ĐẠI TƯỚNG

VÕ NGUYÊN GIÁP

ĐƯỜNG TỚI ĐIỆN BIÊN PHỦ

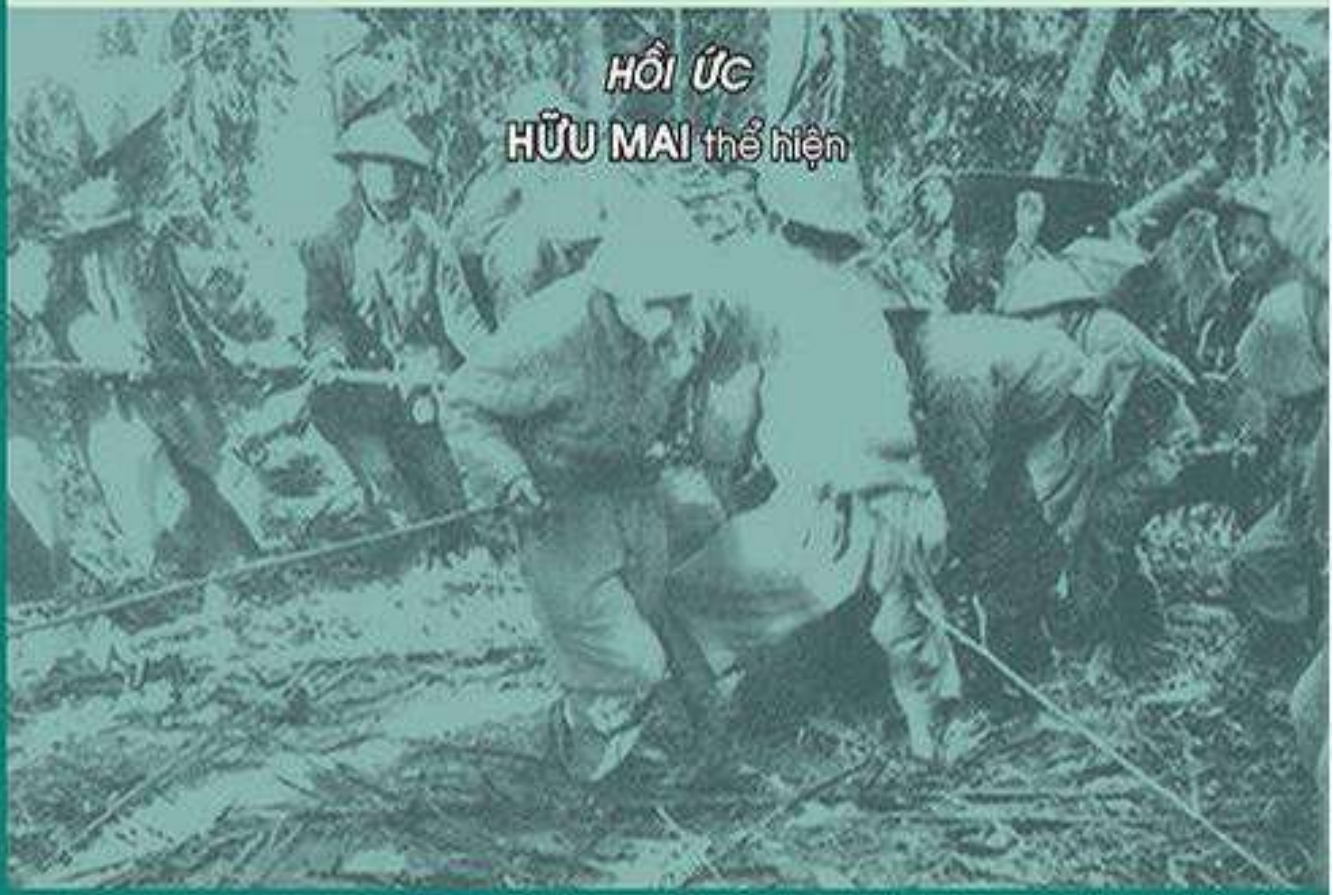

NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

sach.vn

Đường Tới Điện Biên Phủ

Chương 1
VẬN HỘI MỚI

NĂM năm chiến đấu trong vòng vây, từ ngày 23 tháng 9 năm 1945 đến mùa Hè năm 1950, đã đưa dân tộc thoát khỏi hiểm họa mất nước lần thứ hai. Nếu như nhiều sử gia về chiến tranh Đông Dương có chung nhận định: từ đầu năm 1950, Pháp đã thất bại trong ý đồ tái chiếm Việt Nam bằng quân sự, thì đó chỉ là điều rút ra sau cuộc chiến. Giới cầm quyền Pháp lúc này chưa hề cảm thấy đã tới lúc đạo quân xâm lược phải cuốn gói ra đi.

Tháng 7 năm 1949, Rơ ve (Revers), Tổng tham mưa trưởng quân đội Pháp, báo cáo với chính phủ những khó khăn mà quân viễn chinh sẽ phải đương đầu khi Quân giải phóng Trung Quốc tiến xuống biên giới Việt - Trung.

Nhưng Rơ ve vẫn tin có thể cứu vãn tình hình bằng cách rút bỏ Cao Bằng và Đông Khê, thu hẹp hành lang Đông Tây, rút ngán những đường nội tuyến để bảo vệ vững chắc đồng bằng Bắc Bộ, và đưa chiến tranh Đông Dương vào chiến lược của Mỹ.

Cácpăngchiê (Carpentier), Tổng chỉ huy quân Pháp ở Đông Dương cho rằng việc rút khỏi Cao Bằng và Đông Khê là không cần thiết, bộ đội Việt Minh dù có thêm vũ khí mới của phe Cộng sản cũng chưa trở thành đe dọa với những tiền đồn vững chắc như Cao Bằng. Alétxăngđri (Alessandri), chỉ huy quân Pháp ở Bắc Bộ, còn dự tính cả một cuộc tiến công Việt Bắc với quy mô và phương tiện lớn hơn cuộc tiến công mùa Đông năm 1947. Từ Đờ Lát (Jean De Lattre de Tassigny) tới Na va (Hen ri Navarre), đều nung nấu quyết tâm tìm một trận đánh quyết định với chủ lực ta. Tất cả những người chỉ huy quân viễn chinh không bao giờ có ý nghĩ là sẽ thua trong cuộc chiến tranh này.

VỀ phía chúng ta, niềm tin vào thắng lợi cuối cùng đã hoàn toàn củng cố, nhưng thung đường phía trước vẫn còn rất dài và lắm chông gai.

Tuy nhiên, từ đây những biến cố lớn trên chiến trường bạt đâu diễn ra dồn dập hơn. Việt Bắc bước vào mùa Hè năm 1950 trong không khi khẩn trương. Sau khi đánh chiếm những tỉnh đồng bằng và trung du, quân Pháp đã áp sát cửa ngõ tỉnh Thái Nguyên ở hướng đông - nam. Tiếng bom đạn từ Vĩnh Yên, Phúc Yên vọng về. Những chiếc Spire, Kinh Cobra lồng lộn trên bầu trời như tức giận vì những con đường phá hoại ở khu căn cứ đang được sửa chữa lại. Máy bay trinh sát bay thấp dọc theo rặng núi Hồng, nơi có nhiều cơ quan của Trung ương. Một vùng chu vi khoảng 10 kilômét vuông ở tỉnh Tuyên Quang bị địch ném hàng trăm trái bom và bắn phá

https://thuviensach.vn

liền trong một giờ. Thỉnh thoảng lại có tin đồn địch đã chiếm Tam Đảo, tiến xuống Khuôn Chu, hay tiến lên Tuyên Quang. Đồng chí Lên Phighe (Léo Figuères), ủy viên Trung ương Đảng Cộng sản Pháp, tới Việt Bắc vào trung tuần tháng Năm đã khuyên ta đề phòng một cuộc tiến công đại quy mô của quân Pháp nhâm vào khu căn cứ.

Vào những mùa hè khác, bộ đội thường đầy ắp khu căn cứ, vì đây là thời gian luyện quân. Nhưng năm nay, phần lớn các đơn vị chủ lực của Bộ đang chiến đấu tại các chiến trường Trung Du, Bâc Bắc, trên đường số 4, một số đơn vị sang Trung Quốc nhận trang bị mới. Sự vắng mặt của đại đoàn 808 sẽ là khó khăn nếu địch mở cuộc tiến công lớn vào khu căn cứ. Nhưng mọi người vẫn bình tĩnh vì đã có kinh nghiệm đối phó với địch trong chiến dịch Việt Bắc. Các cơ quan đều triệt để quân sự hóa và thường xuyên di chuyển địa điểm. Lực lượng vũ trang còn lại ở khu căn cứ chuẩn bị sấn sàng chiến đấu cầm chân quân địch, bảo đảm cho bộ đội yên tâm tác chiến trên chiến trường chính.

Điều gây căng thẳng lúc này lại là khó khăn gay gắt về mặt lương thực. Những tỉnh miền núi ít đất trồng trọt, dán cư thưa thớt. Từ ngày kháng chiến phải đón nhận nhiều cơ quan trung ương và đồng bào từ miền xuôi tản cư lên. Bộ đội tập trung vệ Việt Bắc mỗi năm càng đông. Địch chiếm đóng các tỉnh trưng du dồn thêm lên Việt Bắc một số đồng bào chạy giặc. Cư dân miền núi vốn không đông lại phải tham gia mọicông tác chính quyền, đoàn thể, đi bộ đội đi dân công làm đường, phục vụ chiến dịch. Số người không sản xuất nông nghiệp quá nhiều. Những lương thực, thực phẩm chính là gạo, muối phải trông cậy vào miền xuôi Địch biết rõ điều này. Từ giữa năm 1949, chúng đẩy mạnh bao vây chặt chẽ ta về kinh tế, lương thực, đặc biệt là gạo và muôi. Chúng thực hiện chính sách đốt sạch, phá sạch trong những cuộc càn, dùng máy bay đánh phá những đập nước, pháo binh, xe lội nước cản trở việc sản xuất lương thực. Trong năm 1949, giá gạo bật đầu tăng vọt. ở Thái Nguyên, đầu năm giá 1 kilôgam gạo là 4,3 đồng, giữa năm tăng lên 14,2 đồng, cuối năm lên 22 đồng. Tiền sinh hoạt phí của bộ đội chỉ đủ mua 7 - 8 kilôgam gạo. Đến mùa hè này thì hầu như có tiền cũng không mua được gạo ! Cán bộ từ các tỉnh lên làm việc với cơ quan trung ương phải mang gạo theo, hoặc là mang thuốc lào, vải vóc để có thể đổi lấy gạo. Đồng tiền Việt Nam mất giá rất nhanh. Một quả chuối, giá 15 đồng, một quả dứa, 60 đồng? Nhìn bữa ăn của bộ đội, cán bộ, thật đau lòng.

Tuy vậy, trong mùa Hè năm 1950, tình hình các chiến trường nhìn chung vẫn yên tĩnh. .

Quân viễn chinh Pháp đã mở phạm vi chiếm đóng ra phần lớn các tỉnh đồng bằng Nam Bộ, đồng bằng Bắc Bộ.

Tại Trung Bộ, địch làm chủ vùng đồng bằng từ Quảng Bình tới Quảng Nam. Pháp vẫn chiếm những tỉnh địa đầu trên biên giới phía bắc, từ Lai Châu, Lao Cai đến Cao Bằng, Lạng Sơn, Hải Ninh. Pháp đã vơ vét được thêm từ chính quốc 13 tiểu đoàn để tăng cường sang Đông Dương,

https://thuviensach.vn

và bắt lính ở vùng tạm chiếm, đưa quân số lên 180.000 người. Đội quân viễn chinh Pháp gồm lục, hải, không quân với hoả lực mạnh và phương tiện cơ động nhanh vẫn hoàn toàn làm chủ vùng trời, vùng biển, khống chế chiến trường ban ngày, và có thể mở những cuộc hành binh lớn bất cứ lúc nào vào vùng tự do của ta. Tuy nhiên, vì chiến tranh nhân dân đã triển khai rộng khắp vùng tạm bị chiếm, quân địch phải lo bảo đảm an toàn hậu phương, nên chúng chỉ có 12 tiểu đoàn cơ động chiến lược trong tổng số 124 tiểu đoàn. Ba phần tư lực lượng cơ động chiến lược của địch (9 tiểu đoàn) được tổ chức thành 3 binh đoàn bố trí trên chiến trường Bắc Bộ. Chúng ta vẫn làm chủ vững chắc vùng căn cứ địa Việt Bắc, ba tỉnh tự do Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Ĩ nh, vùng đồng bằng Liên khu 5 gồm các tỉnh Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên. Lực lượng bộ đội trên cả nước đã lên tới con số 166.542 người, trong đó có 45.000 bộ đội địa phương. Dân quân du kích ước lượng trên 2 triệu người.

Bậc Bộ đã trở thành chiến trường chính, khối chủ lực cơ động chiến lược đã sớm hình thành ở đây. Bộ Tổng tư lệnh có 30 tiểu đoàn trực thuộc, với quân số 53.921 người.

Nhìn chung, về số quân, ta không thua kém địch nhiều (166.000/180.000); lần đầu, ta có một lực lượng cơ động chiến lược đông hơn địch. Tuy nhiên, quân đội ta vẫn đơn thuần là bộ binh, trang bị còn rất yếu kém, phương tiện di chuyển vẫn là đôi chân, mọi thứ vũ khí, kể cả sơn pháo, đều nằm trên vai chiến sĩ.

Để kiện toàn bộ máy chỉ đạo quân sự, từ tháng 6 năm 1950, các cơ quan Bộ Quốc phòng - Tổng tư lệnh được tổ chức lại thành ba bộ phận: Bộ Tổng tham mưa, Tổng cục Chính trị, Tổng cục Cung cấp. Ban Thường vụ Trung ương Đảng cử anh Nguyễn Chí Thanh làm Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, anh Trần Đăng Ninh làm Chủ nhiệm Tổng cục Cung cấp. Anh Hoàng Văn Thái vẫn đảm nhiệm chức Tổng tham mưu trưởng.

Trong năm 1949, bộ đội chủ lực ta đã tiến bộ nhiều trong đánh vận động tập kích, phục kích, tiêu diệt những đồn binh do đại đội Âu Phi chiếm đóng. Để đáp ứng yêu cầu của thời kỳ mới, cần phải tiêu diệt những khu, hoặc phân khu của địch. Hỏa lực những đơn vị công đồn lúc này vẫn rất thiếu thốn. Phần lớn xung kích còn phải trang bị bằng mác búp đa. Súng lấy được của địch hỏng hóc nhiều, và rất ít đạn. Súng cối do ta chế tạo thường thiếu độ chính xác.

Cách mạng Trung Hoa thành công đặt ra cho chúng ta nhiệm vụ trước mắt phải nhanh chóng giải phóng một vùng biên giới phía bắc tiếp giáp với khối xã hội chủ nghĩa. Đây sẽ là hậu phương lớn của cách mạng ba nước Đông Dương. Chỉ có mở thông đường giao lưu quốc tế, ta mới có điều kiện tiếp nhận sự chi viện từ các nước anh em.

Đầu năm 1950, Bộ Tổng tư lệnh quyết định mở chiến dịch Tây Bậc (Lê Hồng Phong I) nhằm khai thông biên giới ở hướng Lao Cai, một khâu yếu trong tuyến phòng ngự của Pháp ở biên giới Việt - Hoa. Bộ đội ta đã tiêu diệt thị trấn Phố Lu, đồn Bản Lầu, buộc địch phải rút khỏi

https://thuviensach.vn

Nghĩa Đô, nhưng cũng bị tiêu hao nhiều (trận Phố Lu hy sinh 100, bị thương 180, trong đó có 13 cán bộ), chiến dịch phải tạm ngừng. Hạ tuần tháng Tư năm 1950, Bộ Tổng tư lệnh quyết định chuẩn bị chiến trường để tiếp tục chiến dịch Tây Bâc vào tháng Sáu, nhằm tiêu diệt phân khu Lao Cai, giải phóng thị xã Lao Cai, nơi có con đường xe lửa chạy sang Vân Nam. Từ rất sớm, ta luôn luôn coi trọng chiến trường Tây Bắc tiếp giáp với Lào và Trung Hoa.

Sau khi đi Trung Quốc và Liên Xô về, Bác trao đổi trong Thường vụ nên chuyển hướng từ giải phóng Lao Cai sang Cao Bang. Ngay từ cuối năm 1940, khi mới về nước, Bác đã đặc biệt chú ý tới vị trí chiến lược của tỉnh cực bắc Cao Bằng. Cao Bằng có biên giới chung với tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc, đường giao lưu quốc tế rất thuận lợi Cao Bằng là đầu mối những trục đường chiến lược cực kỳ quan trọng: Đường số 4 chạy dọc biên thùy Đông Bắc tới miền duyên hải vịnh Bắc Bộ, dọc đường có ba cửa khẩu thông sang Trung Quốc; đường số 3 nối liền với Bắc Cạn, Thái Nguyên, Hà Nội. Địa thế hầu hết là núi rừng trùng điệp, hiểm trở. Người dân được thử thách, tôi luyện từ ngày thành lập Việt Minh và qua những năm kháng chiến. Bác coi Cao Bằng là một căn cứ chiến lược "tiến khả dĩ công, thoái khả dĩ thử. Mở chiến dịch ở Cao Bằng, ta có khả năng tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch quan trọng, chiến thắng ở đây sẽ tạo đà thuận lợi chuyển qua giai đoạn mới . Cao Bằng nằm trong Khu Biên thùy Đông Bắc, là nơi có tỉ lệ quân Âu Phi cao và thuộc loại tinh nhuệ nhất Đông Dương. Binh lực địch gồm 11 tiểu đoàn và 9 đại đội bộ binh, 17 khẩu pháo các loại, 8 máy bay, 4 đại đội cơ giới và 4 đại đội công binh. Công trình phòng ngự ở đây rất vững chắc. So với hướng Tây Bắc thì địch ở Đông Bắc mạnh hơn rất nhiều.

Đầu tháng 7 năm 1950, Thường vụ Trung ương Đảng quyết định chuyển hướng chiến dịch từ Tây Bắc sang Đông Bắc, tập trung chủ yếu vào khu vực Cao Bằng - Lạng Sơn. Bộ Tổng tư lệnh trao cho Bộ Tổng tham mưu và Tổng cục Cung cấp triển khai công tác chuẩn bị cho tới đầu tháng 9 năm 1950. Có nhiều ý kiến nên đánh thị xã Cao Bằng để mở đầu chiến dịch khi lực lượng ta còn nguyên vẹn và sung sức. Anh Trần Đăng Ninh, rồi anh Hoàng Văn Thái lên đường chuẩn bị chiến dịch.

Ngày 25 tháng 7 năm 1950, Thường vụ Trung ương Đảng quyết định thành lập Đảng ủy Mặt trận Biên Giới và Bộ chỉ huy chiến dịch. Tôi được chỉ định làm Bí thư Đảng ủy và Chỉ huy trưởng kiêm Chính ủy chiến dịch. Đảng ủy viên gồm các anh: Trấn Đăng Ninh, Hoàng Văn Thái, Bùi Quang Tạo, Lê Liêm. Anh Hoàng Văn Thái là Tham mưu trưởng, anh Lê Liêm là Chủ nhiệm Chính trị, anh Trần Đăng Ninh là Chủ nhiệm Cung cấp của chiến dịch.

Không khí cơ quan hết sức nhộn nhịp. Mọi người nô nức chuẩn bị nhanh chóng lên đường. Quyết định của Trung ương mở một chiến dịch lớn đã xua tan sự căng thẳng một thời gian dài chờ đợi từ ngày có chủ trương chuẩn bị chuyển sang Tổng phản công. Tôi biết là có rất nhiều thử thách đang đợi ở phía trước.

https://thuviensach.vn

Tôi muốn trở lại chuyến đi thăm Trung Quốc và Liên Xô hồi đầu năm của Bác. Như đã nói ở tập Chiến đấu trong vòng vây, ngay từ đầu năm 1948, Đảng ta đã có tiếp xúc với Đảng Cộng sản Trung Quốc. Qua những phái viên, đôi bên đã thông báo cho nhau tình hình phát triển cách mạng ở mỗi nước, và cùng phối hợp hoạt động khi điều kiện cho phép.

Không đầy một tháng sau khi tuyên bố thành lập nước Cộng hòa nhân dân Trưng Hoa, Trung Quốc báo tin sắp công nhận Việt Nam dân chủ cộng hoà, và đề nghị ta sớm cử đại sứ tới Bậc Kinh. Tiếp theo Trưng Quốc là Liên Xô, rồi tất cả các nước xã hội chủ nghĩa công nhận ta.

Thường vụ Trung ương thấy cần sớm có cuộc gặp gỡ giữa Bác với những nhà lãnh đạo của hai đảng lớn,sẽ góp phần quan trọng vào thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Dọc đường để giữ bí mật, Bác đóng vai một thành viên trong đoàn. Nhưng thái độ tôn kính của mọi người đối với Bác, đã làm cho các bạn Trung Quốc phát hiện Hồ Chủ tịch đang có mặt trong đoàn, và kịp thời thông báo về Nam Ninh. Khi Bác tới Nam Ninh, đồng chí Trương Quân Dật, ủy viên Trung ương Đảng Cộng sản Trưng Quốc, nguyên Tư lệnh Tân tứ quân, là Bí thư kiêm Chủ tịch tỉnh Quảng Tây ra tận bờ sông đón Bác. Đồng chí Trương nói Quảng Tây sẵn sàng làm bất cứ gì mà Việt Nam cần sau khi Bác đã gặp Mao Chủ tịch.

Những ngày ở Nam Ninh, Bác gặp đồng chí Trần Canh, Phó tư lệnh Đại quân khu Tây Nam, Tư lệnh Quân khu Vân Nam, đi công tác qua đây. Bác biết Trần Canh từ cuối năm 1924, khi làm phiên dịch cho phái đoàn cố vấn của Chính phủ Liên Xồ, do M.M.Bôrôđin dẫn đầu, đến giúp chính phủ Quốc dân đảng Trung Quốc. Ngày đó, Trần Canh còn là một học viên trẻ tại trường Hoàng Phố ở Quảng Châu. Trần Canh rất xúc động, không ngờ đồng chí Vương thời đó lại là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trần Canh rất quyến luyến, gợi ý Bác đễ nghị Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc cho mình sang Việt Nam làm cố vấn quân sự Bác tới Bậc Kinh chỉ gặp và làm việc với các đồng chí Lưu Thiếu Kỳ, Chu Ân Lai, Chu Đức. Mao Trạch Đông đã qua Liên Xô trước đó một thời gian. Các đồng chí Trung Quốc nói Bác sẽ gặp Mao Chủ tịch ở Liên Xô. Bác lưu lại Bắc Kinh ít ngày, rồi đi tiếp sang Liên Xô.

Trong một buổi làm việc ở Mátxcơva cùng với Xtalin, có cả Mao Trạch Đông, Bác đề nghị Liên Xô giúp trang bị cho 10 đại đoàn bộ binh và 1 trung đoàn pháo cao xạ. Xtalin nói: yêu cầu của Việt Nam không lớn. Nên có sự phân công giữa Trung Quốc và Liên Xô. Liên Xô hiện đang phải lo nhiều cho các nước Đông âu. Trung Quốc sẽ giúp Việt Nam những thứ đang cần. Những thứ gì Trung Quốc chưa có, thì hãy lấy trong số hàng Liên Xô đã viện trợ cho Trung Quốc chuyển cho Việt Nam, và sẽ được Liên Xô hoàn trả". Xtalin nói vui: "Trung Quốc sẽ không thiệt vì trao cho Việt Nam những thứ đã dùng rồi, sẽ nhận lại ở Liên Xô những thứ mới". Trong quan hệ quốc tế phải có đi có lại. Liên Xô viện trợ Trung Quốc một xe tăng, Trung Quốc trả lại một con gả, một khẩu pháo, trả một quả trứng. Việt Nam trả Trung Quốc thế nào, thì tùy " Mao Trạch

https://thuviensach.vn

Đông nói: Việt Nam cần trang bị 10 đại đoàn để đánh chống Pháp, trước mật hãy trang bị cho 6 đại đoàn có mặt ở miền Bậc. Việt Nam có thể đưa ngay một số đơn vị sang nhận vũ khí trên đất Trung Quốc. Tỉnh Quảng Tây sẽ là hậu phương trực tiếp của Việt Nam".

Khi trở về Bậc Kinh, Bác đễ nghị Trung Quốc cử cố vấn sang giúp Việt Nam nay mai sẽ đi vào đánh lớn. Bác gợi ý bạn cử đồng chí Trần Canh. Phía Trung Quốc trả lời đồng chí Trần đã được bố trí công tác rồi, và đưa ra danh sách gồm 4 người: La Quý Ba, Trung ương ủy viên Đảng Cộng sản Trung Quốc, Trưởng đoàn cố vấn, Vi Quốc Thanh, Trưởng đoàn cố vấn về quân sự, Mai Gia Sinh, cố vấn về công tác tham mưa, Mã Tây Phu, cố vấn về công tác hậu cần.

Ngay sau khi Bác trở về nước cuối tháng 3 năm 1950, các bạn Trung Quốc đã nhanh chóng thực hiện những cam kết. Tháng 4 năm 1950, 2 trung đoàn của 308 đi theo đường Hà Giang qua Mông Tự (Vân Nam) nhận vũ khí.

Tiếp đó, 1 trung đoàn của 312 đi theo đường Cao Bằng qua Hoa Đồng (Quảng Tây) . Bạn cũng chở gấp vũ khí sang Cao Bằng để trang bị tiếp cho 2 trưng đoàn khác phải ở lại chiến trường đối phó với quân địch.

Những đơn vị sang Trung Quốc, ngoài việc trang bị lại vũ khí còn được bạn huấn luyện thêm về chiến thuật công kiên, đặc biệt là kỹ thuật đánh bộc phá, trước đây vì không có thuốc nổ ta chưa hề sử dụng kỹ thuật này.

Qua ba tháng luyện tập.được bắn đạn thật, các chiến sĩ tiến bộ khá nhanh. Nhiều đồng chí Trung Quốc rất ngạc nhiên khi thấy bộ đội ta, từ cán bộ tới chiến sĩ, nghe giảng bài đều ghi chép rất nhanh, tỏ vẻ nghi ngại là trong quân đội Việt Nam có quá nhiều phần tử trí thức ! Ta phải cố gắng làm cho bạn hiểu số đông cán bộ ta là học sinh, còn hầu hết chiến sĩ là thanh niên nông thôn, nhiều người chỉ bắt đầu học chữ sau khi vào bộ đội.

Các tỉnh Quảng Tây, Vân Nam là những tỉnh miền núi của Trung Quốc giải phóng chưa lâu, còn gặp rất nhiều thiếu thốn. Nhưng nhân dân hai tỉnh đã hết lòng giúp đỡ bộ đội Việt Nam (được gọi bằng bí danh: bộ đội Lưỡng Quảng). Mỗi khi bộ đội ta tới đâu, nam nữ thánh niên Trung Quốc nhảy ương ca đón chào.

Lần đầu, cây mác xung kích được đưa ra khỏi đội hình chiến đấu của những trung đoàn chủ lực. Giải phóng quân Trung Quốc lúc này còn thiếu những vũ khí hiện đại Bạn không có một số vũ khí mà ta đang rất cần, đó là súng chống tăng và súng phòng không. Trung liên Breno, đại liên Maxim nặng và cồng kềnh, không thích hợp với tầm vóc bé nhỏ của bộ đội. Trung đoàn 174, mấy năm qua chiến đấu trên đường số 4, thu được nhiều vũ khí chiến lợi phẩm của Pháp, Mỹ nhẹ và hiện đại, đề nghị giữ lại những trang bị đã có. Bộ Tổng tham mưu đã chỉ thị cho các đơn vị chủ lực của Bộ, đều phải nhận vũ khí mới để thống nhất việc cung cấp đạn dược. Những năm qua, mỗi chiến sĩ chỉ ước mơ có một khẩu súng trong tay.Bây giờ không chỉ có súng, mà đạn

https://thuviensach.vn

được cũng khá dồi dào. Sức mạnh hỏa lực của trưng đoàn bộ binh ta đã hoàn toàn thay đổi so với trước.
Tháng 6 năm 1950, đồng chí La Quý Ba tới Việt Bậc với cương vị vừa là Đại sứ Trưng Quốc vừa là Trưởng đoàn cố vấn quân sự Trung Quốc tại việt Nam. Cuối tháng Bảy, ba cơ quan tiền phương của Bộ Tổng tham mưu, Tổng cục Chính trị, Tổng cục cung cấp đều có mặt ở biên giới.
Tôi bàn giao các công việc ở nhà cho anh Nguyễn Chí Thanh, rồi sang Tân Trào chào Bác trước khi lên đường.
Đây là chiến dịch lớn đầu tiên của quân đội ta. Bác đã bàn trong Thường vụ lần này Bác sẽ đi chiến dịch. Ngoài đoàn cố vấn quân sự Trung Quốc, Bác đã mời đồng chí Trần Canh cùng tham gia chiến dịch.
Bác hẹn cuối tháng Tám hoặc đầu tháng Chai sẽ có mặt ở Cao Bằng.
Khi chia tay, Bác nói:
- Chiến dịch này hết sức quan trọng, chỉ được thắng không được thua ! đã ba năm tôi mới trở lại Cao Bằng. Lần trước lên đây năm 1947, còn làm việc với các đồng chí lãnh đạo tỉnh ngay trong thị xã. Lần này, thị xã đã trở thành vùng tạm chiếm. Có cảm giác như đi trên đường về giải phóng quê hương. Đối với tôi cũng như những người đã hoạt động ở chiến khu trước Tổng khởi nghĩa, Việt Bắc nói chung, đặc biệt là Cao Bằng, đã trở thành quê hương thứ hài.
Từ đầu tháng Bảy, một số trục đường ở Việt Bậc, Thái Nguyên - Cao Bằng, Thái Nguyên - Tuyên Quang - Phú Thọ, Tuyên Quang - Hà Giang - Lao Cai đã sửa xong.
Những con đường này đều bị phá hoại triệt để từ ngày đầu kháng chiến để làm chậm bước tiến cơ giới địch. Việc sửa đường được giao cho Liên khu ủy Việt Bậc. Anh Trần Đăng Ninh, một lần nữa lại được Bác cử làm đặc phái viên của Chính phủ đôn đốc công tác này. Hàng trăm đội sửa đường của công binh, giao thông công chính, và dân công các địa phương, giữa mùa mưa lủ đã lấp hố, san mặt đường, bắc cầu, làm ngầm qua suối rất vất vả, nhưng cũng rất phấn khởi. Kháng chiến đang chuyển qua một giai đoạn mới. Sau ba tháng, công việc sửa hàng trăm kilômét đường đã hoàn thành. Đồng bào các dân tộc Việt Bắc lúc này đều thiếu ăn. Chiến thắng đang vẫy gọi, đã giúp cho chiến sĩ, đồng bào vượt qua cực nhọc và thiếu đói.
Chiếc xe du lịch cất giấu trong rừng sâu lâu ngày, được kéo ra sửa chữa lại để đi mạt trận. Ban ngay, máy bay địch kiểm soát chặt chẽ những tuyến đường mới sửa xong. Không thể che giấu ý đồ của ta, vì tất cả các con đường mới phục hồi đều hướng về biên giới phía bậc. Xe phải đi ban đêm. May đúng tuần trăng. Núi rừng Việt Bắc mờ ảo. Dọc đường gặp bộ đội, dân công mang vác nặng, cùng đi lên phía bắc. Nhiều người đứng dừng nhin chiếc xe rời hò reo. Sự xuất hiện trở lại phương tiện giao thông cơ giới này tại khu căn cứ, báo hiệu những ngày chạy giặc đen tối đã qua, đường thắng lợi bắt đầu mở ra phía trước, mang lại niềm vui cho mọi người đêm nay.
https://thuviensach.vn

Đến Nà Phạc, để bảo đảm bí. mật, chúng tôi bỏ xe, đi ngựa về Nguyên Bình, rồi vòng lên phía bắc thị xã quân địch còn chiếm đóng, đi tới Quảng Uyên nằm ở đông - bậc thị xã 25 kilômét. Tại đây có đường xe chạy thẳng tới biên giới Việt - Trung sang Hoa Đồng, Trịnh Tây, nơi mấy trung đoàn của ta đang tập kết trên đất bạn đợi lệnh trở về nước.

Dọc đường, nghĩ về nhiệm vụ, tôi cảm thấy có điều gì chưa ổn. Mục tiêu đặt ra cho chiến dịch có vượt quá sức của bộ đội ta hiện nay không? Ta có thể huy động đủ lương thực cho một số lượng rất lớn bộ đội, dân công trong một chiến dịch dài ngày không?

Lực lượng ta trong chiến dịch gồm 5 trung đoàn chủ lực của Bộ, đều là những đơn vị được thử thách qua nhiều chiến dịch, 3 tiểu đoàn chủ lực của Liên khu Việt Bắc và những đơn vị vũ trang của hai tỉnh Cao Bàng, Lạng Sơn. Có thể nói ta đã tập trung những vốn quý vào trận đánh sắp tới. Quân địch ở Khu Biên thùy Đông Bắc cũng có số lượng xấp xỉ với bộ đội chủ lực ta, phần lớn là lính Âu Phi thiện chiến. Khi chiến dịch nổ ra, lực lượng địch có khả năng lên tới trên 20 tiểu đoàn.

Nhìn chung, ta không có ưu thế về quân số, và địch có những vũ khí, phương tiện chiến tranh ưa việt hơn ta rất nhiều. Địch chỉ có một nhược điểm lớn mà ta có thể khai thác, đó là toàn bộ binh lực, hỏa lực của chung đều phân tán hình thành những vị trí cô lập cách nhau hàng chục kilômét, rải thành tuyến dài hàng trăm kilômét giữa vùng rừng núi hiểm trở, khó bễ ứng cứu lẫn nhau vì điều kiện đường sá cũng như thời tiết. Ta chỉ có khả năng giành thắng lợi nếu biết khoét sâu vào nhược điểm của địch, và khai thác tối đa tính năng cơ động của bộ đội chủ lực ta.

Lấy thị xã Cao Bằng làm điểm đột phá để mở đầu chiến dịch có phải là sự lựa chọn đúng không?

Cao Bằng là một vị trí đột xuất nằm sâu trong hậu phương ta ở phía bắc. ở đây, ớ!ch có 2 tiểu đoàn. Nếu đánh thắng, ta sẽ giải phóng được một thị xã quan trọng ở biên giới, ảnh hưởng chính trị sẽ rất lớn. Nhưng bộ đội ta chưa hề đánh một vị trí 2 tiểu đoàn Âu Phi. Cao Bằng như tôi đã biết, nằm giữa hai con sông, và có ngôi thành cổ rất vững chắc. Đánh Cao Bằng sẽ thực sự là một trận công kiên lớn mà chúng ta còn chưa có kinh nghiệm.

Trong tư tưởng của tôi từ trước, điểm đột phá trên chiến trường này phải là Đông Khê. ở đây địch đóng 1 tiểu đoàn nằm trong khả năng tiêu diệt của bộ đội ta. Mất Đông Khê, Cao Bằng sẽ trở nên hoàn toàn cô lập.

Địch nhất định phải chiếm lại Đông Khê. Bộ đội ta sẽ có điều kiện tiêu diệt bộ binh địch trên địa hình rừng núi.

Tôi đã nói với Bộ Tổng tham mưu, tạm thời chưa đụng vào những vị trí địch trên đường số 4, chưa đánh động phòng.

Trận đánh Đông Khê của trung đoàn 174 ngày 25 tháng 5 năm 1950 vừa qua, nằm ngoài ý định

https://thuviensach.vn

của Bộ Tổng tư lệnh. Bộ đội ta tiêu diệt Đông Khê đã làm rung động Khu Biên thùy Đông Bắc. Địch đã rút hầu hết nhưng vị trí nhỏ về tổ chức thành những cụm cứ điểm, với lực lượng chiếm đóng từ 2 đại đội trở lên, với hỏa lực tăng cường, công sự vững chắc, hệ thống giao thông hào, hầm ngầm, một số nơi có cả sân bay.

Mặc dù công tác chuẩn bị giải phóng Cao Bằng đã được triển khai, nhưng tôi vẫn rất phân vân. Nếu trận đánh không thành công, những trung đoàn ưu tú của Bộ sẽ bị tiêu hao ngay từ khi mở đầu chiến dịch !

Cao Bằng đã có không khí giải phóng với những bản làng yên vui, chợ búa nhộn nhịp, nơi nào cũng gặp bộ đội, dân công. Phố Nước Hai chỉ cách thị xã 10 kilômét, vẫn có nhiều hàng quán, người mua bán qua lại tấp nập. RÕ ràng là quân Pháp ở đây với lực lượng rất mạnh vẫn không thể lập lại bộ máy thống trị cũ ngay chung quanh những đồn binh lớn.

Chiều ngày 3 tháng 8 năm 1950, tôi tới Quảng Uyên, một vùng nhiều núi đá nhỏ giống như một vịnh Hạ Long trên cạn. Sở chỉ huy chiến dịch nằm ở bản Tả Phay Nưa không xa đường cái nhưng vẫn kín đáo. Ta chủ trương giữ bí mật mục tiêu mở màn chiến dịch, nhưng thấy bộ đội về đông, nhiều người tin là sắp đánh Cao Bằng. .

Tôi gặp anh Hoàng Văn Thái và anh Trần Đăng Ninh để nắm tình hình. Anh Hoàng Văn Thái báo cáo đang gấp rút hoàn chỉnh kế hoạch giải phóng thị xã Cao Bằng. Việc điều tra tình hình địch gặp một số khó khăn. Tỉnh không có đội. trinh sát chuyên môn, chỉ tổ chức nậm tình hình thông qua những tổ chức quần chúng ởthị xã, thị trấn chung quanh những vị trí địch. Phương tiện thông tin rất thiếu, phải dựa vào đường dây bưu điện không bảo đảm bí mật, dùng hên lạc chạy chân thì mất nhiều thời gian. Lực lượng trinh sát của Bộ Tổng tham mưu vừa phải khẩn trương hướng dẫn về chuyên môn cho cán bộ địa phương, vừa phải tổ chức nắm tình hình trực tiếp. Trinh sát của Bộ đã kết hợp với quân báo Liên khu 1 bố trí những đài quan sát để nắm các mục tiêu, làm binh yếu địa chí và bám sát các vị trí địch. Ngày hôm trước, mồng 2 tháng 8, Bộ Tổng tham mưu đã triệu tập các đơn vị tham gia chiến. dịch từ cấp trung đoàn trưởng trở lên, phổ biến sơ bộ nhiệm vụ trên sa bàn. Dự kiến trong đợt 1 chiến dịch, ta sẽ tập trung ưu thế binh hỏa lực tiêu diệt thị xã Cao Bằng, đồng thời diệt quân viện bằng đường không và đường bộ. Đại đoàn 308, trưng đoàn 174, và trung đoàn pháo binh mới thành lập, đảm nhiệm tiến công tiêu diệt quân địch ở thị xã và quân nhảy dù tại khu vực chung quanh thị xã. Trung đoàn 209 và tiểu đoàn 246 có nhiệm vụ tiêu diệt quân viện bằng đường bộ và đường không từ Đông Khê đến Cao Bằng.

Anh Thái cho biết khi thảo luận, một số cán bộ băn khoăn về việc chọn Cao Bằng làm mục tiêu mở màn chiến địch. Ban tham mưu tổ chức cho các trung đoàn trưởng đi trinh sát thực địa. Cùng đi, có cả một số cố vấn Trung Quốc của đại đoàn 308. Anh Trần Đăng Ninh dự kiến số

https://thuviensach.vn

người trực tiếp chiến đấu và phục vụ chiến dịch sẽ có khoảng 30.000. Như vậy, yêu cầu vật chất sẽ lên tới 3.000 tấn, trong đó có 2.700 tấn gạo và 200 tấn vũ khí, đạn dược.

Tinh thần phục vụ chiến dịch của đồng bào dân tộc hai tỉnh Cao Bằng, Lạng Sơn rất cao. Việc vận chuyển lương thực, đạn dược phải qua nhiều con đường nhỏ hẹp, hiểm trở, nhiều dốc cao, suối sâu lại lầy lội, sụt lở vì đang mùa mưa, và luôn luôn bị đại bác, máy bay địch cản trở.

Vừa qua, đại đội dân công của Bắc Sơn khi vượt đường số 4 bị máy bay địch phát hiện, oanh tạc làm chết và bị thương 71 người. Đại đội dừng lại một ngày mai táng các liệt sĩ, cấp cứu người bị thương, rồi lại lên đường tiếp tục chuyển gạo tới PÒ Mã. Đồng bào đã bán cho bộ đội hàng trăm tấn lương thực, nhưng hoàn toàn không có khả năng đáp ứng yêu cầu rất to lên về lương thực của chiến dịch. Ta có thể chuyển một số lương thực từ trung du lên, nhưng đường vận chuyển quá xa.

Anh Trần Đăng Ninh đã đề nghị với tỉnh Quảng Tây chi viện cho ta một số lương thực. Tỉnh Quảng Tây mặc dù cũng đang gặp khó khăn về lương thực, đã sốt sắng nhận lời. Anh Trần Đăng Ninh chuẩn bị sang Quảng Tây đón Đoàn cố vấn quân sự Trung Quốc. Tôi yêu cầu anh Hoàng Văn Thái tổ chức gấp cho mình đi trinh sát vị trí Cao Bằng. Chập tối, củi chụm trên bếp nhà sàn vừa bén lửa thì các anh, chị lãnh đạo tỉnh tới. Toàn những đồng chí trung kiên của chiến khu Cao Bắc Lạng trước đây. Gặp lại nhau, tay bắt mặt mừng. Lần nào gặp lại các đồng chí cũ tôi cũng cảm thấy ấm lòng. Các anh, chị cho biết Cao Bằng đang ở thời kỳ giáp hạt, nhưng đồng bào các dân tộc đã vét từng cân thóc, cân ngô bán cho bộ đội.

Hai phần ba số cán bộ của tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn được cử đi huy động dân công và thóc gạo phục vụ chiến dịch. Nhiễu đồng bào người Mông, người Dao lần đầu xuống núi đi vận chuyển gạo, đạn. Khi lội suối, lúc gặp trời mưa, dân công thà chịu ướt người, chứ không chịu để ướt gạo, ướt đạn... Các đồng chí lãnh đạo tỉnh đều mong khi kết thúc chiến dịch sẽ gặp lại chúng tôi ở thị xã Cao Bằng

Chương 2
ĐIỂM ĐỘT PHÁ

SÁNG ngày 5 tháng 8 năm 1950, đoàn nghiên cứu thực địa lên đường rất sớm. Sương mù dày đặc. Chúng tôi phóng ngựa trên con đường đá chưa có người qua lại. Đoàn khá đông. Ngoài tham mưu phó chiến dịch Phan Phác, trưởng phòng quân báo, phó văn phòng Bộ, còn có anh Lâm Kính, Tham mưa trưởng đại đoàn 308, và anh Nguyễn Huy Tưởng, nhà văn, anh Vũ Năng An, nhà nhiếp ảnh. Nhiều văn nghệ sỹ sớm có mặt ở chiến dịch. Anh Lê Liêm, Chủ nhiệm chính trị, đã đề nghị với Bộ cho hai văn nghệ sĩ cùng đi. Năm trước, Trần Đăng, một nhà văn trẻ rất có triển vọng của ta, đã hi sinh tại mặt trận này.

https://thuviensach.vn

Mặt trời đứng bóng, chúng tôi tới đèo Mã Phục, ở đây có ngã ba Quảng Uyên - Trà Lĩnh - thị xã Cao Bằng. Đồng chí Quốc Trung, trưởng đài quan sát, đã đứng đón. Chúng tôi để ngựa lại, bỏ đường cái, bắt đầu đi theo đường rừng.

Trời không mưa, nhưng đường rất lầy lội. Trèo đèo, lội suối, qua nhiễu khu rừng rậm rịt, mãi nửa buổi chiều mới tới một đỉnh núi ở ngoại vi thị xã Cao Bằng. Đài quan sát đặt tại đây với một kính viễn vọng có bội số quang học lớn Trưởng đài nhắc mọi người chú ý ngụy trang, không đi lại, không đứng lố nhố, vì ngọn núi này nằm ngay cạnh sân bay, trong vòng lượn của máy bay. Tiểu đội bảo vệ nhanh chóng bố trí cảnh giới.

Tôi tới vị trí quan sát nhìn xuống phía dưới chỉ thấy một biển sương mù. Tôi hỏi trưởng đài:

- Từ đây tới thị xã bao xa?

- Báo cáo anh, khoảng 1000 mét theo đường chim bay.

Khi trời quang nhìn thị xã bằng mắt thường rất rõ. Ngọn núi này nằm ở phía đông thị xã.

Chúng tôi đứng chờ khá lâu. Chưa nhìn thấy chút bóng dáng thị xã. Tôi nói:

- Đi trinh sát thời tiết này có một ưu điểm: bảo đảm bí mật. Địch không thể nhìn thấy mình ?

Mọi người đều mỉm cười. Tôi hỏi Quốc Trung:

Phải chờ tới khi nào ?

- Nếu trời có gió là nhìn rõ thị xã ngay. .

Bỗng nghe tiếng hát và tiếng đàn từ đâu đây vọng lại rất gần. Quốc Trưng nói: - Đó là tiếng máy hát ở một đồn tiễn tiêu.

Người chiến sĩ đứng gác máy quan sát bỗng quay lại noi:

- Trời bắt đầu có gió to. Sắp nhìn thấy thị xã.

Tôi trở lại vị trí đặt kính viễn vọng. Sương mù phía dưới đang trôi đi. Thung lũng hiện ra với những mỏm đồi đỏ loét, rồi vệt sáng lấp lánh ánh vàng của một con sông.

Một người nói:

- Sông Bằng Giang? Cả thị xã đã nằm trước mật. Tôi đã nhiều lần qua lại Cao Bằng nhưng lúc này nhìn từ trên cao, qua kính viễn vọng, Cao Bâng rất khác.

Hai con sông Bằng và sông Hiến như đôi cánh tay ôm vòng lấy ba mặt thị xã. Những đường phố hầu như nguyên vẹn với hai dãy nhà quét vôi trưng và những hàng cây xanh. Một chiếc đakôta nằm trên sân bay dưới chân núi, bên tả ngạn sông Bằng. Nổi bật lên ở một góc thị xã là tòa thành cũ, bộ đội thường gọi là pháo đài, có tường cao và dày bao bọc. Cái tôi mới nhìn thấy lần đầu là ngoài hai con sông, còn có một hệ thống những đồn tiền tiêu địch đã xây dựng trên những quả đồi bao quanh thị xã.

Màu đỏ ối của những vị trí này và những hàng rào dây thép gai như đập vào mật. Tôi lần lượt đếm được 15 vị trí.

https://thuviensach.vn

Đồng chí Phan Phác bước lại đứng bên tôi, trỏ con đường số 4 nằm quanh co bên sườn núi chạy vào thị xã, sân bay Nà Cạn, chiếc cầu màu đen nằm vắt ngang sông Bằng. Đây là một trục đường mà quân ta có thể tiến vào thị xã. Anh lại trỏ tiếp lần lượt từ trái qua phải, pháo đài Cao Bằng, trại lính lê dương, trại lính ngụy, phố xá, cổng ra vào thị xã, trụ sở ngụy quyền...
Tôi hỏi đồng chí Cao Pha, trưởng phòng quân báo:
- Trinh sát của ta đã vào tới sân bay và bờ sông chưa ?
Tổ trưởng trinh sát báo cáo đã cho hai trinh sát viên hai lần lợi dụng ban đêm tiếm nhập nhưng đều chưa tới được sân bay và bờ sông, vì cách sân bay 500 mét địch đã lập một hệ thống đồn bốt ngăn chặn, ngày đêm có quân cảnh lê dương đi tuần tra.
Tôi quay lại hỏi tiếp Phan Phác:
Đồng chí đã trực tiếp quan sát phía nam pháo đài và phía tây thị xã lần nào chưa?
- Tôi đã hai lần đến thực địa quan sát cả hai phía ấy.
Ở phía tây thị xã, địa hình và cách bố phòng của địch cũng như hướng này, có sông, có công sự kiên cố và chướng ngại vật vững chắc. Ở phía nam thì có thành dựng đứng với nhiều lỗ châu mai, hai bên đều có lô cốt và tháp canh, bên ngoài là bãi trống bằng phẳng, chàng chịt dây thép gai. Ở cả hai hướng này, đường từ ngoài đi vào thị xã có nhiều đồi trọc nối tiếp nhau.
Tôi lần lượt quan sát từng vị trí, hỏi kỹ số lượng và thành phần binh lính, cách bố phòng, những con đường bộ đội có thể tiến vào, thử hình dung những khó khăn mà các mũi sẽ gặp trên thực địa, và nghĩ xem có thể vượt qua bằng cách nào.
Tôi đã hiểu vì sao bộ chỉ huy Pháp chưa chịu rút quân khỏi Cao Bằng. Với một vị trí được phòng thủ như thế này, định chưa phải lo ngại một cuộc tiến công của ta. Đèn ở thị xã đã bật sáng.
Đồng chí trưởng đài quan sát nhắc tôi ra về vì mùa này ban đêm hay mưa. Chúng tôi chợt nhớ ra khi đi không ai đem theo áo mưa.
Trời tối rất nhanh, và bắt đầu mưa lâm thâm. Xuống tới lưng chừng núi thì mưa như trút. Quốc Trung đề nghị vào lán của tổ trinh sát nghỉ tạm, chờ tạnh mưa sẽ đi tiếp. Chiếc lán quá chật. Anh em bảo vệ đều phải đg ngoài. Mưa vẫn không hề ngớt. Nhìn đồng hồ thấy đã hơn 7 giờ tối, tôi quyết định cứ đi tiếp.
Các chiến sĩ bảo vệ đốt hai bó đuốc. Nhưng đi được một quãng thì hai bó đuốc đều tật ngấm. Không còn nhìn thấy lối đi. Chúng tôi mỗi người cài lên mũ một mảnh tre mục để người đi sau nhận ra người đi trước qua những đốm sáng lân tinh: Người chiến sĩ dẫn đường quyết định đi lần theo dòng nước từ trên núi đổ xuống. Cuối cùng, xuống tới chán núi chúng tôi gặp lại con suối đã đưa tới đây Đã nhận ra đường về. Nhưng dòng suối không còn êm đềm nên thơ như buổi sáng. Nó trở nên hung dữ. Nước chảy xiết. Lòng suối lổn nhổn đá đầy rêu trơn. Mọi người đều ngã lên ngã xuống. Riêng tôi ngã nhiễu nhất. Không phải vì tôi chưa quen lội suối; sáng

https://thuviensach.vn

nay, đồng chí cần vụ khuyên tôi nên đi giày da để chống gai. Có lần ngã nước ngập tới thắt lưng. Chúng tôi bì bõm hết lội suối lại lội bùn suốt đêm trong rừng. Quần áo ướt sũng. Gần sáng ghé vào một bản bỏ hoang nghỉ tạm. Đồng bào ở đây đã rời đi nơi khác.
Các chiến sĩ kiếm củi nhen một đống lửa. Chúng tôi đều cởi quần áo, vắt cho hết nước rồi hong trên lửa. Cả đoàn công tác ngồi kín ngôi nhà sàn. Chưa lần nào có cuộc đi trinh sát đông đảo thành phần như lần này! Tôi nói với nhà văn Nguyễn Huy Tưởng: .
- Ngày hôm nay, trong bulletin của nó chức lại nhận xét: Không có hiện tượng gì đáng kể chung quanh Cao Bằng?
Tác giả "Vũ Như Tô" nở một nụ cười dễ thương. Sau chuyến đi trinh sát, mọi người có vẻ trầm ngâm.
Tôi nói tiếp:
- Không chuẩn bị kỹ không bảo đảm thắng lợi !
Trời sáng, khi trở về Trà Lĩnh, chúng tôi đã có được bộ quân phục khô ráo.
Người và ngựa lại rong ruổi trên con đường về Quảng Uyên. Tôi nói với các đồng chí Phan Phác, Lâm Kính trước khi chia tay:
Chuyến đi trinh sát lần này vất vả một chút, nhưng rất hữu ích: thấy rõ thực địa, nắm được thực chất !
Cùng thời gian này, chỉ huy trưởng các trung đoàn cũng đi trinh sát thực địa.
Tôi yêu cầu cơ quan tham mưu mang tới một bản đồ Cao Bằng tỉ lệ lớn. Nhưng chỉ có loại bản đồ 1/500.000.
Qua chuyến đi nghiên cứa thực địa Cao Bằng, tôi càng nhận thấy không thể chọn thị xã này làm điểm đột phá cho chiến dịch. Quân địch ở Cao Bằng không quá đông, nhưng địa hình núi, sông hiểm trở đã tạo cho chúng cái thế như người xưa nói: "Một người giữ ải, muôn người khó vượt qua". Đánh Cao Bằng sẽ phải giải quyết một loạt vấn đề chiến thuật mà bộ đội ta còn ít kinh nghiệm. Phải tổ chức vượt sông: Nhiều khả năng phải đột phá tung thâm sâu, dẫn tới đánh ban ngày, đánh dài ngày. Phải đối phó với quân dù, hỏa lực máy bay, đại bác trên những địa hình trống trải. Phải tiêu diệt những công trình phòng ngự rất kiên cố trong khi bộ binh ta chỉ có hầu hết là vũ khí nhẹ... Và phải chăng chúng ta làm trái lời dạy của người xưa: đánh thành là hạ sách ?
Trước đây ta dự kiến tiến công Cao Bằng sẽ có điều kiện đánh quân viện để giành một thắng lợi lớn. Nhưng !úc này nhìn trên bản đồ, tôi thấy ít có khả năng địch đưa viện binh lớn lên Cao Bằng then đường bộ. Đoạn đường từ Thất Khê lên Cao Bằng đã trở thành quá nguy hiểm đối với quân địch. Những tháng qua, Cao Bằng chỉ nhận được tiếp tế bằng máy bay. Đoạn đường này cũng quá xa đối với những binh đoàn tăng viện nếu phải mở một con đường máu ! Như

https://thuviensach.vn

vậy, trong trường hợp Cao Bằng bị uy hiếp mạnh, có nhiều khả năng địch sẽ hi sinh đội quân đồn trú ở đây, và rút những lực lượng ở Đông Khê, Thất Khê về Lạng Sơn một cách an toàn trong khi hầu hết chủ lực ta đang táp trung để giải quyết Cao Bằng!

Đánh Cao Bằng sẽ khó bảo đảm nguyên tắc "trận đầu phải thắng" của quân đội ta. Và nếu đánh thắng, cũng khó tránh khỏi tổn thất lớn trong khi ta chỉ tiêu diệt được một bộ phận nhỏ quân địch: 2 tiểu đoàn ?

Mục tiêu của chiến dịch là tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch và giải phóng Cao Bằng. Làm cách nào để đạt được mục tiêu này?

Tôi nghĩ cách mở đâu chiến dịch tốt nhất vẫn là đánh Đông Khê. Đông Khê là cứ điểm quan trọng nối liền Thất Khê với Cao Bằng. Cứ điểm Đông Khê mặc dù đã được củng cố, vẫn nằm trong khả năng tiêu diệt của bộ đội ta.

Mất Đông Khê, địch hoặc sẽ phải chiếm lại, hoặc sẽ phải rút khỏi Cao Bằng. Ta sẽ có điều kiện tiêu diệt sinh lực địch ngoài công sự. Nếu địch không chiếm lại Đông Khê, ta sẽ đánh tiếp Thất Khê. Cuối cùng, ta sẽ chấn chỉnh lực lượng quay lên giải phóng Cao Bang. Khi đã mất cả Đông Khê và Thất Khê, tinh thần quân địch sẽ khác, đánh địch sẽ thuận lợi hơn hiện nay nhiễu. Tùy tình hình, không nhất định phải giải phóng Cao Bằng bằng một số trận công kiên, mà cũng có thể bao vây buộc quân địch đầu hàng.

Tôi quyết định nêu vấn đề này trong cuộc hội ý Đảng ủy Mặt trận ngày hôm sau. Đảng ủy đều nhận thấy đánh Cao Bằng không chắc thắng, nên chuyển sang đánh Đông Khê. Nhưng cũng có ý kiến: "Thường vụ đã có quyết định đánh Cao Bằng, mọi công tác chuẩn bị về tham mưu, hậu cần đã hướng cả về Cao Bằng, nếu bây giờ thay đổi, chiến dịch sẽ bị chậm lại". Tôi kết thúc cuộc hội ý:

Thường vụ quyết định mục tiêu chiến dịch là tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch quan trọng, giải phóng Cao Bằng để mở thông biên giới. Chủ trương mở đầu chiếu dịch bằng đánh Cao Bằng là do Tổng quân ủy đề xuất. Nếu thấy mở đầu chiến dịch như vậy không bảo đảm thực hiện mục tiêu chiến dịch, ta cần báo cáo để xin quyết định của Thường vụ. Trong khi chờ đợi sự chỉ đạo của Trung ương, mọi công tác chuẩn bị vẫn tiếp tục.

Các đơn vị bắt đầu phản ánh ý kiến của cán bộ sau khi đi trinh sát về. Đại đoàn 308 được trao nhiệm vụ tiến công tiêu diệt pháo đài, nhận thấy công sự của địch quả vững chắc, lo khó giành thắng lợi. Trung đoàn 209 phải vượt sông Bằng, ngại khó khăn vì sông sâu, nước chảy xiết, và không giải quyết được hỏa lực bắn chéo sườn của địch. Trung đoàn 174 đề nghị nên đánh Đông Khê, chưa nên đánh Cao Bằng.

Ngày 12 tháng 8, anh Trần Đăng Ninh sang Quảng Tây đã trở về cùng với Đoàn cố vấn quân sự Trung Quốc.

https://thuviensach.vn

Đoàn gồm các đồng chí Vi Quốc Thanh, Mai Gia Sinh, Đặng Nhất Phàn... đã có mặt ở Tả Phay Tử. đồng chí Vi Quốc Thanh, Trưởng đoàn, bắt đầu gặp cán chuyên gia Trung Quốc đã sang trước cùng với cán bộ 308 để nắm tình hình.

Ngày 15 tháng 8, tôi nhận được điện của Bác chấp thuận chuyển hướng chiến dịch sang Đông Khê. Tôi thấy cần triệu tập ngay cuộc họp liên tịch Đảng ủy và Bộ chỉ huy chiến dịch mở rộng tới một số trưởng phòng chủ chốt của ba cơ quan tham mưu, chính trị, cung cấp.

Ngày 16 tháng 8, cuộc họp được tiến hành.

Anh Hoàng Văn Thái nói Chỉ huy trưởng chiến dịch đã trực tiếp đi nghiên cứu thực địa Cao Bằng, và báo cáo dự kiến kế hoạch, nêu lên những thuận lợi, khó khăn và sự cân nhắc của Đảng ủy Mặt trận nên nhọn Cao Bằng hay Đông Khê để mở đầu chiến dịch. Hội nghị trao đổi xung quanh vấn đề nên đánh Cao Bằng hay Đông Khê. Nhiều ý kiến ngả sang nên đánh Đông Khê. Mọi người nhận thấy đánh Đông Khê không khó, tuy nhiên, công tác chuẩn bị sẽ phải làm lại từ đầu.

Đông Khê cánh Cao Bằng 45 kilômét về phía nam. Không chỉ điều tra vị trí Đông Khê, đã thay đổi nhiễu sau trận đánh hồi tháng 5 năm 1950, mà còn phải điều tra đoạn đường số 4 từ Thất Khê lên Đông Khê, và từ Đông Khê lên Cao Bàng. Hậu cần chiến dịch thay đổi nhiều. Phải di chuyển toàn bộ hệ thống kho, trạm, bệnh viện đã được bố trí hướng về Cao Bằng, nay đưa sang phía Đông Khê, Thất Khê. Riêng đường vận tải ô tô từ Trung .Quốc sang mới thông tới Quảng Uyên, nay phải sửa thêm đường từ Quảng Uyên qua Phục Hoà lên tới Thủy Khẩu dài hơn 30 kilômét. Ngoài ra còn có ý kiến đánh Đông Khê không tạo nên sự bất ngờ đối với quân địch, cũng không đạt được chiến thắng vang dội mở đầu chiến dịch. Tôi kết luận:

Đảng ủy và Bộ chỉ huy chiến dịch đã nghe các cấp chỉ huy đi trinh sát Cao Bằng về báo cáo. Sau khi phân tích và cân nhắc kỹ mọi mặt, thấy muốn đạt được những mục tiêu chiến dịch của Trung ương đề ra, cần phải thay đổi phương án tác chiến. Phương án tác chiến mới đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh phê chuẩn. Mở đầu chiến dịch, tập trưng lực lượng tiêu diệt Đông Khê, đồng thời tiêu diệt quân tiếp viện, đặc biệt là quân dù. Sau đó tập trưng lực lượng tiêu diệt Thất Khê. Nếu địch ở Thất Khê chưa tăng viện thì nhanh chóng chuẩn bị tiêu diệt Thất Khê ngay. Nếu địch đã kịp tăng viện cho Thất Khê thì có thể chưa đánh Thất Khê mà chuyển sang đánh các cứ điểm nhỏ và quân cơ động địch ở phía nam Thất Khê trước. Sau khi đã tiêu diệt Đông Khê, Thất Khê và một bộ phận quân ứng chiến, bộ đội ta sẽ nghỉ ngơi một thời gian để chấn chỉnh, rồi tập trung toàn bộ lực lượng tiến công Cao Bằng. Phương án cũ đánh Cao Bang trở thành kế hoạch nghi binh. Tôi biết quyết định này không chỉ đảo lộn công tác chuẩn bị đã triển khai rất vất vả một tháng qua, mà còn làm mất đi hào hứng của nhiều người muốn được tham gia vào trận đánh đầu tiên giải phóng một thị xã. Nhưng không thể khác. Chiến thắng đòi

https://thuviensach.vn

hỏi sự táo bạo. Nhưng nó không chấp nhận bất cứ hành động phiêu lưu nào.
Sau cuộc họp, tôi tới Tả Phay Tử gặp đoàn cố vấn.
Đồng chí Vi Quốc Thanh hơn tôi chừng vài tuổi, từ vẻ mặt đến tác phong đều biểu lộ sự chân tình, chín chắn, chừng mực của một cán bộ cách mạng lâu năm. Anh Vi là Tư lệnh binh đoàn, đang chuẩn bị đi làm đại sứ ở Anh thì được cử sang Việt Nam. Chúng tôi có cảm tình với nhau ngay từ lần gặp đầu tiên. Anh Vi là Cố vấn Bộ trưởng Quốc phòng - Tổng tư lệnh cho tới hết kháng chiến chống Pháp. Tôi trình bày về tình hình chuẩn bị chiến dịch. Anh Vi lắng nghe nhưng thưa phát biểu, và nói đang chờ đồng chí Trần Canh sang.
Trong tổ chức giải phóng quân Trung Quốc lúc đó, cao nhất là dã chiến quân (tương đương với phương diện quân của Liên Xô), rồi tới binh đoàn (tương đương với tập đoàn quân). Đồng chí Trần Canh là Phó tư lệnh dã chiến quân, và là Trung ương ủy viên dự khuyết của Đảng Cộng sản Trưng Quốc. Tôi nghĩ thời gian này đồng chí Vi dành quyền phát biểu cho đồng chí Trần Canh.
Sau hội nghị liên tịch, mọi người khẩn trương bắt tay vào công việc không một lời kêu ca. Quan hệ giữa ba cơ quan với bộ phận lãnh đạo .trong Bộ Tổng tư lệnh những năm chống Pháp là quan hệ mẫu mực giữa những người đồng chí cùng chung trách nhiệm, vừa nghiêm túc, vừa thân thiết như những người con trong một gia đình.
Ngày 21 tháng 8, Đảng ủy và Bộ chỉ huy chiến dịch đã họp lại để nghe ba cơ quan báo cáo kế hoạch chuẩn bị.
vừa nghiêm túc, vừa thân thiết như những người con trong một gia đình.
Anh Thái trình bày dự thảo kế hoạch tác chiến Đông Khê. Anh Lê Liêm báo cáo kế hoạch công tác chính trị.
Anh Ninh báo cáo kế hoạch cung cấp. Mọi người đều biểu thị quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ mới. Tôi nhắc anh Thái nhanh chóng hoàn chỉnh kế hoạch dự thảo tác chiến thành phương án chính thức để đưa lên phê duyệt.
Hai ngày 25 và 26 tháng 8 năm 1950, Đảng ủy Mặt trận triệu tập hội nghị cán bộ từ cấp trung đoàn trở lên.
Hội nghị họp ở bản Nậm Tấu, cách huyện ly Quảng Uyên 6 kilômét. Đây là hội nghị trao nhiệm vụ chiến đấu nên các đơn vị đều có mặt. Tôi biết rõ khả năng và tính cách những người ngồi đây. HỌ đều được thử thách, rèn luyện trong lửa đạn suốt mấy năm qua. Các anh Vương Thừa Vũ, Lê Quảng Ba, Cao Văn Khánh, Lê Trọng Tấn, Quang Trung, Vũ Yên, Thái Dũng, Vũ Lăng, Hồng Sơn, Đặng Văn Việt, Doãn Tuế... lần đầu đi vào một trận đánh hiệp đồng lớn, mỗi người đều như mang tới đây niềm tự hào của đơn vị YÀ lời hẹn ước thi đua chiến đấu lập công.
Ban chỉ huy mặt trận Đông Khê được chỉ định gồm các đồng chí: Hoàng Văn Thái, chỉ huy trưởng, Lê Liêm, chính ủy, Lê Trọng Tấn, chỉ huy phó.
https://thuviensach.vn

Lực lượng đánh Đông Khê gồm hai trung đoàn: 174 và 209. Nhiệm vụ đánh viện trao cho đại đoàn 308. Thời gian các đơn vị vào vị trí tập kết là ngày 14 tháng 9 năm 1950. Sau khi trao nhiệm vụ cho các đơn vị, tôi nói thêm:

Tiêu diệt Thất Khê xong, bộ đội nghỉ ngơi, chỉnh đốn từ 10 đến 15 ngày sẽ lên đánh Cao Bằng. Nếu sau khi tiêu diệt Đông Khê, địch bỏ Cao Bang rút chạy về phía nam thì ta tập trung lực lượng tiêu diệt địch rút chạy trên quãng đường Cao Bằng - Đông Khê... Thay đổi mục tiêu mở màn chiến dịch như vậy là: trước đánh cứ điểm nhỏ, sau. đánh cứ điểm lớn, trước đánh cứ điểm yếu, sau đánh cứ điểm mạnh, vừa đánh vừa rèn .luyện bộ đội. Nếu Đông Khê bị mất và quần ứng chiến bị tiêu diệt, địch ở Cao Bâng sẽ lâm vào tình thế không thể giữ được mà chỉ có tìm cách nhạy. Ta sẽ có khả năng tiêu diệt nhiều sinh lực địch hơn và tạo điều kiện căn bản để giải phóng Cao Bằng hoàn thành các mục tiêu của chiến dịch.

NHỮNG ngày đầu tháng Chín hết sức khẩn trương. Ngày 1 tháng 9 năm 1950, Đảng ủy Mặt trận đang họp nghiên cứu địch trên đường số 4 thì có điện từ Cục 2 ở hậu phương lên báo cáo từ ngày 28 tháng 8, địch mở cuộc hành binh "Con nhộng" (Chrysalide) lên Phú Thọ và đang tập trung quân ở Lạng Sơll. Chúng tôi thấy phải xúc tiến nhanh công tác chuẩn bị, tham mưu cần phải thảo xong mệnh lệnh tác chiến và mọi chỉ thị trước ngày 3 tháng 9. Nhưng chỉ ngày hôm sau mệnh lệnh tác chiến đã được trình duyệt và gửi đi các đơn vị.

Ngày 3 tháng 9 năm 1950, Ban chỉ huy trận Đông Khê đi thực địa về báo cáo pháo đài trung tâm chỉ huy của địch có một số thay đổi, ở hướng bắc, dọc đường bộ đội ta sẽ tiến vào bám đầu cầu, cây cổi trên đồi đã bị chặt trụi không còn chỗ ẩn nấp.

Ngày 9 tháng 9 năm 1950, Đảng ủy và Bộ chỉ huy chiến dịch triệu tập cuộc họp cán bộ chỉ huy từ trung đoàn trở lên thông qua kế hoạch đánh Đông Khê lần cuối.

Chưa có trận đánh nào được chuẩn bị kỹ lưỡng như lần này. Kế hoạch tiến công được hoạch định đến từng chi tiết. So với trận đánh hồi tháng Năm, ta đã huy động một lực lượng gần gấp ba. Trung đoàn 174 chiến thắng ở Đông Khê lần trước được chọn làm đơn vị chủ công. Phối hợp tác chiến là trung đoàn 209. Lực lượng sơn pháo phối thuộc với từng trung đoàn cũng mạnh hơn. Ta còn điều thêm những đội súng không giật giỏi của đại đoàn 308 sang tăng cường cho các mũi xung kích.

Sắp hết giờ làm việc buổi sáng thì được tin Bác đã tới Tả Phay Tử.

Tôi thúc ngựa phóng nhanh trên con đường lầy lội tới nơi Bác đang chờ.

Bác gầy và đen sau một tuần lễ đi đường. Bác nói:

- Dự cuộc họp Hội đồng Chính phủ ngày 2 tháng 9 xong, mình đi ngày, không ai biết mình lên đây. Năm nay ở cơ quan trung ương không tổ chức kỷ niệm ngày Độc Lập. Trên này chắc các chú cũng quên?

https://thuviensach.vn

- Thưa Bác, không quên, nhưng không tổ chức gì ?
Tôi mời Bác về sở chỉ huy. Bác trùm chiếc khăn bông che bộ râu, đội mũ rồi lên ngựa cùng tôi về sở chỉ huy.
Buổi trưa, tôi báo cáo với Bác quyết tâm của Bộ chỉ huy chiến dịch: mở đầu bằng tiêu diệt Đông Khê, tiếp theo là diệt quân viện, đánh Thất Khê, cuối cùng là tập trung lực lượng giải phóng Cao Bằng.
Người giơ từng ngón tay, nói:
- Một là, đánh Đông Khê. Hai là, đánh quân viện. Ba là đánh Thất Khê. Bốn là, đánh Cao Bằng. Tất cả là bốn bước.
- Dạ.
- Đông Khê không lớn nhưng rất quan trọng, vì mất Đông Khê thì Cao Bằng hoàn toàn bơ vơ. Địch buộc phải cho quân ứng cứu, bộ đội sẽ có cơ hội đánh vận động. Chúng tôi đã có dự kiến.
- Nhưng bộ đội ta chưa quen đánh vận động lớn?
Thưa Bác, mùa Hè vừa rồi được luyện tập, anh em tiến bộ nhiều. Cao Bàng là địa hình rừng núi, tôi nghĩ sẽ thuận lợi . Bác trầm ngâm rồi nói:
- Mình muốn gặp một cán bộ cấp tiểu đoàn.
- Thưa Bác, cán bộ về họp toàn cấp trung đoàn.
Nhưng tôi sẽ nói đơn vị cử một tiểu đoàn trưởng lên gặp Bác vào tối mai.
Hội nghị làm việc sang ngày thứ hai. Buổi chiếu, không khí sôi nổi hẳn lên khi thấy Bác xuất hiện với chiếc áo bộ đội bạc màu. Sự có mặt hoàn toàn bất ngờ của bác nói lên tầm quan trọng đặc biệt của chiến dịch.
Bác nhìn mọi người với cặp mắt đầm ấm rồi nói:
- Bộ chỉ huy chiến dịch nói là các chú họp lần cuối cùng để chuẩn bị trận đánh. Đây chưa phải là lân cuối cùng! Chưa đánh thắng thì chưa được coi là đã chuẩn bị xong. Quân sự thì phải chuẩn bị mãi. Thắng xong trận này cũng mới chỉ là chuẩn bị xong một đợt. Khi nào toàn thắng mới là chuẩn bị xong. Trong quân sự phải kiên quyết và bạo dạn. Bạo dạn, dũng cảm không phải là liều.
Liều là dại. Dũng cảm là khôn. Không phải chỉ một người kiên quyết và bạo dạn, mà phải toàn bộ, tất cả mọi người.
Muốn toàn bộ kiên quyết, dũng cảm thì phải có kỷ luật. Kỷ luật là động lực giữ sức mạnh cho bộ đội... Các chú đã nghe Bộ chỉ huy chiến dịch phổ biến quyết tâm của Trung ương Đảng mở chiến lịch Biên Giới. Các chú đả được trao nhiệm vụ cụ thể. Bác không có gì phải nói thêm. Chỉ nhắc các chú: thời gian lúc này vô cùng quý báu, cần tranh thủ thời gian thật tốt để chuẩn bị chiến đấu cho đầy đủ. Chỉ có chuẩn bị đầy đủ thì mới giành được chiến thắng lớn mà đỡ tổn
https://thuviensach.vn

xương máu chiến sĩ.
Chiến dịch Cao Bắc Lạng rất quan trọng, chúng ta phải quyết tâm đánh thắng trận này. Các chú có quyết tâm không? Tiếng trả lời ran ran:
- Thưa Bác có ạ !
- Bác chúc các chú thành công.
BUỔI tối, Bác và tôi đi gặp đồng chí Trần Canh. Đồng chí Trần từ Vân Nam đi thẳng sang đây đã tới Tả Phay Tử, trong khi chờ gặp Bác đã tranh thủ thời gian làm việc với Đoàn cố vấn. VỀ danh nghĩa đồng chí Trần là khách mời của Bác. Bác nói với tôi. - Trong những năm chiến tranh ở Trung Quốc, đồng chí Trần Canh thường được cử tới những nơi nào có khó khăn. Đồng chí Trần là khách, nhưng mình cố gắng tranh thủ ý kiến và kinh nghiệm. Trần Canh chưa tới năm mươi tuổi, vóc người đậm, nước da sáng, đeo kính trắng, thoạt nhìn có vẻ nghiêm nghị .
Sau khi giới thiệu chúng tôi với nhau, Bác nói từ nay để giữ bí mật mọi người sẽ gọi đồng chí Trần là đồng chí Đông. Trần Canh hỏi tôi:
- Nghe nói Võ Tổng biết cả chữ Hán ?
Tôi chỉ nhớ chút ít vì học từ ngày còn nhỏ.
- Võ Tổng có biết vì sao Hồ Chủ tịch đặt tên cho tôi là Đông không?
Tôi mỉm cười đáp chưa hiểu. Trần Canh nói:
- Hồi còn là học viên trường Hoàng Phố, tôi rất nghịch ngợm. Chữ Trần có bộ "nhĩ" đứng bên, bỏ bộ "nhĩ! thành chữ Đông. Sang Việt Nam, tôi bị Hồ Chủ tịch "cắt tai" !
Bác và tôi cùng phì cười.
- Trước khi sang Việt Nam, nhìn bản đồ thấy nơi nào cũng có quân Pháp, tưởng không còn đường mà đi. Nhưng một tháng qua đi hàng trăm kilômét vẫn thấy đất trời thênh thang. Có nơi chợ họp, người mua bán tấp nập, không khí đại hậu phương, hỏi "cách địch bao xa?". Đồng chí dẫn đường nói: "10 kilômét" ! Chỗ này cách thị xã Cao Bằng bao xa? 25 kilômét. Hồ Chủ tịch cũng ở đây, có mạo hiểm không?
Lần này thì không. Vì phía sau chúng tôi là đại hậu phương.
Trần Canh cười rồi nói:
- Đồng chí La Quý Ba mới về nước. Chúng tôi đã biết rõ khó khăn trước mắt về lương thực của Việt Nam. Chúc từ nay đến cuối năm sẽ có thêm lương thực gửi sang.
Tôi mở bản đồ trình bày về tình hình địch, những lực lượng của ta tham gia chiến dịch, rồi nói về phương án tác chiến, những lý do mở đầu chiến dịch bang đánh Đông Khê.
Trần Canh nhìn trên bản đồ, hỏi về binh lực, địa hình, công sự phòng ngự của địch tại Cao Bàng, Đông Khê, Thất Khê, rồi nói:
- Tôi thấy Hồ Chủ tịch và Bộ chỉ huy chiến dịch đã có quyết định đúng. Binh lực việt Nam trong
https://thuviensach.vn

chiến dịch không nhiều. Chọn Đông Khê làm điểm đột phá là đúng.
Đánh Đông Khê để kéo viện binh địch lên là chiến thuật thanh điểm diệt viện" Giải phóng quân Trung Quốc thường dùng trong chiến tranh chống quân Tưởng. Việt Nam nên vận dụng nhiều chiến thuật này. Đánh Đông Khê, sẽ có điều kiện tiêu diệt sinh lực địch. Vì muốn giải phóng đất đai thì trước hết phải tiêu diệt được nhiều sinh lực địch. Võ Tổng định dùng bao nhiêu binh lực trong trận Đông Khê ?
- Địch phòng ngự 1 tiểu đoàn. Lực lượng tiến công của ta sẽ là 9 tiểu đoàn. Lần đầu chúng tôi sử dụng ưu thế binh lực cao như vậy trong một trận công kiên.
Cũng chưa phải là nhiều. Hãy chờ xem sau khi Đông Khê bị tiêu diệt, địch sẽ phản ứng như thế nào. Tôi tin là với sự có mặt của Hồ Chủ tịch chiến dịch sẽ thành công.
Đêm hôm đó, hướng phối hợp Tây Bắc bắt đầu nổ súng. Trung đoàn 165 đánh đồn Pa Kha, Lao Cai.
Ngày 12 tháng 9, Bác gặp đồng chí Hoàng Cầm, tiểu đoàn trưởng của trung đoàn 209. Bác nghe báo cáo về tình hình chuẩn bị chiến đấu của tiểu đoàn, rồi hỏi:
- Chú có tin trận này ta nhất định thắng không?
Đồng chí Hoàng Cầm trả lời:
- Báo cáo Bác, tin ạ.
Ngày 13 tháng 9, sở chỉ huy tiền phương của chiến dịch di chuyển về Nà Lạn, cách Đông Khê 10 kilômét theo đường chim bay. Bộ chỉ huy chiến dịch quyết định duy trì đài quan sát ở Cao Bằng, để đồng chí Quốc Trung ở lại đây với nhiệm vụ báo cáo kịp thời khi địch có triệu chứng rút quân.
KHÔNG hiểu vì đâu tin Bác đi chiến dịch đã lan truyền rất rộng. Có thể là do trên dọc đường Bác đã nhiều lần đi cùng bộ đội và dân công. Người rất thích chuyện trò với chiến sĩ và đồng bào, cả miền ngược và miền xuôi Bác vẫn đóng vai một cán bộ lớn tuổi đi công tác tại mặt trận. Dù Bác đã chú ý cải trang, nhưng có người vẫn nhận ra Bác.
Người ta rì rầm với nhau những câu chuyện về Bác.
Người nói: "Bác đi bộ từ Thái Nguyên lên Cao Bằng mất tám ngày". Người nói: "Bác thường đi chân đất, chỉ nơi nào nhiều đá mới xỏ dép". Người nói: "Bác đem theo cả chiếu và cũng đeo gạo như chúng ta"... Những chuyện khó xác định đúng, sai. Có những chuyện ngộ nghĩnh.
Một chiến sĩ nhìn thấy Bác đi dọc đường cứ lẽo đẽo đi sau. Bác đi nhanh anh ta cũng theo nhanh. Bác đi chậm, anh ta cũng đi chậm. Bác e lộ bí mật, khi lội qua một con suối Bác dừng lại giữa dòng và lấy xà phòng ra giặt chiếc khăn tay. Anh chiến sĩ đi tới sau lưng Bác, cũng dừng lại vốc nước rửa mặt. Bác quay lại nhìn. Anh chiến sĩ nói:
"Bác cho cháu xin một tí xà phòng!. Bác nói: "Xà phòng của chú đâu mà lại đi xin xà phòng của
https://thuviensach.vn

người ta?". Bác đưa anh chiến sĩ miếng xà phòng: "Chú cầm lấy đem đi mà dùng". Bấy giờ anh chiến sĩ mới chịu đi vượt lên trước.
Một người còn kể lại chính mình đã gặp Bác và được ngồi nói chuyện với Bác hẳn hoi. Buổi trưa, anh ta ghé vào một ngôi nhà bỏ không bên đường để nghỉ chân, thì thấy Bác và đoàn tuy tùng đã ngồi trong đó. Anh hỏi Bác:
- "Thưa Cụ, đã có lệnh Tổng phản công từ lâu, sao mãi tới bây giờ vẫn chưa bắt đầu?". Bác hỏi lại: "Chú đã có con chưa?". Anh chiến sĩ thưa là mình chưa có vợ. Bác nói:
- Như vậy thì đúng là chú chưa biết rồi ? Người phụ nữ khi mang thai cũng phải mất chín tháng mười ngày mới đẻ.
Ta muốn Tổng phản công cũng phải có chuẩn bị. Đâu phải cứ nói "Tổng" là làm được ngay!"...!!!
Mọi chuyện về Bác Hồ đều được chăm chú lắng nghe.
Người kể, ngươi nghe đều cảm thấy hạnh phúc. Nhưng có điều ít được nói tới là những ngày đi chiến dịch cũng đem lại cho Bác một niềm vui rất lớn.
Đó là khi trời vừa rạng sáng Bác đi ngang một bản nhỏ, thấy nhiều cô dân công ngồi dựa lưng vào nhau ngủ trên những thửa ruộng bậc thang. Bác hỏi một cô đang nhóm lửa thổi cơm sáng: "Các cô ngủ cả đêm ngoài trời ư?". Cô gái đáp: "Nhà dân chật chỉ đủ chỗ chứa lương thực cho khỏi ướt. Chúng cháu ngủ ngoài đồng càng vui ! Đó là cảnh hàng vạn đồng bào, đủ các dân tộc, từ những bản làng heo hút trong rừng sâu, trên núi cao, từ vùng địch hậu trung du lên, người nối người với những bó đuốc tạo thành những con rồng lửa trong đêm sương giá, trườn qua những vùng núi đá tai mèo tải đạn, tải gạo cho bộ đội.
Từ những năm mười lăm triệu đồng bào còn ghìm đâm trong kiếp nô lệ, Nguyện ái Quốc đã nhìn thấy sức mạnh văn hóa tiềm ẩn trong mỗi con người, và Từng tin vào chân lý: "Có dân là có tất cả".... Thu Đông này, Người đang chứng kiến những thành quả sau năm năm kháng chiến, đang hòa vào với cái văn mới, cái đức mới của dân tộc mà mình đã góp phần tạo thành.
Dọc đường đi chiến dịch, Bác đã làm một bài thơ tặng Thanh niên xung phong:
"*Không có việc gì khó*
Chỉ sợ lòng không bền
Đào núi và lấp biển
Quyết chí đi làm nên".
Trong những ngày ở mặt trận Đông Khê, cơ quan đã kiếm một ngôi nhà sàn sạch sẽ ở liền với sở chỉ huy tại Nà Lạn, dành cho Bác. Nhưng Bác lại muốn ở và làm việc trong lán ven rừng. Anh em vệ binh dựng một chiếc lán nhỏ lợp cỏ tranh bên sườn núi có cây cao gần đó. ở miền núi, trời đã trở lạnh. Khí hậu trong rừng ẩm thấp, chúng tôi lo cho sức khoẻ của Bác. Nhưng thấy Bác làm việc đều, sáng dậy vẫn tập thể dục, tâm suối, chúng tôi tạm yên tám:
https://thuviensach.vn

Sau trận Đông Khê, những ngày chờ địch, Bác nói:
Dân mình ghê thật ! Chỉ mới năm năm sau tám chục năm mất nước mà đã như thế này ! Người ta tính sau ba trăm năm bị đô hộ thì một dân tộc sẽ bị đồng hóa. Giao Chỉ bị đô hộ một ngàn năm ! Hai ngón chân cái thay đổi, nhưng dân Việt vẫn cón tại. Bên trên thay đổi gì thì thay, dưới thôn, làng vẫn thế! Vẫn đền miếu thờ phụng Hai Bà Trưng, Bà Triệu... Lần này sẽ có một trận như Chi Lăng !...Sự có mặt của Bác là một nhân tố quan trọng cho thành công của chiến dịch.
SÁNG ngày 15 tháng 9 năm 1950, trực ban tác chiến Chiến dịch truyền thư của Bác tới từng đơn vị tham chiến theo đường dây điện thoại:
"Hỡi các chiến sĩ yêu quý!
Chiến dịch Cao Bắc Lạng rất quan trọng. Chúng ta quyết đánh thắng trận này Để thắng trận này, các chiến sĩ ở mặt trận ấy phải kiên quyết, dũng cảm trăm phần trăm, các chiến sĩ các khu, các mặt trận khác phải ra sức thi đua giết giặc lập công để hết sức tiêu diệt địch, kiềm chế địch, không cho chúng tiếp viện mặt trận Cao Bắc Lạng... . .
Tôi đang chờ để khen thưởng các chú."
Đêm hôm đó, các mũi tiến công của ta bí mật tiếp cận đồn địch. Anh Hoàng Văn Thái, Chỉ huy trưởng mặt trận, bất thần bị một cơn sốt rét. Sáng hôm sau đã nổ súng, tôi rất lo Sáng ngày 16, Bác và tôi đậy sớm đi lên đài quan sát mới bố trí trên một mỏm núi liền với bản Nà Lạn. Ngọn núi này cách Đông Khê khoảng 10 kilômét theo đường chim bay. Từ đây có thể theo dõi tình hình chung của trận đánh qua ống nhòm.
Trên đài quan sát có đặt máy điện thoại và điện đài. Vệ binh đã dựng mấy chiếc lều cỏ để tạm trú mưa. Trời sáng. Sương mù tan dần. Qua ống nhòm đã nhìn thấy Đông Khê nằm trên đường số 4 với đồn to, những vị trí Phìa Khoá, Cặm Phẩy, đồi Yên Ngựa và những dãy nhà dọc phố.
Đúng 6 giờ, pháo 75 của ta bắt đầu nổ nhâm vào đồn chính. Sau đó, tất cả các loại pháo của ta nổ giòn giã vào các mục tiêu. Cả Đông Khê chìm trong khói pháo. Thung lũng Đông Khê như sôi lên. Giờ đầu địch chưa kịp phản ứng trước đòn tiến công bất ngờ. Ban chỉ huy Đông Khê báo cáo về, ở hướng bắc và đông - bắt, trung đoàn 174 làm nhiệm vụ chủ công đã chiếm lĩnh đầu cầu. 9 giờ, 174 chiếm đồi Yên Ngựa. 10 giờ 30, chiếm tiếp Phìa Khoá. địch chưa phản kích.
Nhưng vẫn chưa có báo cáo của trung đoàn 209 ở hướng đông - nam. Máy bay địch xuất hiện. Từ đài quan sát nhìn rõ 6 chiếc Hellcat lồng lộn trên bầu trời, nối nhau lao xuống bắn phá. Quân địch trong vị tr đã trấn tĩnh. Từ pháo đài ở đồn to, địch bân dữ dội vào đội hình tiến công của 174.
Tôi bắt đầu lo. Vì hướng đông - nam chưa hoạt động nên quân địch có thể dồn toàn bộ sức mạnh đối phó với 174.
Trận đánh kéo dài giữa ban ngày. Địch có công sự vững châc và được máy bay yểm hộ. Ta đang

https://thuviensach.vn

lâm vào thế bất !ợi Tôi đã nhắc anh Thái ra lệnh cho 209 đánh manh ở hướng đông - nam, nhưng hướng này vẫn im ắng.
Buổi trưa, anh Thái báo cáo: Một bồ phận của trung đoàn 209 hành quân lạc, nên trung đoàn không kịp bố trí trận địa tiến công. Đề nghị tạm ngưng trận đánh, chấn chỉnh đội hình ở phía đông - nam, chờ khi trời tối, cả hai mũi sẽ cùng phối hợp tiến công giải quyết vị trí địch.
Mặc dù chuẩn bị kỹ lưỡng, nhưng trận đánh ngay từ những giờ đầu đã có sự trục trặc. Tôi chấp nhận đề nghị.
Bác ngồi trên đài quan sát, nhìn những vị trí máy bay địch lao xuống bắn phá rồi đối chiếu với bản đồ. Người tỏ vẻ xúc động khi những tin vui từ mặt trận báo về. Khi trận đánh gặp trắc trở, Người bình thản để cán bộ chỉ huy giải quyết công việc. Nhưng lúc này không ai biết trong đầu Người đang nảy ra những tứ thơ.
Những trận công kiên kéo dài thường gây nhiều thương vong. Không khí sở chỉ huy có nhiều căng thẳng.
Một cán bộ muốn Bác yên lòng, nói với người đứng bên:
- Tối nay, chỉ cần hai tiếng là giải quyết xong.
Bác quay lại nói nhẹ nhàng:
- Chú đừng chủ quan.
Cuộn chiến đấu diễn ra ác liệt suốt đêm ngày 16. Địch dồn sức đối phó với hướng tây bắc. 4 giờ sáng ngày 17, trung đoàn 174 mới chiếm thêm Cặm Phẩy. ở phía nam, trung đoàn 209 cũng chỉ chiếm được khu phía nam Đông Khê, gồm Phủ Thiện, Nhà cũ và Trường học thì vấp phải những hỏa điểm ngầm và hỏa lực súng cối bắn chặn phải dừng lại. Cả hai mũi đều không phát triển được nữa.
Đồng chí Trần Canh nói: không nên để trận đánh kéo dài". Bác nhấn mạnh: "Dù khó khăn thế nào, trận đầu cũng phải thắng".
Bộ chỉ huy chiến dịch chỉ thị cho ban chỉ huy Đông Khê: "Lệnh cho hai trung đoàn chấn chỉnh lại bộ đội, rút kinh nghiệm để khắc phục những thiếu sót về chiến thuật, kỹ thuật, đặc biệt là về quan hệ hợp đồng chiến đấu giữa các mũi xung kích, giữa bộ binh với pháo binh.
Cần dứt điểm trong đêm 17 tháng 9. Trung đoàn trưởng 174 Đặng Văn Việt đề nghị Bộ cho chuyển hướng đột phá của trưng đoàn 209 qua phía đông pháo đài, bỏ hướng bắc vì địch tập trung đối phó, và chỉ thị cho 209 đánh một mũi từ phía nam lên, một mũi vào phía sau lưng pháo đài. Đề nghị của đơn vị chủ công được chấp thuận. 8 giờ 30 ngày 17 tháng 9, đồng chí Hoàng Văn Thải ra lệnh tổng công kích. Sau khi pháo binh chế áp các mục tiêu một mũi tiến công của 174 chiếm đầu cầu phía đông pháo đài, mũi ở phía bậc chiếm nhà thương, thọc sâu đến lô cốt số 7 thì bật liên lạc được với 1 tiểu đoàn của 209, cùng phối hợp đánh vào sau lưng
https://thuviensach.vn

pháo đài. Bộ binh các hướng phối hợp nhịp nhàng cùng tiến công vào đồn lớn.
Đã xuất hiện nhiều gương chiến đấu cực kỳ dũng cảm. Phía 174, tiểu đội trưởng La Văn Cầu chỉ huy tổ bộc phá đánh lô cốt đầu cầu, anh em đều bị thương, Cầu vẫn hăng hái ôm bộc phá tiếp tục xông lên. Vượt đến giao thông hào thứ ba, Cầu trúng đạn ngất đi. Khi tỉnh dậy, nhận thấy một cánh tay đã gãy nát, nhưng nhiệm vụ chưa hoàn thành, Cầu bảo đồng đội chặt bỏ cánh tay mình cho khỏi uullg, rồi lại ôm bộc phá lao tới đánh tan lô cốt, mở đường cho toàn đơn vị xung phong. Phía 209, đại đội trưởng Trần Cừ dẫn xung kích vượt qua một lô cốt vừa bị tiêu diệt bâng bộc phá, thì một tên lính còn sống sót bất thần từ trong bân ra. Khẩu liên thanh ào ạt nhả đạn chặn đứng đợt xung phong. Trần Cừ bị thương nặng, nhưng vẫn cố lết về phía lô cốt, bất ngờ nhoài lên ép thân mình vào lỗ châu mai, tạo ra khoảnh khắc ngừng tiếng súng cho xung kích ta ào ạt vượt qua, xông lên tiêu diệt đồn cao. Chị Đinh Thị Dậu, dân công hỏa tuyến, dầm mình trong lửa đạn, cõng thương binh từ trận địa về nơi an toàn. Chị đã đưa 7 thương binh ra khỏi đồn địch: Chị Triệu Thị Soi, một cô gái Nùng vốn rất sợ máu, làm nhiệm vụ chuyển đạn ra trận địa pháo, khi trở về đã dùng thất lưng lụa buộc thương binh nặng trên lưng, vượt những dốc núi đá cheo leo. Máu chiến sĩ ta đổ khiến chị xót xa, quên cả sợ.
4 giờ 30 ngày 18 tháng 9 năm 1950, bộ đội ta đánh vào sở chỉ huy Đông Khê bắt sống viên đại úy đồn trưởng và các sĩ quan tham mưu. 10 giờ, trận đánh kết thúc. Trận Đông Khê đã toàn thắng. Địch chết và bị bắt 300 tên. Một số chạy thoát về Thất Khê. Ta thu toàn bộ vũ khí. Số thương vong của ta lớn hơn dự kiến. Trận đánh phải kéo dài tới 52 giờ. Ban chỉ huy mặt trận Đông Khê được giải tán để các đơn vị nhanh chóng chuyển sang chuẩn bị đánh viện.
Bác viết bức thư gửi các chiến sĩ bị thương:
"Chính phủ, đồng bào đều biết ơn các chú. Tôi gửi lời khen ngợi các chú và chúc các chú mau lành mạnh để trở lại hàng ngũ tiếp tục chiến đấu giết giặc".

Chương 3
GIẢI PHÓNG BIÊN GIỚI

Sau ngày sau khi Đông Khê giải phóng, địch tăng cường bằng đường không lên Cao Bằng 1 tiểu đoàn lê dương, và ném xuống Thất- Khê 1 tiểu đoàn dù.
Chúng tôi cho rằng vì trận Đông Khê kéo dài, địch biết ta tập trung bộ đội chủ lực trên chiến trường Đông Bắc, nếu muốn chiếm lại Đông Khê, không thể chỉ sử dụng quân dù như hồi tháng Năm. Ta dự kiến địch sẽ đưa bộ binh từ Thất Khê lên theo đường số 4 và đường PÒ Mã - Bố Bạch, phối hợp với quân dù nhảy thang xuống Đông Khê và vùng phụ cận. Lực lượng đi theo đường bộ có thể từ 2 đến 3 tiểu đoàn. Lực lượng dù có thể là 1 tiểu đoàn.
Các đơn vị tham gia chiến dịch được chia làm hai bộ phận. Một bộ phận đánh quân dù gồm hai

https://thuviensach.vn

trung đoàn 174 và 209, ém quân ngay tại Đông Khê. Một bộ phận đánh bộ binh địch, gồm cả ba trung đoàn 36, 88, 102 của 308 chưa tác chiến, hãy còn đầy sinh lực. Đại đoàn 308 cơ động trong khu tam giác Lũng Chà - Bình Xiên - Nà PÁ, chuẩn bị tiêu diệt địch tại Nà PÁ, Lũng Phẩy, Khâu Luông.

Bộ chỉ huy chiến dịch ra lệnh cho lực lượng vũ trang địa phương tạm ngưng mọi hoạt động phá đường, phục kích, quấy rối trong khu vực từ Lạng Sơn lên Thất Khê để cho địch lên. Ta bố trí lực lượng trinh sát chung quanh Thất Khê và Cao Bằng. Bộ phận trinh sát kỹ thuật Ban 2 có nhiệm vụ bám sát các làn sóng vô tuyến điện của địch, kịp thời báo cáo với Bộ chỉ huy mọi dấu hiệu điều động lực lượng.

Những ngày chờ đợi căng thẳng. Một hôm có tin 3 tiểu đoàn địch vừa ra khỏi Thất Khê đi về hướng Đông Khê. Tôi điện gấp cho anh Vương Thừa Vũ, đại đoàn trưởng 308. Anh Vũ lập tức trao nhiệm vụ cho anh Cao Văn Khánh, đại đoàn phó, đưa 3 tiểu đoàn đi đón lõng quân địch. Sau đó mới biết là hoang báo.

Cả tuần chưa hề thấy động tĩnh của quân địch. Hậu cần thông báo nếu thời gian chờ đợi kéo dài, sẽ không đủ gạo và muối cho bộ đội. Anh Trần Minh Tước, ủy viên Ban Cung cấp chiến dịch nói với Bộ chỉ huy: "Lương thực chưa phải cạn kiệt, đồng bào còn nhiều ngô, nhưng khó huy động vì nằm rải rác mỗi nhà một ít ở những nơi xa, đường rất khó đi". Một dấu hiệu đáng lo ngại là bộ đội nằm lâu chờ địch trong rừng ẩm thấp, nhiễu muỗi vắt, sức khoẻ giảm sút, nhiều người yếu mệt.

Đồng chí Trần Canh nói với tôi: Võ Tổng thấy thế nào ! Hay là thu quân thôi ! Viện binh địch không lên. Quân địch ở Thất Khê đã tăng lên 4 tiểu đoàn. Bộ đội Việt Nam đánh công kiên quá kém. Không thể đánh Thất Khê. Cũng không thể đánh Cao Bằng. Muốn đánh Cao Bằng phải xây dựng một trận địa chiến hào như Giải phóng quân đánh Hoài Hải !(Hoa Luc)

Tôi nói:

- Trận Đồng Khê ta sử dụng nhiều binh lực, nhưng chọn hướng đột phá chưa đúng, các mũi phối hợp kém nên đánh kéo dài. Hồi tháng Năm, chỉ một mình trung đoàn 174 đã nhanh chóng diệt gọn Đông Khê, tổn thất rất ít Tôi thấy nên kiên trì chờ viện, đồng thời, chuẩn bị tiêu diệt Thất Khê theo như kế hoạch.

Kết quả chiến dịch sẽ ra sao nếu dừng lại ở Đông Khê ! Đại đoàn 308 với những trưng đoàn mạnh nhất của Bộ còn chưa được sử dụng. Ta chưa phải đã hết hy vọng giải phóng Cao Bàng. Chúng không thể rút bằng máy bay vì lực lượng quá đông, ngoài 3 tiểu đoàn còn gia đình binh lính ngụy và bọn tay sai ở thị xã mà chúng không thể bỏ lại. Nếu địch rút Cao Bằng thì cũng sẽ là thời cơ để ta tiêu diệt sinh lực địch. Cuối cùng, Bác và đồng chí Trần Canh đồng ý trong khi chờ đợi quân viện, dùng một bộ phận nhỏ đánh những đơn vị nhỏ của địch, và chuẩn bị giải

https://thuviensach.vn

phóng Thất Khê.
Ngày 25 tháng 9 năm 1950, Bộ chỉ huy chiến dịch ra mệnh lệnh số 5, gấp rút chuẩn bị bộ đội, chuẩn bị chiến trường để khi có điều kiện thì tập trung tiêu diệt Thất Khê. Cùng với mệnh lệnh là quyết định thành lập mặt trận Thất Khê do anh Vương Thừa Vũ làm chỉ huy trưởng kiêm chính ủy, các anh Cao Văn Khánh, Lê Trọng Tấn làm chỉ huy phó, anh Trần Độ là phó chính ủy. Thời gian hoạt động bát đầu từ ngày 1 tháng 10 năm 1950.
Để chuẩn bị đánh Thất Khê, lực lượng tham gia biến dịch được bố trí lại. Đại đoàn 308 ở Bản Mán, Bản Niềm, pò Mã. Trung đoàn 209 ở Nà Gianh. Trung đoàn 174, lực lượng dự bị chiến dịch, chuyển xuống vùng Thiên Lãnh, phía nam Thất Khê. 174 sẽ hoạt động mạnh đánh lạc hướng quân địch, và chuẩn bị chiến trường, sẵn sàng cùng các đơn vị khác tập trung tiêu diệt Thất Khê.
Trung đoàn 174 bắt đầu hành quân xuống phía nam. Cùng lúc, đại đoàn 308 đưa một số cán bộ cấp trưởng đi nghiên cứu chiến trường Thất Khê, và cho hai phần ba quân số tới Thủy Khẩu lấy gạo chuẩn bị cho nhiệm vụ mới.
Một điều chúng tôi chưa lường trước là cán bộ chiến sĩ sau nhiều ngày nằm im chờ đợi, nhận được lệnh mới hầu như quên nhiệm vụ tiếp tục chờ viện, mà chỉ còn nghĩ tới việc sắp đánh Thất Khê. Các đơn vị của đại đoàn 308 đưa hai phần ba quán số đi lấy gạo, chỉ để lại những người yếu mệt làm nhiệm vụ trông coi vũ khí. Suốt trận địa đánh quân viện của đại đoàn bỗng chốc không có cả người trực chiến.
Giữa lúc đó cả binh đoàn Lơpagiơ (Lepage) Luồn rừng êm ả vượt qua trận địa phục kích của 308.
NHỮNG Cuốn Sách Việt Nam và Pháp viết về chiến tranh Đông Dương đã đề cập nhiều đến sự kiện mà người Pháp gọi là "thảm họa Cao Bằng". Ngày nay, đã có điều kiện nhìn rõ cả hai phía trong cuộc đọ sức mở đầu một thời kỳ mới của chiến tranh.
Hội đồng Quốc phòng Pháp đã có quyết định rút Cao Bằng và Đông Khê trước đó hơn một năm. Nhưng những người chỉ huy quân viễn chinh ở Đông Dương không thi hành, vì thấy không có gì đe doạ Cao Bằng. "Nó có những công sự tất nhất để chống cự cuộc tiến công của 15 tiểu đoàn dù được pháo binh yểm trợ", Alétxăngđri đã nói như vậy họ đều đồng ý với nhau nếu giữ Cao Bằng sẽ ngăn chặn được người Trung Hoa tiếp xúc với Việt Minh, và kìm hãm việc chuyển giao vũ khí cho Việt Minh.
Nhưng bắt đấu từ tháng 7 năm 1950, vấn đề này được xem xét lại. Các đồn binh trên đường số 4 không còn khả năng bít kín những con đường sang Trung Hoa, cũng không thể ngăn vũ khí Trung Hoa lọt vào miền Bắc.
Chúng chẳng kiểm soát mà cũng chẳng bảo vệ biên thùy! Từ đầu năm 1950, cả Cao Bằng và

https://thuviensach.vn

Đông Khê đều phải tiếp tế bằng máy bay. Những tiền đồn quá cô lập nằm lọt giữa vùng Việt Minh trở nên tốn kém, vô ích và nguy hiểm.
Ngày 2 tháng 9 năm 1950, Cao ủy Pi nhông (Pignon) và Tổng chỉ huy Cácpăngchiê đi tới quyết định bỏ Cao Bằng, Đông Khê, và bù lại bằng việt chiếm Thái Nguyên.
Ngày 16 tháng 9 năm 1950, Cácpăngchiê ra mật lệnh rút các tiền đồn Cao Bằng, Đông Khê và đánh chiếm vĩnh viễn Thái Nguyên, hình thành một phòng tuyến mới để bảo vệ đồng bằng Bắc Bộ chạy từ Kép qua Bố Hạ, Thái Nguyên tới Trung Giã. Thời gian thực hiện là đầu tháng 10 năm 1950. Trước đó, sẽ tăng cường cho Cao Bằng 1 tiểu đoàn Lộ trình được chọn cho cuộc rút lui là đường số 4. Con đường này tuy khó đi và dễ bị phục kích nhưng là đường ngắn nhất.
Cũng chính ngày hôm đó bộ đội ta tiến công Đông Khê. Đại tá Côngxtăng (Constans), chỉ huy Khu Biên thùy đông Bắc, yêu cầu lập tức đưa 1 tiểu đoàn dù tới giải tỏa cho Đông Khê. Người chỉ huy quân dù coi đó là một công việc quá nguy hiểm sẽ dẫn tới sự hy sinh vô ích, vì tại Đông Khê chỉ có một khu vực nhảy dù duy nhất đã được sử dụng vào cuối tháng 5 năm 1950, yếu tố bất ngờ không còn. Tướng Mác săng (Marchand), quyền chỉ huy Bắc Bộ (thay Alétxăngđri về Pháp nghỉ phép) đành cho đưa 1 tiểu đoàn dù tới Thất Khê.
Ngày 18 tháng 9, giữa lúc Tổng chỉ huy Cácpăngchiê đang có mặt ở Bằng Sơn thì nhận được tin Đông Khê thất thủ. Cáepăngchiê càng quyết tâm rút Cao Bằng đồng thời đánh chiếm Thái Nguyên, như mệnh lệnh ông ta đã ký ngày 16 tháng 9.
Cáepăngchiê nói rõ chủ trương của mình với Côngxtăng, và đưa ra những chỉ thị tại chỗ. Chiếm Thái Nguyên và rút Cao Bằng sẽ được thực hiện cách nhau ba ngày. Trước khi rút, phải tăng cường cho Cao Bằng 1 tiểu đoàn Tabo (Tabor). Côngxtăng sẽ đưa binh đoàn Lơpagiơ từ Thất Khê lên đón cánh quân của Sác tông (Charton) từ Cao Bằng rút về. Cánh quân Cao Bâng không được mang theo đồ lề cồng kềnh, đi thật nhanh để gặp cánh quân của Lơpagiơ, tốt nhất là sau chặng hành quân đêm đầu tiên. Côngxtăng sẽ quy định những thể thức và ấn định thời gian tùy theo điều kiện thời tiết tại địa phương.
Cácpăngchiê căn dặn phải tuyệt đối giữ bí mật về dự kiến, để tạo nên những hành động nhanh chóng và bất ngờ.
Sau đó, Cácpăngchiê lên ngay Cao Bằng báo cho Sác tông biết sẽ được tăng cường tiểu đoàn 3 Tabo bằng đường không, và cho sơ tán thường dân trong chuyến máy bay quay về. Tổng chỉ huy không hề đả động tới việc rút khỏi thị xã. Cácpăngchiê đã quy định với Mác săng và Côngxtăng, việc rút khỏi Cao Bằng chỉ ớ.ước thông báo cho những người thực hiện vào phút chót.
Ngày 20 tháng 9 năm 1950, ở Hà Nội, Cáepăngchiê thông báo quyết định của mình với Alétxăngđri vừa từ Pháp quay về, nắm lại quyền chỉ huy Bậc Bộ từ tay Mác săng. Alétxăngđri

https://thuviensach.vn

phản ứng dữ dội. Cáepăngchiê khẳng định là những biện pháp chủ yếu đều được nghiên cứu tỉ mỉ, và mệnh lệnh đã phát đi.
Ngày hôm sau, Cácpăngchiê trở về Sài Gòn. Với cương vị tổng chỉ huy, ông ta thấy mình làm như vậy là quá nhiều, và không còn gì phải lo lâng. Thực ra, Cácpăngchiê đã tính toán một cách rất đơn giản. ông ta coi việc rút lui khỏi Cao Báng chỉ là một cuộc hành binh bình thường. Trên chiến trường Bắc Bộ, chưa hề có một binh đoàn tác chiến nào của quân Pháp bị Việt Minh tiến công.
Hai binh đoàn với những tiểu đoàn thiện chiến nhất trong quân đội viễn chinh, được sự yểm trợ của không quân, sẽ khiến cho bộ đội Việt Minh phải lẩn tránh như mọi khi. VÀ nếu ông ta có nhấn mạnh đến tầm quan trọng của sự giữ bí mật, đến tính bất ngờ và nhanh chóng nhằm bảo đảm thắng lợi của cuộc hành binh, thì không phải do linh cảm khả năng một thảm họa mà chỉ nhằm tránh những trận đánh và những thiệt hại không cần thiết. Ngày 29 tháng 9, Alétxăngđri mở cuộc tiến công lên Thái Nguyên. Hầu như toàn bộ quân ứng chiến còn lại ở Bắc Bộ, gồm 6 tiểu đoàn bộ binh, được tung vào chiến dịch mang tên "Hải cẩu" (Pho que). Quân Pháp đi theo đường số 8 từ Phủ LỖ lên, và từ Vĩnh Yên lên qua Đèo Nhe. 1 hải đoàn xung kích cũng tiến lên theo sông Cầu. 1 tiểu đoàn dù nhảy xuống phía bắc sông Cầu thiết lập một đầu cầu. Ngày 1 tháng 10, quân Pháp chiếm thị xã Thái Nguyên không người. Ngày 30 tháng 9, Lơpagiơ được lệnh của Côngxtăng đưa binh đoàn từ Thất Khê tiến lên Đông Khê, và phải có mặt ở Đông Khê vào sáng ngày 2 tháng 10 để có thể nhận tiếp nhiệm vụ mới.
Binh đoàn của Lơpagiơ được tổ chức ngày 19 tháng 9 năm 1950, lúc đầu gồm 3 tiểu đoàn Bắc Phi (1er Tabor, 11è Tabor, 118 RTM) tại Lạng Sơn, tới Thất Khê được bổ sung thêm tiểu đoàn 1 dù (1er BẸP) đã có mặt tại đó ngày 20 tháng 9, thành 4 tiểu đoàn. Binh đoàn mang tên Bay (Bayard), người "Hiệp sĩ không biết sợ và không có điều gì đáng chê tránh" hồi đầu thế kỷ thứ XVI. Lơpagiơ linh cảm thấy những mối nguy hiểm đang chờ mình phía trước, đề nghị hoãn cuộc hành binh 24 giờ đợi thời tiết tốt hơn, có sự yểm trợ của không quân. Nhưng Lạng Sơn chỉ trả lời ngắn gọn "thi hành đúng mệnh lệnh".
13 giờ, Lơpagiơ cho binh đoàn hành quân về hướng Đông Khê, với tiểu đoàn dù làm nhiệm vụ mở đường. Địch tiến quân rất thận trọng, và đi suốt đêm. Sau 28 giờ hành quân, binh đoàn mới vượt được thung đường 28 kilômét từ Thất Khê đến Đông Khê. Dọc đường, không không gặp sự kháng cự nào vì cả trận địa dài 10 kilômét của 308 đã bị bỏ trống.
Tối ngày 1 tháng 10, anh Lê Trọng Tấn khẩn cấp báo cáo với Bộ chỉ huy chiến địch, rất đông quân địch đã xuất hiện trước Đông Khê. địch gồm lính dù và lính Bắc Phi (Tnhor). Trung đoàn 209 đã nổ súng đánh địch.
Tôi hỏi:
https://thuviensach.vn

- Chúng từ đâu tới!
- Từ phía Thất Khê lên. Chắc là chúng muốn chiếm lại Đông Khê.
- Trung đoàn 209 bằng mọi giá không được để địch chiếm lai Đ.ông Khê. Đây là quân viện mà ta chờ đợi.
Ngăn địch lại, chờ 308 đến hợp vây để tiêu diệt.
Cả sở chỉ huy vui mừng. Sự xuất hiện quân địch đã làm tiêu tan những căng thẳng suốt thời gian qua. Nhưng không hiểu vì sao địch ở Thất Khê lên, lại an toàn lọt qua trận địa của 308 !
Tôi gọi điện thoại ngay cho anh Vương Thừa Vũ. Đồng chí có biết quân viện của địch vừa đi qua trận địa của 308 không!
- Báo cáo anh... một số cán bộ cấp trưởng đi chuẩn bị chiến trường. Hai phần ba bộ đội đi lấy gạo. Anh em ở nhà sơ suất, mất cảnh giác nên không phát hiện quân địch qua ban đêm. Bộ tư lệnh đại đoàn xin nhận khuyết điểm.
- Các đồng chí dồn mỗi tiểu đoàn thành một đại đội, chỉ định người chỉ huy, cho anh em tiến về phía Đông Khê đánh địch ngay. Đồng thời cử người chạy đi các nơi gọi cán bộ và bộ đội đi lấy gạo quay về. Có bao nhiêu lực lượng, đánh bấy nhiêu. Không cho địch quay trở lại Thất Khê.
Chú ý những điểm cao xung quanh Đông Khê, đặc biệt là Cốc Xá và Khâu Luông. Nếu không vào được Đông Khê, có thể địch sẽ trú quân tại đây. Không được bỏ lỡ thời cơ tiêu diệt quân viện !
- Xin chấp hành mệnh lệnh. Nội nhật ngày mai, đại đoàn sẽ nổ súng.
Bộ chỉ huy chiến dịch nhận định: Địch đánh lên Thái Nguyên nhằm kéo chủ lực ta về để giải tỏa cho Đông Bắc.
Tình hình Thái Nguyên không đáng lo ngại. Các cơ quan và nhân dân đã đề phòng từ lâu. Đồng bào Việt Bắc có nhiều kinh nghiệm đối phó với những cuộc tiến công loại này. Trung đoàn 246 cùng với lực lượng vũ trang của tỉnh sẽ ngăn chặn nếu địch tổ chức càn quét rộng ra chung quanh thị xã. Việc địch đưa quân lên Đông Khê có thể nhằm mục đích: - địch muốn giành lại Đông Khê. - Hoặc lên đón quân từ Cao Bằng rút về. Dù ý định của địch như thế nào, chúng điều quân lên Đông Khê là hoàn toàn có lợi cho ta. Thời cơ tiêu diệt sinh lực địch đã xuất hiện.
Ta cần hình thành nhanh chóng thế bao vây và tiêu diệt toàn bộ quân địch.
Bác nói:
- "Cơ hội rất tốt đã xuất hiện, không được bỏ lỡ".
Bộ chỉ huy chiến dịch ra lệnh: "Tập trung lực lượng tiêu diệt toàn bộ quân địch tiến lên Đông Khê, trọng điểm tiêu diệt từ Đông Khê tới Keo ái. Trung đoàn 209 kiên quyết không cho địch chiếm lại Đông Khê. Trung đoàn 88 chặn địch ở Keo ái không cho chúng rút về. Trung đoàn 36 có nhiệm vụ chiếm dãy điểm cao Khâu Luông khống chế cả khu vực, nằm trên đường số 4 ở phía nam Đông Khê. Trung đoàn 102 là lực lượng dự bị chiến dịch".
https://thuviensach.vn

Toàn mặt trận diễn ra một không khí sôi động và hào hùng. Các chiến sĩ rời những dãy lán lợp lá chuối đã khô héo trong rừng sâu, cầm vũ khí nối nhau chạy trên những con đường mòn đổ ra đường số 4 đang bị những chiếc máy bay hoảng hốt nã súng ngăn chặn. Từ những kho, trạm quân lương, bộ đội đi lấy gạo, người nhận được điện báo tin, người chỉ nghe súng nổ, đều lũ lượt chạy suốt đêm trở về vị trí, vội cấm lấy súng đạn rồi đuổi theo đơn vị đã xuất kích. Có những cán bộ, chiến sĩ bị thương vì máy bay địch, băng bó xong lại cầm súng đi tiếp.

Chiều ngày 1, sau khi tiểu đoàn dù số 1 bị chặn đứng trước Đông Khê, Lơpagiơ đã ra lệnh ngừng tiến công, đưa các đơn vị chiếm những điểm cao ở phía nam Đông Khê, đồn trú qua đêm đợi trời sáng. Những vị trí đóng quân của địch kéo dài trên 10 kilômét dọc đường số 4, từ Đông Khê xuôi về phía nam qua Khâu Luông, Nà PÁ, Trọc Ngà tới Lũng Phẩy.

Sáng ngày 2 tháng 10, Lơpagiơ dùng 2 tiểu đoàn tiến công Đông Khê. tiểu đoàn 11 Tabo chiếm được những mỏm núi phía tây và cứ điểm bảo vệ sân bay Đông Khê, rồi bị 209 chặn lại. Tiểu đoàn dù cũng bị chặn đứng trên dãy núi đá phía nam. Lơpagiơ cảm thấy việc chiếm lại Đông Khê không dễ dàng. Cùng lúc, máy bay trinh sát phát hiện những cánh quân của Việt Minh đang di chuyển trên con đường mòn Bố Bạch về phía Nà PÁ. Lơpagiơ yêu cầu thả dù ngay trung đội pháo của binh đoàn còn để lại Na Sầm.

14 giờ 30, máy bay truyền xuống cho Lơpagiơ mệnh lệnh của Công xtăng, chỉ huy Khu Biên thùy Đông Bắc: Lơpagiơ phải đưa lực lượng về phía Nậm Nàng, bắc Đông khê 15 kilomet, đón binh đoàn Sáctông, rồi cùng rút về. Khi hai binh đoàn gặp nhau, Lơpagiơ sẽ chỉ huy chung.

Lúc này Lơpagiơ mới biết rõ mục đích chủ yếu của cuộc hành binh Têredơ (Thérèse) là đón quân đồn trú từ Cao Bằng về. Lơpagiơ ra lệnh ngừng tiến công Đông Khê. Y quyết định để lại phía nam Đông Khệ một nửa binh đoàn, gồm tiểu đoàn dù 1 và tiểu đoàn 11 Tabo, tiếp tục duy trì sức ép thu hút quân đối phương vào nhiệm vụ bảo vệ Đông Khê. Lực lượng này sẽ chiếm các điểm cao quan trọng trên đường số 4, từ Đông Khê tới Lũng Phẩy, đảm bảo an toàn cho hai binh đoàn khi rút về. Trong lúc đó, Lơpagiơ trực tiếp dẫn 2 tiểu đoàn vòng sang tây Đông Khê, đi lên phía bắc đón Sáetông. Theo mệnh lệnh, cánh quân của Lơpagiơ phải có mặt trước, ở Quang Liệt, đúng trưa ngày 3 tháng 10 năm 1950.

Bộ phận tin kỹ thuật của ta theo dõi sát những cuộc liên lạc của địch qua vô tuyến điện. Trong tình hình gấp gáp, phần lớn những mệnh lệnh đều không dùng mật mã.

Buổi chiều, trung đội pháo binh của Lơpagiơ được thả dù xuống Nà PÁ, nơi được đencrốt (Delcros) đặt sở chỉ huy. Những chiếc Kinh Cobra cổ dài lồng lộn trút bom xuống con đường đèo đá cạnh Bản Xiên ngăn chặn bộ đội ta tiến ra đường số 4. Chúng ta đã dự kiến nếu địch dùng viện binh để chiếm lại Đông Khê, sẽ diễn ra cuộc tranh chấp giành quyền kiểm soát những điểm cao ở phía nam nậm dọc đường số 4, chủ yếu là những núi Khâu Luông và Trọc

https://thuviensach.vn

Ngà. Khâu Luông (có nghĩa là Núi Lớn) cao nhất khu vực, gồm nhiều mỏm nối tiếp, chạy từ phía đông ra tới đường thì cao lên đột ngột. Địa hình núi rất phức tạp, chỗ cây cối rậm rạp, chỗ có tranh cao lút đầu người. Riềng bốn mỏm cao nhất chụm vào nhau ngay bên đường số 4 khống chế cả một khu vực rộng lớn. Tre Ngà ở lui về phía nam Khâu Luông, chân núi nhiều cây cối, đỉnh núi rất tròn, trọc lốc, chỉ có bốn cây thông, nhìn xa như chiếc đầu hói.

Núi này tuy nhỏ hơn nhưng lại án ngữ con đường xuất kích của bộ đội ta tập trung ở phía đông đường số 4. Đầu chiến dịch, một số đơn vị của 308 đã trú quân dưới chân núi Trọc Ngà và bố trí đánh quân dù trên đỉnh Khâu Luông nên đã làm quen với địa hình hai núi này.

16 giờ ngày 2 tháng 10 năm 1950, cuộc tiến công của 308 bắt đầu. Số người đi lấy gạo vẫn chưa về kịp, các tiểu đoàn được tổ chức lại thành những đại đội kiên quyết vượt qua đoạn đường đang bị máy bay địch ngăn chặn tiến ra đường số 4. Tiểu đoàn trưởng 29 Hùng Sinh chỉ có trong tay 1 đại đội, quyết định cho các chiến sĩ ngụy trang thật kỹ, bí mật tiếp cận quân địch ở Trọc Ngà. Quân địch cũng bí mật phòng ngự trên núi. Không gian hoàn toàn im ắng, chỉ nghe tiếng chim kêu. Những loạt lựu đạn, tiểu liên bất thần nổ. Trước sự xuất hiện đột ngột của chiến sĩ ta, quân địch đông gấp đôi hoảng loạn tháo chạy lên đỉnh núi. Bộ đội ta nhanh chóng đuổi theo. Chỉ sau 10 phút, một trung đội của 29 đã có mặt trên đỉnh Trọc Ngà. Quân địch bị dồn xuống phía dưới. Vừa lúc đó phía bên kia núi cũng rộ lên tiếng lựu đạn và tiểu liên. Tiểu đoàn 18 đã kịp thời đánh lên phối hợp. Cả đại đội của trung đoàn bộ binh Ma rốc số 8 bị loại khỏi vòng chiến đấu, viên quan ba chỉ huy chết, những tên sống sót tháo chạy về Khâu Luông. 17 giờ, trận đánh Trọc Ngà kết thúc.

* 18 giờ, trung đoàn 36 bắt đầu tiến công Khâu Luông. Pháo binh ta bắn chế áp quân địch đóng trên hai mỏm núi cao nhất cho bộ đội xung phong. Lực lượng tiến công là 2 tiểu đoàn 80 và 84, đã được rút gọn thành 2 đại đội.

Những đơn vị của 36 từ trung du mới lên, lần đầu chiến đấu trên địa hình rừng núi, tiểu đoàn 84 đi lạc đường nên chỉ có tiểu đoàn 80 tiến đánh một trong hai mỏm núi.

Tiểu đoàn 11 Tho đóng tại đây lợi dụng thế cao đối phó quyết liệt Từ chiều tới nửa đêm, tiểu đoàn 80 tổ chức ba đợt xung phong đều bị quấn địch đẩy lui.

Sáng ngày 3 tháng 10, Lơpagiơ ra lệnh cho viên quan tư đencrốt chỉ huy những lực lượng ở lại bảo vệ Nà PÁ, Khâu Luông và điểm cao 615. Lơpagiơ đi trước với 1 tiểu đoàn của trung đoàn bộ binh Ma rốc số 8 về phía tây đường số 4 để đón Sác tông. Tiểu đoàn 1 Tabo phải dựa vào sự yểm trợ của máy bay khu trục rút ra khỏi sân bay Đông Khê, để đi theo Lơpagiơ. Chúng lập tức bị 209 truy kích. Sau 10 giờ hành quân, Lơpagiơ chỉ đi được cách Nà PÁ 5 kilômét. 6 giờ sáng ngày 3 tháng 10, tiểu đoàn 80 lại tiếp tục tiến công mỏm núi cao nhất ở Khâu Luông. Pháo ta bắn dồn dập dọn đường cho bộ đội xung phong. Sườn núi dốc ngược, cỏ tranh rất trơn. Các

https://thuviensach.vn

chiến sĩ phải bám vào cỏ kéo theo những khẩu đại liên, súng cối. Cuộc chiến lần này diễn ra bằng lựu đạn và lưỡi lê. Trận địa khét lẹt và sặc sụa mùi bom đạn, cỏ tranh cháy, ngổn ngang xác người và những hố bom đạn. Buổi trưa, tiểu đoàn 80 đã bị tiêu hao và mệt mỏi, được lệnh rút lui. Tiểu đoàn 11 Tabo vẫn còn bám lại trên bốn mỏm núi nhưng đã mất dần sức chiến đấu.
Trước tình hình binh đoàn Lơpagiơ đã chia làm hai bộ phận: 2 tiểu đoàn ở với sở chỉ huy Lơpagiơ, 2 tiểu đoàn tách ra ở Nà PÁ, Khâu Luông, Bộ chỉ huy chiến dịch nhận thấy cần chia cắt quân địch không để chúng yểm trợ cho nhau, và tiêu diệt. Trước hết phải diệt bộ phận ở Khâu Luông, Nà PÁ. Những cán bộ, chiến sĩ đi lấy gạo đã trở về. Đội hình các đơn vị của 308 lại đầy đủ. 15 giờ chiều, bộ đội ta tiếp tục tiến công Khâu Luông. Sơn pháo, súng cối, các cỡ đạn liên thanh của ta cùng nổ dồn dập. Lần đầu, trên chiến trường Đông Dương quân địch thấy xuất hiện một hỏa lực mạnh như vậy. Tiếng kèn xung phong nổi lên. Hai tiểu đoàn 11 và 84 đồng thời đánh lên hai mỏm núi. Tiểu đoàn dù 1 đã từ Đông Khê rút về tăng cường cho tiểu đoàn 11 Tabo ở Khâu Luông ra sức chống cự. Nhân lúc trời trong, máy bay địch ném bom và bắn phá gần 3 giờ liền đẩy lùi cuộn tiến công của ta.
17 giờ 30, vừa tát tiếng máy bay địch, pháo hỏa chuẩn bị của ta lại dồn dập trút lửa xuống tất cả trận địa địch.
Trời tối, tiếng kèn xung phong nổi lên. Những đợt xung phong hết sức quyết liệt. Chớp lửa đạn giần giật trên các đỉnh đồi. Không còn phân biệt được âm thanh các loại đạn. Bọn lính lê dương la hét bằng mọi thứ tiếng. Lần này, tiểu đoàn 84 chiếm mỏm núi cao nhất, khống chế được quân địch ở ba mỏm còn lại.
Tiểu đoàn 1 dù và tiểu đoàn 11 Tabo bị thiệt hại nặng sau một ngày chiến đấu. Khâu Luông đứng trước nguy cơ bị tràn ngập. đencrốt đề nghị với Lơpagiơ cho toàn bộ lực lượng rút chạy về Lũng Phẩy trước khi quá muộn.
Lơpagiơ không dám quyết định, chuyên đề nghị này về Lạng Sơn, Côngxtăng buộc phải chấp thuận với điều kiện binh đoàn Lơpagiơ vẫn phải hoàn tất nhiệm vụ đón binh đoàn Sác tông rút về an toàn (!). Nửa đêm, tiểu đoàn Tabo còn khoảng 1 đại đội, bật đầu rời Khâu Luông. Tới Trọc Ngà, chúng bị những loạt đạn của các chiến sĩ quân báo ta từ trong rừng bần ra.
Tưởng rơi vào ổ phục kích, những tên lính Tabo nổ súng loạn xạ rồi chạy quay lại với tiểu đoàn 1 dù đi phía sau.
Viên quan tư chỉ huy tiểu đoàn dù Xơcrêtanh (Secrétain) quyết định đưa tất cả, cùng với những cáng thương binh, luồn rừng đi về điểm cao 765, nơi Lơpagiơ đang trú quân.
Mỗi giờ chúng chỉ đi được vài trăm mét. 1 giờ chiều, chúng mới tới điểm cao 765, kiệt sức vì đói, khát và ba ngày chưa được ngủ.
Trước thất bại của các tiểu đoàn dù và Tabo trong ngày 3 tháng 10, Lơpagiơ quyết định không

https://thuviensach.vn

đi tiếp lên phía bắc, mà chỉ đưa toàn bộ lực lượng do mình chỉ huy nhích dần về phía Cốc Xá, gần với điểm hội quân đã được quy định là dãy điểm cao 477, nơi có con đường chạy về Thất Khê.

* 14 giờ, Lơpagiơ ra lệnh hành quân. Đêm 4 tháng 10, binh đoàn đến vùng rừng núi Cốc Xá trong tình trạng rêu rã. Tiểu đoàn 1 dù bị rớt lại, phải hành quân thâu đêm, và chỉ tới Cốc Xá vào trưa hôm sau.

Qua tin tức thu thập được của địch, chúng ta đã biết Sác tông sẽ rút khỏi Cao Bằng. Từ đầu chiến dịch, cơ quan tham mưu chiến dịch đã bố trí một tổ điện đài nằm gần thị xã theo dõi mọi động tĩnh của địch. Nhưng vẫn thưa có tin tức từ Cao Bằng. Tôi rất sốt ruột. Trưa ngày 4 tháng 10 năm 1950, bỗng nhận được báo cáo của bộ đội địa phương Cao Bằng qua điện thoại: Sáng ngày 3 tháng 10, Sác tông đã đưa quân rút về phía nam, đến cây số 21, chúng bỏ đường số 4 đi theo đường rừng! Tính ra Sác tông đã rời Cao Bằng được 36giờ! Sau này, hỏi đồng chí cán bộ được trao nhiệm vụ ở lại phụ trách tổ điện đài, mới biết ta bị địch đánh lừa! Suốt các đêm 3 và 4, đèn điện ở thị xã vẫn sáng, điện đài của địch tiếp tục hoạt động bình thường. Bộ đội địa phương nhìn thấy quân địch rút trên đường số 4, không có điện đài, phải về trạm bựa điện báo tin nên chậm thời gian.

Bộ chỉ huy lập tức ra lệnh cho trung đoàn 209 cấp tốc hành quân lên Quang Liệt làm chậm bước tiến cánh quân Sác tông, và hạ lệnh cho đại đoàn 308 tranh thủ thời gian tiêu diệt binh đoàn Lơpagiơ đã dồn cả vào Cốc Xá trước khi cánh quân Cao . Bằng về tới nơi. Tiêu diệt binh đoàn Lơpagiơ xong, sẽ chuyển sang tiêu diệt binh đoàn Sác tông.. Đại đoàn 308 được tăng cường thêm 1 tiểu đoàn của 209.

Cũng lúc này, trinh sát kỹ thuật của Bộ báo cáo tin tức thu được qua vô tuyến điện, Sác tông và Lơpagiơ hẹn gặp nhau ở "phía tây núi đá vôi" (Ouest calcaire) trên điểm cao 477.

Chúng tôi chụm đầu trên bản đồ. "Núi đá vôi" chắc là Cốc Xá rồi ! Còn 477 ! Nó đây rồi ! Rất gần với Cốc Xá, và đúng là ở phía tây.

Tôi gọi điện cho đồng chí Hồng Sơn, trung đoàn trưởng 36. Trưng đoàn đã có mặt ở Khâu Luông, ngọn núi cao nhất khu vực này.

- Anh đang ở đâu đấy!

- Thưa anh, tôi đang ở 765, trước Cốc Xá.

- Chỗ anh có nhìn thấy điểm cao 477 không! - Đứng ở đây có thể nhìn thấy nhiều điểm cao chung quanh. Nhưng báo cáo anh, tôi không đem theo bản đồ.

- Nhìn trong bản đồ thì 477 nằm ở phía tây Cốc Xá, khoảng 3 kilômét...

- Phía đó có một dãy núi đất, bên trên khá đông lính Pháp, chân núi có đường mòn đi về Thất Khê.

https://thuviensach.vn

- Như vậy là đúng rồi. Anh quan sát kỹ địa hình rồi báo cáo với tôi ngay.
Lát sau, Hồng Sơn cho biết đó là một dãy núi đất trên đỉnh toàn cỏ tranh, nhìn xa giống như núi trọc, nhưng dưới chân núi có rất nhiễu cây to và rậm.
Bộ chỉ huy chỉ thị tiếp cho 808: "Ngăn không cho Lơpagiơ từ Cốc Xá sang 477 để hội quân với Sác tông!. Binh đoàn Lơpagiơ đã bị một đòn chí mạng ở Khâu Luông sẽ khó gượng dậy trong những ngày sắp tới.
BINH đoàn Sác tông rời thị xã Cao Bằng vào 5 giờ 30 sáng ngày 3 tháng 10 năm 1950. Khác với Lơpaglơ chỉ được thông báo nhiệm vụ vào giờ phút cuối cùng, Alétxăngđri tới Cao Bằng đã nói với Sác tông mọi ý đồ của Cácpăngchiê về cuộn hành binh Têredơ. Lực lượng Pháp ở Cao Bằng phải rút thật bất ngờ và nhành chóng để tránh mọi rủi ro. Theo kế hoạch, chỉ sau một đêm hành quân, Sảetông sẽ gặp Lơpagiơ cách Cao Bằng 35 kilômét, rồi cùng kéo về Thất Khê.
Nhưng Sác tông đã thực hiện cuộc rút quân theo ý của mình.
Sác tông rất lo những trận phục kích trên dọc đường số 4 hiểm trở, từ lâu những đoàn quân xa Pháp không dám qua lại. Để phòng ngừa mọi bất trắc, Sác tông đưa một tiểu đoàn đi trước chiếm những mỏm núi cao, sục sạo hai bên ven đường tạo một hành lang an toàn cho cả binh đoàn vượt qua từng chặng theo kiểu sâu đo. Với kiểu hành quân này, cả ngày đầu đoàn quân chỉ đi được 17 kilômét.
Sáng ngày 4 tháng 10, Sáctóng nhận điện của Côngxtăng ra lệnh bỏ ngay đường số 4, chuyển sang đường mòn Quang Liệt ở phía tây, và chiều ngày 4, phải có mặt ở Lũng Phẩy. Tại đáy sẽ được quân Lơpagiơ trên các điểm cao 760, 765 bảo vệ. Sác tông buộc phải bỏ lại pháo, đạn đại bác, và toàn bộ xe cộ trên đường số 4. Con đường mòn in hình rõ nét trên bản đồ, từ lâu không có người qua lại, nhiều quãng đã bị cây cối phủ kín. Binh lính phải phát cây mở đường, mỗi giờ chỉ đi được 300 mét. Mặc dù Côngxtăng luôn luôn thúc giục, nhưng ngày hôm đó, đoàn quân chỉ đi thêm được 7 kilômét.
Ngày 5 tháng 10, Sác tông tìm mãi trên bản đồ không ra cái đèo dẫn tới thung lũng Quang Liệt. Đội hình 3 tiểu đoàn và 500 người dân sự, trong đó có viên tỉnh trưởng Caobằng, đã kéo rất dài. Vừa tới Khâu Né, phía tây Đông Khê, thì chạm bộ đội ta. Một bộ phận của trưng đoàn 209 đã kịp có mặt để làm chậm bước tiến quân địch, lập tức nổ súng. Sác tông phải bỏ đường mòn, đi vòng trên những đỉnh núi tới Tán Bể. Ờ đây quân địch lại vấp phải trận địa của đại đội Tô Văn, trung đoàn 88. Một lần nữa, Sác tông phải tìm đường vòng đi tiếp. Buổi chiều, tiểu đoàn 3 Tabo đi đầu, tới Nà Lạn. Binh đoàn chỉ đi được thêm 6 kilômét. Nhưng cái đuôi còn ở mãi PÒ La.
Ngày 6 tháng 10, tiểu đoàn 8 Tabo bắt đầu đặt chân lên dãy núi 477, địa điểm hội quân. Đội hình của binh đoàn kéo dài 5 kilômét. Tiểu đoàn ngụy binh đi sau không có liên lạc vô tuyến với sở chỉ huy, tự động đi về phía Tân Bể, bị tiểu đoàn 18 đánh chặn, phải quay lại. Trong ngày

https://thuviensach.vn

hôm đó binh đoàn Sác tông chỉ đi thêm được 4 kilômét.
Sau bốn ngày hành quân, Sác tông mới vượt qua 45 kilômét, dù sao cũng đã tới điểm hẹn với binh lực hầu như nguyên vẹn. Nhưng Lơpagiơ đâu! Sao y không có mặt ở đây đón mình !
Sáctóng không biết cách đó hai ngày, ngay khi tới Cốc Xá, Lơpagiơ đã ra lệnh cho tiểu đoàn 1 dù tới chiếm 477, nhưng không thể vượt qua một phân đội của tiểu đoàn 18 chặn đường chúng bằng trung liên và lựu đạn, buộc phải quay lại Cốc Xá. Và cũng đã hai ngày nay, bình đoàn Lơpagiơ bị bao vây chặt chẽ tại dãy núi đá vôi này.
- 5 giờ chiều ngày 6 tháng 10, lần đầu Sác tông bắt được liên lạc vô tuyến điện với Lơpagiơ, người chỉ huy tháng hai binh đoàn khi đã hội quân. Sác tông tưởng mình sạp thoát nạn. Nhưng người đang bị nguy khốn lúc này lại chính là Lơpagiơ! Lơpagiơ nói với Sác tông: "Hãy chờ tôi ở 477 và 533 !"
Chúng ta nhận định: Cả hai binh đoàn Lơpagiơ và Sáetông đã dồn lại trong khu vực Cốc Xá và 477, gồm 5 tiểu đoàn. Lực lượng địch tuy còn đông nhưng tinh thần rất sa sút. 2 tiểu đoàn (1è BẸP, 1è Tabor) của Lơpagiơ ở Cốc Xá đều bị thiệt hại nặng qua các trận giao chiến, chỉ còn lẩn tránh quân ta. 3 tiểu đoàn (3è Tabor, IIIL3È REI, tiểu đoàn ngụy) của Sác tông ở 477 tuy chưa bị tổn thất, nhưng mệt mỏi nhiều sau những ngày luồn lánh trong rừng sâu, chỉ còn nghĩ tới chuyện nhánh chóng rút lui Chúng đều ở trong thế bị bao vây.
Bộ đội ta đã vận động đánh địch liên tục sáu ngày đêm, thiếu ngủ, cũng rất mệt mỏi, nhưng tinh thần phấn chấn vì đang ở thế thắng, nhiều đơn vị, chiến sĩ còn chưa có cơ hội gặp địch, khao khát lập công.
Thời tiết đang chuyển xấu, mưa và sương mù nhiều hạn chế hoạt động không quân địch, có lợi cho ta.
Sở chỉ huy cũng trải qua nhiều ngày căng thẳng vì phải bám sát tình hình mặt trận biến động từng giờ. Phái viên đi về không kể ngày đêm. Tuy không thể so với sự vất vả của những người đang trực tiếp đánh nhau với quân địch, nhưng ai nấy mắt đều sâu trũng vì thiếu ngủ, có những đồng khí giọng khản đặc vì hò hét nhiều qua máy điện thoại.
Có ý kiến nên cho bộ đội nghỉ một ngày lấy lại sức trước trận quyết định. Bác nói: "Sao lại nghỉ lúc này!
Mình mệt một thì địch mệt mười, chạy thi gần tới đích sao lại nghỉ!". Bộ chỉ huy chiến dịch quyết định chuyển phần lớn lực lượng sang bao vây địch ở 477, để lại một bộ phận ở Cốc Xá nhanh chóng kết liễu số phận của binh đoàn Lơpagiơ.
Thế trận của bộ đội ta đã hình thành, trải dài từ Quang Liệt tới Thất Khê. Phía bắc, 2 tiểu đoàn của 209 từ Quang Liệt áp xuống. Phía nam, trung đoàn 174 đã tiến lên Cốc Tồn - Khâu Pia cắt đứt đường về của quân địch. Vòng vây của 308 đang nhanh chóng siết chặt chung quanh Cốc Xá
https://thuviensach.vn

và 477.
Bác viết một lá thư ngắn cho bộ đội: "Hiện nay tình hình rất có lợi cho ta. Vậy các chiến sĩ phải quyết tâm tiêu diệt địch cho kỳ hết để giành lấy toàn thắng. Tất cả lực lượng chiến dịch đã được huy động vào những trận đánh quyết định. Trong cuộc chạy đua giữa rừng rậm và núi đá tai mèo, nếu địch có buổi sáng chỉ đi được 300 mét, thì bộ đội ta cũng có đêm chỉ đi được 1 kilômét. Chúng ta thường chỉ tới đích trước quân địch một, hai giờ. Nhiễu đơn .vị vừa hành quân vừa tổ chức chiến đấu, vừa đi vừa ăn, vừa đi vừa ngủ, vừa hành quân vừa tìm đường, tìm địch. Không chỉ có những chiến sĩ cầm súng tham gia cuộc chạy đua. Sau lưng họ còn có những đoàn rất đài anh nuôi, dân công đuổi theo tiếp tế cơm nước và đạn dược. Trong những đoàn này cũng có đôi ba người mang vũ khí đễ phòng gặp địch, gặp những tàn quân rải rác trong rừng. Anh nuôi là những chiến sĩ địch vận đã lập nhiều thành tích. HỌ giơ cao những nắm cơm trong khi đi trên dọc đường rừng để dụ những tên địch đói khát ra hàng. Những nắm cơm đã có tác dụng hơn những lời kêu gọi, giải thích.
Trước trận Cốc Xá và 477, tôi viết bản nhật lệnh truyền tới bộ đội qua đường dây điện thoại:
- "Đêm qua trời mưa, các đồng chí ướt, nhưng lửa của người chiến sĩ vệ quốc, của người chiến sĩ cách mạng luôn hun nấu tinh thần xung phong của các đồng chí.
Quân địch chân đói rét hơn ta, bị thương và chết rất nhiều, chúng lại chỉ có tinh thần một lũ bại binh xâm lược cho nên ta phải cố lên nữa, tiêu diệt cho thật nhiều địch. Mưa, mù càng có lợi cho ta.
Phía nam, có bộ đội của ta sau khi tiêu diệt liên tiếp mấy đồn địch đã gấp rút tiến lên ngang Thất Khê để phối hợp tác chiến. Các đồng chí tiến lên!".
Cốc Xá cách tây - nam Đông Khê 6 kilômét, là một khu vực địa hình rất hiểm trở, có thung lũng, lòng chảo với núi đá vôi dốc đứng bao quanh. 2 tiểu đoàn của Lơpagiơ cùng với bộ phận tàn binh từ Khâu Luông chạy về, dựa vào một số hang làm nơi trú ẩn, và lợi dụng những hẻm núi, mỏm đá bố trí một khu phòng thủ với hỏa lực nhiều tầng. Từ dãy núi đá đi xuống thung lũng Cốc Xá chỉ có một con đường duy nhất nằm giữa hẻm núi giống như hình lưỡi kiếm. Đầu con đường là điểm cao 765. Ngày 3 tháng 10, Lơpagiơ đã đứng chân ở đây, nhưng khi chuyển vào khu vực núi đá, y đã quên để lại một lực lượng bảo vệ điểm cao này. Một phân đội của 308 đã nhanh chóng chiếm ngay điểm cao bít kín con đường chạy xuống thung lũng.
Những đơn vị của 308 và 209 từ đường số 4 đổ về Cốc Xá Với tinh thần sớm có mặt ở trận địa, nhiều chiến sĩ cứ nhâm hướng máy bay địch đang thả dù tiếp tế rồi phát bụi, chặt cây mở đường mà đi. Các trung đoàn trưởng thấy đơn vị nào, chiến sĩ nào tới là xếp vào đội hình chiến đấu ngay. Ba cánh quân đã nhanh chóng hình thành siết chặt vòng vây chủng quanh Cốc Xá.
Theo kế hoạch dự kiến, 308 sẽ dùng toàn bộ lực lượng 3 trung đoàn tiến công tiêu diệt Cốc Xá.
https://thuviensach.vn

Nhưng binh đoàn Sác tông đã về tới 477, phần lớn lực lượng được chuyển sang phía đó. Trước giờ tiến công, ở Cốc Xá chỉ còn lại 3 tiểu đoàn. Trung đoàn trưởng Hồng Sơn được trao nhiệm vụ chỉ huy các đơn vị này ngăn chặn không cho quân địch chạy sang 477, và nhanh chóng tiêu diệt chúng tại chỗ.

Hồng Sơn quyết định sử dụng tiểu đoàn 11 tiến công chính diện cắt đứt con đường độc đạo dẫn sang 477, tiểu đoàn 154 của 209 sẽ đánh xuống từ hướng bắc. Riêng tiểu đoàn 89 của 36, do tiểu đoàn trưởng Sơn Mã chỉ huy, tiến công từ hướng đông - nam, sẽ dùng một đại đội leo qua những đỉnh núi đánh từ trên xuống đúng khu trung tâm của quân địch. Tối ngày 5, các tiểu đoàn chiếm lĩnh trận địa ban đêm, và sẽ nổ súng vào 5 giờ sáng 6 tháng 10.

Cũng chinh đêm đó, Lơpagiơ quyết định bỏ tất cả thương binh lại Cốc Xá với hai bác sĩ, toàn bộ lực lượng mở một con đường máu tiến sang 477. Suốt đêm ngày 5 tháng 10, tiểu đoàn 1 dù bốn lần mở đường tiến ra đều bị tiểu đoàn 11 đánh bật trở lại, thương vong rất nhiễu. Sáng ngày 6, lợi dụng sương mù còn dày đặc, tiểu đoàn dù lặng lẽ dẫn đầu cả binh đoàn đi trên con đường nhỏ hẹp gồ ghề tiến xuống thung lũng Cốc Xá. Bất thần phía trước từ trong sương mù, đạn trung liên và lựu đạn trút về phía chúng. Tất cả đoàn quân bị đẩy lui về phía trong. Tiểu đoàn 11 của ta tiến vào nhưng không thể phát triển nhanh vì đường hẹp và quân địch nấp sau những mỏm đá bân ra dữ dội.

Phía trong bỗng xuất hiện những chớp lửa cùng với những tiếng nổ. Đại đội 395 của tiểu đoàn 89 đã tử trên đỉnh núi liên tiếp lao những trái đạn cối 60 và lựu đạn xuống giữa đội hình tiểu đoàn 1 Tabo đang tập trung đông đặc bên dưới. Quân địch trở nên cực kỳ rối loạn.

Lính Ma rốc bỏ hàng ngũ chạy ra nam dây leo và bám những búi cây bên thành vách đá phía bậc tụt xuống thung lũng. Tiểu đoàn 154 của ta đang chờ chúng ở đây. Lơpagiơ hạ lệnh cho tất cả chạy ào về phía trước, trên con đường độc đạo tiểu đoàn 11 đang tiến vào. Hơn mười khẩu trung liên của tiểu đoàn 11 nhả đạn liên hồi. Địch chết và bị thương rất nhiễu, nhưng chúng vẫn không ngừng lao ra vì phía trong còn ghê rợn hơn. Lơpagiơ cũng trà trộn trong số quân cùng đường này.

Buổi trưa, những binh lính sống sót của binh đoàn Lơpagiơ lần lượt đến 477 trong tình trạng thê thảm.

Lơpagiơ điểm lại hàng ngũ. Chỉ còn 650 trong tổng số 2.500 người của binh đoàn. Riêng tiểu đoàn 1 dù còn 9 sĩ quan và 121 binh linh. Cũng từ 6 giờ sáng ngày 6 tháng 10, tất cả các vị trí của Sáctông tại 477 đều bị tiến công.

477 là một dãy núi đất gồm 5 mỏm nằm cách Cốc Xá 3 kilômét về phía tây và cách Thất Khê 20 kilômét về phía tây - bậc. ở đây có con đường đi về Bản Ca xuôi xuống Thất Khê.

Lực lượng đánh 477 của ta có 5 tiểu đoàn, các tiểu đoàn 23, 18, 29 của 308 và 130, 166 của

https://thuviensach.vn

trung đoàn 209.
Sáng ngày 6 tháng 10, 2 đại đội của ta đã nhanh chóng làm chứ 3 mỏm đồi, trong đó có điểm cao 500 nằm trên con đường chạy về Thất Khê, hy vọng cuối cùng của cả Sác tông và Lơpagiơ. Sác tông đốc thúc binh lính với sự yểm trợ của 6 máy bay khu trục, cố giành lại những điểm cao đã mất, nhưng tới buổi trưa chỉ chiếm được hai mỏm, riêng điểm cao 500 vẫn nam trong tay đại đội 261 của tiểu đoàn 18. Sác tông đang bối rối thì đám tàn quân của Lơpagiơ từ Cốc Xá kéo sang, mang tới cho binh lính ở đây nỗi khiếp đảm. Tiểu đoàn 1 dù lừng danh cùng với cả binh đoàn Lơpagiơ đã coi như bị xóa sổ !
Sác tông đề nghị Lạng Sơn cho nhảy dù ngay xuống Bản Ca 1 tiểu đoàn để mở đường về Thất Khê. Nhưng Côngxtăng chỉ nhấc đi nhấc lại lối thoát duy nhất lúc này là luồn rừng về phía ây, rồi lợi dụng đêm tối lao nhanh xuống phía nam, tới cho được Na Cao, nơi Labôm (De Labaume) đang chờ. Sáng hôm đó, Côngxtăng đã vét được 4 đại đội trao cho viên quàn tư Labôm chỉ huy, với mệnh lệnh đi về phía tây Lũng Phẩy tới điểm cao 515 và Na Cao bảo vệ sườn cho đoàn quân rút lui. Y biết ném một tiểu đoàn dù xuống Bản Ca lúc này chỉ là nướng quân vô ích !
4 giờ chiều, điểm cao 477 bỗng trở nên rối loạn. Binh lính tiểu đoàn 8 Tabo tưởng đối phương sắp tiến công, tự động bỏ vị trí chạy về đồi Yên Ngựa, nơi có tiểu đoàn 3 lê dương.
Sác tông biết tình hình đã trở nên tuyệt vọng. Bây giờ chỉ còn cách tự cứu. Y thu thập khoảng vài trăm binh lính lặng lẽ rời 477, đi luồn rừng để tránh những vị trí của ta. Với lực lượng này, y hy vọng khi cần có thể mở một con đường máu chạy về Na Cao. Nhưng khi y quay lại nhìn thì phần lớn binh lính đã bỏ trốn. Sác tông cùng với những sĩ quan tham mưu và một số binh lính còn lại phải đối chiếu bản đồ, theo đường rừng đi về phía nam.
Nhưng tới đâu y cũng thấy có người. Phần lớn là những anh cấp dưỡng, những chị dân công. Một số người có đem theo súng. Sự lo ngại của y không thừa. Một cô dân công chợt nhìn thấy dấu giày. Cô gọi các anh cấp dưỡng, và bảo giơ cơm nắm lên gọi hàng. Nhưng hai anh cấp dưỡng đã hăng hái cầm súng lao lên rừng. Một loạt đạn từ trong rừng bắn ra. Hai anh cấp dưỡng lùi lại và gọi những người khác tới vừa dàn trận bao vây, vừa chạy đi gọi bộ đội. Nghe tiếng súng nổ, một tiểu đội của đại đội 263, tiểu đoàn 18, trung đoàn 102 (đang phối thuộc với 88) ở Bản Ca vội vã lao tới, đánh thốc lên rừng. Phía trên có người nói tiếng Việt lơ lớ: "Đừng bắn nữa! Chúng tôi xin hàng".
Một viên sĩ quan đeo kính trâng nhô ra khỏi gốc cây, giơ cao hai tay trên đầu, nói: : Trên đó có "ông Năm"
- Lơpagiơ phải không! Thưa ông không ông Sác tông.
Khi bộ đội ta chạy lên thì thấy vũ khí, đạn dược đã xếp đống. Sác tông đứng giữa những Viên sĩ

https://thuviensach.vn

quan, mặt vàng, đôi môi khô trắng. Y nói:
- Chúng tôi không muốn đổ máu vô ích. Tôi bị thương.
Trong số những người bị bật có cả Hai Thu, viên tỉnh trưởng Cao Bằng.
Từ 13 giờ, Lơpagiơ mất liên lạc vô tuyến điện với Sác tông. Y tập hợp chỉ huy các tiểu đoàn tuyên bố chờ khi trời tối, từng người hãy tìm cách chạy về Thất Khê. Lơpagiơ chọn một số tuỳ tùng cùng đi với mình. Y đã qua một đêm hãi hùng giữa rừng. Đi tới đâu cũng nghe tiếng súng nổ. Trong bóng tối lúc nào .cũng như có người sạp lao tới chộp lấy cổ mình. Khi trời sáng, Lơpagiơ nghĩ ra một lối thoát thân khôn ngoan bằng cách đi trên những đỉnh núi. Từng nửa giờ, y lại liên lạc với Đờ Labôm.
Lơpagiơ đã lọt qua "cái đó" của ta ở Bản Ca. Sáng ngày 8, nhìn trên bản đồ, y chỉ còn cách Labôm vài kilômét.
Tiếng súng của quân Labôm rất gần. Nhưng giữa lúc đó thì tên ngụy binh mang điện đài biến mất. Y đoán nó đã nộp mình cho đối phương, và tai họa sẽ ập tới. Bỗng chung quanh có tiếng người lao xao. Những tên lính Tabo nhớn nhác nhìn nhau. Một viên sĩ quan liên lạc leo lên cây quan sát rồi hốt hoảng tụt xuống nói: "Bị vây rồi, xung quanh rất đông!". . Lơpagiơ ra lệnh:
- Đánh mở đường sang 515 ! .
Nhưng tất cả sĩ quan và binh lính đi theo y không ai nhúc nhích. Y nghĩ "Thế là hết".
Đại đội trưởng Trần Đăng Khiêm, chỉ huy một đại đội của 88, đang đứng bên một hàng binh Pháp, hướng dẫn cho y. gọi cắc sĩ quan và binh lính Pháp còn lẩn trốn trong rừng ra hàng, thì chợt nhìn thấy một viên sĩ quan Pháp nhô ra khỏi rừng, khum tay làm loa, nói to:
- Chúng tôi muốn gặp ông chỉ huy !
- Hãy xuống đây. - Khiêm đáp.
Viên sĩ quan đi xuống. Y đeo lon đại úy. Y giơ tay chào, rồi đưa cho anh một quyển sổ:
- Thưa ông, đây là sổ nhân sự của binh đoàn Bay, và đề nghị ông nhận sự đầu hàng của đại tá Lơpagiơ.
Khiêm đi theo viên đại úy lên rừng cùng với mấy chiến sĩ.
Anh nói với Lơpagiơ và các sĩ quan:
- Tôi chấp nhận sự đầu hàng của đại tá Lơpagiơ. Tất cả bỏ vũ khí!
Lơpagiơ đưa nộp khẩu súng ngân và nói:
- Tôi và các người của tôi ở đây, từ giờ dưới quyền chỉ huy của ông. ông đại úy ạ, tôi tin rằng ông sẽ được thăng chức thiếu tá.
- ông Sác tông và cơ quan chỉ huy đã tới đây từ chiều hôm qua.
Lơpagiơ quay lại nhìn các sĩ quan Pháp thở dài rồi nói:
- Sác tông lại gặp chúng ta ở nơi mà chúng ta không muốn tới ! - Sáng ngày 8 tháng 10, cả hai

https://thuviensach.vn

binh đoàn Lơpagiơ và Sác tông đã hoàn toàn bị xóa sổ. Trong ngày, các đơn vị trên toàn mặt trận nhận được thư Bác. Bác viết:
Các chú không quản nhọc mệt, đói rét, chỉ ra sức thi đua giết dịch, các chú đã dành tan đoàn quân tinh nhuệ của dịch. Bác và Tổng tư lệnh đã ra lệnh khao các chú một bữa thịt bò. Bác hôn tất cả các chú.
SAU khi Lơpagiơ và Sác tông bị bắt, Bộ chỉ huy chiến Dịch quyết định chỉ để lại một bộ phận nhỏ thu dọn chiến trường, càn .quét tàn binh địch, đại bộ phận nhanh chóng chuyển xuống bao vây Thất Khê và tiêu diệt một số đồn ở ngoại vi, triệt đường rút của quân địch về phía nam. Nhiệm vụ bao vây và tiến công Thất Khê được trao cho đại đoàn 308 và hai trung đoàn 174, 209.
Ngày 7 tháng 10, Cácpăngchiê được Côngxtăng báo cáo Thất Khê đang bị đe dọa, cần tăng viện ngay 1 tiểu đoàn. Ngày 8 tháng 10, Cáepăngchiê ném tiểu đoàn 3 dù (3è BCCP) xuống Thất Khê. Tiểu đoàn này vừa chân ướt chân ráo từ chiến trường Lào về Hà Nội, quân số chỉ còn 280 người, phải bổ sung thêm một đại đội lê dương dù mới từ Angiêri sang.
Ngày 9 tháng 10, tiểu đoàn 79 của trung đoàn 102 tiêu diệt đồn Bản Ne, phía bắc Thất Khê 5 kilômét. .
Buổi tối, cầu Bản Trại trên đường số 4, phía nam Thất Khê 6 kilômét bị đánh sập. Quân của Labôm rút về cùng với tiểu đoàn dù vừa tăng viện, đưa quân số địch tại Thất Khê lên 1.500 người. Nhưng một số binh lính sống sót qua các trận Cốc Xá, 477 chạy về đã làm cho tình hình thị trấn trở nên hỗn loạn. Cácpăngchiê cho rằng những vị trí trên đường số 4 không thể đứng vững trước những cuộc tiến công của đối phương, cần tránh cho Thất Khê một thảm họa giống như Cao Bằng, ra lệnh cho Đờ Labôm rút ngay khỏi Thất Khê. Côngxtăng đưa 1 tiểu đoàn dù lê dương từ Lạng Sơn lên Na Sầm đón đoàn quân tử Thất Khê rút về.
Ngày 9 tháng 10, Bác và tôi xuống thăm trung đoàn 88, đơn vị đã bất được Lơpagiơ, ở Lũng Phầy. Tình hình mặt trận vẫn còn đang khẩn trương, Bác chỉ gặp một số cán bộ và ban chỉ huy trung đoàn. Ban đêm, đơn vị bố trí cho Bác và tôi một chỗ nghỉ ấm cúng trong một hốc đá.
Hôm sau, được báo cáo quân Pháp đã rút khỏi Thất Khê. Tôi gọi điện thoại về sở chỉ huy ra lệnh gấp cho các đơn vị truy kích địch. Bác quay trở về sở chỉ huy, tôi đi cùng bộ đội vào Thất Khê. Kho tàng của địch còn nguyên vẹn, chứng .tỏ chúng sợ ta phát hiện nên không dám phá hủy trước khi rút. Dân chúng cho biết quân Pháp bắt đầu rút từ sáng, nhưng những tên lính cuối cùng mới rời khỏi đây.
Tôi vào sở chỉ huy của Đờ Labôm. Tài liệu mật vứt bừa bãi khớp nơi. Một cán bộ mở chiếc tủ trong phòng ăn thấy một chiếc đùi gà rán không hiểu vì sao vẫn còn nóng. Vừa ra khỏi sở chỉ huy của địch thì nghe nhiều tiếng nổ. Một cán bộ chạy tới báo cáo kho đạn bị cháy, khuyên tôi
https://thuviensach.vn

nên rời khỏi đây ngay. Tôi nhắc anh em làm tốt việc quân quản, canh gác các kho tàng, tìm hiểu vì sao lại có vụ nổ, rồi trở về sở chỉ huy chiến dịch.
Các tiểu đoàn 322, 11, 79 của 308, tiểu đoàn 130 của 209 và toàn trung đoàn 174 đã được lệnh truy kích địch về phía Na Sầm. Khi đó chúng ta chưa biết trong ngày, quân địch đã dừng lại nhiều giờ cách Thất Khê 6 kilômét, trước cầu Bản Trại mới bị phá đêm trước, để lỡ một cơ hội tiêu diệt sinh lực địch.
Hàng ngàn binh lính của Labôm và dân chúng đã dồn lại ở bờ bắc sông Kỳ Cùng. Công binh Pháp chỉ có 6 chiếc xuồng nên tổ chức vượt sông rất chậm. Những đơn vị lê dương dẫn đầu, cùng quân đồn trú sau khi qua sông chỉ còn nghĩ làm sao đi cho nhanh về phía nam. Tiểu đoàn dù 3 mới tăng viện bị bỏ quên bên bờ bắc.
Những lính dù phải xoay xỏa tự tìm cách qua sông. Chúng bị rớt lại phía sau khá xa. 9 giờ tối, tới Đèo Khách.
Binh sĩ trong đồn đã chạy theo Labôm. Tiểu đoàn bộ đội địa phương 428 đã làm chủ cứ điểm Bị bộ đội ta chặn đánh, viên quan ba chỉ huy ra lệnh cho binh lính chạy vào rừng. Chúng lang thang suốt đêm trong rừng tre rậm rạp dưới trời mưa như trút. Chúng đi tiếp cả ngày hôm sau, mỗi lúc một bị các đơn vị lê dương đi trước bỏ xa.
Khi tới đồn Lũng Vài thì các chiến sĩ 174 đã chờ ở đó. Cả tiểu đoàn, một lần nữa lại lao vào rừng. Nhưng lần này chúng không thoát vì đây là chiến trường quen thuộc của 174. Chỉ có 2 sĩ quan và 3 tên lính tiểu đoàn dù 3 chạy về tới Đồng Đăng.
Ngày 13 tháng 10, quân địch rút khỏi Na Sầm.
Ngày 17 tháng 10, địch bỏ Đồng Đăng. 4 giờ sáng ngày 18 tháng 10, địch bắt đầu rút quân khỏi Lạng Sơn. Điều này nằm ngoài dự kiến của chúng ta. Trước đó, bộ chỉ huy Pháp chưa bao giờ tính đến chuyện bỏ Lạng Sơn. Lạng Sơn là một bộ phận quan trọng trong hình chữ nhật lệch của kế hoạch Rơ ve, tuyến phòng ngự cơ bản để bảo vệ đồng bằng Bắc Bộ. Binh lực địch ở đây gồm 6 tiểu đoàn cùng với những đơn vị thiết giáp pháo binh. Lạng Sơn có địa hình hiểm trở không kém Cao Bằng, được bảo vệ rất cẩn mật, và dễ tăng viện từ đồng bằng lên khi bị tiến công.
Bộ chỉ huy chiến dịch ra lệnh cho các tiểu đoàn độc lập 426, 428 và 888 truy kích địch trên dọc đường Đồng Đăng - Lạng Sơn Lộc Bình, trung đoàn 98 tiếp cận ngay đường số 4 trên đoạn Lạng Sơn Tiên Yên: Nhưng 98 không tới kịp vì tình hình chuyển biến quá nhanh.
Cũng trong ngày 18, địch rút khỏi Lạng Giai. Thảm họa Cao Bằng tiếp đến tiểu đoàn 3 dù vừa được tăng cường cho Thất Khê bị tiêu diệt đã khiến cho Côngxtăng mất hết tinh thần. Là người trực tiếp điều khiển cuộc hành binh Têredơ, Côngxtăng đã nghe những tiếng kêu cứu tuyệt vọng của Lơpagiơ và Sác tông. Y biết rõ những .cuộc điều binh cực kỳ mau lẹ của ta, và khả

https://thuviensach.vn

năng giáng những đòn sấm sét của "quân đoàn tác chiến Việt Minh" mới được tổ chức. Y cho rằng 18 tiểu đoàn chủ lực của đối phương trên đà thừa thắng, đang đe doạ Lạng Sơn. Côngxtăng đã. đề nghị với Cácpăngchiê phải cho toàn bộ lực lượng ở Khu Biên thùy Đông Bắc rút lụi khi còn có thời gian. Bức điện báo cáo của Côngxtăng đã khiến Cácpăngchiê nhận xét: "Những tin tức mà chúng ta nhận được đêm thứ bẩy và sáng chủ nhật thật kinh hoàng... Đã có sự đột khởi của quân phản nghịch ở vùng Lạng Giai, trên quốc lộ 1. Đường số 4 và đường số 1 đã bị phong tỏa, người chúng ta ở Lạng Sơn đã bị nhốt cùng với tất cả pháo binh và những đại đội vận tải, có nguy cơ sa vào bẫy chuột...". Chiều ngày 16 tháng 10, Cácpăngchiê cùng bàn bạc với Pi nhông và đi tới quyết định cho Côngxtăng rút khỏi Lạng Sơn từ sáng ngày 17.

Trước đà đổ vỡ của toàn bộ Khu Biên thùy và tình hình hoảng loạn của quân địch, tôi định ra lệnh cho bộ đội tiếp tục truy kích tới Tiên Yên. Nhưng đồng chí Trần Canh góp ý kiến là không nên. Vì Tiên Yên ở xa, chiến dịch đã thành công lớn, ta cần giữ một chiến thắng trọn vẹn. Trần Canh đã chỉ huy nhiều trận đánh lớn nên có kinh nghiệm về vấn đề này.

Ngày 20 tháng 10, địch rút Lộc Bình và Đình Lập. Đình Lập là vị trí bảo vệ cho vùng bờ biển Tiên Yên.

Ngày 23 tháng 10, địch rứt khỏi An Châu. Có tin thị xã Móng Cái nằm ở mút đường số 4 bên bờ biển cũng chuẩn bị di tản. Chỉ tháng mười ngày, từ ngày 13 đến ngày 23 tháng 10 năm 1950, địch đã rút khỏi phòng tuyến dài 100 kilômét trên đường số 4 từ Đồng Đăng, Lạng Sơn, Đình Lập, An Châu tới sát Tiên Yên. Sở chỉ huy Khu Biên thùy Đông Bắc đã chuyển về vùng bờ biển Tiên Yên.

Một vùng rộng lớn ở Đông Bắc không còn quân giặc. Bên kia biên giới là cả một hậu phương vô cùng rộng lớn, chạy dài từ Á sang âu. Lúa chai vàng trên cánh đồng Thất Khê. Bộ đội giúp dân gặt lúa, cắt dây thép gai, gỡ mìn do địch để lại. Bản làng yên vui, nhộn nhịp tiếng chày giã gạo, những cô gái Tày gánh lúa từ đồng về bước chân thoăn thoắt.

Tôi từ Thất Khê trở về Nà Lạn. Bác ngỏ ý muốn gặp cán bộ, chiến sĩ 308 Đại đoàn đã chuyển về gần Thất Khê chuẩn bị làm nhiệm vụ trao . trả tù binh bị thương. Dọc đường, gương mặt Người lộ vẻ vui trước không khí một vùng vừa giải phóng kẻ địch không còn hi vọng quay trở lại.

Trời tối, tới đơn vị. 308 vừa được tặng thưởng huân chương Quân công hạng nhì. Anh Vương Thừa Vũ chuẩn bị đón Chủ tịch nước theo đúng nghi thức. Các chiến sĩ quân phục tề chỉnh xếp thành ba khối trên bãi cỏ rộng, đứng chờ Bác từ phía đường cái đi vào. Bác bảo người dẫn đường đi vòng ra sau, rồi từ trong núi đi ra. Những người đứng phía trong nhìn thấy Bác trước, bất thần cất tiếng hoan hô. Những người đứng phía ngoài nhớn nhác quay lại khi nhìn thấy Bác cũng hoan hô vang dậy. Các chiến sĩ vẫy mũ, tung mũ, đặt mũ trên đầu súng giơ cao quay tròn để mong Bác nhìn thấy. Bác đi tới đâu tiếng hò reo như sấl tới đó. Những chiến sĩ đứng sau cố

https://thuviensach.vn

.nhảy lên để được nhìn rõ Bác. Nghi thức đón tiếp bị phá vỡ. Đồng chí đại đoàn trưởng đành đi tới chào Bác, và mời Bác tới chỗ đã được bố trí để Bác đứng nói chuyện. Bác mỉm cười lắc đầu, đi thang xuống giữa bãi cỏ, rồi ra hiệu cho bộ đội đứng thành vòng tròn chung quanh. Tiếng cười, tiếng hò reo từng đợt, từng đợt lại nổi lên- Bác ra hiệu mọi người ngồi xuống, rồi bật đầu nói chuyện.

Bác thay mặt Đảng và Chính phủ khen ngợi đại đoàn đã chấp hành mệnh lệnh tốt, vượt nhiều khó khăn, chiến đấu dũng cảm, chiến đấu tốt.

Bác đi đi lại lại giữa vòng người, hỏi chiến sĩ này vì sau ta thắng to!", hỏi chiến sĩ khác "Có chấp hành các chính sách không!", có giữ vệ sinh không!"... Mỗi câu trả lời của chiến sĩ là một tràng cười rộ lên. Bác trao cho đại đoàn trưởng một gói quà nhỏ có những ngôi sao đỏ để tặng cho cán bộ, chiến sĩ xuất sắc.

Trung đoàn trưởng Thái Dũng, thay mặt cán bộ, chiến sĩ hứa hẹn tiếp tục chiến đấu lập công. Bác bước lại ôm hôn Thái Dũng trong tiếng hò reo đầy hân hoan. Ai cũng thấy cái hôn đó Bác dành cho tất cả mọi người. Bác quay nhìn một vòng các cán bộ, chiến sĩ rồi nói:

- Bây giờ Bác bận, không thể ở lâu với các chú được.

Bác chúc các chú khỏe và cố gắng. Cố gắng luôn luôn để khi Bác bảo đi là đi, Bác báo đánh là đánh thông!

Bộ đội tiễn Bác bằng những tiếng vỗ tay. Bác đi một quãng lại dừng, quay lại vẫy tay. Khi Bác đi khuất, cán bộ, chiến sĩ còn đứng ngần ngơ hồi lâu nhìn theo.

CHÚNG ta mất thêm ít ngày để truy quét số tàn binh còn lẩn trốn trong rừng. Không có sự cố gì xảy ra. Khi gặp bộ đội hoặc dân công, những binh lính Âu Phi cao lớn, vẫn còn vũ khí trong tay, đều ngoan ngoãn đầu hàng. Trung đội trưởng Nguyễn Quốc Trị dẫn một toán tù binh về trại, khi điểm lại bỗng nhận thấy số người đã tăng lên gấp rưỡi ! Hóa ra trên. dọc đường rừng, một số binh lính còn ẩn náu đã "bí mật" thảm gia hàng ngũ tù binh. Những chiến sĩ đi bắt tàn quân đã bắt chước sáng kiến của anh nuôi, câm một nắm cơm lên đầu cây gậy tre giơ cao thay những lời kêu gọi bằng tiếng Pháp mà họ không biết. Cử chỉ binh vận thiện chí và hòa bình này to ra có nhiều sức thuyết phục.

Dọc đường rút chạy, địch không hề phá phách. Không còn thấy sự hung dữ và thái độ nghênh ngang của chúng trước đây trong những trận càn. Đời Trần, nhân dân ta đã có lần gọi quân Nguyên Mông trên đường rút chạy là "giặc Phật". Trung đoàn phó Vũ Lăng gặp viên quan tư Xơcrêtánh, chỉ huy tiểu đoàn 1 dù lê dương, đang nằm trên cảng thương, hỏi:

- Anh có biết chúng tôi là ai không!

Viên quan tư nhìn anh rồi lắc đầu.

- Mùa xuân năm 1949, chúng ta đã gặp nhau ở Hạ Bằng. Xơcrêtanh kêu lên một tiếng kinh ngạc,

https://thuviensach.vn

rồi giơ bai tay lên trời, nhắm mật lại, nói:
- Thưa ông, tôi nhớ ra rồi ! Vâng, tôi nhớ ra rồi !
Mùa xuân một năm trước đó, tiểu đoàn dù này đã gây cho tiểu đoàn 54 của Vũ Lăng không ít khó khăn ở Hạ Bằng.
Số tù binh rất đông, lại có nhiều người bị thương, là một gánh nặng quá lớn đối với ngành hậu cần. Bác đã chỉ thị phải cứu chữa thương bệnh binh, và không được để tù binh thiếu ăn. Trong khi đó, lương thực và thuốc men cho bộ đội ta không hề dư dật. Chúng ta đồng ý trao trả cho phía Pháp tất cả những tù binh bị thương tại Thất Khê.
Chiến sĩ công binh của ta và một số hàng binh phải làm công việc gỡ mìn trên sân bay Thất Khê cho máy bay Pháp hạ cánh. Đầu sân bay, nổi bật lên một chiếc lều căng bằng dù trắng với lá cờ đỏ sao vàng và lá cờ Hồng thập tự bay phấp phới. Tám trăm thương binh địch nằm trong những chiếc lều bạt gần sân bay. Chúng ta đã điều trị bước đầu cho những người thương binh này, với mong muốn họ không quay trở lại cầm súng, và sẽ trở thành những người đấu tranh cho hòa bình ở Việt Nam.
Anh Cao Văn Khánh, đại đoàn phó 308, được phân công làm nhiệm vụ trao trả thương binh cho Hồng thập tự Pháp.
Trước ngày trao trả, ta tổ chức một tối lửa trại. Hầu hết thương binh địch đều có mặt. Có những thương binh nặng nằm trong lều khi nghe tiếng hát, tiếng đàn, tiếng vỗ tay và tiếng cười vui từ ngoài vọng vào, đã đề nghị các chị hộ lý khiêng cáng ra để được cùng dự cuộc vui. Quanh ngọn lửa hồng bốc cao, các chiến sĩ, bác sĩ, hộ lý, dân công hát những bài ca cách mạng với niềm tha thiết, tự hào. Thương binh hát những bài ca của quê hương mình bằng tiếng Pháp, tiếng Đức, tiếng một số nước châu Phi.
Bất thần những tiếng vive Ho Chi Minh!"... "Via Ho Chi Minh!" (Hồ Chí Minh muôn năm!) nổi lên. Tất cả đều hô theo. Rồi một thương binh ôm cánh tay cụt đứng dậy, nghẹn ngào nói: tôi là người Đức bị Pháp bắt rồi vào linh lê dương. Năm năm rồi, tôi sống rất khổ mà không thèm khóc. Bây giờ tôi khóc vì tôi rất sung sướng. Tôi sẽ không quên buổi hôm nay... mãi mãi, nhớ đến nó tôi sẽ lại khóc. Cảm ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh". Những tiếng vive Ho Chi Minh!" lại rộ lên hưởng ứng câu nói của anh thương binh Đức.
Người tới Thất Khê đón thương binh là đại tá quân y Huya (Huard). ông mặt thường phục, thái độ rất khiêm nhường. Huya gặp lại ở đây những người sinh viên cũ ở trường Đại học Y khoa Hà Nội mà óng đã từng là giảng viên. Họ đã trở thành những y bác sĩ trong Quân đội Việt Nam. Mấy năm sau đó, ông sẽ còn gặp lại họ ở Điện Biên Phủ trong một hoàn cảnh tương tự.
Một thương binh đã được khiêng ra đường băng xin được ở lại đi chuyến sau, và đề nghị gặp ông chính trị viên đeo kính trắng. Đó là đồng chí Nguyễn Duy Liêm, phó ban địch vận của đại

https://thuviensach.vn

đoàn 308. Anh đã từng tranh luận với người thương binh này về vấn đề "dân chủ tư sản và dân chủ vô sản". Khi anh tới, người thương binh nói:
- "Tôi biết mình chỉ còn sống mấy ngày nữa thôi ông ạ.
Suốt đời tôi sống cô đơn, chung quanh tôi chỉ là sự lừa gạt, tôi căm ghét tất cả, kể cả đàn bà đẹp. Vì thế mà tôi đi lính lê dương để bắn giết, để trả thù đời ! Đêm hôm qua, tôi không ngủ. Tôi kêu khát năm lần. Cả năm lần cô y tá đều mang nước cho tôi, vẻ mặt dịu hiền. Tôi hỏi: Tại sao cô không căm ghét tôi!. Cô trả lời: "Nếu gặp anh ở mặt trận, tôi sẽ bắn anh như bắn một con chó dại. Nhưng ở đây anh là kẻ bại trận, anh đã bị thương, chúng tôi đối xử với anh như với những con người". Tôi chỉ còn sống ít ngày nữa, nhưng chính thời gian ngắn ngủn đó lại là quãng đời tốt đẹp nhất của tôi. Quân. đội ông sẽ trung quân đội Pháp. ông hãy tự hào. Xin ông nhận lấy lời chúc tụng đầy kính trọng của một kẻ bại trận, bại trận mà sung sướng! Vĩnh biệt ông!".
Tôi thấy cần tranh thủ thời gian đi xem những vị trí địch trên đường số 4. Chúng ta sẽ còn gặp nhiều công trình phòng ngự kiểu này trong những trận đánh sắp tới. Tôi nghĩ nếu có thời gian sẽ cho các đơn vị diễn tập đánh công kiên ngay tại đây. Trong cuộc chiến tranh này, dù muốn hay không, cũng khó tránh những công trình phòng ngự ngày càng mạnh, của địch.
Tại Đông Khê, tôi nhận thấy một công trình phòng ngự bàng cụm cứ điểm gây cho bộ đội những khó khăn lớn hơn rất nhiều so với đánh một cứ điểm riêng lẻ cũng có quân số tương tự. Trận đánh Đông Khê kéo dài và thương vong nhiều là do ta đã chọn hướng đột phá chủ yếu đúng vào chỗ mạnh nhất của địch. Tôi rẽ sang phía tây thăm Cốc Xá, thấy rõ những gian lao của bộ đội ta trong cuộc chiến đấu trên vùng núi đá tai mèo, và sự dại dột của Lơpagiơ đã dấn thân vào một "tử địa".
Những vị trí khác trên dọn đường cho thấy cách phòng ngự theo tuyến như thế này bộc lộ nhiều nhược điểm mà ta có thể khai thác trên cơ sở chiến tranh nhân dân phát triển. Vị trí địch ở Đồng Đăng gây nhiều ấn tượng với tôi nhất. Công sự ở đây kiên cố hơn Đông Khê và Thất Khê nhiều. Hệ thống hỏa lực rất chặt chẽ. Tôi tự hỏi: Vì sao một vị trí như thế này mà địch lại bỏ! Nếu chúng cố thủ ở đây thì bộ đội ta sẽ gặp không ít khó khăn.
Thị xã Lạng Sơn cũng như thành phố Hải Phòng là những nơi bị quân Pháp chiếm đóng đầu tiên trên miền Bắc. Thị xã với những ngôi nhà cũ kiểu Pháp, trên đường phố có hai hàng cây phượng vĩ, vẫn như khi chưa có chiến tranh nếu địch không biến nó thành một đồn binh.
Chợ Kỳ Lừa vẫn có người họp. Thị xã đầy ắp bộ đội. Dân chúng hồ hởi. Xe ô tô vận tải của ta bật đèn pha ra vào thâu đêm chuyển vận chiến lợi phẩm ra ngoài đề phòng địch oanh tạc. Địch vội vã bỏ chạy khỏi Lạng Sơn để lại nhiều kho tàng nguyện vẹn. Lần đầu ta tiếp quản một thị xã mới giải phóng nên khá lúng túng, nhiều thứ bị thất thoát. Theo tài liệu của Pháp thì
https://thuviensach.vn

Côngxtăng đã để lại Lạng Sơn:
- " 500 tấn trang bị, 2.000 tấn quân nhu, 4.000 khẩu tiểu liên, 10.000 viên đạn pháo, 150 tấn thuốc, ước tính đủ trang bị cho 8 trung đoàn đối phương.
Tôi nhắc hậu cần đặc biệt chú ý thu thập và bảo quản đạn pháo, chúng ta hiện rất thiếu, và bạn cũng không có nhiều để viện trợ cho ta. Số đạn pháo lấy được ở Lạng Sơn đã rất có ích cho ta sau này. Tôi cũng nói với ủy ban tiếp quản duy trì những công sự phòng thủ đề phòng địch trở lại Lạng Sơn. Thăm Lạng Sơn xong, tôi quay lại Cao Bằng để kịp chuẩn bị hội nghị tổng kết. Dọc đường cứ tự hỏi: Vì sao quân Pháp vội vã rút lui! Chiến thắng của ta rất lớn nhưng phải chăng là do một loạt sai lầm của quân địch.
Chúng chủ quan, quá coi thường lực lượng ta, khi thất bại thì chúng quá hoảng hốt. Ngày đầu chiến dịch, 1 tiểu đoàn quân địch ở Đông Khê đã cầm cự trên 50 giờ với lực lượng của ta đông hơn chúng 9 lần. Nhưng cuối chiến dịch chỉ có 5 tiểu đoàn hỗn hợp của ta, lực lượng đã sứt mẻ qua mười ngày giao chiến, đã bao vây tiêu diệt 5 tiểu . đoàn của địch ở 477, trong đó 4 tiểu đoàn của Sáctông lực lượng còn nguyên vẹn ! Trận 477 không phải là trường hợp cá biệt. ở Cốc Xá, 3 tiểu đoàn hỗn hợp của ta đã tiêu diệt 2 tiểu đoàn của Lơpagiơ phòng ngự tại một địa hình núi đá hiểm trở. Trên đinh Trọc Ngà chỉ 1 trung đội của 88 đã đánh bại 1 đại đội Ma rốc phòng ngự, được trang bị cả đại liên và súng cối... Và nếu địch không rút Đồng Đăng, Lạng Sơn...! Chắc chân chúng ta lại phải có một chiến dịch Lê Hồng Phong III để đẩy quân địch ra khỏi đường số 4. Sự phản ứng dây chuyền từ một chiến thắng như vừa qua mang lại cho ta bài học gì trong chiến tranh!
Trên chặng đường cuối cùng từ Đông Khê về Cao Bằng, lần đầu từ ngày đi chiến dịch, tôi bỗng cảm thấy mệt, đầu óc nặng trĩu. Nhẩm tính đã mười một đêm không ngủ, nhiều đêm ngồi trên lưng ngựa. Những ngày chiến dịch khẩn trương kéo dài suốt ba tháng đã qua. Niềm vui chiến thắng đã nhường chỗ cho một câu hỏi lớn: Sau chiến dịch này sẽ tiếp tục đánh địch ở đâu!...
Chợt nghe từ một bản nhỏ bên đường vang ra những tiếng đàn. Tôi ngỡ ngàng cứ như lần đầu nghe thấy những âm thanh này. Những âm thanh thật kỳ lạ. Những mệt mỏi tiêu tan, đầu óc trở nên trong suốt. Nó giống như một lần leo sườn dốc đứng ngột ngạt từ Khuôn Chu lên tới đỉnh Tam Đảo, bỗng được tắm mình trong hơi sương mát lạnh và luồng gió lành đầy sinh khí nơi non cao.
Cũng từ đó tôi yêu âm nhạc. Hình như Pythagore, một nhà hiền triết Hy Lạp ở thế kỷ V trước Công nguyên, đã nói âm nhạc có khả năng thanh lọc tâm hồn con người, thậm chí tác động tốt tới cả những bệnh tật trong cơ thể con người ! Phải chăng tôi đã có cơ hội nhận biết điều đó.
Tôi dừng ngựa, bàn với anh em vào bản tìm một nhà dân xin nghỉ lại đêm nay, sáng mai dậy sớm đi tiếp. Chúng tôi thu xếp xong chỗ nghỉ thì tiếng đàn đã ri ưng. Tôi nói với một cán bộ văn

https://thuviensach.vn

phòng đi tìm người vừa đánh đàn, và mời xem có : thể mang đàn tới đây chơi một vài bài. Lát sau, một chiến sĩ trẻ ôm cây guitar bước vào.
Tình hình thang thời gian này không có gì khẩn trương, tôi bảo văn phòng tạm ngừng liên lạc điện đài với các nơi trong một giờ, cùng nhau ngồi nghe âm nhạc.
Trước khi về Lam Sơn, Cao Bằng, nơi sẽ họp hội nghị tổng kết, tôi rẽ sang Thủy Khẩu. Đồng chí Lý Thiên Hữu, Phó tư lệnh Quân khu Quảng tây và Đoàn cố vấn Trung Quốc cũng đang có mặt tại đây. .
Suốt thời gian chiến dịch, các đồng chí lãnh đạo và nhân dân tỉnh Quảng Tây đã giúp đỡ chúng ta tận tình.
Đồng chí Lý Thiên Hữu đã xuống tận Thủy Khẩu giáp biên giới Việt Nam nhiều ngày, đôn đốc việc vận chuyển gạo.
Cuộc gặp đồng chí Lý và Đoàn cố vấn sau chiến thắng được đánh dấu bằng một bữa rượu khiến tôi nhớ mãi. Tôi không uống được rượu, nhưng hôm đó đã uống một chén đầy và biết như thế nào là Bay rượu. Các đơn vị tham gia chiến dịch đã tập trung về Cao Bằng để tiến hành tổng kết bước đầu. Đây là chiến dịch lịch sử lớn đầu tiên của quân đội ta, nên công việc tổng kết được đặc biệt coi trọng. Tổng quân ủy chỉ đạo tiến hành từ cơ sở trở lên. Các cơ quan tham mưu, chính trị, cung cấp ngoài việc tổng kết công tác cơ quan mình, còn phải cử cán bộ xuống cơ sở theo dõi, chuẩn bị cho một hội nghị tổng kết lớn hơn của Bộ Tổng tư lệnh sẽ được mở tại Thái Nguyên. Bác gửi thư nhắc nhở cán bộ, chiến sĩ "triệt để lợi dụng vũ khí tốt nhất là phê bình và tự phê bình một cáeh dân chứ, "phát triển thêm ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm" để "thắng to hơn nữa.
Đoàn cố vấn Trung Quốc đã có mặt ở Cao Bang. Lần này, đồng chí Vi Quốc Thanh ở lại sở chỉ huy cùng với tôi.
Tại hội nghị, đồng chí Trần Canh đã phát biểu nêu lên những nguyên nhân thành công của chiến dịch. Đồng chí đánh giá rất cao chiến thắng Biên Giới, rút ra những bài học quan trọng, và nói nhiều về bản chất của quân đội cách mạng.
Sau hội nghị, đồng chí Trần Canh, đồng chí Vi Quốc Thanh và tôi ngồi trao đổi với nhau trên nhà sàn quanh một tấm bản đồ trải rộng.
Đồng chí Trần nói:
- Chiến dịch này, bộ đội Việt Nam tiêu diệt và bắt sống khoảng 8.000 quân địch. Điều quan trọng là trong đó có 5 tiểu đoàn Âu Phi, quân ứng chiến tinh nhuệ nhất của Pháp bị tiêu diệt gọn. .
Đồng chí Trần trỏ ngón tay vào con đường số 3 chạy thẳng từ Cao Bằng về Hà Nội, ước lượng: - 200 kilômét!... Quá gần! Rồi đồng chí vạch ba vòng tròn ở trung du, phía bắc và phía nam Hà

https://thuviensach.vn

Nội, nói tiếp:
- Phải ba chiến dịch như chiến dịch Biên Giới. Thời gian khoảng một năm.
Chúng tôi nhìn nhau mỉm cười.
- Đồng chí Trần Canh chuẩn bị rời Việt Nam. Đồng chí nhìn tôi, nói: Chiến dịch đã kết thúc đại thắng lợi, nay mai Quân đội Việt Nam Nam hạ, tôi muốn mời Võ Tổng cùng qua chơi Quảng Châu mấy ngày. - Tôi đang lo chuẩn bị phương án tác chiến mới. Mong rằng một thời gian không lâu nữa sẽ gặp đồng chí ở Bâc Kinh, chúng ta cùng đi thăm Vạn Lý trường thành.
Sau đó, Trần Canh sang chiến đấu ở Triều Tiên với cương vị Phó tư lệnh Chí nguyện quân Trưng Quốc. Khá lâu đồng chí Trần mới trở lại Việt Nam, đến Hà Nội với những vết bỏng bom napan trên mặt. Mỗi lần có dịp qua Trung Quốc, tôi thường tới thăm gia đình đồng chí Trần. Đồng chí để lại cho tôi ấn tượng đẹp về một soái tướng trong quân đội cách mạng "trí dũng song toàn", giầu tinh thần quốc tế và luôn luôn lạc quan, yêu đời.
Phối hợp với chiến dịch Biên Giới, các chiến trường đã đồng loạt tiến công địch. Trên hướng phối hợp Tây Bắc, từ ngày 12 tháng 9 năm 1950, các trụng đoàn 165 và 148 đã chủ động đánh địch khắp nơi, buộc chúng phải bỏ thị trấn Pa Kha, Si Ma Cai, Hoàng Su Phì, Bản Tấu, Bản Phiệt dồn về thị xã Lao Cai. Ngày 2 tháng 11 năm 1950, Cácpăngchiê ra lệnh bỏ thị xã Lao Cai, rút về Than Uyên. Cửa ngõ biên giới Tâ Bắt thông sang tỉnh Vân Nam, Trung Quốc, được tiếp tục mở rộng.
Ở Thái Nguyên, 6 tiểu đoàn địch bị giam chân tại thị xã Trung đoàn 246 cùng bộ đội địa phương và dân quân du kích đã chủ động đánh nhiều trận tiêu hao địch. Ngày 10 thảng 10 năm 1950, địch buộc phải nhanh chóng rút khỏi Thái Nguyên. Tại Liên khu 3, đại đoàn 304 củng với chủ lực, bộ đội địa phương và đần quân du kích đã liên tiếp đánh địch ở Phát Diệm, Hà Nam, Hà Đông, tiêu diệt và bức rút trên 50 vị trí địch, phục kích chống càn, bắt 600 quân địch, thu nhiều vũ khí.
Bộ đội Bình - Trị - Thiên mở chiến dịch Phan Đình Phùng đột nhập thị xã Quảng Trị, đánh mìn trên đường Huế - Đà Nâng, thực hiện tiêu hao và giam chân quân địch tại chỗ. Liên khu 5 mở chiến dịch Hoàng Diệu. Trung đoàn 108 và bộ đội địa phương đột nhập đánh địch ở thị xã Đà Nẵng, lật đổ một đoàn tàu trên đường Đà Nẵng - Huế.
Trung đoàn 803 tiến sâu vào Ninh Hòa, Khánh Hòa phát động chiến tranh du kích) diệt hàng chục tháp canh, thu hàng trăm súng các loại.
Tại Nam Bộ, để chia lửa với chiến dịch Biên Giới, Khu 7 mở chiến dieb Bến Cát ở Thủ Dầu Một, cũng gọi là chiến dịch Lê Hồng Phong, nhằm cắt đứt đương số 7 và đường liên tỉnh 14, đẩy mạnh chiến tranh du kích, mở thông đường tiếp tế về đồng bằng sông Cửu Long. Bộ chỉ huy chiến dịch gồm các đồng chí Tô Ký, chỉ huy trưởng, Lê Đức Anh, tham mưu trưởng, Nguyễn Duy
https://thuviensach.vn

Hanh, chính trị viên. Đây là chiến dịch đầu tiên được tiến hành ở miền Đông Nam Bộ trong kháng chiến chống Pháp. Sau hơn một tháng tiến hành chiến dịch, các lực lượng vũ trang ta đánh 38 trận tiến công cứ điểm, 2 trận phục kích chặn viện, 43 trận đánh cơ giới, 2 trận chống càn, 204 lần đánh quấy rối, tiêu diệt 509 tên địch, làm bị thương 155 tên, bắt sống 120, đánh sập hàng chục tháp canh, đồn bốt, 12 cầu cống, phá hủy 84 xe quân sự, 5 đầu már xe lửa 7 thuyền máy và tàu đổ bộ, thu nhiều súng đạn, trang bị quân sự, lương thực. Đồng chí Lê Duẩn, Bí thư Xứ ủy đã đánh giá: "Chiến dịch Bến Cát đánh dấu bước trưởng thành quan trọng của lực lượng vũ trang Khu 7, ủưa phong trào kháng chiến của quân và dân miền Đông Nam Bố hòa nhịp với cuộc kháng chiến trên chiến trường cả nước". Khu 8 mở chiến dịch Cầu Ngang ở Trà Vinh, diệt hàng chục tháp canh, lô cốt, nhận chìm 16 tàu thuyền trên sông Vàm CỎ Đông, phá đường 1 bìs và đường 13, giao thông có lúc tắc nghẽn ba ngày liền. Tại xã Long Sơn, bộ đội chặn đánh 2 tiểu đoàn địch đi tăng viện, diệt và làm bị thương 200 tên. Các tinh trong khu cũng đánh 93 trận lớn nhỏ, diệt 12 tháp canh, làm chết và bị thương hơn 500 quân địch, thu gần 500 súng. Quân và dân Khu 9 đánh mạnh ở Long Cháu, diệt 30 tháp canh và 180 địch. Ta còn phá kế hoạch láp ngụy quyền, ngụy quân ở các vùng Hòa Hảo, Cao Đài.

Ờ Lào, Liên quân Lào - Việt tiến công vị trí Sầm Tớ. Những hoạt động đều khắp trên các chiến trường đã ghìm chân quân địch ở mọi nơi. Trong mùa Đông năm 1950, bảy tiểu đoàn dù của đội quân viễn chinh, từ cuối tháng Chín, đã được rải ra khắp bốn phương tại Đông Dương: Tiểu đoàn 1 đi với binh đoàn Lơpagiơ, tiểu đoàn 2 lê dương dù ở Pa Kha, tiểu đoàn 10 dù thuộc địa tăng cường cho Phát Diệm, tiểu đoàn 3 dù thuộc địa ở Lào chỉ trở về Hà Nội vào ngày 5 tháng 10 lại được tức tốc đưa lên Thất Khê và bị tiêu diệt; sau một tháng mệt nhoài vì những cuộc hành binh cảnh sát, tiểu đoàn dù 6 thuộc địa ở Trưng Bộ, tiểu đoàn dù 1 thuộc địa ở Nam Bộ, và cuối cùng tiểu đoàn dù 7 thuộc địa đều được đưa về Hà Nội ngày 28 tháng 9 để chiếm thị xã Thái Nguyên. Tổng chỉ huy không còn một lực lượng dự bị nào để đưa lên đường số 4 nếu cuộc chiến đấu chuyển sang hướng xấu.

Riêng tại chiến dịch Biên Giới, ta đã diệt và bắt trên 8.000 quân địch, gồm 8 tiểu đoàn Âu Phi tinh nhuệ, và 2 tiểu đoàn ngụy. Số đơn vị Âu Phi bị diệt chiếm 55% lực lượng cơ động trên chiến trường Bắc Bộ, tức 41% lực lượng cơ động trên toàn chiến trường Đông Dương.

Trên hướng Đông Bắc, ta đã hoàn toàn làm chủ 200 kilômét đường số 4, gấp ba độ dài dự kiến trong kế hoạch, mở thông đường giao thông quốc tế ở hướng quan trọng này, đồng thời mở rộng và củng cố căn cứ địa Việt Bắc.

Ta đã giải phóng 17 thị trấn, 5 thị xã ít nhiều có tầm quan trọng về chiến lược, là: Cao Bằng, Lạng Sơn, Lao Cai, Thái Nguyên, Hòa Bình. Riêng trên vùng núi Bắc Bộ, với việc tiêu diệt và bức rút 110 vị trí lớn, nhỏ, ta đã giải phóng hai phần ba biên giới Việt - Trung với trên 4.000

https://thuviensach.vn

kilômét vuông.
Từ ngày đầu chiến tranh, trường học lớn, trường học đích thực của bộ đội ta, là chiến trường. Chiến dịch nào cũng kết thúc bằng một cuộc tổng kết. Chiến dịch lần này phát triển khá thuận lợi. Đã xuất hiện ở nhiều cán bộ, chiến sĩ tư tưởng đánh địch quá dễ, tự bằng lòng:
Bộ Tổng tư lệnh chỉ đạo công tác tổng kết chiến dịch phải tiến hành thật nghiêm túc, làm thật kỹ từ đại đội trở lên.
Ngày 27 tháng 11 năm 1950, Hội nghị tổng kết chiến dịch Biên Giới được tổ chức tại Chợ Đồn, Thái Nguyên.
Những đơn vị đã tham dự chiến dịch trên mặt trận chính, các mặt trận phối hợp ở miền Bắc đều về dự đông đủ.
Chúng ta còn. mời thêm hai đại biểu từ Liên khu 5 và Bình Trị Thiên ra, đồng chí Nguyễn Chánh và đồng chí Trần Quý Hai: .
Mọi người gặp nhau rất phấn khởi. Sau những trận mưa dầm dề, thời tiết Việt Bâc đã trở lại khô ráo. Nhiều cán bộ xúng xính chiếc veste canadienne xanh rêu láng bóng, đi giày da, đeo súng Mỹ thu được từ những kho chiến lợi phẩm còn nguyên vẹn. Mùa đông lạnh lẽo của chiến tranh đã qua. Núi rừng Việt Bắc sạch bóng quân thù. Chân trời mở ra phía trước với những cánh đồng thẳng cánh cò bay. Hà Nội đã hiện lên không còn xa.
Đồng chí Tổng bí thư Trường Chinh thay mặt Đảng khen ngợi toàn thể cán bộ, chiến sĩ và đồng bào trên các mặt trận đã hoàn thành nhiệm vụ vẻ vang, riêng các chiến sĩ ở mặt trận Cao Bắc Lạng đã làm vượt mức "chiếm giải quán quân trong phong trào thi đua giết giặc lập công". Về nguyên nhân thắng lợi, đồng chí chỉ . rõ:
Đó là do Quân dân nhất trí, trên dưới một lòng. Bộ đội anh dũng hy sinh giết giặc. Nhân dân ta hăng hái phục vụ bộ đội, tham gia chiến tranh. Ta có chiến lược, chiến thuật đúng, lại được Trung ương trực tiếp chỉ huy chiến dịch, Hồ Chủ tịch ra tiền tuyến lãnh đạo động viên tinh thần, đồng thời ta được nhân dân nước bạn tận tâm giúp đỡ"
Những tràng pháo tay nổi lên không ngớt khi Chủ tịch Hồ Chí Minh xuất hiện. Bác đã có mặt ở biên giới từ trước ngày mở chiến dịch. Người (:ùng đi với dân công, thanh niên xung phong. Người tìm hiểu tâm tư cán bộ, chiến sĩ trước trận đánh. Người ở sở chỉ huy chiến dịch, lên đài quan sát, theo dõi từng giờ những diễn biến của mặt trận, và có những quyết định, chỉ thị kịp thời. Trong suốt chiến dịch, với những lời hiệu triệu, những bức thư ngắn gửi bộ đội, đồng bào, mọi người lúc nào cũng như thấy Bác ở bên. Sau chiến thắng, Bác đi thăm thương binh, thăm bộ đội, gặp cả Lơpagiơ, Sác tông trong bộ quần áo cải trang, chuyện trò để tìm hiểu tâm trạng của những viên chỉ huy thất trận...
Bác chính là linh hồn của chiến dịch, linh hồn của chiến thắng. Bác đã có một bài phát biểu rất
https://thuviensach.vn

quan trọng với hội nghị. .
- " Chiến dịch này có nhiều kinh nghiệm, tốt xấu đều có cần phải tổng kết, phổ biến và học tập. Tóm lại có mấy điểm chính: .
Trưng ương lãnh đạo sáng suốt. Các cấp địa phương chỉ đạo đúng đắn. Các cơ quan quân, dân, chính đoàn kết, phối hợp chặt chẽ, hành động nhất trí. Chiến sĩ ta rất hăng hái, anh dũng. Những gương chặt nốt tay bị thương cho dễ xung phong, ôm thuốc nổ nhảy vào công sự địch, nhịn đói ba, bốn ngày vẫn cứ hăng, tích cực và quả cảm chiến đấu, v.v... đã tỏ rõ điều đó. Nhân dân ta rất tốt. Chưa bao giờ có những đoản phụ nữ Kinh, Mán, Thổ, Nùng, v.v... đi tiếp tế vận tải đông đảo như vậy. Khó nhọc, khổ sở, nguy hiểm, mà vẫn hăng hái, vui vẻ, dũng cảm. Thật là đáng khâm phục...Giặc chủ quan, khinh địch, không ngờ ta mạnh như vậy và tiến bộ nhanh như vậy, nên chúng hớ hênh không đề phòng cẩn thận.
Chớ chủ quan tếu, cho rằng từ nay về sau sẽ thắng lợi mại, không gặp khó khăn thất bại nữa. Trận thắng này mới chỉ là một thắng lợi bước đầu. (...) Từ nay ch.o tới khi hoàn toàn thắng lợi, ta còn gặp nhiều khó khăn, có thể còn phải trải qua nhiều thất bại. Đánh nhau có thắng bại là thường. Điều cốt yếu là ta giành được tháng lợi cuối cùng.
Chớ khinh địch. Không phải địch co lại để nằm yên, mà co lại để nhảy ra. Chúng đang cố tranh thủ thời gian chuẩn bị để trả thù.
Ta phải tranh thủ thời gian chuẩn bị. Đó là một điều kiện để kháng đối phương. Trong quân sự, thời gian là rất quan trọng... Có tranh thủ thời gian, mới bảo đảm được yếu tố trạng địch. Cũng để tranh thủ thời gian mà hội nghị này phải họp ngắn. Báo cáo phải gọn gàng nêu cho được điểm chính cần thiết, không nên nói dài dòng, mất thì giờ vô ích..." ……
Những điều Bác căn dặn không chỉ có giá trị quan trọng trong thời gian sắp tới mà trong cả cuộc chiến tranh.
Chúng ta đã rút ra nhiều bài học lớn từ chiến dịch Biên Giới. Về chỉ đạo chiến địch, có ưu điểm lớn là chọn đúng điểm đột phá chiến dịch, kiên trì chờ viện, tập trung lực lượng tiêu diệt từng bộ phận quân viện tiến tới tiêu diệt hoàn toàn. Khuyết điểm là không dự kiến được sự tan vỡ của quân địch trên toàn tuyến đường số 4 nên bỏ lỡ thời cơ tiêu diệt quân địch khi rút nhạy. Trong tác chiến, bộ đội đánh vận động lớn lần đầu rất tốt, chỉ sử dụng những lực lượng không nhiều mà vẫn tiêu diệt được những bộ phận đông quân địch, và ít bị tiêu hao. Tuy nhiên, có một số khuyết điểm. Trận Đông Khê, công tác điều tra chưa tốt, không nắm được những hỏa điểm ngầm trong đồn địch, chọn hướng đột phá không đúng, ngay đầu một mũi tiến công đi lạc, nên mặc dù lực lượng ta đông, quân địch trong cử điểm thấp hơn mức dự kiến (chỉ có 2 đại đội tăng cường) mà trận đánh kéo dài, bộ đội tiêu hao nhiều: Nguyên nhân là do tư tưởng chủ quan vì vị trí này mới bị trung đoàn 174 tiêu diệt không khó khăn hồi tháng Năm. Đại đoàn
https://thuviensach.vn

308 để trống trận địa một ngày bỏ lỡ cơ hội tiêu diệt quân viện khi chúng đi qua. Tham mưu không nắm kịp thời địch rút Cao Bằng nên ta không kịp tổ chức đánh địch trên đường di chuyển.

Vấn đề nổi bật trong chiến dịch là chiến thuật đánh điểm diệt viện. Các bạn Trung Quốc đặc biệt coi trọng chiến thuật này. Trước đây do trang bị vũ khí yếu kém, ta chủ trương tránh lực lượng cơ động của địch, chúng bao giờ cũng- có hỏa lực mạnh và thường được không quân và pháo binh yểm trợ. Chúng ta chỉ đánh những trận phục kích nhanh ban ngày nhắm vào những đoàn quân xa, hoặc những đơn vị nhỏ di chuyển. Những trận đánh cứ điểm nhỏ của ta đều phải kết thúc trong đêm. Ở Tây Bắc, nhờ đìa hình thuận lợi, anh Lê Trọng Tấn đã vận dụng đánh điểm diệt viện thành công trong trận MỎ Hẻm.

Nhưng cũng tại Tây Bắc, trong trận phố Lu, ta bao vây quân địch dài ngày, nhưng chỉ bố trí một lực lượng nhỏ chờ quân viện tới, xua chúng quay trở lại mà không có kế hoạch tiêu diệt ! Công tác tham mưu đã, có một bước trưởng. thành trong chiến dịch. Tuy cán bộ chỉ được đào tạo, rèn luyện qua thực tế chiến đấu, còn mang tác phong của chiến tranh du kích, phương tiện thông tin và trinh sát thiếu thốn, nhưng cơ quan tham mưu đã có nỗ lực lớn trong đánh giá tình hình địch, quán triệt đường lối quân sự của Đảng, phát huy sự hiểu biết và kinh nghiệm giúp Bộ chỉ huy chỉ đạo chiến dịch và hạ quyết tâm kịp thời.

Công tác hậu cần trong chiến dịch giữ một vai trò quan trọng góp phần vào thằng lợi. Đây là lần đầu tiên ngành hậu cần bảo đảm một chiến dịch quy mô lớn và dài ngày trên một địa bàn dân cư thưa thớt và rất thiếu lương thực. Trong toàn chiến dịch, cơ quan hậu cần đã cung cấp 1.886 tấn gạo, thực phẩm, 41 tấn đạn, cấp cứu 1 200 thương binh, nuôi dưỡng 3.500 tù binh. Các địa phương ở Việt Bậc, đặc biệt là hai tỉnh Cao Bằng, Lạng Sơn, đã có đóng góp rất lớn. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thự khen đồng bào ba tỉnh Cao - Bậc - Lạng với lời cảm ơn: "Tôi trân trọng thay mặt Chính phủ và Quân đội cảm tạ đồng bào. Anh Trần Đăng Ninh, Chủ nhiệm Tổng cục Cung cấp, trực tiếp phụ trách công tác hậu cần chiến dịch, được Bác biểu dương trong Hội nghị tổng kết chiến dịch.

Nhân dân tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc, mặc dù được giải phóng chưa lâu, còn gặp nhiều khó khăn, nhưng đã hết lòng đóng góp lương thực cho chiến dịch. Những đoàn xe vận tải của Quân giải phóng Trung Quốc chạy thâu đêm cả tháng ròng trên những con đường cửa khẩu Việt Nam - Trung Quốc.

Cho tới hết năm 1950, ta đả tiếp nhận của Trung Quốc: 1.020 tấn vũ khí đạn dược, 180 tấn quân trang quân dụng, 2.634 tấn gạo, 20 tấn thuốc và dụng cụ quân y, 800 tấn hàng quân giới, 30 ô tô, 120 tấn xăng dầu và phụ tùng ô tô. Viện trợ của Trung Quốc là nguồn cung cấp quan trọng và hiệu quả cho chiến dịch.

https://thuviensach.vn

Chiến dịch Biên Giới xứng đáng mở đầu một thời kỳ mới, thời kỳ chuyển sang phản công và tiến công của quân đội ta. Đây là một chiến dịch vận động tiến công điển hình trong kháng chiến chống Pháp. Đã có một sự trưởng thành trong chỉ đạo chiến dịch, trong nghệ thuật quân sự thể hiện từ khâu chọn điểm đột phá, bày trận chờ địch, điều binh, chuyển hóa thế trận nhanh chóng, tập trung giải quyết những trận then chốt. Chúng ta đã biết khai thác tối đa những sai lầm của địch, vận dụng tối đa sức mạnh binh lực còn hạn chế của ta, biến kẻ địch mạnh thành kẻ địch yếu, biết khác phục những sơ suất, những nhược điểm của bộ đội ta lần đầu tiến hành một trận đánh lớn, để cuối cùng giành toàn thang.

Trong chiến dịch, hôm lên đài quan sát theo dõi trận Đông Khê, Bác đã làm một bài thơ chữ Hán.

ĐĂNG SƠN

Huề trượng đăng sơn quan trận địa
Vạn trùng sơn ủng vạn trùng vân . .
Nghĩa binh tráng khí thôn ngưu đẩu
Thệ diệt sài lang xâm lược quân".

Nhà thơ Xuân Diệu dịch như sau:

LÊN NÚI

Chống gậy lên non xem trận địa
Vạn trùng núi đỡ vạn trùng mây
Quân ta khí mạnh nuốt ngưu đẩu
Thề diệt xâm lăng lũ sói cay".

Bản dịch hay, chỉ tiếc hai chữ "sài lang" dịch thành "sói cầy" chưa ổn. Qua bài thơ hiện lên hình ảnh quen thuộc của Người, phong thái ung dung, tự tại giữa chiến trường, hào khí chiến đấu của các chiến sĩ hòa quyện với khí thiêng sông núi. Được làm ra giữa lúc trận đánh mở màn đang gặp khó khăn, nó là sự tiên đoán chiến thắng to lớn trong chiến dịch. Bài Đăng sơn gợi nhớ những câu thơ bất hủ của Lý Thường Kiệt sau khi đánh thắng giặt Tống 900 năm trước, được coi là Tuyên ngôn Độc lập lần thứ nhất của Việt Nam: "Nam quốc sơn hà Nam đế cư...".

Ít ngày sau chiến thắng Cao Lạng, chúng tôi nhận được mấy câu thơ chúc mừng chiến thắng bâng chữ Hán của Chủ tịch Mao Trạch Đông:

"Thanh niên đích Việt Nam quân .
Nhất minh kinh nhân".

Tạm dịch:

"*Quân dội Việt Nam trẻ tuổi*
Cất một tiếng người người kinh sợ".

https://thuviensach.vn

Sở Trang Vương thời Đông Chu lên làm vua đã ba năm, chỉ ham mê săn bân, vui chơi với mĩ nữ trong cung.

Một triều thần kể với nhà vua câu chuyện: "Có một con chim lớn, lông đủ năm sắc, đậu trên gò cao nước Sở, đã ba năm mà không bay, cũng không kêu, không biết là con chim gì !". Sở Trang Vương hiểu ý, nói: "Con chim ấy không phải chim thường, ba năm không bay, bay tất cao đến tận trời; ba năm không kêu, kêu tất làm cho người ta khiếp sợ (Tam niên bất minh, Nhất minh kinh nhân)".

Sau đó, Sở Trang Vương được xếp vào một trong "ngũ bá" thời Xuân Thu.

Chủ tịch Mao chỉ mượn bốn chữ của người xưa, mà nói lên được chiến thắng vang dội lần đầu của quân và dân ta trong chiến dịch Biên Giới. Chiến dịch Biên Giới cũng chính là trận đánh vận động lớn ta khơi luồng đi tới trận đánh quyết định sau này.

Chương 4
ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM

https://thuviensach.vn

Đầu năm 1951 diễn ra một sự kiện lịch sử. trọng đại trong đời sống chính trị của dân tộc: Đại hội Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ II. Đây là đại hội đấu tiên được tổ chức trên đất nước ta. Từ ngày thành lập 8 tháng 2 năm 1930 cho tới lúc đó, Đảng ta vẫn hoạt động bí mật. Sự xuất hiện đảng của giai cấp công nhãn ở một nước phong kiến và thuộc địa, với nền kinh tế nông nghiệp lạc hậu, nông dân chiếm 90% số dân, là đối tượng nghiên cứu của nhiều nhà sử học. Hơn hai mươi năm qua Đảng giữ vai trò có tính quyết định đối với vận mệnh dân tộc. Đến với chủ nghĩa cộng sản, Nguyễn ái Quốc quyết đi tới tận cùng con đường đấu tranh cho độc lập, tự do, hạnh phúc của mọi người.

Nhưng những người cộng sản Việt Nam không chỉ là kẻ tử thủ của chinh quyền thực dân, phong kiến trong nước, mà còn là đối tượng bị theo dõi, đàn áp, săn đuổi ở nhiều nước tư bản, thuộc địa trên các châu lục. Đảng phải tính toán, cân nhắc từng đường đi nước bước của mình. Mặt trận Việt Minh là cách lựa chọn đúng đắn của Nguyễn Ai Quốc để giành lại độc lập, tự do cho dân tộc. Ngày Tổng khởi nghĩa năm 1945 mới có 5.000 đảng viên, nay đã thành một đội ngũ đông đảo: 760.000 người. Trong kháng chiến, mọi hoạt động của Đảng, cũng như những sinh hoạt của đảng viên, vẫn tiến hành bí mật. Chỉ đôi khi những người cộng sản mới xuất hiện dưới danh nghĩa "hội viên Hội Nghiên cứu chủ nghĩa Mác".

Đầu năm 1950, sau khi đi gặp các đảng bạn Liên Xô và Trung Quốc trở về, Bác bàn với Trung ương đã tới lúc Đảng ra hoạt động công khai. Tình hình cách mạng trong nước cũng như trên thế giới đã thay đổi nhiều. Qua những năm lãnh đạo cách mạng, lãnh đạo kháng chiến, uy tín của Đảng trong nhân dân đã trở thành tuyệt đối.

Các nước xã hội chủ nghĩa đã công nhận nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Sự xuất hiện công khai của Đảng sẽ mang lại một nguồn động viên mới trong nhân dân thúc đẩy cuộn kháng chiến sớm đi tới thắng lợi. Nhưng xét cả về bối cảnh quốc tế cũng như tình hình trong nước, để tập hợp quần chúng thật rộng rãi như chủ trương của Đảng nhiều năm qua, và hạn chế sự tuyên truyền xuyên tạc của kẻ thù, Đảng cần có một cái tên mới. Bác đề nghị lấy tên Đảng Lao động Việt Nam. Việc thay đổi tên Đảng không phải là vấn đề riêng của cách mạng Việt Nam mà còn liên quan đến cách mạng Lào và Campuehia. Những vấn đề lớn này phải do Đại hội Đảng Cộng sản Đông Dương quyết định. '' . Tuy nhiên, tổ chức một đại hội Đảng giữa thời kỳ chiến tranh ác liệt và rất khẩn trương, là điều không dễ dàng. Trung ương quyết định triệu tập đại hội vào tháng 2 năm 1951.

Tôi được Bác và anh Trường Chinh phân công trình bày báo cáo về tình hình quân sự ở đại hội. Nhưng suốt những tháng chuẩn bị đại hội, tôi đều ở mặt trận. Tôi biên thư ngỏ ý lo không có thời gian viết một bản báo cáo đầy đủ Bác điện trả lời: "cứ chuyên tâm đánh giặc, báo cáo cho

https://thuviensach.vn

Đại hội thì có dàn bài là được, sau sẽ thêm".
Chiến dịch Trung Du kết thúc sớm hơn dự kiến. Từ mặt trận, tôi đi thẳng về chỗ Bác, không ngờ được gặp anh Trường Chinh và cả anh Lê Duẩn mới từ Nam Bộ ra dự đại hội. Bác và anh Trường Chinh nhắc tôi làm gấp báo cáo quân sự.
Anh Lê Duẩn cùng hoạt động với chị Nguyễn Thị Minh Khai ở Nam Ky. Chị Minh Khai và chị Quang Thái, là hai chị em ruột. Anh Duẩn kể với tôi một câu chuyện về chị Thái. Trước ngày chính quyển thực dân Pháp xét xử những người lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Nam Kỳ, chị Thái từ Hà Nội vào Sài Gòn thăm chị Minh Khai (thời gian này tôi đã qua Trung Quốc). Chị Thái gặp chị Minh Khai và anh Lê Duẩn ở phiên tòa đại hình. Trong khi nói chuyện, chị Minh Khai ném cho anh Duẩn một lá thư gấp nhỏ. Đúng lúc đó viên cảnh sát quay lại. Chị Thái lập tức cúi xuống nhặt mẩu giấy bỏ vào mồm nhai và nuốt luôn. Viên cảnh sát đành phịu. Sau đó, chị Minh Khai bị kết án tử hình. Anh Duẩn nói: ''nếu bữa đó chị Thái không nhanh trí thì tôi khó gặp anh hôm nay". Sau này cùng làm việc với nhau nhiều năm, anh Lê Duẩn vẫn còn nhắc lại với tôi và một số đồng chí khác chuyện này.
Tết Tân Mão đến trước đại hội vài ngày. Cuộc họp Hội đồng Chính phủ được triệu tập đúng ngày mồng 1 Tết.
Sáng mồng 1, anh em chúng tôi có người còn ngủ thì Bác đã tới từng phòng chúc Tết. Bác tặng mỗi người một tờ thiếp hồng có bài thơ Xuân:
' 'Xuân này kháng chiến dã năm xuân, Nhiều xuân thắng lợi càng gần thành công.
Toàn dân hăng hái một lòng Thi đua chuẩn bị Tổ.ng phản công kịp thời''.
Trong cuộc họp Hội đồng Chính phủ, tôi thay mặt quân đội chúc Tết Bác, cảm ơn Quốc hội và Chính phủ đã hết lòng chăm sóc bộ đội, và hứa hẹn sang năm mới quân đội sẽ cố gắng giành những thang lợi mới trên chiến trường.
Để chuyển sang giai đoạn mới, Đảng ta đã có chủ trương củng cố bộ máy chính quyền. Trong phiên họp, Bác nhấn mạnh phải vận động nhân dân phê bình cán bộ, phê bình chính quyền, như vậy là thực hiện dân :chủ một cách thiết thực và sâu sác. Người nói: "Trong lúc thực hiện phê bình và tự phê bình, có thể cán bộ sợ bị trù và dân thì có lúc phê bình mười câu chỉ đúng hai, nhưng ta cứ phải để dần phê bình, nếu không ta sẽ khóa cửa sự phê bình".
Chiều mồng 2 Tết, phiên họp kết thúc. Bác và một số đồng chí lên đường tới địa điểm đại hội. Tôi quay về cơ quan dự cuộc họp Đảng ủy Mặt trận Hoàng Hoa Thám phiên đầu tiên, và tới đại hội vào đúng ngày khai mạc.
SAU một thời gian họp trù bị, Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ II chính thức khai mạc ngày 11 và kết thúc ngày 19 tháng 2 năm 1951 tại xã Vinh Quang, huyện Chêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. CÓ 158 đại biểu chính thức và 53 đại biểu dự khuyết.
https://thuviensach.vn

Đảng Cộng sản Trung Quốc, Đảng Cộng sản Pháp và Đảng Cộng sản Xiêm thái Lan là khách mời. Riêng đoàn đại biểu Đảng Cộng sản Pháp tới chậm không kịp dự đại hội. Những đại biểu về họp đã trải qua nhiều năm dài đấu tranh, bị đặt ra ngoài vòng pháp luật, tù đày, có người đã nằm trong xả lim án chém. HỌ đều là những đảng viên đi đầu phong trào đấu tranh trước tổng khởi nghĩa, cũng như kháng chiến hiện nay. SỐ đông vào tuổi trung niên.
Một số ít mái đầu chớm bạc.
Hội trường và nhà ở của đại biểu bằng nứa lá nhưng cao ráo, hòa hợp với khung cảnh thiên nhiên nơi rừng núi, rõ ràng có bàn tay của một nhà kiến trúc tài hoa. Trước hội trường có sân rộng. Ở bìa rừng là cánh đồng.
Thời tiết khô ráo, ấm áp, về đêm lại có trăng. Cuộc họp mặt rất hiếm có trong chiến tranh, vận hội mới của cách mạng đã làm cho mọi người như trẻ lại. Giờ nghỉ, Bác và các đại biểu cùng với khách nước ngoài cầm tay nhau nhảy múa trên sân, ngồi xem phim "Bá Linh sụp đổ", hoặc đi dạo trên cánh đồng. Tôi cảm thấy mình như trở lại tuổi thanh niên, và không khỏi chạnh lòng khi nghĩ tới chị Minh Khai, chị Quang Thái, anh Lê Hồng Phong.... và bao nhiêu đồng khí khác đầu rơi trên máy chém, chết trong chốn lao tù, không có mặt hôm nay.
Tại đại hội, Bác trình bày Báo cáo Chính trị điểm lại quá trình hoạt động của Đảng từ khi thành lập, nêu lên những nhiệm vụ trong thời kỳ cách mạng mới để đưa kháng chiến đến tháng lợi.
Bác nói:
- " Lúc bắt đầu kháng chiến, Quân đội ta là một quân đội thơ ấu, tinh thần dũng cảm có thừa, nhưng thiếu vũ khí, thiếu kinh nghiệm, thiếu cán bộ, thiếu mọi mặt. Quân đội địch là một quân đội nổi tiếng trong thế giới.
Chúng có hải quân, lục quân, không quân. Chúng lại có đế quốc Anh - Mỹ giúp, nhất là Mỹ. Lực lượng ta và địch so le nhiều như thế, cho nên lúc đó có người cho rằng: cuộc kháng chiến của ta là "châu chấu đá voi".
Chỉ nhìn về vật chất, chỉ nhìn ở hiện trạng, chỉ lấy con mật hẹp hòi mà xem, thì như thế thật, vì để chống máy bay và đại bác của địch, lúc đó ta phải dùng gậy tầm vông. Nhưng Đảng ta theo chủ nghĩa Mác - Lênin, chúng ta không những nhìn vào hiện tại, mà lại nhìn vào tương lai, chúng ta tin chắc vào tinh thần và lực lượng của quần chúng, của dân tộc. Cho nên chúng ta quả quyết trả lời những người lừng chừng và bi quan kia rằng:
“Nay tuy châu chấu đấu voi
Nhưng mai voi sẽ bi lòi ruột ra….”
Sự thật đả chứng tỏ ràng "voi'' thực dân đã bật đầu lòi ruột, mà bộ đội ta đã trưởng thành như con hổ oai hùng...". Người chỉ rõ cách mạng nước ta đã đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác vì: "Ta có một đảng to lớn, mạnh mẽ.

https://thuviensach.vn

To lớn, mạnh mẽ là vì có chủ nghĩa Mác - Lênin, vì sự'' cố gắng không ngừng của toàn thể đảng viên, vì được toàn quân và toàn dân thương yêu, tin cậy, ủng hộ".
Báo cáo Chính trị nêu lên hai nhiệm vụ chính:
1. Đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn.
2. TỔ chức Đảng Lao động Việt Nam.
''Đảng Lao động Việt Nam phải là một đảng to lớn, mạnh mẽ, chắc chan, trong sạch, cách mạng triệt để.
Đảng Lao động Việt Nam phải là người lãnh đạo sáng suốt, kiên quyết, trung thành của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, của nhân dân Việt Nam, để đoàn kết và lãnh đạo dân tộc kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn, để thực hiện dân chủ mới.
Trong giai đoạn này, quyền lợi của giai cấp và nhân dân lao động và của dân tộc là một. Chính vì Đảng Lao động Việt Nam là đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là đảng của dân tộc Việt Nam.
Nhiệm vụ thứ nhất, nhiệm vụ cấp bách nhất của Đảng ta ngày nay là phải đưa kháng chiến đến thắng lợi. Các nhiệm vụ khác đều phải phụ thuộc vào đó".
"Kiên quyết xây dựng một nước Việt Nam độc lập, thống nhất dân chủ, phú cường, một nước Việt Nam dân chủ mới". '' Anh Trường Chinh trình bày bản báo cáo ''Bàn về cách mạng Việt Nam". Đây là cương lĩnh cách mạng trong thời kỳ mới. Trên cơ sở tổng kết kinh nghiệm thực tiễn hơn hai mươi năm lãnh đạo cách mạng của Đảng, đồng chí Tổng bí thư nêu lên trước đại hội toàn bộ đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân tiến lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam:
- ''Vấn đề lớn mà tình hình khách quan của xã hội Việt Nam đề ra là: giải quyết mâu thuẫn giữa chế độ dân chủ nhân dân với những lực lượng phản động, khiến cho chế độ dân chủ nhấn dân Việt Nam phát triển mạnh mẽ và tiến lên chủ nghĩa xã hội".
- "Nhiệm vụ cơ bản của cách mạng Việt Nam là tiêu diệt bọn đế quốc xâm lược, làm cho nước Việt Nam hoàn toàn độc lập và thống nhất, xóa bỏ hình thức bóc lột phong kiến, làm cho người cày có ruộng, tiến lên chủ nghĩa xã hội.
Nhiệm vụ chống đế quốc và nhiệm vụ thống phong kiến khăng khít với nhau. Nhưng trọng tâm của cách mạng trong giai đoạn hiện tại là giải phóng dân tộc. Kẻ thù cụ thể trước mắt của cách, mạng là chủ nghĩa đế quốc xâm lược và bè lũ tay sai. Mũi nhọn của cách mạng chủ yếu chĩa vào bọn đế quốc xâm lược"I.
Báo cáo đề ra 12 chính sách để đưa cách mạng đến thắng lợi: Đẩy mạnh kháng chiến đến toàn thang. Thi hành từng bước chính sách ruộng đất, tiến tới thực hiện khẩu hiệu người cày có ruộng. Xây dựng, củng cố và phát triển chế độ dân chừ nhân dân về chính trị, kinh tế và văn

https://thuviensach.vn

hóa. Củng cố mặt trận dân tộc thống nhất chống đế quốc xâm lược. Xây dựng và phát triển quân đội nhân đần Chính sách dân tộc. Chính sách tôn giáo. Chính sách đối với vùng tạm bị chiếm. Chính sách đối với ngoại kiều.
Chính sách đối ngoại. Ra sức ủng hộ cách mạng Campuchia và cách mạng Lào. Tích cực góp phần vào cuộc đấu tranh vì hòa bình, dân chủ và độc lập dân tộc của nhân dân thế giới.
Đại hội dành ba ngày nghe và thảo luận Báo cáo Chính trị, Luận cương Cách mạng Việt nam.
TRONG thời gian họp trù bị, Bác đã luôn luôn nhắc các đại biểu: "Nhiệm vụ chính của đại hội là đẩy mạnh cuộc kháng chiến đến thang lợi hoàn toàn và xây dựng Đảng Lao động Việt Nam, khi thảo luận cần đặt trọng tâm vào hai việc đó !". Nhưng vào đại hội vẫn diễn ra những cuộc thảo luận kéo dài về việc đổi tên Đảng, Đảng của ai! Giai cấp nào lãnh đạo! Chủ nghĩa Mác'' - Lênin là gì!...
Một vài đại biểu kiên trì viện dẫn những điều trong sách vở, nói đảng cộng sản phải là đảng của giai cấp công nhân, không thể là của nhân dân lao động nói chưng, những phần tử tư sản, thân sĩ, đặc biệt là địa chủ, dù có yêu nước, tiến bộ cũng không thể nam trong thành phần nhân dân lao động... Cuộc tranh luận có lúc trở nên căng thang. Bác ngồi điềm đạm lắng nghe những ý kiến khác nhau, bằng những lời lẽ bình dị Bác khéo léo hướng một số đại biểu đi vào trọng tâm hội nghị. Khi cuộc tranh luận "chủ nghĩa Mác - Lênin là gì!" kéo dài, Bác nhẹ nhàng nói: "Chủ nghĩa Mác - Lênin là cái gì lợi cho cách mạng thì làm !". Cáu nói của Bác làm rộ lên những tiếng cười và những tràng vỗ tay kết thúc cuộc tranh cãi. Khi đó Bác không thể nói: "Cách mạng Việt Nam đã làm nhiều điều chưa có trong sách vở!".
Sang ngày thứ tư, các tiểu ban họp riêng. Trung ương họp mở rộng bàn về quân sự dưới sự chủ tọa của Bác và anh Trường Chinh. Tôi báo cáo về tình hình quân sự, âm mưa của địch, chủ trương của ta, phương châm chiến lược và công tác chuẩn bị các chiến dịch sập tới. Các liên khu Việt Bắc, 3, 4, 5 và Nam Bộ lần lượt phát biểu. Trước yêu cầu phát triển của giai đoạn mới, các nơi nêu lên rất nhiều khó khăn. Bác nói: "Bộ đội ta ngày nay cũng như chú bé Phù Đổng ngày xưa. Từ chỗ là một hài nhi đang nằm trong nôi, đột nhiên lớn vụt, vì vậy mà thiếu áo, thiếu quần, thiếu ăn, thiếu mặc, thiếu các nhu cầu khác, có thể thiếu vợ nữa... Những khó khăn này lớn thật, nhưng chỉ là khó khăn vì trưởng thành. Chú thần đồng bộ đội ta sẽ có khả năng hoạt động và có rất nhiều triển vọng, tiễn đồ sẽ rất rực rỡ".
Thời gian ở đại hội tôi tranh thủ tìm hiểu tình hình những chiến trường xa. Các đồng chí Khu 5 cho ràng nếu được tăng cường vũ khí sẽ có nhiều khả năng đánh lớn.
Khu 5 có ba tỉnh tự do, địa hình rừng núi nhiều, dân chúng rất quật cường, Tây Nguyên là một chiến trường có nhiều thuận lợi mà ta còn chưa khai thác. Tôi có những buổi trao đổi với anh Lê Duẩn. Anh Duẩn nói Pháp sẽ cố gắng bình định miễn Nam để dồn sức đối phó với chủ lực ta
https://thuviensach.vn

đang lớn mạnh ở miền Bắc. Từ sau khi có lệnh chuẩn bị Tổng phản công, ở Nam Bộ đã thành lập những trung đoàn, liên trung đoàn chuẩn bị đánh lớn, nhưng khi ta tập trung chủ lực lại, phong trào chiến tranh du kích ở cơ sở lại sa sút. Anh dự kiến Nam Bộ sẽ còn trải qua nhiều thử thách gay gắt. Tôi nói năm 1947, Bộ cũng đã triển khai thành lập một đại đoàn chủ lực, lấy tên là Đại đoàn Độc Lập, những đơn vị từ các khu đã được tập trung về, nhưng trước cuộc tiến công chiến lược của địch vào Việt Bắc, ta đã kịp phân tán thành những đại đội độc lập, tiểu đoàn tập trung nên đối phó thang lợi với cuộc tiến công. Anh Duẩn hỏi về kinh nghiệm xây dựng bộ đội chủ lực bộ đội địa phương ở miền Bắc và kể những chuyện "xoay vần đánh giặc", những sáng tạo trong cách đánh du kích ở miền Nam, những kinh nghiệm đấu tranh chính trị phong phú ở đô thị, đặc biệt là Sài Gòn.

Chiều ngày 14 tháng 2, tôi trình bày Báo cáo quân sự tại đại hội. Báo cáo nêu lên quá trình Đảng lãnh đạo đấu tranh vũ trang, kiểm điểm sự chủ quan trong đánh giá địch, lượng định những khó khăn của ta trong thực hiện nhiệm vụ chuẩn bị tổng phản công, như chậm chỉ đạo vận động chiến, coi nhẹ du kích chiến; nêu lên những tiến bộ lớn lao trên chiến trường biên giới và trung du; xác định phương châm chiến lược hiện nay: Trên chiến trường chính, đẩy mạnh vận động chiến, phát triển du kích chiến nhằm tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, tiến tới giành .ưu thế quán sự chuyển sang Tổng phản công, trên các .chiến trường Trung Bộ và Nam Bộ lấy du kích chiến là chính, vận động chiến là phụ.

Báo cáo đề cập một số vấn đề xây dựng quân đội. Về tổ chức biên chế của quân đội, cần giảm bớt thành phần cơ quan để tăng cường cho lực lượng chiến đấu thích hợp với yêu cầu của chiến trường và chiến thuật, giảm nhẹ sự đóng góp của nhân dân, nâng cao hiệu suất chiến đấu của bộ đội. Cần cải tiến nội dung huấn luyện quân sự cho thích hợp với phương châm chiến lược, chiến thuật của '' ta. VỀ trang bị cần chú trọng cả hai nguồn: vũ khí đoạt được của giặc và vũ khí do ta tự sản xuất; lấy vũ khí của giặc trang bị cho mình vẫn là nguồn chính, nhưng phải ra sức phát triển sản xuất của quân giới, nhất là đối với những vũ khí cơ bản. Về cấp dưỡng, cần kiên quyết cải tiến, quy định chế độ cấp dưỡng thích hợp với nhu cầu của quân đội và khả năng đảm phụ của nhân dân. Về công tác chinh trị, phải lấy việc giáo dục chính trị, lãnh đạo tư tưởng làm trọng tâm, giáo dục mục đích và tính chất của chiến tranh, đường lối và chính sách của Đảng và Chinh phủ cho quân đội, đề cao trình độ giác ngộ, rèn luyện tinh thần chiến đấu, củng cố sự đoàn kết trong và ngoài quân đội, do đó rèn luyện cho mỗi người chiến sĩ đều có quan điểm nhân dân, quan điểm quần chúng sâu sắc và vững chắc. Trong xây dựng quân đội, việc xây dựng Đảng phải đặt lên hàng đầu. Cần thiết lập chế độ đảng ủy thay vào chế độ chính ủy tối hậu quyết định. Đề cao tính đảng, đẽ cao ý thức giai cấp, giáo dục đường lối chính sách của Đảng, kiện toàn chi bộ, đẽ cao tác dụng lãnh đạo của chi bộ. Việc xây dựng đội ngũ cán bộ là vấn

https://thuviensach.vn

đề then chốt trong công cuộc xây dựng quân đội nhân dân. Cần tăng cường sự giáo dục cho cán bộ về chính trị, năng lực công tác, tổ chức việc đào tạo và bổ túc cho cán bộ trong các trường huấn luyện cũng như tại chức, mạnh dạn cất nhấc các cán bộ hay chiến sĩ có thành tích chiến đấu lâu năm, chú trọng cất nhắc cán bộ công nông, nâng cao trình độ cán bộ công nông để có khả năng đảm đương những công việc ngày càng quan trọng, đồng thời cải tạo cán bộ trí thức biến họ thành những người luôn luôn trung thành với quyền lợi của giai cấp và dân tộc...
Tinh thần chiến đấu của bộ đội trên các mặt trận, những chiến thắng lớn trong thời gian qua đã mang tới cho đại hội một niềm hưng phấn tột độ. Anh Hoàng Quốc Việt chạy tới ôm lấy tôi hôn, nước mật chảy ròng. Bác nhìn chúng tôi rồi nói vui:
ĐÓ là "quân dân nhất tri '' !
Khi ấy anh Hoàng Quốc việt được phân công phụ trách công tác dân vận của Đảng. Tiếng vỗ tay lại tiếp tức rộ lên xen những tiếng cười. Bác đứng lên biểu dương những gương chiến đấu của bộ đội Việt Nam và nói vì đâu chúng ta có một quân đội như thế. ĐÓ là do kế tục tinh thần quật cường của ông cha ta ngày trước, tinh thần tự lực, sáng tạo của ta ngày nay, và sự học tập kinh nghiệm chiến đấu của các nước anh em, chiến tranh vệ quốc ở Liên Xô, chiến tranh giải phóng ở Trung Quốc, nên bộ đội ta đã trưởng thành nhanh chóng và vượt bậc.
Báo cáo quân sự tại đại hội được thông qua.
Đại hội đã ra nghị quyết về quân sự tiếp tục khang định đường lối kháng chiến "toàn dân, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh".
Nghị quyết nhấn mạnh phải kiên trì lãnh đạo chiến tranh. Đảng chủ trương xây dựng một quân đội nhân dân mạnh mẽ, nhân chinh với ba đặc điểm: dân tộc, nhân dân và dân chủ. Khẩn trương xây dựng bộ đội chính quy, củng cố bộ đội địa phương và phát triển dân quân du kích. Phương châm tác chiến vẫn là "lấy du kích làm chính, vận động chiến là phụ, nhưng phải đẩy mạnh vận động chiến tiến lên để vận động chiến trở thành chủ yếu''. Tuy vậy, do đặc điểm chiến tranh phát triển không đều nên chỉ đạo phải dựa vào điệu kin cụ thể của mỗi chiến trường mà vận dụng phương châm cho thích hợp. "Phải nậm vững nguyên tắc tiêu diệt chiến".
Về mối quan hệ chiến đấu của nhân dân ba nước Đông Dương, Đại hội nghị quyết: ''Vì Đông Dương là một chiến trường và cách mạng Việt Nam có nhiệm vụ phối hợp với cách mạng Miên - Lào nên lúc này phải tích cực giúp đỡ cuộc kháng chiến Miên - Lào: phát triển chiến tranh du kích, xây dựng lực lượng vũ trang, xây dựng căn cứ địa".
Với sự kiện Đảng ta ra hoạt động công khai, liên minh chiến đấu của ba nước Việt - Miên - Lào chuyển sang một thời kỳ mới. Đế quốc Pháp xâm lược Đông Dương đã cố kết các dân tộc trên bán đảo trong cuộc chiến đấu chống kẻ thù chung. Từ năm 1941, trong Hội nghị Trung ương lần thứ tám thành lập Việt Nam Độc lập Đồng minh, Bác đã nêu ý kiến: "ở Lào và Miên có thể

https://thuviensach.vn

thành lập Ai Lao Độc lập Đồng minh và Cao Miên Độc lập Đồng minh để chuẩn bị Tổng khởi nghĩa". Người cho rằng việc tổ chức một mặt trận đoàn kết dân tộc thật rộng rãi là thích hợp với cả ba nước Đông Dương trong cuộc đấu tranh giành tự do. Tuy nhiên, tình hình phát triển cách mạng ở ba nước không đều. Tại Lào và Campuchia, cơ sở đảng mới xuất hiện ở một số thành phố, thị trấn có đông Việt kiều, chưa phát triển đượm xuống nông thôn. Ngay sau khi thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Chính phủ ta đã ký Hiệp định Liên minh quân sự với Chính phủ ítxala Lào, cùng với Hiệp định thành lập Liên quân Việt - Lào. Chính phủ ta cũng ký với Uy ban Cao Miên độc lập tuyên bố chung "Đoàn kết Việt - Miên - Lào chống Pháp", và tổ chức lực lượng vũ trang hỗn hợp Liên quân Miên - Việt. Trong những năm kháng chiến, ta đã đưa những đơn vị quân tình nguyện Việt Nam sang hoạt động ở Lào và Campuchia cùng với Liên quân Lào - Việt, Liên quân Miên - Việt, bộ đội giải phóng Itxala Lào và bộ đội Itxarâc Campuchia, dưới sự lãnh đạo của Chinh phủ Kháng chiến Lào và ủy ban Dân tộc giải phóng Campuchia. Do chiến trường bị địch chia cắt, ba nước đã tổ chức những mặt trận liên minh chiến đấu hỗn hợp: Liên khu 10 với Thượng Lào, Liên khu 4 với Trung Lào, Liên khu 5 với Hạ Lào, Đông - Bắc Nam Bộ với Đông và Tây - Bắc Campuchia. Những chiến thắng hồi đầu kháng chiến toàn quốc ở Sầm Tớ, Napé, Sêpôn, Thà Khẹc, Xiêm Riệt... là những biểu hiện về sức mạnh của khối liên minh chiến đấu ba nước Đông Dương.

Trước đây, Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo chung phong trào cách mạng ở cả ba nước. Tại đại hội, anh Cay xỏn Phômvihản thay mặt những người cộng sản Lào, anh Sơn Ngọc Minh thay mặt những người cộng sản Campuchia tham gia Đoàn Chủ tịch. Nhưng sau đây, cách mạng của mỗi nước nằm dưới sự lãnh đạo độc lập, tự chủ của từng đảng, liên minh chiến đấu của ba nước Đông Dương sẽ được tiến hành qua bàn bạc thống nhất, phối hợp hành động phòng giữa ba đảng. Một loạt công việc đặt ra: phải tổ chức Ban vận động thành lập Đảng ở Lào và Campuehia, phải thành lập ngay Mặt trận Đoàn kết Liên minh Việt - Miên - Lào, tổ chức Hội nghị Liên minh ba nước trên bán đảo Đông Dương... Yêu cầu trọng tâm ở Lào và Campuchia lúc này là phải đẩy mạnh phong trào kháng chiến: phát triển chiến tranh du kích, xây dựng lực lượng vũ trang và xây dựng các khu căn cứ để đáp ứng với yêu cầu của tình hình mới.

Gặp lại anh Cay xỏn ở đại hội, tôi thấy cảm giác của mình lần đầu tiếp xúc với anh năm 1948 không lầm.

Người sinh viên lúc đó tới Việt Bắc chinh là hình ảnh của thế hệ mới nhân dân Lào quyết tâm dấn bước trên con đường đấu tranh cho độc lập, dân chủ. Tôi nói với anh 1 Mặt trận Đoàn kết Liên minh Việt - Miên - Lào được thành lập ngày 11 tháng 3 năm 1951. Ban chỉ đạo Mặt trận có các vị: Phạm Văn Đồng, Hoàng Quốc Việt, Xuphanuvông, Nuhâc, Sơn Ngọc Minh, Túxơmút.

2. Hội nghị Liên minh ba nước trên bán đảo Đông Dực"-g họp tháng 9 năm 1952.

https://thuviensach.vn

Cay xỏn, thời gian qua phải tập trung đối phó với những hoạt động của địch, bộ đội Việt Nam chưa làm được gì nhiều cho cách mạng Lào, nay đã có'' điều kiện hơn. Lào cần gấp rút xây dựng một căn cứ địa thật vững chắc, địa điểm thuận tiện hiện nay là Thượng Lào: Anh Cay xỏn cho rằng với sự tham gia của Hoàng thân Xuphanuvông, trong giai đoạn mới, cách mạng Lào có điều kiện phát triển nhanh. Cần công khai thành lập Chính phủ kháng chiến Lào. hoàng thân Xuphanuvông đang có mặt ở Việt Bâe, chuẩn bị cho việc thành lập Mặt trận Đoàn kết Liên minh Việt - Miên - Lào. Sau khi được gặp Bác, Hoàngthân đã có những tình cảm và sự kính trọng rất đặc biệt.

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Trưng ương Đảng Lao động Việt Nam do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch, và đồng chí Trường Chinh làm Tổng bí thư.

Đại hội lần thứ II của Đảng được coi là Đại ''hội kháng chiến. Những đại biểu của lực lượng vũ trang về đây đểu như còn mang theo khói súng của chiến trường. Giữa cuộc họp, nhiều đại biểu quân đội đã phải rời đại hội lên đường đi chiến dịch.

Tôi không ở lại đại hội được tới ngày bế mạc, vì phải về cơ quan để kịp dự cuộc họp Đảng ủy Mặt trận lần thứ hai được triệu tập vào ngày 19 tháng 2 năm 1951, quyết định lựa chọn phương án đánh địch trong chiến dịch sắp tới.

Đại hội lần thứ II của Đảng mở ra một thời kỳ cáeh mạng mới trên bán đảo Đông Dương. Với Đảng Lao động Việt Nam, Đảng ta đã trở về với tổ chức ban đâu, được quyết định trong hội nghị hợp nhất những người cộng sản ở Đông Dương ngày 3 tháng 2 năm 1930 (Đảng Cộng sản Việt Nam), dưới sự chủ trì của lãnh tụ Nguyễn ái Quốc. Đảng ta ra hoạt động công khai đã chính thức làm nhiệm vụ của một đảng cầm quyền chịu trách nhiệm trước dân tộc. Đại hội cũng mở ra thời kỳ hoạt động mới của hai đảng anh em, Lào, Campuchia, một hình thức liên minh chiến đấu mới giữa ba nướ.c trên bán đảo Đông Dương, dẫn tới thắng lợi cách mạng ở mỗi nước sau này.

Chương 5
XUỐNG TRUNG DU

THU Đông năm 1950, trên chiến trường cả nước, khoảng 10.000 quân địch đã bị loại khỏi vòng chiến đấu Riêng tại chiến dịch Biên Giới, chúng ta đã tiêu diệt những đơn vị tinh nhuệ của địch. Các tiểu đoàn dù được coi là lá chủ bài của quân viễn chinh. Lính lê dương, từ ngày đầu chiến tranh đã là chỗ dựa chủ yếu của tướng lĩnh Pháp. Các đơn vị Tabo, từng nổi danh ở Bắc Phi, là những đơn vị đầu tiên vượt sông Rhin trong cuộc chiến giải phóng nước Pháp. SỐ sĩ quan bị chết và bị bắt khá đông: 90 sĩ quan, 200 hạ sĩ quan, trong đó có cả một trường hạ sĩ quan dù đi thực tập, cả bộ máy chỉ huy 2 binh đoàn và cụm cứ điểm Đông Khê. Một số chiến lược quan

https://thuvienseach.vn

trọng của địch: phong tỏa biên giới phía bắc, khu tứ giác bảo vệ đồng bằng Bắc Bộ, hành lang đông tây nhằm cắt đứt Việt Bắc với miền xuôi... đều bị phá sản.
Thất bại hoàn toàn bất ngờ đã gây một chấn động lớn trong giới cầm quyền Pháp ở Đông Dương. Alétxăngđri, viên tướng đến giờ phút cuối còn phản đối việc rút lui khỏi Cao Bằng, lúc này lại đề nghị rút Móng Cái, Tiên Yên và Hòn Gai để có thêm 4 tiểu đoàn bảo vệ Hà Nội. Vanluy (Valluy) đồng tình với ý kiến rút Đình Lập, Tiên'' Yên. Tổng chỉ huy Cácpăngchiê còn tính tới trường hợp nếu áp lực Việt Minh quá mạnh, sẽ bỏ Hà Nội về cố thủ ở Hải Phòng.
Tin tức từ Hà Nội báo ra, cả thành phố đang num nớp lo sợ một cuộc tiến công. Lực lượng thiết giáp tập trung ở phía bắc thành phố đề phòng những binh đoàn Việt Minh từ Cao Bằng, Lạng Sơn đổ về. Đường phố lúc nào cũng có cảnh sát vũ trang đứng gác trong công sự dã chiến vừa xây dựng. Pháp kiều được lệnh chuẩn bị di tản.
Những tin không lành từ Bắc Việt Nam lại gây xáo trộn tại thủ đô Pháp.
Phản ứng đầu tiên cửa Chính phủ Pháp là cử ngay một đoàn điều tra sang Đông Dương, đồng thời cấp tốc tăng viện 7 tiểu đoàn bộ binh cùng với 1 trưng đoàn thiết giáp, 2 cụm pháo binh, 1 phi đội máy bay ném bom, một số lượng khá lớn đại bác các loại, và xe bọc thép để đối phó với cuộc tiến công lớn của Việt Minh. Chinh phủ Pháp đã rất cố gắng. Nhưng Bộ chỉ huy quân sự Pháp ở Đông Dương đòi hỏi hơn thế rất nhiều: cần có thêm 500.000 quân tinh nhuệ, phải tăng cường lực lượng không quân lên gấp ba, và vẫn phải rút hẹp phạm vi chiếm đóng ở đồng bằng ! Vấn đề chiến tranh Đông Dương thời gian qua tạm lắng xuống trước những khó khăn về kinh tế (ngân sách thiếu hụt 247 tỉ franc), giờ lại gây sóng gió trong chính phủ, quốc hội, báo chí và dư luận dân chúng.
Tướng Giăng (Juin), thành viên của phái đoàn điều tra từ Đông Dương về, nói với Tổng thống và Thủ tướng Pháp: "Sớm muộn Pháp cũng phải bỏ Đông Dương vì quá xa xôi và tốn kém. Cách tốt nhất là điều đình với ông Hồ Chí Minh hoặc quốc tế hóa cuộc chiến". Nghị sĩ Pháp Măng đét Phăng (Mandès France) nhiều lần phát biểu tại quốc hội về bế tắc không thể giải quyết cả về quân sự và chính trị trong chiến tranh Đông Dương, cần phải đi tới "giải pháp tìm kiếm một thỏa hiệp chính trị, một thỏa hiệp tất nhiên là với người đang chiến đấu chống chúng ta!".
Với Quốc hội Pháp, có hai giải pháp: Một, tiếp tục chiến tranh với những điều kiện rất khó khăn của nước Pháp, hoặc dựa vào Mỹ. Hai, chấm dứt cuộc chiến bằng cách điều đình với Chính phủ Hồ Chí Minh, một giải pháp mà chính Măngđét Phăng cũng cho là "nặng nề, xót xa, bất công nhưng phải lẽ. '' Chính phủ Plêven (Pleven) tìm ra giải pháp thứ ba.
Từ tháng 6 năm 1949, tại vịnh Hạ Long, Cao ủy Pháp Bôlae (Bollaert) đã ký với Nguyễn Văn Xuân và Bảo Đại một tuyên bố chung, trong đó Pháp long trọng thừa nhận "độc lập và "thống nhất" của Việt Nam. Nhưng chỉ ba ngày sau đó, bộ trưởng Bộ Pháp quốc hải ngoại đã tuyên bố
https://thuviensach.vn

tại quốc hội: Chính phủ Pháp vẫn duy trì sự thống nhất về ngoại giao và quốc phòng trong khối liên hiệp, Việt Nam chỉ có lực lượng cảnh sát chịu trách nhiệm về nội an, trước mắt quy chế "ba kỳ" trong những hiệp ước ký với triều đình Huế vẫn không thay đổi kể cả quy chế về Nam Kỳ, nếu chưa có quyết định của Quốc hội Pháp (!).

Với sự thúc ép của Mỹ, hai tháng sau, ngày 3 tháng 8 năm 1949, Hiệp ước êlydê (Elysée) giữa Tổng thống Pháp Vanh xăng ôriôn (Vincent Aunol), bộ trưởng Bộ Pháp quốc hải ngoại Cốt Phơlôrê (Coste Floret) và Bảo Đại mới ra đời. Pháp công nhận Việt Nam độc lập, có một quân đội 50.000 người, với những sĩ quan người Việt, nhưng do người Pháp huấn luyện và điều khiển. Về ngoại giao, Việt Nam chỉ được đặt đại sứ ở Xiêm (Thái Lan), Trung Hoa (Tưởng Giới Thạch), ấn Độ và Tòa thánh Vaticăng. Về vấn đề thống nhất Việt Nam, hiệp ước ghi: "Nước Pháp sẽ không chống lại sự thống nhất ba kỳ...".

Nhưng suốt những năm qua, các nhân vật trong "chính phủ Việt Nam" vẫn là những tên bù nhìn thảm hại. Thảm họa của quân Pháp trên đường số 4 đem lại cho chúng một dịp quấy phá, công khai phê phán tư tưởng chủ nghĩa thực dân của những viên chức Pháp trong các cuộc đàm phán.

Ngày 22 tháng 10 năm 1950, Thủ tướng Pháp Plêven bất thần đề nghị quốc hội thông qua một bản hiệp ước trao cho các nước Đông Dương chủ quyền, độc lập, có chính quyền, ngoại giao và quân đội, chấm dứt sự bảo trợ của Pháp, và chuyển giao quyền hành chính cho người Việt trước ngày 1 tháng 1 nam 1951.

Vì đâu chủ nghĩa thực dân Pháp cực kỳ bảo thủ lại bỗng nhiên trở nên hào phóng dù chỉ là với bọn bù nhìn!

Pháp đã thấy không còn lực lượng để tiếp tục cuộc chiến.

Hiệp ước này sẽ cho phép có thêm 500.000 quân ngụy do Mỹ trang bị vũ khí và góp phần nuôi dưỡng Đây là cách duy nhất để ''đối phó với tình hình đã trở nên cực kỳ bất lợi với quân viễn chinh, cùng với sức ép ngày càng tăng trong quốc hội cũng như dư luận Pháp.

Giới cầm quyền Pháp thừa biết quyết định này sẽ mở đường cho Mỹ nắm ngụy quyền và quân đội của nó.

Không phải ngẫu nhiên Mỹ nhiều lần thức ép Pháp làm việc này. HỌ cũng biết không thể dựa vào một số tên bán nước bị đồng bào mình khinh bỉ để chống lại cả một dân tộc chiến đấu cho độc lập, tự do thực sự, đang trên đà thắng lợi. Nhưng họ không còn sự lựa chọn nào khác.

Một quyết định nữa của Chính phủ Pháp là phải thay thế ngay Cácpăngchiê đã quá mất tinh thần !

Những người đầu tiên được mời là Giăng và Kơních (Koenig) đều thoái thác. Tổng thống Vanh xăng ôriôn gợi ý chọn Đờ Lát đờ Tátxinhi. Theo ông, viên tướng 5 sao đã chỉ huy tập đoàn quân

https://thuviensach.vn

1 tiến từ bờ biển Địa Trung Hải miền nam nước Pháp đến sông đanuýp (Danube) cuối thế chiến thứ hai, là người duy nhất có tầm cỡ đưa đội quân viễn chinh thoát khỏi hiểm họa. Nhưng không phải không có người phản bác. Thủ tướng Plêven nói: "Một nửa sĩ quan sẽ bỏ đi vì ông ta nổi tiếng nướng quân".

Cuối cùng, chính phủ đồng ý với tổng thống.

Các tướng lĩnh Pháp đã rõ những khó khăn, bế tắc trên chiến trường Đông Dương. CÓ người cho là Đờ Lát thích những công việc mà mọi người từ nan. Đờ Lát đã nhanh chóng nhận nhiệm vụ chỉ với một điều kiện: phải trao cho mình cả quyền dân sự và quân sự, ông ta không tin có thể xoay chuyển tình hình nếu còn ai đó ở trên mình.

Ngày 6 tháng 12 năm 1950, Hội đồng Bộ trưởng Pháp bổ nhiệm Đờ Lát chức Cao ủy kiêm Tổng chỉ huy ở Đông Dương. Lần đầu có người đảm đương một lúc cả hai chức vụ này.

CUỐI năm 1950, tổng quân số của ta là 288.884 người. So với mùa Hè thì lực lượng ta đã tăng nhanh.

Nhưng cùng thời gian đó, lực lượng địch cũng tăng lên 239.000 người. Đây là năm duy nhất trong suốt cuộc chiến tranh, về mặt số quân, ta và địch có số lượng tương đương Trên chiến trường cả nước, lực lượng ta phân chia không đều: .

Bắc Bộ: 66%. Riêng chủ lực trực thuộc Bộ Tổng tư lệnh chiếm 38%.

Trung Bộ: 19%. '' Nam Bộ: 12%.

Thượng Lào: 3%.

Chúng ta không thể phát triển lực lượng nhanh vì gặp khó khăn về trang bị, cấp dưỡng, và những vùng dân cư đông vẫn nằm dưới sự kiểm soát của địch. Nhiệm vụ giai ''đoạn mới đòi hỏi ta phải có một khối chủ lực mạnh trên miền Bắc đã trở thành chiến trường chính. Ngoài đại đoàn 308 và 304 đã được tổ chức từ trước, cuối năm 1950, ngày 25 tháng 12, Bộ quyết định thành lập đại đoàn 312. Nòng cốt của đại đoàn là trung đoàn 209 trực thuộc Bộ, cộng thêm trung đoàn 165 điều từ mặt trận Tây Bắc về, trung đoàn 141 mới thành lập với 2 tiểu đoàn 11 và 16 của 308, và 1 tiểu đoàn độc lập của Liên khu Việt Bắc.

Đầu năm 1951, ta thành lập thêm 3 đại đoàn bộ binh, . 1 đại đoàn công binh và pháo binh, thường được gọi là đại đoàn công pháo.

Đại đoàn 320 thành lập ngày 16 tháng 1 năm 1951, gồm 2 trung đoàn chủ lực của Liên khu 3 (48 và 64) và trung đoàn Tây tiến 52.

Đài đoàn 325 thành lập ngày 11 tháng 3 năm 1951 trên cơ sở của 3 trung đoàn chủ lực của mặt trận Bình - Trị - Thiên.

Đại đoàn 351 (đại đoàn công pháo) thành lập ngày 27 tháng 3 năm 1951, gồm trung đoàn sơn pháo 75 ly với tiểu đoàn pháo của 308, các đại đội pháo của 209 và 174 ghép lại; trung đoàn

https://thuviensach.vn

lựu pháo 105 ly (vốn là trung đoàn bộ binh 34 của Liên khu 3, chuyển binh nhưng ở Trung Quốc, tới chiến dịch Điện Biên Phủ mới có mặt trong đội hình); và trung đoàn công binh 151 đã có từ trước.

Đại đoàn 316 được thành lập ngày 1 tháng 5 năm 1951, với trung đoàn 174 trực thuộc Bộ làm nòng cốt, trung đoàn 98 thuộc mặt thật Đông Bắc, và trung đoàn 176 của tỉnh Lạng Sơn.

Khối chủ lực của Bộ gồm 6 đại đoàn: 304, 308, 312, 316, 320, 325 được giữ nguyên vẹn cho tới kết thúc chiến tranh chống Pháp . Đây chỉ là sự tổ chức lại những đơn vị đã có sẵn với chất lượng không đồng đều. Mạnh hơn cả là đại đoàn 308 được thành lập từ trước, đánh tập trung sớm, nên cả ba trung đoàn đều đánh giỏi. 308 được kẻ địch mệnh danh là "Sư đoàn thép". Tiếp đó là đại đoàn 312, có 2 trung đoàn đánh tốt. Các đại đoàn khác có từ 1 tới 2 trung đoàn đánh tốt. Riêng đại đoàn 320 có nhiều kinh nghiệm hoạt động ở địch hậu đồng bâng.

Do chủ lực các liên khu được đôn lên thành đại đoàn nên ở liên khu chỉ còn bộ đội địa phương. Việc trang bị vũ khí vẫn gặp nhiều khó khăn. Trung Quốc đã đưa Chí nguyện quân sang chiến đấu ở Triều Tiên. Để trang bị chơ 6 đại đoàn bộ binh, nhu cầu vũ khí của ta lên tới 1.200 tấn. Trong năm 1950, bạn chỉ giao được 20%. Nguồn vũ khí của ta lúc này một phần dựa vào bạn, nhưng phần chủ yếu vẫn là lấy của địch và do ta tự sản xuất. Trong tổng quân số viễn chinh vào cuối năm 1950 là 239.000 người, chỉ có 117.000 lính âu Phi. So với trước chiến dịch Biên Giới, quân số địch tăng lên dăm vạn, chủ yếu là quân ngụy. Tính đơn vị, địch có 118 tiểu đoàn bộ binh, la tiểu đoàn pháo binh, 3 trung đoàn thiết giáp, về không quân, địch có 143 máy bay các loại; về hải quân, địch có 263 tàu các loại, trong đó có 1 tuần dường hạm (Duguay Troin), 1 thông báo hạm hạng nặng (La Grondière), 1 thông báo hạm hạng nhẹ (La Moqueu8e).

Phân chia lực lượng địch trên các chiến trường như sau:

Bắc Bộ: 54%, với 64 tiểu đoàn. 28 tiểu đoàn làm nhiệm vụ chiếm đóng (lo tiểu đoàn âu Pb 18 tiểu đoàn ngụy).

20 tiểu đoàn cơ động chiến lược (17 tiểu đoàn âu Phi, 3 tiểu đoàn ngụy). 16 tiểu đoàn cơ động chiến thuật (14 tiểu đoàn âu Phi, 2 tiểu đoàn ngụy). Về binh chủng có: 6 tiểu đoàn pháo binh, 2 trung đoàn cơ giới, 4 tiểu đoàn công binh.

Trung Bộ: 17%, với 20 tiểu đoàn. 16 tiểu đoàn làm nhiệm vụ chiếm đóng (10 tiểu đoàn âu Phi, 6 tiểu đoàn ngụy). 4 tiểu đoàn cơ động chiến thuật đều là âu Phi. VỀ binh chủng: 1 tiểu đoàn pháo binh, 1 trung đoàn cơ giới, 1 tiểu đoàn công binh.

Nam Bộ: 19%, với 23 tiểu đoàn. 21 tiểu đoàn chiếm đóng (20 tiểu đoàn âu Phi, 1 tiểu đoàn ngụy). 2 tiểu đoàn cơ động chiến lược toàn là âu Phi.

Lào: 6%, với 7 tiểu đoàn chiếm đóng toàn là người Lào.

Campuchia: 4%, với 1 tiểu đoàn âu Phi và 3 tiểu đoàn người Khơme làm nhiệm vụ chiếm đóng.

https://thuviensach.vn

Trong năm 1950, địch tích cực phát triển quân ngụy, một phần để bù đắp số thiếu hụt trong đội quân viễn chinh, một phần để xây dựng quân ngụy theo chương trình "quân đội các quốc gia liên kết". Chúng đã tuyển mộ trên 55.000 lính ngụy, đại bộ phận (30.000) là lấy ở Nam Bộ. Quân đội ngụy lúc này đã có 30 tiểu đoàn.

Để đối phó với khối chủ lực của Bộ, địch gấp rút xây dựng 7 binh đoàn cơ động (groupement mobile, gọi tật là GM). Mỗi binh đoàn này tương đương với một trung đoàn, gồm 3 tiểu đoàn bộ binh, 1 cụm pháo binh, 1 đại đội công binh. Lúc này mới có 4 - 5 binh đoàn đủ khả năng hoạt động.

Các binh đoàn cơ động đều bố trí ở bắc và đông - bắc Hà Nội: Binh đoàn cơ động số 1 ở Bắc Ninh. Binh đoàn cơ động số 2 ở Gia Lâm. Binh đoàn cơ động số 3 ở Vĩnh Yên, Việt Trì. Binh đoàn cơ động số 4 ở Hải Dương. Binh đoàn cơ động số 5 ở Bắc Giang. Binh đoàn cơ động Bắc Phi ở Phủ Lỗ. Binh đoàn cơ động số 7 ở Đông Triều.

Các tiểu đoàn dù đều đóng chung quanh Hà Nội.

Nghiên cứu cách bố trí lực lượng của địch, có thể thấy chúng đề phòng một cuộc tiến công lớn của ta về hướng trung du. Cuộc chiến ở Triều Tiên nổ ra vào cuối tháng 6 năm 1950. Chỉ một thời gian ngắn, quân đội Bắc Triều Tiên đã chiếm được phần lớn Nam Triều Tiên. Mọi người đều vui mừng vì cuộc kháng chiến của Việt Nam không còn đơn độc. Riêng Bác giữ thái độ dè dặt. Bác nói với chúng tôi: "Quân đội Bác Triều Tiên vượt giới tuyến tạm thời tiến xuống phía nam, nơi có quân Mỹ đóng, chắc chắn Mỹ sẽ phản ứng, nhất là sau khi Mỹ đã bị đẩy khỏi lục địa Trung Hoa. Cuộc chiến đấu của nhân dân Triều Tiên sẽ khó khăn và lâu dài". Khi chiến dịch Biên Giới bắt đầu nổ súng thì được tin quân Mỹ đổ bộ vào Triều Tiên,'' không chỉ ở Nam Triều Tiện mà cả bên trên vĩ tuyến 38. Sau đó, quân đội Bắc Triều. Tiên buộc phải rút lui Một bộ phận quân Mỹ tiến sát sông Áp Lục. Cuối tháng. 10 năm 1950, Trung Quốc đã phải đưa quân chí nguyện sang Bắc Triều Tiên. Cuộc chiến đấu diễn ra rất quyết liệt Chiến trường Triều Tiên trở thành nơi đối đầu quân sự giữa Đông và Tây, giữa quân đội Trung Quốc, quân đội Bắc Triều Tiên, máy bay Liên Xô, với quân đội Mỹ và nhiều nước chư hầu. Những tổn thất về người của cả hai bên đều rất lớn.

Đối với Bác, độc lập và thống nhất của Việt Nam là nguyên tắc không thay đổi. Nhưng suốt quá trình mưu tìm độc lập, tự do bao giờ Người cũng tính cách giành thắng lợi với tổn thất ít nhất bằng những sách lược khôn khéo. Từ đầu năm 1950, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa được tất cả các nước xã hội chủ nghĩa công nhận. Sự kiện này mở ra một triển vọng mới cho cách mạng Việt Nam. Nhưng chúng ta cũng có thêm nghĩa vụ mới, và đứng trước những thử thách mới. Nước Việt Nam đã trờ thành một tiền đồn của phe xã hội chủ nghĩa ở Đông Nam á.

Bác suy nghĩ rất nhiều. Trong bản huấn thị ở hội nghị tổng kết chiến dịch Biên Giới, Người đã

https://thuviensach.vn

nhấn mạnh hai điều. Một, "trận thang này mới chỉ là một thang lợi bước đầu''. Hai, "phải tranh thủ thời gian". . Những sa sút tinh thần của đội quân viễn chinh là điều cần sớm khai thác. Chủ trương chiến lược của ta là nhanh chóng khuếch trương thắng lợi ở biên giới, liên tục tiến công tiêu diệt sinh lực địch để giữ vững quyền chủ động, giải phóng từng vùng đất đai tiến tới giải. phóng đồng bằng Bâc Bộ làm thay đổi cục diện chiến trường. Cũng trong hội nghị tại Chợ Đồn, anh Trường Chinh đã nhấc lại nhiệm vụ quân sự của Đảng năm 1950 trên chiến trường Bắc Bộ là: "I. Giải phóng biên giới, mở thông đường giao thông vận tải quốc tế. 2. Đánh dần trung du, củng cố căn cứ địa chính, chọc thủng hành lang đông táy. 3. Phát triển du kích đến cao độ sau lưng địch, phá hoại kế hoạch chiếm đóng đồng bằng Bâc Bộ của chúng".

Lúc này, ở Bác Bộ, đại bộ phận quân địch, gồm 51 tiểu đoàn, tập trung tại 15 tỉnh, thành ở đồng bằng và trung du, có diện tích 21.000 km2 và 8.000.000 dân. Ớ Tây Bắc, địch chỉ có 3 tiểu đoàn. Nếu muốn tranh thủ thời cơ khi địch đang dao dộng lại chưa kịp củng cố thế phòng ngự tại đồng bằng, ta phải mở những chiến dịch nhắm vào trung du và đồng bằng, trước hết là trung du.

Đánh trung du sẽ có điều kiện tiêu diệt những sinh lực địch quan trọng, đẩy lui địch khỏi những vùng tương đối đông dần và trù phú giáp với Việt Bắc, góp phần củng cố và mở rộng căn cứ địa. Người dân các tỉnh trung du rất gắn bó với cách mạng đang trông đợi bộ đội về giải phóng. Một thuận lợi nữa là tại đây ta đã chuẩn bị được một số lương thực cho chiến dịch. Nhưng đánh trung du là đụng vào phòng tuyến vòng ngoài bảo vệ Hà Nội. Những dảinúi cao ở Việt Bắc, Tây Bắc đổ dần về châu thổ sông Hồng tới đây chỉ còn là những gò đồi trọc, cây cối lúp xúp, tiếp đến là những cánh đồng bang phẳng không có địa hình cho bộ đội ẩn náu khi tác chiến. Trung du có một mạng đường sá, sông ngòi khá thuận tiện cho việc di chuyển xe thiết giáp và những thủy đội. Địa hình này cho phép địch phát huy sức mạnh của không quân, pháo binh và những binh đoàn cơ động. ĐÓ là những thử thách -mới đang chờ bộ đội ta.

Tôi trao đổi với đồng chí Vi Quốc Thanh về những thuận lợi và khó khăn khi bộ đội chuyển về tác chiến ở trung du và đồng bằng. Bạn giới thiệu Với chúng ta chiến thuật "bôn tập" của Giải phóng quân Trung Quốc. Bộ đội sẽ trú quân cách địch khoảng 15 kilômét, ngoài tầm pháo của chúng, bất thần tiếp cận địch ban đêm, tiêu diệt quân địch và giải quyết chiến trường trong vài giờ, quay trở về căn cứ xuất phát trước khi trời sáng. Cách đánh này cho phép ta hạn chế hỏa lực máy bay, đại bác địch, đặc biệt là hỏa lực máy bay. Nhưng chỉ có thể vận dụng nó trong đánh điểm. NÓ rất phù hợp với cách đánh của ta trước đây là: giải quyết gọn cứ điểm địch trong một đêm để hạn chế ưu thế áp đảo của máy bay và pháo, vô hiệu hóa lực lượng tăng viện của địch. Chỉ có khác là lần này đánh cát cứ điểm ở đồng bằng nên phải tiếp cận địch xa hơn, bộ đội sẽ bị tiêu hao nhiều hơn về thể lực Từ cuối tháng Chín, Bộ Tổng tham mưa đã cử cán bộ xuống phối

https://thuviensach.vn

hợp với Liên khu Việt Bâc chuẩn bị chiến trường. Hạ tuần tháng 11 năm 1950, Ban Thường vụ Trung ương phê chuẩn phương án tác chiến của Bộ Tổng tư lệnh, quyết định mở chiến dịch Trần Hưng Đạo, tiến công địch ở Trung Du, vùng duyên hải Đông Bắc và Liên khu 3, nhằm mục đích: - Tiêu diệt sinh lực địch. - Mở rộng khu lương thực, phát triển du kích chiến tranh.
- Tranh thủ thời gian phá kế hoạch củng cố của địch.
Lực lượng tham gia chiến dịch gồm 2 đại đoàn, 5 trung đoàn chủ lực, 4 đại đội pháo binh, 4 tiểu đoàn bộ đội địa phương, và dân quân, du kích. Hướng chính là vùng trung du từ Việt Trì tới Bắc Giang, đòn tiến công chủ yếu nhằm vào khu vực Vĩnh Yên - Phúc Yên, có 2 đại đoàn. Hướng phụ là vùng duyên hải Đông Bắc có 2 trung đoàn, và Liên khu 3, với 3 trung đoàn.
Đảng ủy Mặt trận được chỉ định ngày 80 tháng 11 năm 1950 gồm 5 đồng chí: Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Chí
Thanh, Chu Văn Tấn, Trần Hữu Dực, Đào Văn Trường. Tôi là bí thư và chỉ huy trưởng mặt trận.
Chiến dịch sẽ chia thành 2 đợt hoạt động.
* Đợt 1 nhằm thu hút quân viện và thăm dò cách đối phó của địch. Ta chủ trương dùng từng tiểu đoàn đứng chân trên địa bàl cách địch 10 - 15 kilômét, vận động thật nhanh tới đánh đồng loạt một số cứ điểm đột xuất trên tuyến trung du đối''diện với ta. Lực lượng ta được bố trí trên những khu vực dự kiến để tiêu diệt quân viện.
Các đơn vị đánh điểm cần giải quyết chiến trường nhanh, rút nhanh, trước khi trời sáng đã trở về căn cứ. .
* Tới đợt 2, ta sẽ căn cứ vào cách đối phó ''của địch, tập trung lực lượng về một hướng . địch yếu và sơ hở, vận dụng chiến thuật "đánh điểm diệt viện" từ tiêu diệt cứ điểm nhỏ, diệt viện nhỏ, tiến tới tiêu diệt cứ điểm lớn và diệt viện lớn.
Dự kiến những khó khăn trên chiến trường, Đảng ủy chủ trương làm công tác tư tưởng cho bộ đội hiểu rõ:
không nhất thiết trận đánh sau phải lớn hơn trận đánh trước, mà có thể góp nhiễu chiến thắng nhỏ thành một chiến thắng lớn. Vận dụng kinh nghiệm của chiến dịch Biên Giới, Đảng ủy yêu cầu từng đơn vị vừa phát huy cao độ tính chủ động linh hoạt sáng tạo trong chiến đấu, vừa tuân thủ sự chỉ đạo, chỉ huy theo một kế hoạch chung.
Để giữ bí mật về hướng và thời gian mở chiến dịch, 2 đại đoàn 308, 312 được lệnh ở lại biên giới cho tới gần ngày N. .
Sở chỉ huy chiến dịch thời gian đầu chuyển về Khuôn Chu, chân núi Tam Đảo, sau sẽ chuyển lên đỉnh núi Tam Đảo Tại đây có thể theo dõi tình hình mặt trận trên cả hai hướng Thái Nguyên và Vĩnh Yên.
Trước ngày lên đường đi chiến dịch, các đơn vị nhận được thư Bác. Từng phân đội cho đến tổ
https://thuviensach.vn

ba người đều động viên nhau thực hiện lời dặn dò của Bác:
"Mỗi một người, mỗi dợn vị, mỗi bộ phận đều phải:
Bí mật hơn Nhanh chóng hơn . Kiên quyết hơn".
Tổng số quân tham dự chiến dịch Trần Hưng Đạo là 27.638 người. Trong đợt 1 chiến dịch, chúng ta chỉ đánh một số cứ điểm đại đội, hoặc đại đội tăng cường. Mục tiêu của đợt này là tiêu diệt từ 2 đến 3 tiểu đoàn. Một mục tiêu quá khiêm tốn so với chiến dịch Biên Giới.
Chúng ta vừa tiêu diệt hai binh đoàn địch trong vòng 13 ngày tại biên giới trong những trận đánh mặt đối mặt.
Nhưng chỉ hai tháng sau, hôm nay, lại phải quay về cách đánh nhỏ trước đây! Chắc chắn không phải như vậy.
Thời kỳ né tránh những cuộc tiến công của kẻ thù đã qua. Chúng ta bất đầu đi tìm một trận đánh quyết định.
Ta đã nhìn thấy những trở ngại khi đưa bộ đội về chiến đấu trên địa hình đồng bằng với một kẻ thù tuy đang dao động nhưng vẫn mạnh hơn ta rất nhiều về vũ khí và phương tiện.Nhưng khi vào chiến dịch ta mới thấy chưa lường trước hết mọi khó khăn.
CHIẾN dịch Trân Hưng Đạo thường được gọi là chiến dịch Trung Du vì '' trung du được chọn là chiến trường chinh, là nơi diễn ra những hoạt động chủ yếu của chiến dịch.
Lực lượng ta ở đây có 2 đại đoàn 308, 312 (thiếu 1 trung đoàn), 3 liên đội sơn pháo 75 ly, mỗi liên đội có 4 khẩu sơn pháo, 4 tiểu đoàn bộ đội địa phương của Vĩnh Phúc (Vĩnh Yên - Phúc Yên), Bắc Ninh, Bắc Giang, và 2 '' đại đội công binh. .
Lực lượng của địch ở 3 tỉnh trung du: Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Bắc Giang có 14:806 người, bao gồm 9.326 quân âu Phi, 5.480 lính ngụy và thổ phỉ. Binh đoàn cơ động số 3 của địch trú quân ngay tại Vĩnh Yên - Việt Trì. Các binh đoàn cơ động khác đóng ở Bắc Ninh, Gia Lâm, Bắc Giang, Hải Đường, Đông Triều cóthể nhanh chóng can thiệp khi một nơi bị tiến cống. Địch tuy đông nhưng phải phân tán để làm nhiệm vụ giữ đất Đa số dân chúng trong vùng vẫn thuộc về ta.
Trong 705 ban tề địch đã lập ở 3 tỉnh chỉ có 203 ban tề phản động, còn 502 ban đều có liên hệ với kháng chiến.
Riêng tỉnh Vĩnh Phúc, được chọn làm hướng chủ yếu, là nơi địch tương đối yếu. Tại đây chúng có 4.300 người, với 2.400 âu Phi, 1.900 lính ngụy, 5 pháo 105 ly và 4 pháo 75 ly. địch đã lập 175 ban tề, nhưng chỉ có 20 ban tề phản động, 135 ban tề đã theo ta, 20 ban khác giữ thái độ lưng chừng. .Có tình trạng này chính là do ta đã phát động được chiến tranh nhân dân. Trước áp lực mạnh của địch, lực lượng kháng chiến vẫn tồn tại bằng cách ẩn mình tại chỗ, khi có điều kiện lại xuất hiện phục hồi và phát triển phong trào. Mở những chiến dịch lớn thu hút lực lượng định vào mặt trận chính là cách hỗ trợ tích cực cho chiến tranh nhân dân ở hậu địch phát triển.
https://thuviensach.vn

Hạ tuần tháng 12 năm 1950, 2 đại đoàn chủ lực của ta từ Cao Bằng, Lạng Sơn bí mật di chuyển về phía nam.
Bộ đội đã xa khu căn cứ hơn một năm. Những làng bản, phố xá trên dọc đường đối với họ xiết bao thân thuộc.
Dưới những mái nhà tranh leo lét ngọn đèn dầu kia có những người thân đang trông chờ họ. Để giữ bí mật, không một cán bộ, chiến sĩ nào ghé qua nhà. Đoàn quân xuất hiện bất thần, đi mải miết, như một cơn lốc tràn qua khu căn cứ. Sau hai tháng học tập, củng cố, được nuôi dưỡng tốt với nguồn lương thực do Trung Quốc viện trợ, các chiến sĩ ta lại tràn đầy sinh lực, phấn khởi vì chiến thắng và mặt trận đang chuyển mình về phía nam.
Ngày 25 tháng 12 năm 1950, cả hai đại đoàn có mặt ở vị trí tập kết. Bộ đội đã hành quân mười bốn đêm liền từ biên giới Cao Lạng về tới trung du. Tới nơi là nổ súng đánh địch ngay để tạo thế bất ngờ.
Ta đã giữ được hoàn toàn bí mật trong chuyển quân. Nhưng kẻ địch vẫn tung ra một số hoạt động thăm dò. Từ trung tuần tháng 12 năm 1956, Bộ Tổng tham mưu đã thông báo cho các chiến trường xa, Bộ sẽ mở chiến dịch, các khu cần có hoạt động phối hợp, không cho địch đưa quân từ Nam tăng viện ra Bắc. Sau này chúng ta mới biết, nguồn tin tình báo quan trọng nhất mà địch thu thập được, lại chính là những bức điện mật mã của ta chuyển đi các địa phương.
Theo kế hoạch, chiến dịch Trần Hưng Đạo sẽ mở màn tại trung du vào đêm 26 tháng 12 năm 1950. Sáng ngày 26 tháng 12, anh Lê Trọng Tấn, đại đoàn trưởng 312, báo cáo với Bộ chỉ huy chiến dịch một cánh quân địch ước chừng một binh đoàn đang tiến về Liễn Sơn, Xuân Trạch thuộc huyện Lập Thạch, Vĩnh Phúc, là nơi 2 trung đoàn của 312 đang tập kết. Anh Tấn đề nghị cho đơn vị nổ súng tiêu diệt lực lượng này. Đây là điều đáng mừng. Ta đang định kéo quân địch ra khỏi công sự đi vào những khu vực ta đã chuẩn bị thì chúng lại tự ý tiến sâu vào vùng tự do đang có lực lượng ta!
Tôi đồng ý ngay với đề nghị của đại đoàn, và nói với đồng chí đại đoàn trưởng: "Không bỏ lỡ cơ hội tốt này.
Coi như đơn vị các đồng chí nổ súng mở màn chiến địch. Trận đầu phải thắng thật ròn rã!".
Anh Lê Trọng Tấn chỉ huy 3 tiểu đoàn đánh vận động, tiêu diệt gọn 1 tiểu đoàn da đen và tiêu hao nặng 1 tiểu đoàn khác Địch hốt hoảng rút chạy bỏ lại cả ''trận địa pháo. Đại đoàn ngại lộ mục tiêu chiến dịch, không ra lệnh cho bộ đội truy kích. Không thấy ta đuổi theo, địch quay lại kéo pháo về Vĩnh Yên.
Viên quan tư tiểu đoàn trưởng bị bắt tại trận cùng với 300 quân, khai tên y là Pixea (Piscard) chỉ huy tiểu đoàn 1, trung đoàn 24 bộ binh người Xênêgan Ol24 RMTS), thuộc binh đoàn cơ động số 8 do đại tá Muyle (Muler) chỉ huy, đang tham gia vào một chiến dịch càn quét có tên là
https://thuviensach.vn

"Con dẽ giun" (Bécassine).
Đại đoàn 312, vì bận tác chiến không có điều kiện tổ chức lễ thành lập đại đoàn, sau đó đã quyết định lấy ngày chiến thắng Liễn Sơn - Xuân Trạch (ngày 27 tháng 12 năm 1950) làm ngày truyền thống của đại đoàn. Chiến thắng Liễn Sơn - Xuân Trạch tạo đà phấn khởi cho chiến dịch. Tinh thần quân địch rõ ràng là chịu ảnh hưởng những thất trận ở biên giới''. .
Theo đúng kế hoạch, từ đêm ngày 26 đến đêm ngày 29 tháng 12 năm 1950, bộ đội ta đồng loạt tiến công nhiều vị trí địch ở cả Trung Du và Đông Bắc. Hướng Trung Du, các tiểu đoàn thuộc 308 tiêu diệt gọn các vị trí. Hữu Bang, Thằn Lằn, Tú Tạo, GÒ Sỏi, ấp Cà Phê, GÒ âu, và Yên Phụ. Riêng trận Chợ Thá phải dừng lại giữa chừng vì trời sáng. Trung đoàn 209 của 312 đánh Chợ Vàng hai lấn không thành công.
Hướng Đông Bắc, trung đoàn 174 tiêu diệt vị trí Binh Liêu. Địch đưa viện lên Bình Liêu, nhưng trung đoàn 98 bỏ lỡ cơ hội đánh viện. Bị uy hiếp mạnh, địch vội vã rút các vị trí Châu Sơn, Khe Mo, Phong Dụ, Hoành Mô co về cố thủ ở Tiên Yên. .
Bộ đội ta lần đầu tiêu diệt hàng loạt cứ điểm địch trên địa hình trưng du, thực hiện thành công cách đánh bôn tập Các trận đánh đều được giải quyết trong một đêm, tiến hành cùng lúc ở nhiều nơi, hạn chế khả năng chi viện bằng pháo binh, can thiệp bằng máy bay và những đội quân ứng chiến, khi trời sáng, bộ đội ta đã ra khỏi tầm kiểm soát của pháo binh địch.
Ngày 30 tháng 12 năm 1950, Bộ chỉ huy chiến dịch cho kết thúc đợt 1. Chúng ta đã hoàn thành nhiệm vụ đề ra cho đợt này, loại khỏi vòng chiến đấu 1.200 quân địch, trong đó có 2/3 là âu Phi.
Qua khai thác tù binh, ta biết địch đã phần nào phán đoán đúng hướng tiến công. Chúng dự kiến: hướng thứ nhất của ta sẽ tiến công từ Việt Trì tới Vĩnh Yên, nếu thắng sẽ tiến về Sơn Tây và Hà Nội. Hướng thứ hai sẽ đánh vào Bắc Ninh, Bắc Giang, rồi đánh thang về Hải Dương cắt đứt đường số 5. Đồng thời địch cũng đề phòng hướng Hải Ninh. Tuy nhiên, khi cuộc tiến công nổ ra, chúng vẫn lúng túng trong cách đối phó. Tinh thần của địch khá sút kém. Tại Xuân Trạch, khi bị bao vây, từng trung đội địch ra hàng. Ờ các vị trí địch chống cự yếu ớt, thường rút vào hầm cố thủ chờ quân ứng cứu. Ơ Bình Liêu, quân viện lên thấy đồn đã bị tiêu diệt lập tức rút lui
Ngoài tiến bộ trong đánh tiêu diệt cứ điểm, công tác hậu cần chiến dịch cũng có bước phát triển. Ta đã đưa những kho gạo nhỏ vào sát mặt trận khoảng 6 kilômét, bảo đảm tiếp lương nhanh chóng cho bộ đội khi tác chiến.
Bộ đội có lương khô mang theo. Các đại đội được cấp phiếu ''Vận động chiến" có thể lấy lương thực, thực phẩm ngay tại chỗ, ở các xã vùng tạm bị chiếm trên địa bàn chiến dịch. Mỗi trung đoàn đều được phối thuộc từ 250 đến 300 dân công làm nhiệm vụ tải thương. Để tập trung lực lượng phục vụ chiến dịch, các trường trung cấp, sơ cấp quân y tạm thời ,nghỉ học; 10 bác sĩ, 91
https://thuviensach.vn

y sĩ, dược sĩ, 264 y tá cứu thương lên đường ra tiền tuyến. Các ban quân y trạm sơ cứu, đội phẫu thuật của đơn vị đều được bổ sung thêm thuốc men, dụng cụ.
SỐ thương vong trong đợt 1 của ta bằng hai phần ba của địch: 218 người hi sinh, 630 người bị thương.
NGÀY 17 tháng 12 năm 1950, Đờ Lát cùng Lơtuốcnô (Letourneau), bộ trưởng Bộ Quốc gia liên kết, đi máy bay riêng tới Sài Gòn.
Đờ Lát đã khẳng định uy quyền của mình ngay từ giây phút đầu tiên. ông ta xuất hiện một mình ở khung cừa máy bay với bộ lễ phục màu trâng nổi bật. Dừng lại giây lát tay chống can, đưa mắt nhìn đám đông, rồi. ông ta mới chậm rãi bước xuống cầu thang. ĐỜ Lát không giấu giếm thái độ lạnh nhạt và coi thường hai người tiền nhiệm về dân sự và quân sự ra đón mình. ông ta tuyên bố cách chức tại chỗ viên tư lệnh địa phương đã tổ chức một cuộc duyệt binh thảm hại.
Ngay ngày hôm sau, 18 tháng 12, tại Bộ tổng tham mưa, Đờ Lát quyết định trả về Pháp hầu hết những người đang điều hành các bộ phận, và thay thế bằng bộ sậu do mình đem theo: Xalăng (Sa lan), vì quen biết Đông Dương, được chỉ định làm Phó tổng chỉ huy; các đại tá An la (Allard), Bôphrơ (Beaufre), Cônhi rcogny), Graxiơ (Gracieux) đều là những sĩ quan đã phục vụ tại tập đoàn quân 1 dưới quyền của Đờ Lát.
Viên tướng năm sao rất nhiều tự tin, đã 62 tuổi, không có ý định chôn vùi sự nghiệp của mình trên chiến trường xa xôi tại một thuộc địa củ của Pháp. Đờ Lát biết nhà cầm quyền Pháp muốn trao chức vu này cho mình từ trước khi có lời đề nghị chính thức. ông ta đã cân nhắc mọi khó khăn. Và óng ta cho rằng mình hoàn toàn có khả năng khôi phục lại tình thế, thậm chí giành chiến thắng bằng việc giữ chắc đồng bằng Bắc Bộ, và xây dựng một đội quân bản xứ thật mạnh với sự giúp đỡ của Mỹ. ông ta sẽ làm được một việc mà tất cả các giới chính trị, quân sự ở nước Pháp đều coi là bế tắc, góp thêm vào thành tích binh nghiệp của mình lúc cuối đời. Cũng trong ngày, Đờ Lát được tin những binh lính ở Đình Lập, vị trí cuối cùng còn lại trên đường số 4 nối liền Lạng Sơn với Tiên Yên, đã tự động bỏ đồn rút chạy trước sức ép của đối phương.
Ngay hôm sau, ngày 19 tháng 12, Đờ Lát bay ra Hà Nội. Đúng ngày này bốn năm trước, Vanluy đã làm nổ ra trận đánh trên toàn chiến trường Đông Dương. Dưới bầu trời ảm đạm một buổi chiều đông mưa phùn, tám tiểu đoàn quân viễn chinh trong những bộ trang phục cũ kỹ tổ chức một cuộc diễu binh ỉu xìu đón chào tân tổng chỉ huy. Đờ Lát rời lễ đài tiến lại gần binh linh, chăm chú ngắm nhìn họ với cặp mắt thông cảm. Chờ cuộc diễu binh kết thúc, Đờ Lát triệu tập các sĩ quan tới gặp mình. ông ta nói với họ bằng một luận điệu hoàn toàn mới: "Cuộc chiến của chúng ta không vụ lợi, chính là vì toàn bộ nền văn minh mà chúng ta chiến đấu bảo vệ Bắc Kỳ. Chúng ta không chiến đấu để thống trị, mà cho sự nghiệp giải phóng. Chưa bao giờ chiến tranh lại cao quý như vậy. Tôi mang tới cho các bạn chiến tranh cùng với sự cao thượng của nó... Tôi

https://thuviensach.vn

đoan chắc với các vị, quân sự cũng như dân sự, từ nay các vị sẽ được chỉ huy". Ngày tiếp theo, Đờ Lát xuống Hải Phòng. ông ta lặp lại cách làm ở Hà Nội: Đờ Lát cảnh cáo không thương tiếc những sĩ quan thất trận ở biên giới. Kiểu cách riêng của Đờ Lát đã tác động đáng kể đến tinh thần sa sút của quân viễn chinh.

Ngày 27 tháng 12, bộ trưởng Lơtuốcnô chuyển giao cho Đờ Lát một văn thư 23 trang trình bày những chính sách chủ yếu của Pháp ở Đông Dương và thu tóm tư tưởng của chính phủ nhằm định hướng hành động cho Đờ Lát. "Toàn bộ hành động của ngài phải dựa trên nguyên tắc: làm cho nền độc lập của các quốc gia liên kết có hiệu lực chừng nào hay chừng ấy, không coi nhẹ bất cứ điều gì có thể '''' cần cho sự điều khiển một cuộc chiến khó khăn. Phải đem lại cho các quốc gia liên kết những phương tiện và ý chí đảm nhận lấy trách nhiệm chiến đấu chống Việt Minh, đòi hỏi chính phủ của họ cầm quyền và dẫn đầu họ theo một '''' chương trình hành động cho phép ngay tức khắc thành lập những đội quân quốc gia". về quán sự, nhiệm vụ của Đờ Lát là "phải nâng cao tinh thần suy sụp của quân đội vì những thất bại trên đường số 4, phải thích ứng với sự gia tăng chất lượng khó lường trước ở kẻ thù, và một cuộc can thiệp Trung Hoa có thể xảy ra. Trước mật, theo quyết định của Hội đồng Quốc phòng thì nhất thiết phải bảo vệ Bắc Kỳ, kiên quyết bảo vệ xứ Thái. Nhưng tất nhiên, sự bảo vệ đội quân viễn chinh vẫn quan trọng trên hết. Trong trường hợp cuối cùng, có thể tính đến khả năng di tản bộ phận về Hải Phòng và chung quanh căn cứ Đà nẵng. Ngược lại, sự có mặt của quân đội Pháp ở Nam Kỳ, nơi vẫn còn những lợi ích chính trị, kinh tế Pháp, là có "tầm quan trọng sống còn".

ĐÓ là những chỉ thị mang nặng tính phòng ngự, dè chừng những biến cố xấu nhất có thể xảy ra, xác định sứ mệnh chủ yếu của Đờ Lát là không để cho đội quân viễn chinh bị tiêu diệt và duy trì một số quyền lợi của Pháp ở Nam Bộ.

Nhưng Đờ Lát có những tham vọng lớn hơn nhiều, ông ta không thể bắt đầu sự nghiệp trên chiến trường Đông Dương bằng một cuộc rút lui có giới hạn. Rút lui khỏi miền Bắc sẽ kéo theo sự suy sụp về tinh thần của quân viễn chinh, của quân đội các quốc gia liên kết, và sẽ là sự ra đi vĩnh viễn của Pháp. Vùng vựa lúa châu thổ sông Hồng với 8 triệu dân nếu bị Việt Minh giành lại, cùng với những vũ khí do Trung Quốc và Liên Xô viện trợ, sẽ là hiểm họa lâu dài đối với cả Đông Nam á. Đồng bằng Bắc Bộ hành là chiếc then cửa (verrou) của Đông Dương. NÓ phải trở thành nơi ngăn chặn những đợt sóng đỏ từ phía bậc tràn xuống. Trái với ý định của Chính phủ Pháp, Đờ Lát chủ trương dồn mọi nỗ lực chiến tranh vào miền Bắc, chl yếu là đồng bằng Bắc Bộ, để xoay chuyển tình hình, giành lại quyền chủ động trên chiến trường, cuối cùng sẽ đi tới phản công. Hiểu rõ tính bao thủ của bọn quan cai trị thực dân cũ tại Đông Dương, Đờ Lát đã đòi Chinh phủ Pháp phải trao toàn bộ quyền !ực về quân sự và chính trị cho mình, vì ông ta biết muốn đạt được ý đồ phải dựa vào Mỹ, và không thể bỏ qua một số yêu cầu của Mỹ. '''' Đờ Lát

https://thuviensach.vn

quay về Sài Gòn thì chiến dịch Trung Du nổ ra.
Đề nghị của Đờ Latua (De Latour) xin rút quân khỏi Tiên Yên và Móng Cái khiến Đờ Lát hết sức tức giận. Từ Sài Gòn, Đờ Lát ra lệnh phải ngừng tất cả những cuộc rút lui. Sau đó là những mệnh lệnh liên tiếp: Xalăng phải bay ngay ra Hà Nội nậm quyền chỉ huy Bắc Bộ từ tay Đờ Latua. Lấy từ Nam Bộ và Trung Bộ 3 tiểu đoàn bộ binh, 1 cụm pháo tăng cường cho Bắc Bộ. Phải điều ngay từ đồng bằng Bắc Bộ 4 tiểu đoàn bộ binh, 1 binh đoàn cơ động, 1 dàn pháo tập trung vào Tiên Yên, Móng Cái để bảo vệ khu vực này báng mọi giá. Hạm đội của đô đốc '''' Oóctôli (Ortoli) phải di chuyển tới vùng biển ngoài khơi Tiên Yên, dùng trọng pháo yểm hộ cho bộ binh. Riêng Hà Nội sẽ được bảo vệ bằng 3 binh đoàn cơ động.
Ngày 31 tháng 12, Đờ Lát trực tiếp tới Tiên Yên động viên binh lính phải đứng vững trước mọi cuộc tiến công.
Chiếc máy bay Moran (Morane) đưa Đờ Lát tới cái mặt trận. Tại đâu cũng có những cuộc duyệt binh, gắn huân chương và những lời khích lệ.
Như vậy, ở hướng phối hợp Đông Bắc, 2 trung đoàn 174 và 98 của ta đã thu hút được một bộ phận quan trọng quân địch. '' Sang đợt 2 chiến dịch, Bộ chỉ huy hạ quyết tâm trên hướng chính Trung Du, sẽ tiêu diệt thị xã Vĩnh Yên, là nơi binh đoàn cơ động số 3 của địch đang chiếm giữ. Binh đoàn này đã bị thiệt hại nặng trong đợt 1. Vĩnh Yên là nơi địch yếu so với những nơi khoc trên tuyến trung du.
Ta sẽ tiêu diệt cứ điểm lớn, đồng thời chuẩn bị tiêu diệt quân viện. Lực lượng sử dụng là 3 trung đoàn 36, 88, 102 của 308, 2 trung đoàn 209, 141 của 312, 2 tiểu đoàn địa phương của Vĩnh Phúc và Phú Thọ cùng với 3 liên đội sơn pháo 75. Hướng phụ từ Đông Bắc sẽ chuyển về Bắc Giang với 2 trung đoàn 174 và 98 cùng với 3 tiểu đoàn địa phương Bắc Ninh, Bắc Giang, Quảng Yên và 1 liên đội sơn pháo 75 ly. Hướng phối hợp là Liên khu 3: Mặt trận Sơn Tây do đại đoàn 320 và tiểu đoàn địa phương Sơn Tây - Hà Đông phụ trách. Đại đoàn 304 và lực lượng địa phương chịu trách nhiệm mặt trận Ninh Bình. Mặt Tả Ngạn giao cho trung đoàn 42 và lực lượng địa phương.
Ngày 10 tháng 1 năm 1951, Bộ Tổng tham mưa tổ chức hội nghị trao nhiệm vụ cho các đơn vị ở hướng chính tại sở chỉ huy chiến dịch ở Khuôn Chu, huyện Đại Từ, chân núi Tam Đảo. Tôi nói với hội nghị: "Quyết tâm của Đảng ủy trong đợt 2 chiến dịch là tập trung ưu thế binh hỏa lực trên chiến trường Vĩnh Yên đánh điểm diệt viện. Đờ Lát, tổng chỉ huy kiêm cao ủy Đông Dương sang nhận chức vào trung tuần tháng 12 năm 1950 đã tuyên bố: "Không bỏ một tấc đất nào!". Nên ta đánh điểm, địch sẽ viện, viện nhanh và mạnh !".
Sở chỉ huy chiến dịch chuyển từ Khuôn Chu lên đỉnh Tam Đảo. Chúng tôi ở tại thị trấn trên bình độ 800. Thị trấn đã bị phá hoại hoàn toàn, nhưng vẫn có thể lợi dụng những căn hầm còn lại ở

https://thuviensach.vn

các nhà nghỉ mát của viên toàn quyền Pháp cũ và Bảo Đại. Giữa mùa đông, Tam Đảo lạnh buốt, thường có sương mù. Những khi trời trong, có thể theo dõi qua ống nhòm những trận đánh trên chiến trường Vĩnh Yên.

Đờ Lát không ngờ đợi đợt tiến công mới của ta. ông ta đã nghĩ ngay tới cách giành lại quyền chủ động chiến dịch. Bôphrơ đề nghị cuộc hành binh ''hình thang" (Trapèze), sử dụng 5 binh đoàn cơ động đánh lên Thái Nguyên, nhắm vào cơ sở hậu cần của ta, theo phán đoán là ở chân dãy núi Bắc Sơn. Đờ Lát cảm thấy kế hoạch này quá nguy hiểm. ông ta quyết định thay nó bằng một cuộc hành binh hạn chế, sử dụng 2 binh đoàn cơ động do viên quan tư Rơđông (Redon) chỉ huy, hướng về phía Chủ vào ngày 15 tháng 1 năm 1951.

Nhưng Đờ Lát chưa kịp thực hiện kế hoạch này, thì cuộc tiến công đợt 2 của chiến dịch Trung Du đã bật đầu.

ĐỂ nghi binh thu hút địch, đêm 12 tháng 1 năm 1951, trên hướng thứ yếu ở Bắc Bắc, các trung đoàn 98 và 174 nổ súng trước. 174 tiêu diệt đồn Đồng Kế. 98 đánh Cẩm Lý không thành công.

Đêm ngày 13 tháng 1, ở hướng chính, trung đoàn 141 đánh vị trí Bảo Chúc nằm ở tây - bắc Vĩnh Yên 11 kilômét. Đây là một cứ điểm mạnh bảo vệ phía bắc thị xã Vĩnh Yên, có hệ thống lô cốt, hầm hào khá vững chắc, bao bọc bằng bảy lớp vật cản, do 5 trung đội địch chiếm giữ Các trung đoàn 88, 36, và 209 chiếm lĩnh trận địa ở khu vực Cẩm Trạch, Thanh Vân, Đạo Tú chuẩn bị sẵn sàng đánh viện từ Vĩnh yên lên.

Quân địch ở Bảo Chúc chống giữ quyết liệt. Từ nửa đêm đến 4 giờ sáng ngày 14 tháng 1, ta mới mở hết hàng rào. Trận đánh chỉ kết thúc vào buổi trưa, ta tiêu diệt và bật sống toàn bộ quân địch. Sáng ngày 14, binh đoàn cơ động số 3 từ Vĩnh Yên chia làm hai cánh lên ứng cứu cho Bảo Chúc. Muyle, chỉ huy binh đoàn, bị cách chức sau trận Liễn Sơn, đã được thay thế bằng Vanuyxem (Vanuxem). Tiểu đoàn 8 Mường đi đầu tới Thủy An thì bị trung đoàn 209 chặn đánh, vội co về dãy đồi Cẩm Trạch chống đỡ. Trong khi đó, những tiểu đoàn phía sau của GM3 vẫn tiếp tục dồn lên. Chờ đại bộ phận quân địch lọt vào khu vực đừ kiến, các trung đoàn 36 và 88 nhánh chóng xuất kích, vừa vận động tiếp cận địch, vừa hình thành thế bao vầy và chia cắt. Bộ đội ta và quân địch quần nhau trên một cánh đồng giữa vùng gò đồi trống trải. Quân địch có máy bay và pháo binh hỗ trợ, nhưng lâm vào thế bị động ngay từ đầu, nên dần dần tan vỡ.

Binh đoàn số 3 sau trận Liễn Sơn đã được củng cố, lần này lại bị thiệt hại nặng: Quân địch tháo chạy về Vĩnh Yên. Bộ đội ta truy kích tới sát thị xã Vĩnh Yên thì dừng lại vì trời đã tối. Trên đường ta truy kích, quân địch ở một số đồn như: Tam Lộng, Mậu Thông, Quất Lưu, Mậu Lâm bỏ vị trí rút chạy:

Trong đêm ngày 14, cơ quan tham mưu báo cáo với tôi, bộ phận kỹ thuật thu được điện của Vanuyxem gửi bộ chỉ huy Bắc Bộ : ''Vĩnh Yên thực sự bị bao vây" (nguyên văn:

https://thuviensach.vn

Vinh Yên est pratiquement encerclé). Galibe (Galibert), chỉ huy phân khu Vĩnh Phúc, cũng xin gửi gấp quân tăng viện. Địch ở thị xã Vĩnh Yên đang rất hoang mang. Nửa đêm, tôi gọi điện cho anh Lê Trọng Tấn, rồi anh Vương Thừa Vũ, hỏi có thể điều ngay 1 trung đoàn tập kích vào Vĩnh Yên ! Nhưng cả hai đại đoàn đều không nắm được các đơn vị đang vận động, xin cho. đánh vào đêm 15.

Ở hướng phối hợp: đại đoàn 320 diệt 9 vị trí nhỏ trên đường số 11 Sơn Tây - Trung Hà, tiêu diệt 1 đại đội âu Phi, thu 1 khẩu pháo. Đại đoàn 304 tiêu diệt 6 vị trí nhỏ ở Ninh Bình. '' Bộ đội địa phương 5 tỉnh trung du phối hợp tác chiến từ ngày 20 tháng 12 năm 1950 đến ngày 11 tháng 1 năm 1951 thu được một số kết quả. Riêng bộ đội địa phương ở Vĩnh Tường tiêu diệt 1 đồn, 9 tháp canh, bức rút vị trí Chợ Vàng mà trong đợt 1 trung đoàn 209 đánh hai lần không thành công.

ở Hà Nội, Xalăng ra lệnh cho binh đoàn cơ động số 1 tiến lên Phúc Yên, sẵn sàng thọc vào sườn đối phương, và 1 tiểu đoàn dù chuẩn bị nhảy xuống Đồng Đau cách Vĩnh Yên 5 kilômét vào hôm sau.

4 giờ chiều ngày 14, Đờ Lát đang tổ chức họp báo ở Sài Gòn tuyên truyền về cuộc chống giữ ở Cẩm Lý, thì được tin dữ ở Vĩnh Yên. Đờ Lát lập tức giải tán các nhà báo, tự mình tính cách đối phó. ông ta chỉ thị cho Xalăng và viên quan tư Rơđông phải tới ngay Vĩnh Yên để lượng định tình hình tại chỗ, phối hợp hoạt động các lực lượng.

Đêm hôm đó, Đờ Lát quyết định rút binh đoàn cơ động số 2 từ Lục Nam về tung vào chiến trường Vĩnh Yên, và ra lệnh cho tham mưa trưởng Anla lấy từ Nam Bộ và Trung Bộ 5 tiểu đoàn đưa ra Bắc, ''lập ngay một cầu hàng không bảo đảm việc vận chuyển. Đờ Lát chỉ thị cho Maricua (Maricourt), đại tá chỉ huy không quân, sử dụng ngay loại bom napan (napalm) Mỹ vừa gửi tới Hải Phòng, và huy động toàn bộ máy bay chiến đấu vào Vĩnh Yên.

Vẫn lo sợ Việt Minh thu hút sự chú ý của quân Pháp về Vĩnh Yên rồi bất thần mở một'' cuộc tiến công từ Tam Đảo về Hà Nội, Đờ Lát ra lệnh tập trung một lực lượng bộ binh quan trọng và chiến xa, do Bôphrơ chỉ huy, tại bắc thành phố về phía cầu sông đuống.

Đêm ngày 14, tại Vĩnh Yên, ngoài tiểu đoàn Mường bị thiệt hại nhẹ, Vanuyxem chỉ còn thu thập được 240 lính ky binh Angiêri và 280 lính Ma rốc, đều kiệt sức, đạn dược đã cạn, thấp thỏm chờ đợi từng phút một đợt tiến công mới của bộ đội ta. Sáng ngày 15, binh đoàn cơ động số 1 tiến lên Vĩnh Yên vấp phải trận địa của 102 ở Ngoại Trạch, Khai Quang, Mậu Thông, phía đông - nam thị xã. Bộ đội ta đánh bật cánh trái của quân địch phải lùi về Hương Canh, đồng thời chia cat bao vây 2 đại đội của tiểu đoàn 3 trung đoàn 1 bộ binh Angiêri (Iiilier RTA). Quân ta dồn cả binh đoàn 1 vào thế chống đỡ. Giữa lúc đó máy bay địch xuất hiện và thả bom cháy xuống trận địa. Các chiến sĩ ta lần đầu gặp bom napan chưa biết cách '' đối phó. Trong ngày hôm đó, máy

https://thuviensach.vn

bay ''địch xuất kích 70 lần, ném xuống trận địa rất '' nhiều bom cháy. Bộ đội dùng vải nhựa, chăn trấn thủ trùm lên người để tránh napan. Quân địch nhân lúc đó phản công mở một con đường về phía Vĩnh Yên, nhưng suốt ngày chúng không tiến được quá 1 kilômét.
Từ trên đỉnh Tam Đảo, những lúc quang mây, không phải dùng ống nhòm cũng nhìn rõ những chiếc máy bay lao xuống trút bom lửa ở phía Vĩnh Yên Binh đoàn số 3 vẫn bị 209 bao vây chặt trong thị xã.
Quân địch nhiều lần tổ chức đánh giải vây để bắt liên lạc với binh đoàn 1 nhưng đều bị đẩy lùi.
4 giờ 30 chiều, 1 chiến Moran đưa Đờ Lát và Xalăng tới thị xã Vĩnh Yên thật ních người bị thương.
Đứng trên đài quan sát, Đờ Lát hỏi viên chỉ huy:
- Thế nào Rơđông, vẫn chưa kết thúc vụ rắc rối này ư!
viên đại tá cãi lại, nếu coi đây chỉ là một "vụ rắc rối" thì không đúng. Với 18 tiểu đoàn của 2 đại đoàn 308 và 312, nếu trận đánh ở đây thất bại thì mục tiêu sập tới của Việt Minh sẽ là Hà Nội .
Đờ Lát tỏ vẻ ngạc nhiên.
Nhưng Vanuyxem đồng tình với Rơđông. Đờ Lát quay về phía Xalăng, trách:
- Xalăng, hoặc là ông đánh lừa tôi, hoặc là ông đã lạc quan tếu! Rồi ông ta hỏi Rơđông:
- ông sợ cái gì và ông cần những phương tiện gì !
- Xin tăng cường cho binh đoàn số 1, tôi cần có một lực lượng dự trữ bảo đảm, có nghĩa là thêm 6 tiểu đoàn cùng với pháo binh.
- ông sẽ có tất cả.
Về tới Hà Nội, Đờ Lát viết cho Rơđông: "Trong sáng mai, ông sẽ có 12 tiểu đoàn và 3 cụm pháo. Tôi nghĩ như vậy công việc có thể tiến triển"I.
Buổi tối, vì phải cứu chưa thương binh và chuẩn bị đạn dược cho trận đánh ngày hôm sau, các đơn vị được lệnh rời trận địa. Vòng vây dàn ra. Đêm hôm đó, binh đoàn cơ động số 1 tới được thị xã Vĩnh Yên.
Sáng ngày 16, hai binh đoàn cơ động số 1 và số 3 chia làm ba mũi đánh chiếm khu núi Đanh.
Núi Đanh là một dải núi đất chạy dài vượt lên khỏi các triền đồi trọc ở phía bắc và đông - bắc thị xã 6 – 7 kilômét, mỏm cao nhất là điểm cao 210 nằm sát con đường từ thị xã lên thị trấn Tam Đảo, có khả năng quan sát và khống chế rộng một vùng chung quanh.
Trên núi Đanh đã có một bộ phận của trung đoàn 209 chiếm giữ. Khi địch tiến công lên, cán bộ, chiến sĩ ta anh dũng đánh trả, nhưng trước sức mạnh áp đảo của bộ binh, máy bay và pháo binh địch, cuối cùng bộ đội ta bị chúng đánh bật khỏi trận địa. Binh đoàn cơ động số 1 chiếm toàn bộ dãy núi Đanh, trong khi đó, binh đoàn cơ động số 3 cũng lần lượt chiếm giữ một số mỏm đồi ở phía đông - bắc thị xã.
https://thuviensach.vn

Trước tình hình trên, Bộ chỉ huy chiến dịch nhận định: Vĩnh Yên được tăng viện nhiều quân, địch đã củng cố phòng ngự, điều kiện đánh viện không cỏn, vì lực lượng viện của địch đã chia nhau chiếm giữ những điểm cao bên ngoài thị xã tạo nên một phòng tuyến liên hoàn đối phó với cuộc tiến công của ta. Những điểm cao địch mới chiếm đều thưa có công trình phòng ngự vững chắc.

Ta cần bỏ phương án tiến công thị xã Vĩnh Yên, khuyển sang đánh quân địch trên dãy núi Đanh khi chúng còn thưa có thời gian củng cố công sự. Bộ đội ta đã có kinh nghiệm đánh những điểm cao địch mới lấn chiếm trong chiến dịch Biên Giới.

Bộ chỉ huy chiến dịch quyết định tập trung lực lượng tiến công địch tại khu vực núi Đanh. Lực lượng được bố trí như sau: trung đoàn 36, trung đoàn 88 và trung đoàn 209 chia thành nhiều mũi tiến công quân địch. Trung đoàn 141 làm nhiệm vụ chặn đường rút lui của địch về thị xã. Trung đoàn 102 làm lực lượng dự bị chiến dịch. Sau một buổi sáng chuẩn bị gấp rút, 13 giờ 30 ngày 16 tháng 1, các đơn vị bất đầu xuất kích. Cuộc chiến đấu diễn ra quyết liệt ngay từ lúc bộ đội ta vận động tiếp cận địch cho tới khi xung phong đánh chiếm mục tiêu. Máy bay và các trận địa pháo, dưới sự chỉ điểm của máy bay trinh sát, không ngừng trút bom napan, đạn đại bác vào đội hình quân ta. Song với tinh thần dũng cảm phi thường và kỹ thuật tiếp cận khéo léo, các đơn vị đã vượt qua được lưới lửa dày đặc của địch, tiến hành công kích.

Trung đoàn 209 chiếm được các điểm cao 70, 103. 5 .giờ nhiều, trung đoàn 36 tiến lên điểm cao 157. Một cánh quân viện của binh đoàn cơ động số 3 từ Vĩnh Yên lên, bị trung đoàn 209 chặn đánh phải quay lui về thị xã.

Trước khi trời tối, binh đoàn cơ động số 1 và tiểu đoàn dù 10 thuộc địa (10è BPCP) đóng trên dãy núi Đanh chấn chỉnh lại lực lượng, bố trí thành đội hình vòng tròn trên các điểm cao.

Đêm ngày 16, các đơn vị của a08, 312 lại mở một đợt tiến công mới vào các cụm quân địch trên núi Đanh. địch thả pháo sáng cho máy bay ném bom và bắn đại bác dữ dội ngăn chặn những đợt xung phong của quân ta. Cuộc chiến đấu diễn ra quyết liệt trên những điểm cao 47, 101, 210. 2 giờ sáng ngày 17, ta chiếm được điểm cao 101 đánh thiệt hại nặng 1 tiểu đoàn Ma rốc (IILỚ RTM), chọc thủng tuyến phòng ngự của địch, nhưng lực lượng đã bị tiêu hao nhiều. Riêng ở điểm cao 210, vì thiếu hiệp đồng chặt chẽ giữa các hướng, các đợt xung phong của ta đều bị đẩy lùi.

- 2 giờ sáng ngày 17 tháng 1 năm 1951, thấy cuộc tiến công gặp nhiều khó khăn, Bộ chỉ huy chiến dịch hạ lệnh thu quân. Yếu tố bất ngờ không còn. Đờ Lát đã vơ Vét những lực lượng trên toàn chiến trường Đông Dương để tập trung đối phó với 5 trung đoàn chủ lực của ta ở hướng trưng du.

Lần đầu, bộ đội ta trực tiếp đọ sức với nhiều binh đoàn cơ động Pháp trong những trận đánh

https://thuviensach.vn

mặt đối mặt, cả ban ngày và ban đêm, trên địa hình đồi núi thấp và đồng bằng. Pháp đã sử dụng những lực lượng tinh nhuệ nhất, phát huy tối đa sức mạnh các loại vũ khí do Mỹ viện trợ. Bộ đội ta đã chiến đấu 23 ngày đêm liên tục. Ta loại khỏi vòng chiến khoảng 5.000 quân địch, trong đó có hơn 2.000 tên bị bắt sống, tiêu diệt 30 vị trí, trong đó có 10 vị trí đại đội, thu được hơn 1.000 súng các loại đủ trang bị cho một trung đoàn. Một phần phía bắc các tỉnh Vĩnh Yên, Phúc Yên ở trung du, hai huyện Bình Liêu, Hoàng Mô ở Đông Bắc được giải phóng, vùng tự do tỉnh Hải Ninh mở rộng đến sát Tiên Yên, Móng Cái. Chiến tranh du kích trong vùng địch hậu trung du và Liên khu 3 bắt đầu phục hồi.

Đây là trận đánh vận động lớn thứ hai của quân đội ta. Nếu như trong trận thứ nhất trên chiến trường rừng núi biên giới, bộ đội ta đã chứng tỏ tính ưa việt của mình, thì trận thứ hai này ở vùng đồi núi thấp không có địa hình hiểm trở, không có cây cối che phủ, nhiều cánh đồng bằng phẳng, bên cạnh những ưu điểm được phát huy đã bộc lộ những nhược điểm khá rõ.

Cơ động nhanh là một yêu cầu không thể thiếu trong đánh vận động. Trong cuộc chạy đua giữa núi rừng Cao Bắc Lạng, ta thường tới đích trước quân địch một vài giờ, và đặt chúng vào tình thế bị động. ở trưng du tình hình đã diễn ra ngược lại. Với máy bay.và xe cơ giới, quân địch thường di chuyển nhanh hơn ta. Tình hình địch biến động cực kỳ mau lẹ. Hướng đông - bắc khi ta bắt đầu nổ súng hoàn toàn sơ hở, chỉ một thời gian ngắn địch đả có thêm hai binh đoàn cơ động. Thị xã Vĩnh Yên đêm hôm trước, binh đoàn cơ động số 3 chỉ còn lại dăm trăm lính âu Phi kiệt sức và tuyệt vọng, đêm sau đã trở thành một vị trí đầy ắp quân lính. Trong đánh vận động, lượng tiêu thụ đạn dược rất cao.

Một khẩu súng tối tân nhất cũng trở thành vô dụng khi không còn đạn ! Toàn bộ công việc tiếp tế đạn của ta đều dựa trên đôi phân và đôi vai của những anh, chị dân công !

Chúng ta thiếu nhiều vũ khí cần cho đánh vận động. Ta không đủ vũ khí nặng để chế áp những trận địa pháo của địch. Ta hoàn toàn không có vũ khí phòng không. Do đó, những mũi tiến công và đội hình xung phong của ta trở thành mục tiêu của máy bay cường kích và những khẩu pháo được điều chỉnh bởi máy bay "bà già".

Các chiến sĩ ta đã đánh tơi tả binh đoàn cơ động số 3 ở Liễn Sơn, Xuân Trạch, ở Thanh Vân, Đạo Tú, bẻ gãy những mũi tiến công của binh đoàn cơ động số 1 có máy bay yểm trợ trên đường Phúc Yên - Vĩnh Yên và đẩy quân địch vào thế phải chống trả suốt cả một ngày, nhưng họ không thể đối phó được với bom napan và những loạt đạn pháo rơi trúng đội hình trong những đợt xung phong. Chúng ta chưa có khả năng khắc phục những nhược điểm này.

Sáng ngày 17 tháng 1 năm 1951, chúng tôi quyết định kết thúc chiến dịch Trung Du. Từ trung du trở về, tôi tới gặp Bác và anh Trường Chinh, báo cáo tình hình chiến dịch. Cách đối phó của Đờ Lát rất kiên quyết, kịp thời, khác hẳn với những tổng chỉ huy Pháp ta đã gặp. Tôi đề nghị

https://thuviensach.vn

Trung ương cho mở tiếp một chiến dịch mới. Ta cần đẩy mạnh hoạt động quân sự trước mùa mưa, không để cho Đờ Lát có thời gian cửng cố lực lượng và càn quét đồng bằng. Bác và anh Trường Chinh nói chuẩn bị ngay kế hoạch. Bác nói sẽ có thư động viên bộ đội nhân dịp kết thúc chiến dịch Trung Du.

Chỉ còn hai mươi ngày nữa là tới Đại hội Đảng, Tổng quân ủy được mời họp gấp. Các họp có mặt các đồng chí cố vấn Trung ương Đảng đã có dự kiến sau chiến dịch Trưng Du sẽ mở chiến dịch ở Liên khu 3 tiến tới giải phóng đồng bằng Bác Bộ. Chiến dịch Trần Hưng Đạo kết thúc không thuận lợi mang lại sự phân vân. CÓ ý kiến nên mở một chiến dịch theo hướng Lục Nam, vẫn trên địa hình trung du. Các cố vấn gợi ý nên đánh Móng Cái để hoàn thành giải phóng toàn bộ biên giới phía bắc.

Tôi nhận thấy trung du tuy là chiến trường quen thuộc, thuận lợi về mặt tiếp tế, nhưng phòng tuyến địch ở Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Bâc Giang đã được củng cố, lực lượng địch tại đây rất đông, thường xuyên đề phòng một cuộc tiến công mới của ta. Liên khu 3 có những địa bàn địch yếu, sơ hở, nhưng đường vận chuyển xa lại bị nhiều sông ngòi chia cật, khó giải quyết vấn đề tiếp tế lương thực, đạn dược. Liên khu 3 cũng giống trung du là nơi địch có thể tăng viện rất nhanh. Thị xã Móng Cái nằm quá sâu trong vùng địch, đường vận chuyển khó, lại ở gan bờ biển dễ bị pháo của hạm đội khống chế, nếu ta giải phóng được thị xã này thì cũng khó giữ. Tổng quân ủy bàn bạc với các cố vấn. Mọi người đều nhất trí nên chọn một địa bàn xung yếu mà địch có sơ hở, vẫn trên địa hình trung du, nhưng lại có rừng núi phù hợp với những điều kiện đánh điểm diệt viện của bộ đội ta. Tôi gửi một bản báo cáo lên Thường vụ và Bác đề nghị tạm hoãn mở chiến dịch ở Liên khu 3 và chuyển hướng sang Đông Bắc.

Thường vụ và Bác nhất trí.

Ngày 30 tháng 1 năm 1951, Trung ương Đảng chỉ định Đảng ủy chiến dịch gồm 5 đồng chí: VÕ Nguyên Giáp, Nguyễn Chí Thanh, Chu Văn Tấn, Hoàng Văn Thái, Trần Hữu Dực. Tôi là bí thư đảng ủy kiêm chỉ huy trưởng chiến dịch. Trung ương xác định mục đích của chiến dịch là tiêu diệt sinh lực địch, phá kế hoạch chấn chỉnh phòng ngự của chúng và đẩy mạnh chiến tranh du kích. Mục tiêu đề ra là diệt từ 6 đến 8 tiểu đoàn. Chiến dịch mang tên anh hùng dân tộc Hoàng Hoa Thám.

Bộ Tổng tham mưu nhanh chóng xây dựng kế hoạch và cử cán bộ đi chuẩn bị chiến trường. Cuộc họp Hội đồng Chính phủ được triệu tập đúng ngày Tết Nguyên đán. Theo ý Bác, tôi báo cáo về chiến dịch vừa qua, coi như quà Tết của quân đội nhân phiên họp đầu Xuân. Tôi trình bày những gì bộ đội đã làm được và chưa làm được trên mặt trận Trung Du. Lần này nghe xong, Bác nhận xét: ''''lvề Trung Du, quân đội ta đã tiến bộ nhiều. Chiến đấu với các binh đoàn cơ động địch ban ngày trên địa hình bằng phẳng, đánh quy cả một GM, không phải chiến dịch chưa

https://thuviensach.vn

hoàn thành các mục tiêu đề ra, mà kết quả thu được có phần vượt mức".
Chiến trường Đông Bắc mà ta lựa chọn lần này nằm sâu trong vùng địch, nơi có những trục đường 17 và 18.
Đường 18 chạy từ tỉnh Quảng Yên bên bờ biển, tiếp giáp với thành phố Hải Phòng và vùng mỏ Hòn Gai, qua Uông Bí, Bí Chợ, Tràng Bạch Mạo Khê, Đông Triều, Phả Lại về Bắc Ninh. Đường 17 chạy từ Phả Lại qua Bến Tắm đi Lục Nam. Đây là vùng vàng đen của TỔ quốc. Những khu mỏ ở Hòn Gai, Vàng Danh, Mạo Khê... đã được thực dân Pháp khai thác từ lâu. Đường 18 nằm giữa một bên là dãy núi Đông Triều hiểm trở, một bên là con sông Đá Bạch tàu chiến của địch thường qua lại. Đặc biệt ở đây có Vàng Danh là nơi cung cấp nước ngọt cho Hải Phòng. Vùng giải phóng của ta ở Đông Bắc hẹp, đường sá ít, dân cư thưa thớt phần lớn là đồng bào thiểu số gốc Hoa, tư tưởng cầu an. Cơ sở của ta tại đây yếu nên công tác chuẩn bị chiến trường gặp nhiều khó khăn.
Đảng ủy chiến dịch quyết định phương châm tác chiến là coi trọng đánh công kiên và đánh vận động ngang nhau, tùy theo tình hình phát triển của chiến dịch sẽ có quyết định mới. Như vậy là ta sẽ đùng cả đánh điểm và diệt viện nhằm tiêu diệt sinh lực địch, nhưng rút kinh nghiệm chiến dịch Trung Du, ta sẽ tránh đánh vận động trong những điều kiện bất lợi. Mức tiêu hao của bộ đội vì phi pháo trong những trận đánh ngày 16 tháng 1 năm 1951 ở Vĩnh Yên khá cao.
Bộ Tổng tham mưu đề ra hai phương án tác chiến để Bộ chỉ huy chiến dịch lựa chọn. Phương án 1 lấy đường số 17 và 18 làm hướng chính, hướng phụ là đường số 13.
Phương án 2 lấy đường 13 làm hướng chính, hướng phụ là đường 17 và 18. Sau khi cân nhắc, Đảng ủy quyết định chọn hướng chinh của chiến dịch là đường 18, đoạn từ Bãi Thảo đến Uống Bí, dài khoảng 50 kilômét. Tại vùng này có ba phân khu của địch: phân khu Núi Đèo, phân khu Quảng Yên, phân khu Phả Lại, hình thành tuyến phòng thủ đường 18, bảo vệ vòng ngoài cho Hải Phòng, Hải Dương và đường số 5. Lực lượng địch trong khu vực, kể cả quân chiến đóng và quân cơ động, là 11 tiểu đoàn; trong đó có binh đoàn cơ động số17, đứng chân ở Phả Lại, thuộc lực lượng cơ động chung của địch. Sau chiến dịch Trần Hưng Đạo, địch đã tăng cường lực lượng cho một số nơi như Phả Lại, Đóng Triều, Mạo Khê, Uổng Bí, Quảng Yên. Dự kiến, do vị trí quan trọng của đường 18 nên khi bị tiến công có nhiều khả năng địch sẽ tăng viện nhanh và mạnh bằng đường bộ, đường thủy và đường không để đối phó với ta.
Địa hình rừng núi, ruộng đồng đan nhau, những đám sình lầy mọc đầy sú vẹt nằm xen với những khu đất bằng phẳng dọn đường 18 sẽ cho phép ta đánh vận động lớn tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch:
Ta chủ trương tạo ra cái thế uy hiếp cùng một lúc cả Hà Nội và Hải Phòng ngay từ khi mở đầu chiến dịch.
https://thuviensach.vn

Đại đoàn 304 được trao nhiệm vụ đánh địch từ Vĩnh Yên tới Việt Trì. Đại đoàn 320 đánh địch ở khu vực Sơn Tây, Hà Đông. Liên khu Việt Bắc tiếp tục đẩy mạnh chiến tranh du kích ở Trung Du và Đông Bae. Liên khu 3 đẩy mạnh chiến tranh du kích ở Tả Ngạn và Hữu Ngạn, phá hoại giao thông trên đường số 5, số 1, số 6, số 11. Bộ Tổng tư lệnh nhắc nhở các tỉnh trung du chú trọng đánh địa lôi, phá hoại đường giao thông, đặc biệt là những cầu trên đường 1, 2, 13, và khi có thời cơ thì tiêu diệt những vị trí ở nam phần Bắc Ninh, nam phần Vĩnh Phút, quấy rối tiêu hao các đội quân cơ động của địch.
Lực lượng tham gia chiến đấu lên tới gần 40.000 người. Dự kiến phải huy động trên 50.000 dân công, 1.263 tấn lương thực, 156 tấn đạn dược để bảo đảm chiến đấu.
Đường vận chuyển từ hậu phương ra mặt trận chính dài hàng trăm kilômét, phải vượt qua nhiều đoạn độc đạo máy bay và pháo địch khống chế ngày đêm.
Thời gian chiến dịch dự tính là một tháng ở cả hướng chính và hướng phụ. Lực lượng tham gia ở hướng chính gồm 2 đại đoàn: - 308, 312, 2 trung đoàn: 174, 98 cùng 4 liên đội sơn pháo 75 ly.
Sau Đại hội Đảng, Bác từ Tuyên Quang lên Bâc Cạn phổ biến những nghị quyết của đại hội. Đầu tháng 3 năm 1951, Bác nói với tôi Người muốn đi thăm một đơn vị công binh. Tôi và anh Trần Đăng Ninh, Chủ nhiệm Tổng cục Cung cấp, đi cùng Người xuống đại đội 250 bộ đội công binh. Bác nghe cán bộ, chiến sĩ báo cáo tình hình công tác, học tập, rồi hỏi "các chú ăn mấy lạng gạo một ngày!". Anh em trả lời: "Thưa Bác, 8 lạng''l. Bác quay lại nói với anh Trần Đăng Ninh: "Các chú công binh lao động nặng nhoè, vất vả, cần được ăn no. Từ nay chú cho công binh ăn 9 lạng gạo một ngày" . Từ sau chiến dịch Biên Giới, Bác đặc biệt quan tâm tới vấn đề giao thông. Người nhiều lần đi thăm bộ đội và dân công làm đường.
Cũng trong tháng Ba, Bác đi kiểm tra việc sửa cầu và một số cơ sở vận tải, kho tàng trên đường số 8. Bác đến một đơn vị ô tó đầu tiên của Cục Vận tải, Bộ Quốc phòng, mới thành lập. Người nói: "Hiện nay nước ta chưa sản xuất được xe. Xăng dầu cũng vậy, có rất ít. Kháng chiến còn dài, chiến dịch ngày một mở rộng, yêu cầu vận chuyển ngày càng cao... Xe, xăng là mồ hôi, nước mắt, xương máu của nhân dân. Các chú phải chăm sóc xe, yêu xe như con, quý xăng như máu''. ''Yêu xe như con, quý xăng như máu'', câu nói của Người đã khắp sâu trong lòng mỗi chiến sĩ lái xe trong suốt hai cuộc kháng chiến chống Pháp và tháng Mỹ.
Ngày 3 tháng 3, Bác đi dự lễ khai mạc Đại hội thống nhất Việt Minh - Liên Việt. Việt Minh, đứa con tinh thần của''người, một sáng tạo thiên tài đã đi vào lịch sử. Người bày tỏ niềm sung sướng vô hạn vì được thấy "rừng cây đại đoàn kết ấy nở hoa kết quả ýà gốc rễ nó đang ăn sâu lan rộng khắp toàn dân, và nó có một tương lai ''!trường xuân bất lão", và "chẳng những là toàn dân Việt Nam đại đoàn kết, mà toàn dân hai nước anh em là Cao Miên và Ai Lao cũng đi đến đại đoàn kết".

https://thuviensach.vn

Ngày 5 tháng 3 năm 1951, Bộ Tổng tư lệnh tổ chức hội nghị trao nhiệm vụ cho các đơn vị ở hướng chính tại Điềm Mạc (Định Hóa). Giữa cuộc họp, Bác tới. Bác nói:

- "Các đồng chí sẽ đi qua dải đất lịch sử Bạch Đằng - Vạn Kiếp là dịp để các đồng chí tưởng nhớ lại tấm gương oanh liệt chống ngoại xâm của dân tộc ta, để cùng nỗ lực tiêu diệt được nhiều giặc, giành toàn thắng cho chiến dịch, kế tục truyền thống anh dũng đời trước, tiếp tục chiến đấu bảo vệ nhân dân, bảo vệ TỔ quốc".

Những cán bộ cùng lên đường lần này vẫn là số đồng chí đã tham gia chiến dịch Trung Du.

ĐẦU tháng 3 năm 1951, cơ quan tham mưu Pháp tin chắc rằng Việt Minh đang chuẩn bị tiếp tục một cuộc tiến công mới nhắm vào đồng bằng, với 5 đại đoàn họ đang cô trong tay, đây sẽ lả trận đánh lận có quan hệ tới số phận Bắc Bộ, nhưng vẫn chưa xác định được nó sẽ nổ ra ở đâu. Nhìn cách bố trí lực. lượng của ta, bộ chỉ huy Pháp cho rằng vùng Việt Trì đang bị trực tiếp đe dọa.

Trước khi về Pháp đấu tranh đòi tiếp tục tăng viện cho Đông Dương, Đờ Lát đã tính toán mọi mặt nhằm chặn đứng âm mưu này. Cơ quan tham mưa đang tiến hành những biện pháp dự phòng do Đờ Lát chỉ thị, thì bỗng nhận được tin 2 đại đoàn 308, 312 đã đi vòng về phía đông, uy hiếp Phủ Lạng Thương và có thể cả Đông Triều.

Đến ngày 19 tháng 3, Xalăng nhận được những tin tức cụ thể hơn: 2 đại đoàn 308, 312 cùng với 2 trung đoàn của 316 đã tập trung tại dãy núi Đông Triều, và trận đánh có thể nổ ra vào ngày 23 tháng 3 năm 1951. ở phía tây, 2 đại đoàn khác là 304 và 320 đang hình thành một gọng kìm đe dọa Hà Nội.

Quân số ở hướng chính của ta là 25.719 người. Cùng đi với bộ đội ra mặt trận có 30.000 dân công. Bộ đội và dân công tuy đã xuất phát từ nhiều hướng nhưng vẫn tạo ra những dòng người vô tận không dễ lọt qua tai mật quân địch. Mọi người đều mang vác nặng. Các chiến sĩ có 30 kilôgam súng, đạn, thuốc nổ, lương thực trên vai. Dân công chuyển vận gạo, đạn còn phải gồng gánh nặng hơn.

Riêng những khẩu sơn pháo lần đầu được vận chuyển bằng ngựa. Những ngày đầu hành quân, thời tiết xấu. Đây lại là một điều may. Không có máy bay cản trở dọn đường. Cả đoàn người lọt vào vùng sau lưng địch không gây chấn động. Trên đường đi chiến dịch, các đun vị bộ đội và dân công nhận được tờ báo Nhân Dân số 1 loan tin Đại hội Đảng họp, Đảng ta đã ra công khai. Tiếng hoan hô, hò reo nổi lên vang dậy. Nhiều đơn vị đã tổ chức ngay mít tinh để chào mừng. Hàng loạt quyết tâm thư với những lời lẽ nồng cháy gửi về Bộ chỉ huy chiến dịch hứa hẹn khắc phục mọi khó khăn hoàn thành nhiệm vụ mà Đảng và quân đội trao phó.

Ngày 18 và ngày 19 tháng 3 năm 1951, Đảng ủy chiến dịch họp tại sở chỉ huy mới ở Bãi Đá, Mai Sau, cách Lục Ngạn 14 kilômét về phía nam. Các đơn vị đi trinh sát về báo cáo chưa nắm chắc

https://thuviensach.vn

địch, địa hình đường 18 trong thực tế trống trải, hẹp, khó tập kết lực lượng lớn, khó giấu quân
Hai phương án tác chiến được nêu lên: Thứ nhất là đánh điểm nhỏ để diệt viện. ưu điểm của phương án này là chắc thắng, che giấu được lực lượng của ta.
Nhưng nhược điểm của phương án là ta đánh điểm nhỏ tbì địch sẽ dùng viện nhỏ, và nếu phải đợi lâu ta sẽ gặp khó khăn về tiếp tế. Thứ hai là đánh điểm lớn để diệt viện lớn. Phương án này tranh thủ được bất ngờ, địch có thể nhanh phóng đưa viện lớn tới, tạo điều kiện cho chiến dịch giành thắng lợi ngay tử đầu. Nhưng nhược điểm của nó là không bảo đảm chắc thắng.
sau khi cân nhắc, Đảng ủy quyết định chọn phương án thứ nhất kết hợp với theo dõi sát tình hình địch, khi thấy xuất hiện điều kiện có lợi sẽ chuyển sang phương án thứ hai. Ta sẽ mở đầu chiến dịch bằng đánh một loạt vị trí bảo vệ hệ thống dẫn nước ngọt từ Vàng Danh về Hải Phòng, cắt con đường từ Quảng Yên đi Uống Bí, đồng thời bố trí 2 trung đoàn phục kích tại đây để diệt quân viện.
Nhận thấy các đơn vị nắm địch chưa chắc, Đảng ủy quyết định kéo dài thời gian chuẩn bị thêm ba ngày. Cuộc hành quân vào vị trí tập kết cực kỳ khó khăn.
Con đường đột đạo từ lâu hoang phế, nhiều đèo cao, dốc đứng, hoàn toàn không thích ứng với một cuộc chuyển quân lớn Hơn thế, địch đã đánh hơi thấy sự di chuyển của quân ta, dùng máy bay trút bom ngăn chặn, nhiều đoạn đường lại nằm trong tầm kiểm soát của pháo địch.
Trơi mưa liên miên đã làm những con suối trở nên hung dữ và những đèo cao càng trở nên hiểm trở tưởng như không thể vượt qua. Chiến sĩ xung kích phải bỏ vải nhựa, chán trấn th,ủ bọc thuốc nổ và gạo, bám từng mỏm đá, từng mấu cây để leo lên trên con đường đèo, đất đã biến thành bùn đặc quát li trơll như mỡ. Đoàn quân có lúc phải đứng hàng giờ giữa suối, giữa đèo mưa rát mặt, không thể tìm ra ch ngồi nghỉ tạm hoặc đặt ba lô. Quần áo mặc trên người ơt rồi lại khô, khô rồi lại ướt. Đáng sợ hơn là những bao gạo bắt đầu lên men. Cả 308 và 312 đều bị máy bay địch ném bom vào đội hình. Sự cản trở của máy bay và pháo địch không gây thiệt hại gì đáng kể giữa địa hình rừng núi. Nhưng điều khiến chúng tôi lo lắng là đường xấu và thời tiết đã làm suy giảm sức khỏc cửa bộ đội trước ngày nổ súng.
Kỳ lạ hơn cả là sức chịu đựng bền bỉ của hàng vạn dân công phục vụ chiến dịch. Trong hàng ngũ dân công có nhiều người lớn tuổi và những em thiếu niên. Hỏi mới biết nhiều trường học, cả thầy và trò cùng đi dân công!
Phục vụ chiến dịch lần này ngoài đồng bào vùng tự do còn có những đội dân công từ vùng sau lưng địch ra, phần lớn thuộc ba tỉnh Bắc Ninh, Bắc Giang và Quảng Yên. Người lớn tuổi là những bác công nhân khuân vác ở Yên Viên, Gia Lâm, Đáp Cầu, những bác thuyền chài trên sông Cầu, sông Thương, sông Kinh Thầy, Đá Bạch. Trong hàng ngũ dân công có những anh, chị du kích, những cán bộ huyện, xã ở Thủy Nguyên, Kinh Môn, Yên Hưng. Đông Triều, Quế Dương, VÕ

https://thuviensach.vn

Giàng... những người đã làm cho vùng tạm chiếm trở nên sôi sục mỗi lần ta tổ chức chiến dịch. Hành trang của người chiến sĩ dân công ra trận cực kỳ giản dị. Phần lớn không có chăn, màn, vải che mưa.

SỐ đông lại là phụ nữ!... Nhưng không nghe một lời kêu ca, phàn nàn. Bộ đội hễ gặp dân công là rộn ràng lời chào thăm hỏi quê hương, tiếng reo cười khi gặp người cùng quê Những tiếng hát, câu hò trong trẻo vang lên trong mưa, rét, sương mù.

" … Đèo cao thì mặc đèo cao Ta leo lên đỉnh, ta cao hơn đèo...!!!"

Cáu hò không biết của ai cất lên trên đỉnh đèo Thùng đêm ấy đã đi vào kho tàng văn hoá của dân tộc.

Phần thưởng lớn nhất cho bộ đội và dân công là khi leo lên đỉnh đèo, ban đêm, nhìn thấy xa xa ánh đèn điện của thành phố Hải Phòng, ban ngày, khi trời trong, nhìn thấy con đường 18 lượn vòng giữa những mỏm đồi và cánh đồng dưới chân núi.

Sau đêm vượt đèo Thùng, anh Vi Quốc Thanh nói:

- Trung Quốc có nhiều núi cao nhưng hành quân vượt qua không khó. Việt Nam núi không cao nhưng rất hiểm trở. Đế quốc đánh nhau với quân đội Việt Nam ở vùng rừng núi nhất định thua.

Sở chỉ huy chiến dịch chuyển về chân núi Yên Tử.

Bảy thế kỷ trước, vua Trần Nhân Tông sau khi đánh thông giặc Nguyên đã về đây tu và trở thành Đệ nhất sư tổ của Thiền tông Trúc Lâm Yên Tử. Trước chiến tranh, tôi đã có lần lên núi Yên Tử. Từ trên đỉnh núi có thể nhìn thấy thành phố Hải Phòng.

ĐÊM ngày 23 tháng 3 năm 1951, mở đầu chiến dịch, các tiểu đoàn 23, 322 của trung đoàn 88 đại đoàn 308 diệt gọn 3 vị trí Lọc Nước, Đập Nước, Sống Trâu, không một chiến sĩ nào thương vong; trung đoàn 174 của đại đoàn 316 san bằng vị trí Lán Tháp. Toàn bộ những bốt bảo vệ hệ thống dẫn nước ngọt từ Vàng Danh về Hải Phòng đều bị tiêu diệt. Ta hy vọng nguồn nước ngọt duy nhất của thành phố Cảng bị đe doạ sẽ buộc quân ứng chiến của địch phải kéo tới.

Hai trung đoàn 102 và 36 dàn quân dọc con đường sắt chở than từ Vàng Danh ra Uổng Bí. Đại đoàn 312 đón địch từ phía Đông Triều lên. Trung đoàn 98 đánh một số tháp canh, phá cầu ở Biểu Nghi quấy rối thu hút địch.

Đêm ngày 25 tháng 3, trung đoàn 98 tiêu diệt vị trí Chấp Khê. Ba ngày chờ đợi đã qua. Quân viện địch vẫn chưa xuất hiện. Bộ chỉ huy chiến dịch quyết định đánh tiếp những cứ điểm lớn trên đường 18 xung quanh Uổng Bí, trong đó có những vị trí quan trọng như Bí Chợ, Tràng Bạch.

Đêm ngày 27 tháng 3, các đơn vị đồng loạt nổ súng. Trung đoàn 102 được 2 tiểu đoàn pháo binh chi viện, chia thành bốn mũi tiến công Bí Chợ do 150 quân địch phần lớn là âu Phi bảo vệ. Ngay từ loạt pháo đầu, chúng ta đã bắn trúng nhà chỉ huy, phá hủy đài thông tin. Xung kích

https://thuviensach.vn

nhanh chóng dùng bộc phá đánh vỡ lớp tường trình dày 60 xăngtimét và xung phong từ cả bốn phía. Đồn Bí Chợ hoàn toàn bị tiêu diệt sau 45 phút, pháo địch không kịp chi viện. Cùng lúc, trung đoàn 36 tiêu diệt vị trí Phán Huệ. Bên phía đại đoàn 312, trung đoàn 141 cũng tiêu diệt vị trí Tràng Bạch. Quân địch hoang mang bỏ chạy khỏi nhiễu tháp canh. '''' Bộ chỉ huy chiến dịch quyết định đánh thẳng vào thị trấn Uổng Bí nằm trên đường 18 giữa khu mỏ than Tràng Bạch, Bí Chợ, Vàng Danh. Nhưng ngay chiều ngày 28 tháng 3, quân địch bỏ Uổng Bí chạy về Quảng Yên. Đây là một điều bất ngờ đối với ta. '''' Cùng thời gian này, tiểu đoàn Bạch Đằng của tỉnh đã luồn sâu vào địch hậu phát động nhân dân nổi lên bao vây đồn bốt địch, phá tề, trừ gian, phá cầu cống. Các cầu trên đường 18 đều bị phá. Đường 18 bị cát đứt một đoạn dài 40 kilômét. Nhân dân hai bờ sông Bạch Đằng và sông Kinh Thầy đánh trống, đánh mõ suốt đêm uy hiếp quân địch.

Chiến dịch Hoàng Hoa Thám diễn ra trong lúc Đờ Lát không có mặt ở Đông Dương. Phát hiện các đại đoàn 308, 312 xuất hiện ở hướng Đông Bắc, và 304, 320 ở hướng Vĩnh Phúc - Sun Tây, Xalăng phán đoán ta sẽ từ hai hướng đánh vào Hà Nội và Hải Phòng, nên điều các binh đoàn cơ động về Trung Du và Đông Bắc. Khi cuộc tiến công nổ ra trên đường 18, Xalăng không dám tung những binh đoàn cơ động về phía rừng núi nguy hiểm, chỉ điều nhiều thủy đội xung kích đến vùng sông Đá Bạch gần đường 18, và đưa tuần dương hạm Duguay Troui cùng các tàu hộ tống Brazza, Chevreuil đến vùng biển Đông Bắc sân sàng ''''chi viện tối đa bâng hỏa lực để đối phó với những cuộc tiến công. Vẫn chưa thấy bóng dáng quân viện.

Bộ chỉ huy chiến dịch quyết định tiêu diệt Mạo Khê, vị trí then chốt án ngữ con đường tiến về Đông Triều và ra đường số 5, buộc địch phải sử dụng quân viện. Ở Mạo Khê có hai cứ điểm đại đội: Mạo Khê MỎ và Mạo Khê Phố, nằm cách nhau 2 kilômét trên địa hình có những đồi thấp xe>n kẽ Với ruộng nước: Ta chủ trương diệt Mạo Khê trước khi địch tăng cường lực lượng phòng ngự. Trung đoàn 209 được trao nhiệm vụ đánh Mạo Khê Mỏ, trung đoàn 36 đánh Mạo Khê Phố dưới sự chỉ huy thung của đại đoàn 812. Trận đánh sẽ diễn ra vào đêm ngày 29.

Trong ngày 29, có tin Đờ Lát đã từ Pa ri trở lại Hà Nội. Với sự có mặt của Đờ Lát, chắc chắn địch sẽ có những phản ứng mạnh hơn.

Buổi tối, bộ phận kỹ thuật báo cáo địch vừa tăng cường cho Mạo Khê Phố tiểu đoàn 6 dù thuộc địa (6è BPC). Điều này nằm ngoài dự kiến. Bộ chỉ huy chiến dịch quyết định ngừng đánh Mạo Khê Phố. Nhưng mệnh lệnh không tới kịp trung đoàn 36 trước giờ nổ súng, trong khi quân địch ở Mạo Khê Phố đã tăng từ 150 lên trên 700 tên. Trung đoàn 209 đánh Mạo Khê MỎ đã tiêu diệt già nửa quân đồn trú, nhưng vẫn phải rút lui vì pháo địch từ tàu chiến và Đông Triều bắn về gây nhiều thiệt hại. Trung đoàn 36 sau khi đột nhập Mạo Khê Phố nhận thấy ở đây không phải chỉ có một đại đội ngụy, mà đầy ắp quân dù với cả xe tăng và xe bọc thép, đã chiến đấu với quân

https://thuviensach.vn

địch trong từng căn nhà cho tới khi trời sáng mới rút lui.
Bộ chỉ huy chiến dịch nhận thấy các vị trí còn lại trên đường 18 đã được tăng cường, quyết định kết thúc đợt 1.
Công viện tiếp tế cho chiến dịch trở nên khó khăn vì đường từ hậu phương ra mặt trận xa và thường xuyên bị máy bay, đại bác địch cản trở. Mặc dù đường 18 bị uy hiếp nặng nhưng các binh đoàn cơ động của địch vẫn án binh bất động. Chúng tôi quyết định chuyển sang đợt 2, tiếp tục đánh một loạt vị trí do đại đội địch chiếm đóng. Những mục tiêu được chọn lần này đều nằm trên đường 17.
Đêm ngày 4 tháng 4 năm 1951, bộ đội ta đồng loạt nổ súng. Trung đoàn 102 đánh Bến Tắm, trung đoàn 88 đánh Bãi Thảo, trung đoàn 141 đánh Hoàng Gián, trung đoàn 98 đánh Hạ Chiêu. Nhưng cả 4 trưng đoàn đều đột phá không thành công! Đồng chí Vũ Mạnh Hùng, trung đoàn trưởng trung đoàn 98, hy sinh vì đạn pháo của địch. Thất bại của các trận đánh không phải do quân đồn trú có công sự phòng ngự vững chắc hoặc kiên quyết đối phó, mà chỉ vì địch đã đựng lên một hàng rào lửa bằng đại bác quanh cứ điểm ngăn cản những đợt xung phong của ta.
Sáng ngày 5 tháng 4, tôi gặp đồng chí Vi Quốc Thanh.
- Địch nhất định không tung những binh đoàn cơ động vào khu vực này. Ta cần phải thu quân.
- Đồng ý với VÕ Tổng, đoàn cố vấn cũng nhận thấy nên kết thúc chiến dịch. - Lực lượng ta đã bị tiêu hao.
- Đã nắm được số thương vong chưa!
- Tham mưu dự tính khoảng 2.000 người. Gần 500 đồng chí hi sinh, trong đó có 1 trung đoàn trưởng. Trên 1 500 đồng chí bị thương. Tỉ lệ tiêu hao giữa địch và ta là 1 trên 1.
Trong chiến dịch này đã huy động 25 ngàn bộ đội. Thương vong chưa đầy 2% không phải là lớn. Nhiễu đồng chí bị thương sẽ trở lại đơn vị. .
- ở việt Nam chưa có chiến dịch nào số thương vong nhiều như thế này ! Bộ đội Việt Nam đã chuyển sang .giai đoạn đánh lớn.
Rồi đây còn phải chấp nhận những tổn thất lớn hơn nhiều. Pháo binh của đế quốc Pháp rất giỏi !
- Tôi nghĩ là phải tìm ra một cách đánh địch hiệu quả hơn.
Ngày 5 tháng 4 năm 1951 chiến dịch Hoàng Hoa Thám kết thúc. Chiến dịch để lại cho tôi một ấn tượng nặng nề.
Sau này chúng ta mới biết chiến dịch Hoàng Hoa Thám tiếp nối ngay sau chiến dịch Trung Du đã khiến cho Đờ Lát bắt đầu "lo lâng nhận ra khó khăn cực độ trong nhiệm vụ mà mình thực hiện". Đờ Lát buột phải làm trái với tính cách của mình là giữ lại những binh đoàn cơ động tránh một cuộc đụng độ ở vùng rừng núi, kiên nhẫn chờ quân ta cạn lương thực rút lui. Đờ Lát
https://thuviensach.vn

đã tâm sự với viên quan ba tùy tùng Roayê (Royer): "Thật kinh khủng, cái công việc mà tôi đã dấn thân vào. Đến bây giờ tôi thực sự chưa hoàn toàn biết giải thích ra sao !".

Chương 6
VỀ ĐỒNG BẰNG

Từ chiến dịch Hoàng Hoa Thám về, tôi tới gặp anh Trường Chinh. Đồng chí Tổng bí thư vẫn vui vẻ như những lần tôi từ mặt trận trở về. Ở anh, là sự kết hợp giữa tính nguyên tắc, cẩn trọng của nhà cách mạng được tôi luyện qua nhiễu năm hoạt động bí mật với tính đôn hậu, trung thực gần như bẩm sinh, là một hình ảnh không thay đổi lúc nào cũng mang lại sự ấm áp vầ tin cậy Suốt chiến dịch, báo cáo gửi về Trung ương rất đều đặn. Anh Trường Chinh đã biết rõ việc tiêu diệt sinh lực địch trong chiến dịch còn hạn chế. Anh hỏi tôi:
- Anh đã nhận được nghị quyết tháng 3 của Trung ương chưa !
- Tôi đã nhận được.
Hội nghị Trung ương họp lúc tôi đang ở mặt trận. Nghị quyết Trung ương một lần nữa lại xác định: ''cuộc đấu timh của ta là cuộc đấu tranh trường kỳ và gian khổ" và "tự lực cánh sinh là chính". Đảng ta đã nhìn thấy con đường phía trước còn nhiều chông gai.
Tôi báo cáo với đồng chí Tổng bí thư những nguyên nhân dẫn tới kết quả rất hạn chế của chiến dịch. Anh Trường Chinh nói:
- Đánh nhau thể nào cũng có trận được, trận không.
Mình khôn, nhưng phải nghĩ địch cũng khôn. Mình đã diệt 2 binh đoàn địch ở biên giới, vừa rồi suýt nữa thì diệt gọn GM3 ở Trung Du, địch đã rút kinh nghiệm nên lần này chúng không mắc lừa ta. CÓ tiếp tục "đánh điểm diệt viện" thì cũng phải biến hóa. Cần tổ chức tổng kết thật kỹ để rút ra bài học. '' Chúng tôi đã triệu tập cán bộ về trước trong khi đơn vị đang rút quân để tiến hành hội nghị tổng kết. Mời anh tới dự.
Anh Trường Chinh nói:
- Cuối tháng Ba, Bác và Trung ương đã nhận được báo cáo của anh và anh Nguyễn Chí Thanh đề nghị sau chiến dịch Hoàng Hoa Thám sẽ mở chiến dịch tại Liên khu 3, không đánh Móng Cái. Liên khu 3 báo cáo lên đã chuẩn bị cả rồi, đồng bào rất mong bộ đội về. Đánh đồng bằng khó, nhưng hiện nay ngoài trung du và đồng bằng chưa có nơi nào khác ! Trung ương thấy nên mở một chiến dịch nữa trước mùa mưa. Bộ đội cần củng cố và nghỉ ngơi bao nhiêu thời gian !
- Chiến dịch vừa rồi không tiêu diệt được nhiều sinh lực địch nên cán bộ, chiến sĩ đều mong đánh tiếp. Sẽ mở chiến dịch ở Liên khu 3, nhưng cụ thể là đâu, xin báo cáo với Trung ương sau. Tôi nghĩ chỉ sau vài tuần, bộ đội có thể lên đường.
Anh Trường Chinh hẹn sẽ tới dự hội nghị tổng kết. Trở về cơ quan, thấy có đoàn cán bộ vừa ở

https://thuviensach.vn

Liên khu 3 về đang báo cáo, tôi vào nghe luôn. Ngay trong thời gian ta tiến hành chiến dịch ở Đông Bắc, Bộ Tổng tham mưu đã phái cán bộ xuống Liên khu 3 tìm hiểu tình hình.
Qua các báo cáo, tôi được biết vì phần lớn những đơn vị âu Phi bị dồn lên phía bắc đối phó với ta, nên lực lượng địch ở phía nam đồng bang Liên khu 3, hầu hết là ngụy binh. Tại đây, quân cơ động ít, thế bố trí của địch phân tán, công sự chưa được củng cố nhiều. điếu đáng lo ngại là địch đã lợi dụng một số giáo dân lập tề vũ trang ở nhiều nơi, và tổ chức một mạng lưới gián điệp khá nguy hiểm. Sau khi nắm được ý định của Trung ương, Liên khu 8 đã xúc tiến công việc chuẩn bị chiến trường. Đồng chí Văn Tiến Dũng được cử làm trưởng ban chuẩn bị.
Mạng đường sá từ Việt Bắc về Liên khu 3 vào tới Thanh Hóa đã thông suốt. VỀ lương thực, huy động được 5.000 tấn thóc, một số thực phầm. Vụ chiêm năm nay lái được mùa. Liên khu ủy đã mở lớp cán bộ phục vụ chiến dịch gồm 200 chi ủy viên và huyện ủy viên.
Theo đánh giá của các đồng chí vừa đi về thì so với các tỉnh ở Liên khu 3, Ninh Bình là nơi địch yếu hơn cả.
Tôi sang Điềm Mạc gặp Bác. . .Ngle tôi báo cáo tình hình xong, Bác nói đã trao đổi với đồng chí Trường Chinh. Đờ Lát bề ngoài hùng hổ, nhưng không phải là anh hăng máu vịt mà rất khôn ngoan. Cũng không nên coi thường Xalăng. Chính Xalăng đã quyết định không đưa viện lên Đông Bấc trong khi Đờ Lát còn ở Pa ri. Nhưng cũng có thể nói: cả Đờ Lát và Xalăng vẫn còn e chủ lực ta! Trước chiến dịch Biên Giới, quân địch chỉ mong tìm được chủ lực ta đánh một trận để tiêu diệt. Bây giờ chủ lực ta đi tìm nó, chọc tức nó mà nó vẫn bấm bụng ngồi yên một chỗ không dám giao chiến với ta! Không nói là nó hoàn toàn sợ ta, nhưng nó còn đang phải chuẩn bị, nó sẽ chờ lúc có lợi, tìm nơi có lợi để quyết chiến với ta.
- Thưa Bác, nhiệm vụ tiêu diệt nhiều sinh lực địch lúc này rất cần, nhưng nếu thưa tiêu diệt được nhiều địch thì cũng phải đánh để nâng đỡ phong trào chiến tranh du kích. Mỗi lần ta mở chiến dịch là đồng bào hậu địch đỡ được những trận càn và chiến tranh nhân dân rất lên. Chú nói đúng.
Bác trầm ngâm rồi nói tiếp:
- Tình hình Triều Tiên đã tốt hơn. Chí nguyện quân Trung Quốc dùng chiến thuật ''nhân hải" nên đã đẩy lùi quân Mỹ về vĩ tuyến 38. Trung Quốc có trên 400 triệu dân mới làm được như vậy. Ta phải đánh theo cách của ta. Phải hết sức tiết kiệm xương máu của chiến sĩ. Quân không cần đông. Dân ta nghèo, quân nhiều lấy gì mà nuôi! Trần Quốc Tuấn nói: "Quân quý ở tinh, không quý ở nhiều'' Bao giờ thì xây dựng xong 5 đại đoàn !
- CỐ gắng trong năm nay, vừa tổ chức vừa trang bị xong. Vũ khí một phần dựa vào bạn, một phần lấy của địch, một phần do ta sản xuất.
- Mình nghĩ cũng chỉ cần 5 hoặc 6 đại đoàn. - Bác nói.

https://thuviensach.vn

Trung tuần tháng Tư, Bộ Chính trị họp dưới sự chủ tọa của Bác nghe báo cáo về chiến dịch Hoàng Hoa Thám và chủ trương mở tiếp một chiến dịch trước mùa mưa.
Sau khi báo cáo về kết quả, những khó khăn, những hạn chế của chiến dịch, tôi nói Tổng quân ủy đã quyết định trong tổng kết chiến dịch sẽ tiến hành tự phê bình để rút kinh nghiệm, đề nghị Bác và anh Trường Chinh tới dự hội nghị tổng kết chiến dịch. Bác nói:
- Tự phê bình là cần, nhưng tự phê bình phải tăng cường đoàn kết, rút ra được bài học, kinh nghiệm, xây dựng được lòng tin vào chiến dịch sau.
Trong cuộc họp này, Bộ Chính trị quyết định mở chiến dịch Hà Nam Ninh thuộc Liên khu Nam Đồng Bằng của. địch. Bác lưu ý phải đặc ''biệt chú ý công tác tranh thủ đồng bào công giáo vì kẻ địch ở đây có những mưu mô thâm độc nhằm lợi dụng tôn giáo để chống lại kháng chiến, chống lại cách mạng.
Ngày 20 tháng 4 năm 1951, Trung ương ra nghị quyết mở chiến dịch Quang Trung (bí danh của chiến dịch Hà Nam Ninh) ở Liên khu 3, nhằm tiêu diệt một bộ phận sinh lực địch, phá tan khối ngụy binh, đẩy mạnh chiến tranh du kích và tranh thủ nhân dân. Đảng ủy chiến dịch gồm các đồng chí: VÕ Nguyên Giáp, Nguyễn Chí Thanh, Lê Thanh Nghị, Văn Tiến Dũng, Hoàng Văn Thái, Hoàng Sâm. Tôi là bí thư đảng ủy, chỉ huy trưởng chiến dịch.
Ngày 26 tháng 4, Hội nghị kiểm điểm chiến dịch Đường 18 được tổ chức tại khu căn cứ. Bác tới hội nghị.
Người nói:
- Chú trọng phê bình mình trước, phê bình người sau, phê bình mình là chinh, phê bình người là phụ. Tự phê bình và phê bình cốt để thống nhất tư tưởng. Tư tưởng có thống nhất, hành động mới thống nhất.
Tất cả mọi người phải có tinh thần phụ trách. Trước khi làm phải thảo luận cho kỹ, để chủ trương cho đúng và kế hoạch cho sát và khí đã quyết định rồi thì phải tuyệt đối phục tùng, phải vững lòng tin tưởng, phải quyết tâm thực hiện không một chút do dự.
- Cán bộ cần phải thương yêu đội viên. "Từ tiểu đội trưởng trở lên, từ Tổng tư lệnh trở xuống, phải săn sóc đời sống vật chất và tinh thần của đội viên, phải xem đội viên ăn uống như thế nào, phải hiểu nguyện vọng và thắc mâc của đội viên. Bộ đội chưa ăn cơm, cán bộ không được kêu mình đói. Bộ đội chưa đủ áo mặc, cán bộ không được kêu mình rét. Bộ đội chưa đủ chỗ ở, cán bộ không được kêu mình mệt. Thế mới dân chủ, mới đoàn kết, mới tất thắng.
- Quân đội đánh giặc là vì dân, nhưng không phải là "cứu tinh" của dân, mà có trách nhiệm phụng sự nhân dân. Phải làm cho dân tin, dân phục, dân yêu. Mỗi quân nhân phải là một cán bộ tuyên truyền bằng việc làm của quân đội.
- “ Dân như nước, quân như cá", phải làm cho dân hết sức giúp đỡ mình thì mình mới đánh

https://thuviensach.vn

thắng giặc".
Sau chiến dịch Hoàng Hoa Thám, đây là lần thứ hai, Bác nói về mục đính và tác phong phê bình. Bác đã nhìn thấy cái gì sẽ diễn ra sau một trận đánh gặp nhiều khó khăn. Trong phê bình, trước hết là tự phê bình. Điều này đã mang lại một chất lượng mới trong những cuộc kiểm điểm rút kinh nghiệm, vì không ai hiểu được những lỗi lầm của từng người trong một trận đánh bằng bản thân người trực tiếp tham gia chiến đấu. Khi mỗi người đã nói rõ được những ưu, khuyết điểm của mình thì những lời góp ý kiến, phê phán của chung quanh cũng ít đi. Cuộc kiểm điểm rõ ràng là đạt kết quả tốt, vì nó bắt nguồn từ sự tự giác Mọi người lại phấn khởi lên đường đi vào chiến dịch thứ tư liên tiếp trong vòng tám tháng. Cũng từ đó ta thường nói "tự phê bình và phê bình" thay cho "phê bình và tự phê bình".
CHÂU thổ sông Hồng là vùng đồng bằng lớn thứ hai của cả nước chỉ đứng sau đồng bâng sông Cửu Long.
Với 900.000 héc ta đất nông nghiệp và một phần sáu dân số của Việt Nam, đồng bằng Bắc Bộ được coi là kho người, kho của. Ơ đây có một hệ thống đường bộ, đường thủy, đường sắt, đường không nối liền miền Bắc với miền Trưng, miền Nam, và thế giới bên ngoài. Gần 200 kilômét bờ biển với nhiều cửa sông lớn nhỏ, thuận tiện cho tàu, thuyền ra vào. Ngoài khơi có nhiều hòn đảo như Bạnh Long Vĩ, Long Châu, Cát Bà, Cát Hải... là những vị trí tiền tiêu lợi hại và bảo vệ đất hến nằm trên biển Đông.
Đồng bằng Bắc Bộ giữ một vị trí đặc biệt quan trọng trong chiến tranh vì có thủ đô Hà Nội, và nằm tiếp giáp với Việt Bắc, căn cứ địa của cả nước. Năm đầu kháng chiến toàn quốc, quân Pháp mới chiếm Hà Nội và một số thành phố, thị xã như Hải Phòng, Hải Dương, Kiến An, Hà Đông, Nam Định và những vùng phụ cận trên dưới 10 kilômét. Nhưng Đảng ta đã dự đoán sớm muộn địch sẽ mở rộng chiếm đóng ở đồng bằng Bắc Bộ.
Ngày 25 tháng 11 năm 1948, Chính phủ ra sắc lệnh thành lập Liên khu 3, gồm 12 tỉnh: Hải Phòng, Kiến An, Thái Bình, Hưng Yên, Hải Dương, Hà Nội, Hà Đông, Sơn Tây, Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình và Hòa Bình. đy là sự hợp nhất các chiến khu 2, 3 và 11. Diện tích Liên khu khoảng 16.000 kilômét vuông. Phía đông giáp với biển Đông. Phía bắc, và tây - bắc tiếp giáp các tỉnh trung du: Quảng Yên, Bắc Ninh, Bắc Giang, Phúc Yên, Vĩnh Yên, Phú Thọ. Phía tây và tây - nam tiếp giáp Sơn La, Thanh Hóa. Liên khu ủy 3 được Đảng chỉ định gồm các đồng chí: Nguyễn Văn Trân, Lê Thanh Nghị, ĐỖ Mười, Lê Quang Hòa, Nguyễn Khai; đồng chí Nguyễn Văn Trân là bí thư. Tư lệnh liên khu là thiếu tướng Hoàng Sâm, đồng chí Lê Quang Hòa là chính ủy, đồng chí Hoàng Minh Thảo là liên khu phó.
Liên khu 3 có 6 trung đoàn chủ lực: 34, 42, 48, 52 (vốn là trung đoàn Tây tiến), 64, 66. Lực lượng tuy đông, nhưng trang bị còn rất thiếu thốn. Bộ đội ta hoạt động theo phương thức "đại

https://thuviensach.vn

đội độc lập, tiểu đoàn tập trung" đánh nhỏ, đạt hiệu suất cao. Phong trào dân quân du kích tại đồng bằng rất phát triển. Đến cuối năm 1948, toàn liên khu đã xây dựng được 480 làng kháng chiến. Mỗi làng có lũy tre dày đặc bao quanh, hào giao thông, hầm hố chiến đấu, hầm cất giấu lương thực, hầm bí mật, trạm canh gác... Trong những đợt càn quét, số lần địch đánh vào làng kháng chiến chiếm ba phần tư tổng số những cuộc tiến công. Địch dùng cả máy bay, đại bác phá hủy các công sự, rào lũy và khi lọt được vào làng nhàng thường đốt phá, bắn giết rất dã man. Ở những làng kháng chiến như Vật Lại (Sơn Tây), Tam Hưng (Hà Đông), Nông Hóa (Hòa Bình), Liên Minh (Nam Định), nhiều làng kháng chiến dọc đường 5 thuộc các huyện Bình Giang, Thanh Hà, Kim Thành (Hải Dương), ân Thi, Khoái Châu (Hưng Yên)... từng đại đội, tiểu đoàn địch tiến công cả ngày, thậm chí hai, ba ngày liền bị tổn thất nhiều mà vẫn không lọt được vào làng. Đường số 5 nối liền Hà Nội với cảng Hải Phòng trở thành một mặt trận, thường xuyên "nổi sấm" lật đổ từng đoàn tàu, tiêu diệt nhiều xe vận tải của địch. Kết hợp với những hoạt động quân sự chống càn, đánh giao thông, tiêu diệt những đồn bốt lẻ..., các cuộc đấu tranh chống giặc bật lính cùng với công tác địch vận diễn ra trên diện rộng. Mỗi người dân trở thành một cán bộ địch vận. Nhiều binh sĩ, sĩ quan ngụy đã chống lệnh đi bắn giết nhân dân, đào ngũ tập thể, quay súng bân lại địch và làm nội ứng cho lực lượng vũ trang ta. Chỉ riêng Đông Xuân 1948-1949, ta đã đánh 14 trận nội ứng diệt 14 đồn giặc. Hơn 2.000 lính ngụy mang súng ra hàng, hoặc vứt súng trở về quê hương.

Quân địch đóng tại những thành phố, thị xã thực tế là nằm trong vòng vây của phong trào chiến tranh nhân dân rộng lớn. Các tuyến đường giao thông của địch từ Hà Nội với một số tỉnh chung quanh, đặc biệt là đường Hà Nội - Hải Phòng luôn luôn bị uy hiếp.

Cuối năm 1949, sau khi Giải phóng quân Trung Quốc tiến xuống Hoa Nam, Pháp đã có chủ trương chiếm đóng toàn thể đồng bằng Bắc Bộ ''hình thành một tuyến ngăn chặn chiến lượt trên miền Bắc, giành kho người, kho lương thực, phá cuộc chuẩn bị Tổng phản công của ta, bảo vệ con đường huyết mạch từ Hà Nội xuống cửa biển Hải Phòng, đề phòng trường hợp phải rút khỏi miền Bâe.

Từ tháng 10 năm 1949 đến tháng 5 năm 1950, địch tổ chức 6 cuộc hành binh lớn đánh chiếm 8 tỉnh vùng đồng bằng Liên khu 3. Chúng mở liên tiếp những trận càn quét bình định, càn quét tới đâu, lập ngay ngụy quân, ngụy quyền, xây dựng đồn bốt tới đấy. Đồn bốt địch ken dày các tỉnh đồng bằng, chia cắt vùng châu thổ sông Hồng thành nhiều ô nhỏ. Giặc Pháp dùng mọi thủ đoạn khủng bố, mua chuộc, khống chế đồng bào ta, làm cho dân chúng sợ không dám ủng hộ kháng chiến. Đặc biệt, chúng lợi dụng tín ngưỡng của giáo dân và sử dụng một số cha cố phản động để gây chia rẽ lương - giáo, phá khối đoàn kết dân tộc, lôi kéo những người có đạo chống phá cách mạng. Tại vùng tạm bị chiếm, nếu phát hiện nơi nào có lực lượng vũ trang ta, chúng

https://thuviensach.vn

lập tức tung quân bao vây tiến công tiêu diệt hoặc đẩy bật lực lượng ta ra khỏi địa bàn.
Tháng 3 năm 1950, Bộ Tổng tư lệnh đã có huấn lệnh về nhiệm vụ quân sự năm 1950 cho Liên khu 3" (Huấn lệnh số 62HL/A3 ngày 15 tháng 3 năm 1950) xác định đồng bằng Bắc Bộ là nơi cung cấp phần lớn nhân lực, vật lực cho kháng chiến ở Bắc Bộ, vì vậy địch sẽ mở rộng phạm vi chiếm đóng để gây cản'' trở cho chuẩn bị Tổng phản công, và dự đoán cuộc chiến đấu ở chiến trường Liên khu 3 sẽ ngày càng trở nên ác liệt hơn, bộ đội và đồng bào Liên khu 3 sẽ gặp nhiều khó khăn gay gắt.
Nhưng những khó khăn này chỉ có tính chất tạm thời, bộ đội và nhân dân Liên khu 3 với truyền thống đấu tranh bất khuất, kiên cường và những tiềm năng to lớn nhất định sẽ vượt qua.
Địch chiếm đóng toàn bộ Liên khu 3 gây cho ta nhiều khó khăn mới. Hậu phương trực tiếp của chiến trường đồng bằng bị thu hẹp, chỉ còn lại vùng rừng núi Kim Bảng (Hà Nam), Lạc Thủy, Kim Bôi, Tân Lạc (Hòa Bình), Gia Viễn, Nho Quan (Ninh Bình). Để chuẩn bị chuyển sang đánh lớn, 3 trung đoàn của Liên khu được tập trung để thành lập đại đoàn 320, 1 trung đoàn kết hợp với bộ đội Liên khu 4 thành lập đại đoàn 304, 1 trung đoàn khác chuyển sang xây dựng đơn vị lựu pháo 105. Bộ đội chủ lực của Liên khu thời gian này chỉ còn lại trung đoàn 42.
Tháng 9 năm 1950 phối hợp với chiến dịch Biên Giới, lực lượng vũ trang Liên khu 3 cùng với đại đoàn 304 đã mở chiến dịch Trần Hưng đạo ở Ninh Bình và vùng hậu địch, loại khỏi vòng chiến đấu gần 700 quân địch, tiêu diệt và bức rút 44 vị trí, lật đổ 3 đoàn tàu và phá hủy nhiều xe quân sự địch. Nhận thấy tinh thần sa sút của quân địch sau thất bại ở biên giới, Liên khu ủy 3 quyết định không bỏ lỡ thời cơ. Trong tháng 11 năm 1950, thực hiện chủ trương của Liên khu ủy, các tỉnh đồng bằng đều đẩy mạnh đánh du kích, xây dựng làng kháng chiến, chống địch càn quét. Bộ đội và du kích bao vây quấy rối các đồn bốt địch làm chúng mất ăn mất ngủ. Ơ một số nơi, đêm đêm du kích tổ chức hành quân với lực lượng rất đông, mang theo những khẩu pháo giả làm bằng thân cây chuối, kết hợp với việc tung tin "chủ lực Việt Minh" đã về làng. Quân địch hoảng hốt bỏ đồn rút chạy về thị trấn. Phong trào chiến tranh du kích nổi lên như sóng cồn quét đi từng mảng tổ chức ngụy quyền ở cơ sở. Quân địch phải co lại cố thủ trong đồn không dám ra ngoài.
Ngày 6 tháng 12 năm 1950, địch rút chạy khỏi thị xã Hòa Bình. Bên tả ngạn sông Hồng, mỗi tỉnh đã có hàng chục căn cứ nhỏ sau lưng-địch. Đặc biệt tại Hải Dương, Hưng Yên, Thái Bình ta mở được khu du kích và căn cứ du kích Nam - Bắc sông Luộc, trong đó có căn cứ du kích liên hoàn Tiên - Duyên - Hưng thuộc ba huyện phía bắc tỉnh Thái Bình. Căn cứ Tiên - Duyên - Hưng trở thành một điểm tựa rừng chắc, một bàn đạp tiến công của ta ở đồng bằng. ở hữu ngạn sông Hồng, quán địch đối phó quyết liệt nhưng chúng ta cũng khôi phục được nhiều cơ sở, xây dựng được một số khu du kích sau lưng địch ở Hà Đông, Hà Nam, Ninh Bình.
https://thuviensach.vn

Cuối tháng 12 năm 1950, phối hợp với chiến dịch Trung Du, lực lượng Liên khu 3 và đại đoàn 320 mở chiến dịch Mùa Xuân tại khu vực tây - bắc tỉnh Sơn Tây, qua bảy ngày chiến đấu đã tiêu diệt và bắt sống hơn 700 địch, thu vũ khí đủ trang bị cho một tiểu đoàn chủ lực và một đại đội địa phương, phá vỡ một mảng tề dõng ở khu vực tây bắc Sơn Tây.

Mặc dù phải đương đầu với những cuộc tiến công liên tiếp trên mặt trận chính, nhưng Đờ Lát vẫn coi trọng việc đối phó với chiến tranh du kích đang làm mục ruỗng đồng bằng Bắc Bộ, nơi ông ta đã đánh giả là có vai trò quyết định trong chiến tranh Đông Dương. Đờ Lát chia lại vùng châu thổ sông Hồng thành ba khu. Ngoài khu nam (zone sud) đã có từ trước, sở chỉ huy đặt tại Nam Định, Đờ Lát lập thêm khu tây (zonẹ ouest), với sở chỉ huy ở Hà Nội, và khu bắc (zone nord), với sở chỉ huy ở Hải Dương. Tư lệnh khu kiêm cả trách nhiệm bảo vệ lãnh thổ và tiến hành tác chi.ấn. '' Sau chiến dịch Trung Du, Đờ Lát lập tức cho các binh đoàn cơ động quay về đồng bằng càn quét, bình định. Những trận càn diễn ra với quy mô lớn hơn trước nhiều.

Trong tháng 2 và tháng 3 năm 1951, lực lương vũ trang và nhân dân Liên khu 3 phải liên tiếp đối phó với những cuộc vây quét của những binh đoàn cơ động. Cường độ đánh phá của địch chỉ giảm đi trong thời gian bộ đội chủ lực ta mở cuộc tiến cóng trên đường 18. Nhưng chiến dịch Hoàng Hoa Thám vừa kết thúc, những cuộc càn lớn lại tiếp tục một cách dữ dội hơn: Đờ Lát rất lo ngại chiến tranh du kích phát triển ở đồng bằng, đe dọa phía sau quân đội viễn chinh. Lo lắng của Đờ Lát tập trung vào vùng Vĩnh Bảo, Hải Dương, nơi trung đoàn 42 của Liên khu 3 đang đứng chân.

Ngày 18 tháng 4 năm 1951 , Đờ Lát huy động 15 tiểu đoàn bộ binh, 4 cụm pháo, 2 thủy đội xung kích và xe bọc thép tập trung ở Ninh Giang để mở một cuộc tảo thanh trong vùng. Cuộc hành binh do tướng Đờ Linarét (De Linarès), tư lệnh Bắc Bộ chi huy. Ngày 19 tháng 4, ba binh đoàn cơ động bắt đầu càn quét khu vực trong khi tàu chiến địch tuần tiễu trên các con sông, xe tăng và những tiểu đoàn địa phương chiếm giữ mọi con đường, chia cắt khu vực thành từng ô. Những toán nhỏ binh lính đi trước thăm dò, nếu gặp bộ đội, du kích ta nổ súng thì đại bộ phận quân địch dồn tới bao vây, dựa vào hỏa lực pháo binh và sức mạnh của xe tăng để tiêu diệt. Đi sau mỗi binh đoàn có một tiểu đoàn thuyên làm nhiệm vụ lùng sục các làng, khống chế dân chúng. Qua một tuần càn quét, ngày 26 tháng 4, binh lính Pháp tới bờ biển vẫn chưa phát hiện trung đoàn 42. Nhưng buổi nhiều, binh đoàn cơ động số 1 bị 2 tiểu đoàn địa phương chặn đánh ở An Cơ. Sau đó những trận tập kích của trung đoàn 42 đã diễn ra tại những nơi quân Pháp không hề chờ đợi. NÓ bắt đầu cũng như kết thúc rất nhanh khiến lực lượng cơ động của địch rất đông và mạnh không kịp đối phó. Cuối cùng, sau nưa tháng cànquét, ngày 5 tháng 5, Đờ Linarét phát hiện được trung đoàn 42 đang có mặt ở Kẻ Sặt. Đờ Linarét ra lệnh cho tướng Bécsu (Berchoux) tập trung lực lượng mở một cuộc hành binh mang tên Thằn lằn (Reptile) để

https://thuviensach.vn

quyết định số phận trung đoàn 42 và kết thúc cuộc hành binh đã quá kéo dài. Cuộc tiến công được chuẩn bị kỹ lưỡng và triển khai ban đêm. Nhưng khi tiến vào Kẻ Sặt, thì toàn bộ trung đoàn 42 cũng như bộ đội địa phương và dân quân du kích đều đã biến khỏi đây.

Quân địch đã không thể tiêu diệt được lực lượng vũ trang ta rất quen thuộc địa hình lại được nhân dân che chở. Nhưng do tương quan lực lượng quá chênh lệch, sau nhiều trận càn như vậy, hầu hết các khu du kích, căn cứ du kích của ta vừa được xây đựng hoặc phựt hồi từ chiến dịch Biên Giới lại chuyển thành vùng tạm bị chiếm. Địa bàn được lựa chọn trong chiến dịch Quang Trung là ba tỉnh: Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình thuộc Khu Nam Đồng Bằng của địch.

Đây là vùng quân địch mở rộng chiếm đóng từ giữa tháng 10 năm 1949. Chúng đã nhảy dù xuống Phát Diệm, cho tàu chiến đổ bộ quân lên Xuân Trường đánh chiếm Hành Thiện, Bùi Chu, sau đó mở rộng chiếm đóng 3 huyện phía nam Ninh Bình và 6 huyện phía nam Nam Định, là những vùng tập trung đông đảo giáo dân. Chúng sử dụng giám mục Lê Hữu Từ, đã từng là cố vấn trong chính phủ của ta trước đây, đứng ra thành lập khu "Công giáo tự trị", tổ chức được 22 đại đội vệ sĩ và 1 tiểu đoàn tự lực. Mỗi nhà xứ đều có từ 1 tiểu đội đến 1 trung đội do linh mục trực tiếp chỉ huy. Tại Bùi Chu, chúng thành lập ra "tỉnh công giáo tự trị Bùi Chu gồm các huyện Xuân Trường, Giao Thủy, Hải Hậu, Trực Ninh và một phần huyện Nam Trực. Tòa giám mục Bùi Chu biến thành cơ quan đầu não của ngụy quyền và hệ thống lực lượng vệ sĩ. Linh mục Hoàng Quỳnh được phong là tổng chỉ huy lực lượng tự vệ công''giáo ở cả Phát Diệm và Bùi Chu. Gác chuông nhà thờ trở thành tháp canh. Mỗi nhà xứ đều có nhà tù, nơi tra tấn. Các cơ quan chỉ đạo của ta, cán bộ và lực lượng vũ trang đểu bị bật ra ngoài. Địch đã thực hiện được âm mưu chia rẽ lương giảo, biến giáo dân thành bia đỡ đạn và lính đánh thuê giết hại đồng bào, chống lại kháng chiến, biến vùng đất thánh thành những pháo đài quân sự. Bùi Chu và Phát Diệm trở thành trưng tâm của lực lượng công giáo phản động ở Liên khu 3, nơi có 500 nhà thờ rà 80 vạn giáo dân.

Địch ỷ vào vùng này có cơ sở giáo dân, nên lực lượng của chúng ở đây so với toàn khu là nơi yếu hơn cả. Quân chiếm đóng ở Hà Nam Ninh có 4 tiểu đoàn và 27 đại đội, hầu hết đều là ngụy binh tuyển mộ trong giáo dân. 1 tiểu đoàn bộ binh thuộc trung đoàn 6 bộ binh thuộc địa (6è RIC) đóng ở Nam Định làm nhiệm vụ cơ động tại địa phương. Tại Khu Nam Đồng Bằng, địch đóng hơn 100 vị trí, trên 20 vị trí từ đại đội trở lên, riêng tại Ninh Bình có 50 vị trí, trong đó có 9 vị trí từ đại đội trở lên.

Bác căn đặn bộ đội: "Tiêu diệt địch nhưng nhất thiết phải lấy được lòng dân. Muốn thế, các chú phải đánh thảng, giữ kỷ luật cho nghiêm và tôn trọng dân, yêu mến dân... Đánh thắng, giành lấy thắng lợi quân sự tức là đặt cơ sở cho thắng lợi chính trị".

Lực lượng tham gia chiến dịch gồm 3 đại đoàn: 308, 304, 312, 5 đại đội pháo binh, một số đơn

https://thuviensach.vn

vị công binh, 4 tiểu đoàn bộ đội địa phương tỉnh và dân quân du kích. Đại đoàn 304 vừa được trang bị lại bằng vũ khí của bạn.
Vũ khí của đại đoàn hầu hết là chiến lợi phẩm thu của địch, được bổ sung cho đại đoàn 320 là đơn vị thường xuyên hoạt động ở hậu địch. Về mức tiêu diệt địch, Bộ Tổng tham mưu đề nghị một con số khiêm tốn: 3 tiểu đoàn, vì sắp tới mùa mưa, thời gian chiến dịch không thể kéo dài.
Cuối tháng Tư, chúng tôi lên đường đi chiến dịch. Cuộc hành quân từ Quảng Nạp, Thái Nguyên về Liên khu 3 tương đối xa. Cán bộ từ cấp cục trở lên được dùng xe đạp Đầu tháng Năm, tới Nho Quan, Ninh Bình. Các anh Lê Thanh Nghị, Văn Tiến Dũng, Hoàng Sâm trong Đảng ủy Liên khu 3 đón ở Xích Thổ. Kể từ ngày toàn quốc kháng chiến, đây là chiến dịch lớn đầu tiên của Bộ mở ở đồng bằng. Chúng tôi gặp nhau tay bật mặt mừng, rồi cùng về sở chỉ huy chiến dịch tạm thời đặt ở vùng Châu Sơn.
Tình hình địch có thay đổi. Một bộ phận binh đoàn cơ động số 4 vừa được điều về Phủ Lý. Đảng ủy quyết định chọn hướng chính của chiến dịch là thị xã Ninh Bình, tỉnh ly của Ninh Bình. Lần đầu bộ đội ta tiến công vào một thị xã ở-đồng bằng Bắc Bộ sẽ tạo nên một tiếng vang lớn. Chúng tôi nhận thấy cuộc tiến công nổ ra bất thần chắc chắn sẽ giành thắng lợi ngay từ đầu, nhưng tình hình địch sẽ biến chuyển mau lẹ, toàn khu vực lại là vùng đồng chiêm ngập nước, rất nhiều sông ngòi và có nhiều đường giao thông, thuận tiện cho việc di chuyển trên bộ cũng như trên sông của địch dưới sự yểm trợ của máy bay, đại bác, nhưng lại gây nhiều khó khăn cho ta.
Đảng ủy đề ra nguyên tắc chỉ đạo tác chiến: "đánh ăn chắc, chắc thắng mới đánh, dù đánh lớn đánh nhỏ đều phải đánh với điều kiện nắm chắc phần thắng lợi". Rút kinh nghiệm đánh viện trên đường Đa Phúc - Vĩnh Yên, Đảng ủy nhắc các đơn vị nếu viện binh địch xuất hiện trong điều kiện có lợi cho ta thì vận động tiêu diệt địch.
Trước mắt "tranh thủ tiêu diệt nhiều vị trí địch cùng một lúc Nếu có điều kiện thì tiêu diệt viện".
Ngày 22 tháng 5 năm 191, Bộ chỉ huy chiến dịch trao nhiệm vụ cho các đơn vị: Đại đoàn 308 và đại đoàn 304 tiêu diệt một số vị trí ở thị xã Ninh Bình và vùng chung quanh Ninh Bình, Phát Diệm. Đại đoàn 320 hoạt động ở Hà Nam. Tôi nhấn mạnh chỉ thị của Trung ương đối với chiến dịch: Tuyệt đối không được chủ quan khinh địch. Phải tranh thủ nhân dân, chú trọng vận động ngụy binh, vận động đồng bào công giáo, thi hành chính sách của Đảng trong các vùng có thể giải phóng. Với chiến dịch này, thảng lợi chinh trị cũng quan trọng như thắng lợi quân sự Trước khi chiến dịch mở màn, đại đoàn 304 và đại đoàn 320 đã có mặt ở ngay khu vực chiến dịch. Để tạo cho quân địch một sự bất ngờ, đại đoàn 308 được lệnh hành quân từ chiến trường Đông Bắc tới thẳng vị trí tập kết, chuẩn bị sẵn sàng khi tới nơi là có thể nổ súng ngay. 308 phải vượt

https://thuviensach.vn

một chặng đường dài trên 400 kilômét từ vùng địch hậu Đông Bâc qua các tỉnh Bắc Giang, Thái Nguyên, Phú Thọ, Hòa Bình, Hà Nam, vượt qua ba con sông lớn: sông Lô, sông Thao, sông Đà. Một lần nữa, nhiều chiến sĩ lặng lẽ đi qua nhà, có lúc ngay trước mắt những người thân. Cuộc hành quân thâu đêm dưới những trận mưa đầu mùa. Khi trời sáng muôn vàn dấu chân đã biến đi trên con đường đầy bùn nhão.

Hạ tuần tháng Năm, nhân dân các thị trấn Đầm Đa, Chi Nê, Xích Thổ bỗng thấy xuất hiện một đoàn quân dài vô tận với đầy đủ súng ống, pháo nặng đi rất nhanh trên con đường từ Đầm Đa, xuyên về bến Đế, Trường Yên. Bộ đội đi mải miết dường như không kịp để mật tới những dãy hàng quán nhỏ đèn sáng trưng hai bên đường và đồng bào ùa ra hân hoan thì thào với nhau:

- Quân chủ lực Việt Bắc đã về !

Trời sáng, ác chiến sĩ 308 bắt đầu nhìn thấy những xóm làng nổi lên giữa làn nước bạc mênh mông, những cánh đồng chiêm lúa nhín rộ, những rặng núi đá nhấp nhô che kín cả chân trời. HỌ biết mình đã tới đích đúng thời gian. .

Rất lâu rồi họ mới được thưởng thức hương thơm của gạo mới, bát canh cua đồng, quả cà ghém, ấm nước chè xanh của vùng quê đồng bằng. Nhìn những chiếc bảnh dày đã se mặt, những cây luồng xếp đống trong làng, những chiếc đò giấu dưới lùm cây ven sông:.., họ biết đồng bào Ninh Bình đã chuẩn bị cho ngày này từ lâu.

Bộ đội chỉ có một ngày chuẩn bị cho trận đánh. Chiều ngày 27 tháng 5 năm 1951, có lệnh xuất quân.

Khu vực giấu quân nằm trong thung lũng Hoa Lư, nơi một ngàn năm trước cậu bé Đinh Bộ Lĩnh cưỡi trâu dùng cờ lau tập trận để rồi trở thành hoàng đế của nước Đại Cồ Việt, lúc này chỉ là những cánh đồng chiêm ngập nước. Từ ven những hốc đả dưới chân Mã Yên Sơn, các chiến sĩ với súng đạn, thang ván, bộc phá rùng rùng ùa ra. Nhân dân phố Trường Yên đứng chật hai bên đường đưa tiễn bộ đội. Hàng trăm chiếc đò nhỏ đã chờ bộ đội ở ven sông. Một khẩu hiệu được tự động dựng lên: "Hoan nghênh bộ đội về đánh Ninh Bình". Chỉ riêng kẻ địch lúc này vẫn chưa hề biết gì''.

Một cán bộ quân báo tỉnh Ninh Bình hớt hải tới tìm ban chỉ huy trung đoàn 102 báo tin:

- Ớ thị xã có một thay đổi. Ngoài số quân địch đóng trên núi Non Nước, ngày hôm nay vừa có thêm 1 đại đội biệt kích toàn lính Pháp tới thị xã, hiện chúng đang đóng quân trong nhà thờ Đại Phong!

Trái với thái độ lo lắng của anh, trung đoàn trưởng Vũ Yên mỉm cười nói:

- Tốt thôi ! Và anh gọi tiểu đoàn trưởng tiểu đoàn 79 tới trao nhiệm vụ tiêu diệt đại đội này.

Đêm ngày 28 tháng 5, tiểu đoàn 79 được quân báo của tỉnh dẫn đường, tới nhà thờ Đại Phong ở thị xã Ninh Bình. Đại đội commăngđô Phrăngxoa (Francois) hành quân qua đây, tin là thị xã

https://thuviensach.vn

vẫn yên bình như mọi khi, đã chọn nhà thờ làm nơi nghỉ qua đêm. Trước sự xuất hiện bất thần của bộ đội ta, những tên lính thủy quân lục chiến trở tay không kịp, bị tiêu diệt trong vòng 30 phút.

Trận đánh vị trí Non Nước đáng lẽ diễn ra trong đêm hôm đó, nhưng vì một tiểu đoàn qua sông chậm, phải hoãn tới hôm sau. Đại đội commăngđô Phrăngxoa bị tiêu diệt đã đánh động quân địch.

Chỉ huy Khu Nam Đồng Bằng, Găm biê (Gambiez), lập tức điều động lực lượng dự bị của khu về phía sông Đáy.

Tiểu đoàn bộ binh 1 và 2 đại đội biệt kích của hải quân được hải đoàn 3 chở gấp về Ninh Bình. Con trai của Đờ Lát là người chỉ huy một đại đội trong tiểu đoàn này. Mặc dù bị chặn đánh dọc đường, các toán quân vẫn kịp tới vào tối ngày 29, chiếm lĩnh những mỏm núi đá ở phía nam sông Đáy chặn con đường vào thị xã.

Đêm ngày 29 tháng 5, bộ đội ta tiến công 2 vị trí Non Nước và Gối Hạc. Non Nước là một núi đá ở ngã ba sông Đáy và sông Vân giữa thị xã Ninh Bình, bên trên có một ngôi chùa. Nằm soi mình bên dòng sông, Non Nước được coi là một thắng cảnh. địch chiếm Ninh Bình khi thị xã đã tiến hành "tiêu thổ", chỉ còn lại chùa Non Nước và nhà thờ Đại Phong. Lợi dụng thế núi hiểm trở, bốn bề vách đứng cheo leo, quân Pháp đã biến Non Nước thành một vị trí bảo vệ thị xã lợi hại, với hai trong phòng ngự. Chân núi có tường khoét lỗ châu mai xây bao quanh kết hợp với rào dây thép gai. Lối lên duy nhất là một con đường bậc thang uốn lượn bên vách đá. Lực lượng bảo vệ đồn khoảng 2 đại đội.

Cách Non Nước 100 mét là núi Gối Hạc, đứng án ngữ con đường lên chạy vào thị xã. Theo địa phương thì trên núi không có địch. Ta dự kiến khi chiến dịch bắt đầu, địch sẽ chiếm đóng núi này, nên đặt kế hoạch đánh chiếm cả Gối Hạc. Vừa khớp trước khi nổ súng, viện binh địch mới từ Nam Định tới đã chia nhau đóng trên hai mỏm núi đá vôi tại đây Sau 2 giờ chiến đấu, tiểu đoàn 54 đã chiếm được vị trí'' Non Nước, diệt 200 địch, bắt sống chỉ huy. Cùng lúc, tiểu đoàn 29 tiêu diệt quân địch trên một mỏl núi ở Gối Hạc, địch ở mỏm bên bỏ chạy, ta không biết. Chỉ trong một đêm, bộ đội ta đã tiêudiệt đại bộ phận quân địch tại thị xã Ninh Bình.

Đêm hôm đó, bộ phận tin kỹ thuật của ta báo cáo địch đang hối thúc tìm cho được một tên "Bécna" nào đó mất tích ở Ninh Bình. Tôi nói với cơ quan tham mưu hỏi những đơn vị phía trước xem Bécna là ai, có phải là một sĩ quan cao cấp không! Ngày hôm sau mới biết đó là trung úy Bernard đe Lattre, con trai của Tổng chỉ huy Đờ Lát, đã tử trận ở Gối Hạc.

Cuộc hành quân đường dài của 308 với việc đánh chiếm thị xã Ninh Bình đã được nêu lên trong một thông báo của bộ tham mưu quân viễn chinh là "cuộc hành binh của Napôlêông" đã tạo nên "hai đêm 28 và 29 tháng 5 là những đêm bi đát nhất ở Đông Dương". đại đoàn 304 tiêu

https://thuviensach.vn

diệt 4 vị trí nhỏ: Yên Vệ, Chùa Dầu, Vên Mô Thượng, CỔ Đôi trên đường 59 từ Phát Diệm đi Ghểnh. Bộ đội địa phương Ninh Bình tiêu diệt 2 vị trí nhỏ: = Bến Xanh; -Tuy Lộe.=
Hướng Hà Nam, đại đoàn 320 tiêu diệt 3 vị trí: Hưng Công, Cảnh Linh, VÕ Giàng, và tiêu diệt 1 đại đội địch càn quét ở Mai Cầu, Thanh Liêm.
Như vậy là chỉ trong một thời gian ngắn, từ đêm 26 đến ngày 31 tháng 5 năm 1951, bộ đội ta tận dụng yếu tố bất ngờ đã tiến công tiêu diệt và bức rút 26 vị trí lớn nhỏ, phá tan một mảng lớn ngụy quyền, làm rạn nứt phòng tuyến sông Đáy, giành thắng lợi giòn giã về quân sự và chính trị trong đợt đầu chiến dịch. Những con đường bộ nối liền Hà Nội với Ninh Bình đều bị cắt. Một điều khá bất ngờ đối với ta là binh lính ngụy công giáo đối phó khá yếu ớt và đồng bào ở những vùng trước đây được coi là trung tâm công giáo phản động, không hề gây trở ngại gì cho bộ đội trong những cuộc tiến quân.
Đờ Lát nhận thấy dù đã tạm thời vực dậy được tinh thần đội quân viễn chinh suy sụp sau thất bại ở biên giới phía bắc, vẫn không thể có một giải pháp nhanh chóng cho vấn đề chiến tranh Đông Dương. Đội quân viễn chinh chưa thể mở một cuộc tiến công lớn vào khối chủ lực dày dạn, rất có bản lĩnh chiến đấu của đối phương, và ngay cả nước Pháp cũng không thể làm được ''việc này.
Đờ Lát quyết định xây dựng một phòng tuyến với những lô cốt boong ke (bunker) và một vành đai trắng bao quanh đồng bằng Bắc Bộ nhằm ngăn chặn những cuộc xâm nhập, chủ yếu từ phía bắc. Phòng tuyến bê tông này sẽ nhạy qua các tỉnh trung du: Hòn Gai qua Đông Triều, Lục Nam, Bắc Giang, Bắc Ninh, Sơn Tây, tới Hà Đông, Ninh Bình. Những cuộc càn quét với quy mô lớn và dài ngày sẽ được tiến hành bên trong đồng bằng để truy quét lực lượng ta, củng cố chính quyền bù nhìn, giành trọn vẹn kho người, kho của ở Bâc Bộ... Nhưng đây chưa phải là lối thoát.
Theo Đờ Lát, cách đối phó tốt nhất là ''Việt Nam hóa" cuộc chiến tranh, đẩy mạnh quá trình "vàng hóa" đội quân xâm lược. Người bản xứ phải tự đảm đương trách nhiệm chống cộng. Cái Đờ Lát cần là có ngay 4 sư đoàn quân ngụy để đáp ứng nhu cầu rất lớn về quân số không thể trông nhờ ở chính quốc. Đờ Lát đã cho lập những trường đào tạo sĩ quan ở Đà Lạt, Thủ Đức, Nha Trang, Huế, Nam Định. Nhưng muốn làm được việc này, trước hết, phải nắm được ngụy quyền Bảo Đại.
Trung tuần tháng Tư, nhân ngày giỗ tổ Hùng Vương của người Việt, Đờ Lát kéo thủ tướng bù nhìn Trần Văn Hữu lên Vĩnh Yên khoc khoang mình đã làm cách nào để chặn đứng những đợt tiến công quyết liệt của Việt Minh, rồi nói với y: "Sự bảo vệ những quân nhân của chúng tôi chỉ có ý nghĩa nếu nó đem lại cho nước Việt Nam đang lớn lên trong độc lập những phương tiện đủ mạnh để tự cứu để tập hợp mọi nguồn năng lượng". Người đại diện của Bảo Đại đã bày tỏ với Đờ Lát quyết tâm tiến hành một cuộc chiến đấu không khoan nhượng chống Việt Minh, kẻ thù

https://thuviensach.vn

chung của cả Pháp và Việt Nam(!).
Ngày 27 tháng 4, Đờ Lát quyết định mỗi tiểu đoàn trong quân đội viên chinh phải đỡ đầu một tiểu đoàn quân ngụy vua được tổ chức.
Trong tháng 5 năm 1952, ngoài việc thúc đẩy Đờ Linarét tảo thanh ở đồng bằng, Đờ Lát tập trung vào giải quyết vấn đề chính trị với Bảo Đại, ông vua ham chơi, lười biếng, lại quá mệt mỏi vì những cuộc mà cả kéo dài với Pháp về những quyền của một nước "độc lập".
Ngày 5, Đờ Lát lên Đà Lạt thăm Bảo Đại. Ngày 7, cả Đờ Lát và Bảo Đại cùng về Nha Trang. Trong khi chiếc du thuyền hoàng gir Hương Giang lướt sóng biển Đông, Đờ Lát đã cố làm. - lo ông vua bù nhìn tin là mình sẽ mang lại cho Việt Nam nhưng quyền độc lập thực sự của một quốc gia. Buổi trò chuyện được Đờ Lát đánh giá sau đó là có tầm "quan trọng đặc biệt".
Trung tuần tháng Năm, Đờ Lát tới Sinhgapo dự cuộc hội thảo về vấn đề bảo vệ Đông Nam á. Đờ Lát đã trình bày với người Mỹ, người Anh về vị trí chiến lược của đồng bằng Bắc Bộ, đây chính là ''chiếc chìa khóa của toàn bộ cấu trúc Đông Nam á". Lập luận của Đờ Lát không phải không có tính thuyết phục. Mắc đônan (Malcolm Mạc Donald), đại diện Mỹ, sau đó đã nói "chiến tuyến phòng vệ Mã Lai bắt đầu từ Bắc Bộ Việt Nam". Những đại diện của Mỹ, Anh, Pháp đều nhất trí sẽ khuyến cáo chính phủ mình tổ chức một lực lượng dự bị chiến lược 4 sư đoàn, với những phương tiện không quân gấp đôi ở Đông Dương hiện nay, trong trường hợp phải đối đầu với sự đe dọa của Trung Hoa.
Giữa lúc Đờ Lát đang tập trung vào những vấn đề chính trị thì cuộc tiến công của ta nổ ra ở Khu Nam Đồng Bằng.
Hạ tuần tháng Năm, cơ quan tham mưu Pháp đã thấy có dấu hiệu những cuộc chuyển quân của một số đơn vị thuộc các đại đoàn 304, 320 ở nam đồng bằng. Nhưng họ không mấy quan tâm, vì những đơn vị này đã có mặt từ trước tại khu vực. Các nhà chỉ huy Pháp vốn rất coi trọng những tin tức từ Phát Diệm. Những người công giáo chưa hề báo cáo sự xuất hiện cửa quân chủ lực Việt Minh ở trong vùng. Khi những trận đánh bùng lên cùng một lúc, Đờ Lát hoàn toàn bị bất ngờ.
Sáng ngày 29, ở Hà Nội, Đờ Lát lập tức vạch ra kế hoạch đối phó với cuộc tiến công. Những con đường bộ về phía nam đã bị cắt đứt, chỉ còn lại đường thủy và đường không. Lực lượng tăng viện sẽ tới những vị trí bị đe doạ bằng hai con đường này. Hải đoàn xung kích 3 (dinassaut 3) đang có mặt ở Nam Định sẽ vận chuyển ngay viện binh về Ninh Bình, và chi viện hỏa lực cho các lực lượng đang chống giữ. Đồng thời Đờ Linarét phải đưa binh đoàn cơ động số 1 về Ninh Bình, binh đoàn cơ động số 4 về Phủ Lý. Tiểu đoàn 7 dù thuộc địa sẽ được thả xuống bắc Ninh Bình, tiểu đoàn 2 dù thuộc địa sẽ được thả xuống Thái Bình. SỐ viện binh từ Nam Định đã kịp tăng cường cho thị xã Ninh Bình trong đêm 29, vẫn không cứu vãn được tình thế, và làm ĐỜ
https://thuviensach.vn

Lát mất đi người con trai duy nhất.
Sáng ngày 30 tháng 5, binh đoàn cơ động số 1 mới tới Ninh Bình. Địch đã mất 48 tiếng để hoàn tất những cuộc chuyển quân đối phó. Máy bay, pháo mặt đất, pháo hạm tàu trên sông bắt đầu ngăn chặn những hoạt động của bộ đội ta. Quân địch chiếm lại thị xã Ninh Bình.
Sáng ngày 1 tháng 6, Đờ Lát trao lại quyền chỉ huy cho Xalăng, rời Hà Nội đem thi thể con về Pháp.
NGÀY 1 tháng 6 năm 1951, Đảng ủy chiến dịch họp quyết định mở đợt 2 chiến dịch sớm nhằm đẩy mạnh chiến tranh du kích, bảo vệ mùa màng, củng cố và khuếch trương thắng lợi về mặt chính trị, tranh thủ tiêu diệt thêm sinh lực địch và đưa một số đơn vị vào hậu địch.
Nhiệm vụ trao cho các đơn vị như sau:
Đại đoàn 308 tiêu diệt vị trí Chùa Cao và đánh viện từ Ninh Bình đến Chùa Cao, chuẩn bị đảnh Hoàng Đan và đánh tiếp thị xã Ninh Bình lần thứ hai.
Đại đoàn 304 đánh địch từ Bến Xanh, Phát Diệm tăng viện cho Chùa Cao bằng đường thủy và đường bộ.
Đại đoàn 320 phân tán hoạt động trên hai tỉnh Hà Nam, Hà Đông để phát triển chiến tranh du kích, đồng thời đưa 2 tiểu đoàn vào sâu vùng địch hậu ở Chợ Cháy (Hà Đông), và Thanh Liêm (Hà Nam).
Ngày 3 tháng 6, đại đoàn 304 bao vây bức hàng vị trí Núi Sậu, buộc địch rút thêm các vị trí Bình Hà, đình Phương Nại, chùa Phương Nại.
Đêm ngày 4 tháng 6, trung đoàn 88 đánh Chùa Cao.
Đây cũng là một ngôi chùa trong nhiều ngôi chùa và nhà thờ ở Ninh Bình đã bị địch biến thành pháo đài. Chùa Cao nằm ở đông - nam thị xã Ninh Bình, ven sông Đáy, trên đường đi Phát Diệm, được coi là vị trí bảo vệ vành ngoài cho giáo khu Phát Diệm. Quân địch đã xây dựng những công sự bằng gạch và xi măng khá kiên cố, và trao cho 1 đại đội commăngđô bảo vệ. Được pháo chi viện từ xa, đơn vị biệt kích bị thiệt hại nặng nhưng vẫn dai dẳng dựa vào công sự chống cự. Bộ đội ta chiếm được hai phần ba đồn thì trời sáng. địch đưa hải đoàn 3 và tiểu đoàn dù 7 theo đường sông tới giải vây.
Ngày 5, anh Hoàng Văn Thái xuống 308 trực tiếp tìm hiểu tình hình chiến đấu ở Chùa Cao.
Đêm ngày 6, 88 tiếp tục đánh Chùa Cao. Công tác tổ chức chiến đấu chậm, 3 giờ sáng bộ đội mới bắt đầu nổ súng. Đại đội commăngđô mất sức chiến đấu đêm trước đã được thay thế bằng 1 đại đội của tiểu đoàn dù 7. Binh lính dù cố cầm cự đợi viện binh. Trời sáng vẫn chưa giải quyết được vị trí, 88 phải rút lui.
Được tin vị trí Hoàng Đan đã được tăng cường, Bộ chỉ huy ra lệnh cho trung đoàn 36 ngừng đánh Hoàng Đan.
https://thuviensach.vn

Trung đoàn 88 là một đơn vị công kiên giỏi của 308 đã nhiều lần tiêu diệt những vị trí âu Phi trên đường số 4 trong vòng 1 giờ. Tôi nghĩ không phải chỉ vì một số khuyết điểm trong công tác chuẩn bị như phái viên đã về báo cáo, cũng không phải vì anh em quá mệt mỏi. Khó khăn lớn nằm ở chỗ khác. ĐÓ là do thủ đoạn đối phó của địch đã thay đổi. Với khả năng bắn chính xác của pháo binh, địch đã tập trung pháo ngăn chặn những đợt tiến công ban đêm vào vị trí, kéo dài cho tới lúc viện binh và không quân kịp can thiệp. Chỉ huy Pháp hiện đang phát huy tối đa sức mạnh của pháo binh và không quân để khắc phụng sự sa sút về tinh thần của binh lính.
Khu Nam Đồng Bằng không còn là một nơi yếu như khi mở đầu chiến dịch. Chỉ một thời gian rất ngắn, địch đã rải trên dọc tuyến phòng ngự Sông Đáy, từ cáo thị xã Phủ Lý, Nam Định, Ninh Bình tới Phát Diệm 3 binh đoàn cơ động, 2 tiểu đoàn dù, 4 cụm pháo, 1 đơn vị thiết giáp, và 1 hải đoàn xung kích. Tuy nhiên, với lực lượng khá mạnh, chúng chỉ nống ra đóng lại một vài vị trí đã bị tiêu diệt chung quanh thị xã Ninh Bình, mở những cuộc càn quét nhỏ xung quanh khu vực đóng quân. Cũng như ở chiến dịch Hoàng Hoa Thám, quân địch không dám đi vào vùng núi đá, nơi chúng biết che chắn có bộ đội ta. Máy bay và pháo địch cũng ít oanh tạc những vùng này vì chúng biết có nhiều chỗ ẩn náu tốt. Các chiến sĩ ta vẫn có được những giờ phút hàn huyên với đồng bào sau nhiều năm xa đồng bằng, giúp dân gặt mùa, xay thóc, dạy những em nhỏ học hát, múa, thăm đền thờ vua Đinh, Bích Động, và ngắm những . con thuyền thúng nho nhỏ, mái chèo được điều khiển rất khéo bằng đôi bàn chân, lướt nhanh trên sông. '' Trong chiến dịch này, đề phòng địch đánh ra vùng tự do, chúng ta đã để lại đại đoàn 316 ở Thái Nguyên, đại đoàn 312 ở Phú Thọ. Hai đại đoàn này vừa huấn luyện vừa sẵn sàng chiến đấu. Đây là những đơn vị công kiên giỏi Trong 3 đại đoàn tham gia chiến dịch, trừ 308, các đại đoàn 304 và 320 đều chưa được tập huấn cách đánh công kiên đã được bổ sung thêm những kinh nghiệm của bạn. 804 vừa được trang bị vũ khí mới. 320 vẫn còn phải sử dụng những vũ khí đã có.
Ngày 15 tháng 6, Đảng ủy chiến dịch họp nhận định:
Các vị trí trên đường số 1 từ Phủ Lý tới Ninh Bình đều được tăng cường. Ta sẽ chuyển sang đánh nhỏ trước khi kết thúc chiến dịch vì mùa mưa đã bắt đầu. Trung đoàn 36 đánh địch càn quét ở Cẩm Giá, tây - nam thị xã Ninh Bình 4 kilômét, diệt 60 địch, phá 9 xe bọc thép lội nước. Đại đoàn 320 tiêu diệt 2 vị trí nhỏ: Phố Cù và Phúc Lâm ở Hà Nam.
Trung tuần tháng Sáu, 1 tiểu đoàn của 320 thâm nhập Chợ Cháy (ưng Hòa, Hà Đông). Khu vực này trực tiếp uy hiếp quốc lộ 1 nối liền Hà Nội với Ninh Bình. Đờ Lát vừa từ Pháp sang, quyết định phải tiêu diệt ngay lực lượng vừa thâm nhập. Địch huy động 6 tiểu đoàn dù, bộ binh, cùng với pháo binh và cơ giới mở cuộc bao vây khu vực nhằm "cất vó" lực lượng ta. Cuộc hành binh tiến hành từ ngày 18 đến ngày 20 tháng 6 dưới trời mưa tầm tã.
Nhưng tiểu đoàn của 320 đã phối hợp với dân quân du kích địa phương tổ chức chống càn, diệt

https://thuviensach.vn

hàng trăm quân địch, rồi rút ra an toàn.
ở hướng phối hợp Tả Ngạn sông Hồng, trung đoàn 42 cùng với bộ đội địa phương và dân quân du kích hoạt động suốt 10 ngày liền, từ ngày 20 tháng 5 đến ngày 30 tháng 5 năm 1951, đã tiêu diệt 18 hương đồn, bức rút 12 hương đồn khác ở các huyện Phủ Cừ, Tiên Lữ (Hưng Yên), Gia Lộc, Bình Giang (Hải Dương), Quỳnh Côi (Thái Bình). "
Đợt hoạt động nhỏ cuối chiến dịch đạt được những kết quả đáng kể. Phong trào chiến tranh du kích ở đồng bằng Bắc Bộ sau một thời gian lắng xuống vì những trận càn đừ dội liên tiếp, lại được phục hồi.
Ngày 20 tháng 6 năm 1951, chiến dịch Quang Trung kết thúc.
Theo tổng kết của Bộ Tổng tham mưu, tỷ lệ thiệt hại giữa ta và địch là: ta 1, địch 1,2. Trong số quân địch bị loại khỏi vòng chiến đấu, có 40% là ảu Phi. Vũ khí ta thu được, trên 1.000 súng các loại, đủ trang bị cho 1 trung đoàn mạnh. Ta đã tiêu diệt và bức rút 30 vị trí địch. Phần lớn những thiệt hại của ta lá trong những trận đánh điểm, đặc biệt là trong trận Chùa Cao. Theo bạn, tỷ lệ thiệt hại như vậy là thấp. Nhưng với ta, nó khó chấp nhận, vì bộ đội ta vẫn ở trong thời kỳ vừa đánh vừa bồi dưỡng lực lượng.
Các đồng chí cố vấn khi nghe tiểu đoàn trưởng 54 báo cáo trên sa bàn về trận đánh đồn Non Nước đã nhận xét:
- "Đây là một trình độ công kiên có nền nếp". Lần đầu trên chiến trường đồng bằng, ta tiêu diệt được cùng một lúc 4 vị trí đại đội địch.
Từ trung tuần tháng hai năm 1950 đến trung tuần tháng Năm năm 1951, ta đã mở liên tiếp 4 chiến dịch lớn huy động từ 2 đến 3 đại đoàn, có những đại đoàn, trung đoàn tham dự liễn 3 chiến dịch, riêng 308 có mặt trong suốt 4 chiến dịch.
Trong hội nghị tổng kết chiến dịch Quang Trung, đồng chí Vi Quốc Thanh nói: "Bộ đội Việt Nam thực sự là một bộ đội cáeh mạng. Chỉ có bộ đội cách mạng mới vượt qua được những thử thách lớn như vậy. Không đầy một năm, hành quân ngàn dặm, liên tiếp đương đầu với bom đạn của đế quốc Pháp, dù sắt đá cũng phải mòn !".
Bốn chiến dịch vừa qua trong tám tháng trên những chiến trường rất khác nhau, giống như một chiến dịch kéo dài vì thời gian liên tục của nó, vì những đơn vị tham chiến, cơ quan điều hành, với cả cách đánh hầu như không thay đổi. Chúng ta đã chuyển sang thời kỳ vận động đánh lớn.
Trong ba chiến dịch Trần Hưng Đạo, Hoàng Hoa Thám, Quang Trung, trên cả hướng chính và hướng phối hợp, chúng ta đã tiêu diệt chừng 70 vị trí địch, trong đó có hầu hết quân địch chiếm đóng tại một thị xã đồng bằng, và nhiều vị trí trên dưới 1 đại đội. Về đánh viện, quân ta đã tiêu diệt 1 tiểu đoàn, đánh thiệt hại một số tiểu đoàn, đại đội ứng chiến thuộc các binh đoàn
https://thuviensach.vn

cơ động số 1 số 3 và số 4. Tổng cộng, chúng ta đã loại khỏi vòng chiến chừng 10.000 quân địch (một nửa là cơ động), thu một số lượng quan trọng vũ khí và trang bị kỹ thuật. Các trận đánh vận động ở Liễn Sơn, Xuân Trạch, ở Thanh Vân, Đạo Tú chiến dịch Trấn Hưng Đạo, trận tiêu diệt cứ điểm Bí Chợ chiến dịch Hoàng Hoa Thám, trận tiêu diệt cứ điểm Non Nước chiến dịch Quang Trung... đã nói lên một bước trưởng thành của bộ đội trong tác chiến trên địa hình trung du và đồng bằng. Nhưng, nổi cộm lên là thất bại của những trận đánh điểm Bãi Thảo, Bến Tắm, Chùa Cao, bộ đội phần lớn thương vong vì pháo bắn chặn từ xa của địch.

CÓ những vấn đề đã khiến tôi băn khoăn từ khi kết thúc chiến dịch Trung Du, tới chiến dịch này đã trở thành một thách thức lớn.

Đờ Lát không chỉ vực dậy một bước tinh thần quân đội viễn chinh với những lời động viên mà còn đã giành được lòng tin của binh lính vì biết tập trung lực lượng nhanh chóng vào những điểm nóng, biết chấp nhận những thiệt hại nhỏ, kiên quyết khước từ giao chiến với ta trong những điều kiện bất lợi. Đờ Lát đã phát huy tối đa sức mạnh những binh khí, kỹ thuật hiện đại để ngăn chặn ta trong đánh vận động cũng như đánh điểm. Và không phải chỉ có chừng ấy.

Trong hoàn cảnh lúng túng của chính quyền Pháp, với uy tín cá nhân và những kinh nghiệm dày dạn của mình, viên tướng 5 sao này đang thực thi tất cả những điểm trong kế hoạch Rơ ve trước đây, một kế hoạch đã được ta đánh giá là thực tế và nguy hiểm.

Sau chiến thắng Biên Giới, trước sự suy sụp tinh thần nhanh chóng của đội quân viễn chinh, Đảng ta cùng với các cố vấn Trung Quốc đã cho rằng chiều hướng phát triển của bộ đội ta trên chiến trường Bắc Bộ là từ miền núi tiến xuống trung du và đồng bằng.

Đồng bằng Bắc Bộ sẽ nhanh chóng rắn lại. Tình hình sau đây sẽ ra sao khi đại bộ phận quân chủ lực của ta đã rút đi... '' Những vấn đề mới đã đặt ra trước chúng ta.

Chia sẽ ebook : http://downloadsachmienphi.com/
Tham gia cộng đồng chia sẽ sách :
Fanpage : https://www.facebook.com/downloadsachfree
Cộng đồng Google : http://bit.ly/downloadsach

https://thuviensach.vn